BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:2501/QĐ-ĐHTM

*Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2026*

# QUYẾT ĐỊNH

**Về việc khen thưởng sinh viên năm học 2025-2026**

## HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02 tháng 03 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ "Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục";

Căn cứ Thông tư số 40/2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo "Quy định về công tác sinh viên";

Căn cứ Quyết định số 913/QĐ-ĐHTM ngày 30 tháng 05 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại ban hành "*Quy định về công tác sinh viên của Trường Đại học Thương mại*";

Căn cứ Quyết định số 2168/QĐ-ĐHTM ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại ban hành "*Quy định thu chi nội bộ Trường Đại học Thương mại*", được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định 1528/QĐ-ĐHTM ngày 13 tháng 08 năm 2025 và Quyết định 1116/QĐ-ĐHTM ngày 27 tháng 05 năm 2026;

Căn cứ kết luận của Hội đồng khen thưởng sinh viên họp ngày 07 tháng 10 năm 2026;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Khen thưởng **5.115** sinh viên đại học chính quy các khóa K59, K60, K61 (không bao gồm sinh viên Khoa Khách sạn - Du lịch) có thành tích tốt trong học tập, công tác năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

- Khen thưởng danh hiệu sinh viên Xuất sắc: 653 sinh viên
- Khen thưởng danh hiệu sinh viên Giỏi: 4.462 sinh viên

*(Có danh sách kèm theo)*

**Điều 2.** Các sinh viên được tặng giấy khen và phần thưởng theo quy định của Trường, cụ thể:

- Khen thưởng danh hiệu sinh viên Xuất sắc: 653SV x 500.000 đ/1SV = 326.500.000 đồng
- Khen thưởng danh hiệu sinh viên Giỏi: 4.462SV x 300.000 đ/1SV = 1.338.600.000 đồng

Tổng cộng số tiền khen thưởng: 1.665.100.000 đồng

(*Bằng chữ: Một tỷ, sáu trăm sáu mươi lăm triệu, một trăm nghìn đồng chẵn*)

Nguồn kinh phí: *Quỹ học bổng khuyến khích học tập và hỗ trợ người học.*

**Điều 3.** Các Ông (Bà) Trưởng các Phòng: Quản lý đào tạo, Công tác sinh viên, Kế hoạch Tài chính, Trưởng các Khoa/Viện quản lý sinh viên chính quy, các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

*Nơi nhận:*
- Như điều 3
- Lưu: VT, PCTSV

**KT. HIỆU TRƯỞNG**
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

**PGS.TS Bùi Hữu Đức**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# DANH SÁCH KHEN THƯỞNG SINH VIÊN NĂM HỌC 2025-2026
## VIỆN QUẢN TRỊ KINH DOANH

*(Kèm theo Quyết định số 2501/QĐ-ĐHTM ngày 12 tháng 10 năm 2026)*

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| **I** | **Danh hiệu sinh viên xuất sắc: 42 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D100010 | Nguyễn Quỳnh | Chi | K59A1 | |
| 2 | 23D100106 | Hoàng Kim | Anh | K59A3 | |
| 3 | 23D100111 | Trần Thị | Chi | K59A3 | |
| 4 | 23D100125 | Đỗ Thị Quỳnh | Hương | K59A3 | |
| 5 | 23D100138 | Nguyễn Đào Bảo | Ngân | K59A3 | |
| 6 | 23D100160 | Lê Bảo | Châu | K59A4 | |
| 7 | 23D100185 | Nguyễn Hải | Ly | K59A4 | |
| 8 | 23D100208 | Nguyễn Thị Vân | Anh | K59A5 | |
| 9 | 23D108053 | Nguyễn Ngọc Trâm | Anh | K59AA2 | |
| 10 | 23D108131 | Nguyễn Thị Minh | Nguyệt | K59AA3 | |
| 11 | 22D109017 | Ngô Phương | Hà | K59AS1 | |
| 12 | 23D109054 | Đào Thanh | Hằng | K59AS2 | |
| 13 | 23D109069 | Nguyễn Hà | My | K59AS2 | |
| 14 | 24D100008 | Đỗ Thị Ngọc | Ánh | K60A1 | |
| 15 | 24D100028 | Nguyễn Ngọc | Linh | K60A1 | |
| 16 | 24D100033 | Nguyễn Thị Trà | My | K60A1 | |
| 17 | 24D100046 | Triệu Thị Mỹ | Thư | K60A1 | |
| 18 | 24D100057 | Ninh Thị Mai | Anh | K60A2 | |
| 19 | 24D100088 | Nguyễn Kim | Oanh | K60A2 | |
| 20 | 24D100125 | Phạm Lan | Hương | K60A3 | |
| 21 | 24D100147 | Nguyễn Anh | Thư | K60A3 | |
| 22 | 24D100158 | Nguyễn Quỳnh | Anh | K60A4 | |
| 23 | 24D100196 | Nguyễn Thị | Thảo | K60A4 | |
| 24 | 24D100197 | Hoàng Thị Thanh | Thuận | K60A4 | |
| 25 | 24D106028 | Phùng Thu | Linh | K60AAI1 | |
| 26 | 24D106033 | Trần Bình | Minh | K60AAI1 | |
| 27 | 24D106059 | Phạm Hồng | Ánh | K60AAI2 | |
| 28 | 24D106083 | Lê Khánh | Ly | K60AAI2 | |
| 29 | 24D106109 | Nguyễn Hiền | Anh | K60AAI3 | |
| 30 | 24D106114 | Nguyễn Nhật Minh | Châu | K60AAI3 | |
| 31 | 24D106125 | Vũ Vân | Hồng | K60AAI3 | |
| 32 | 24D106130 | Hoàng Tuệ | Lâm | K60AAI3 | |
| 33 | 24D109065 | Nguyễn Ngọc | Mai | K60AS2 | |
| 34 | 24D109096 | Đinh Thảo | Hiền | K60AS3 | |
| 35 | 24D109099 | Nguyễn Thị Mai | Hương | K60AS3 | |
| 36 | 25D100032 | Phạm Phương | Linh | K61A1 | |
| 37 | 25D100162 | Nguyễn Hà | Phương | K61A3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 38 | 25D100219 | Nguyễn Mai | Phương | K61A4 | |
| 39 | 25D100224 | Trần Diệu | Thiện | K61A4 | |
| 40 | 25D100235 | Nguyễn Hồng | Anh | K61A5 | |
| 41 | 25D100263 | Nguyễn Thị Thùy | Linh | K61A5 | |
| 42 | 25D109036 | Nguyễn Vũ Quang | Minh | K61AS1 | |
| **II** | **Danh hiệu sinh viên giỏi: 355 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D100004 | Nguyễn Phương | Anh | K59A1 | |
| 2 | 23D100003 | Đỗ Thị Lan | Anh | K59A1 | |
| 3 | 23D100011 | Nguyễn Thị Thanh | Chúc | K59A1 | |
| 4 | 23D100014 | Hoàng Nguyễn Thành | Đạt | K59A1 | |
| 5 | 23D100017 | Đặng Thị Ngọc | Hiền | K59A1 | |
| 6 | 23D100026 | Ngô Thị Khánh | Linh | K59A1 | |
| 7 | 23D100029 | Vũ Ngọc | Linh | K59A1 | |
| 8 | 23D100025 | Bùi Trịnh Khánh | Linh | K59A1 | |
| 9 | 23D100034 | Đỗ Thu | Ngân | K59A1 | |
| 10 | 23D100037 | Dương Phan Thị Thuỳ | Nhi | K59A1 | |
| 11 | 23D100040 | Nguyễn Đăng | Quang | K59A1 | |
| 12 | 23D100044 | Phan Đình | Thức | K59A1 | |
| 13 | 23D100045 | Đinh Vũ Thuỳ | Trang | K59A1 | |
| 14 | 23D100048 | Nguyễn Anh | Tuấn | K59A1 | |
| 15 | 23D100065 | Nguyễn Ngọc | Hà | K59A2 | |
| 16 | 23D100068 | Nguyễn Thị | Hằng | K59A2 | |
| 17 | 23D100081 | Trần Phương | Linh | K59A2 | |
| 18 | 23D100083 | Nguyễn Thị | Mai | K59A2 | |
| 19 | 23D100085 | Đỗ Thùy | Ngân | K59A2 | |
| 20 | 23D100089 | Nguyễn Quỳnh | Như | K59A2 | |
| 21 | 23D100098 | Vũ Thu | Trang | K59A2 | |
| 22 | 23D100101 | Nguyễn Văn | Tú | K59A2 | |
| 23 | 23D100102 | Nguyễn Thị | Uyên | K59A2 | |
| 24 | 23D100110 | Ngô Diệu | Chi | K59A3 | |
| 25 | 23D100114 | Nguyễn Thị Ánh | Dương | K59A3 | |
| 26 | 23D100119 | Nguyễn Bá | Hải | K59A3 | |
| 27 | 23D100120 | Lê Thị Thu | Hằng | K59A3 | |
| 28 | 23D100121 | Lê Thị Thu | Hoài | K59A3 | |
| 29 | 23D100123 | Nguyễn Thị Ngọc | Huyền | K59A3 | |
| 30 | 23D100129 | Đồng Khánh | Linh | K59A3 | |
| 31 | 23D100131 | Nguyễn Thị Thùy | Linh | K59A3 | |
| 32 | 23D100136 | Phan Như | Mỹ | K59A3 | |
| 33 | 23D100143 | Tô Thị Thuỳ | Phương | K59A3 | |
| 34 | 23D100146 | Vũ Thị Thanh | Tâm | K59A3 | |
| 35 | 23D100147 | Phạm Bá | Tân | K59A3 | |
| 36 | 23D100157 | Hoàng Vân | Anh | K59A4 | |
| 37 | 23D100163 | Nguyễn Tiến | Đại | K59A4 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 38 | 23D100161 | Nguyễn Phương | Dung | K59A4 | |
| 39 | 23D100166 | Nguyễn Thị Việt | Hà | K59A4 | |
| 40 | 23D100168 | Phạm Thị Hồng | Hạnh | K59A4 | |
| 41 | 23D100173 | Hoàng Mỹ | Huệ | K59A4 | |
| 42 | 23D100176 | Nguyễn Thị | Hương | K59A4 | |
| 43 | 23D100183 | Trần Thị Phương | Linh | K59A4 | |
| 44 | 23D100186 | Đoàn Bình | Minh | K59A4 | |
| 45 | 23D100188 | Phạm Việt | Nga | K59A4 | |
| 46 | 23D100192 | Vũ Thị Ngọc | Oanh | K59A4 | |
| 47 | 23D100193 | Trần Thảo | Phương | K59A4 | |
| 48 | 23D100198 | Trần Đức | Thắng | K59A4 | |
| 49 | 23D100197 | Lục Thị Thu | Thảo | K59A4 | |
| 50 | 23D100201 | Nguyễn Thị | Trầm | K59A4 | |
| 51 | 23D100200 | Nguyễn Thị Thu | Trang | K59A4 | |
| 52 | 23D100206 | Bùi Phương | Anh | K59A5 | |
| 53 | 23D100211 | Nguyễn Bảo | Châu | K59A5 | |
| 54 | 23D100226 | Nguyễn Thị Thu | Hương | K59A5 | |
| 55 | 23D100223 | Lê Diệu | Huyền | K59A5 | |
| 56 | 23D100229 | Nguyễn Thị | Liên | K59A5 | |
| 57 | 23D100231 | Nguyễn Ngọc | Linh | K59A5 | |
| 58 | 23D100235 | Bùi Đức | Mạnh | K59A5 | |
| 59 | 23D100239 | Chu Tuyết | Ngân | K59A5 | |
| 60 | 23D100247 | Trương Văn | Thản | K59A5 | |
| 61 | 23D100249 | Bùi Hồng | Thịnh | K59A5 | |
| 62 | 23D100250 | Tạ Thị Diệu | Thúy | K59A5 | |
| 63 | 23D100253 | Nguyễn Như | Trúc | K59A5 | |
| 64 | 23D100256 | Vũ Thanh | Xuân | K59A5 | |
| 65 | 23D108004 | Nguyễn Chúc | Anh | K59AA1 | |
| 66 | 23D108003 | Hoàng Thị Phương | Anh | K59AA1 | |
| 67 | 23D108010 | Lê Thị | Hạnh | K59AA1 | |
| 68 | 23D108011 | Nguyễn Thúy | Hiền | K59AA1 | |
| 69 | 23D108013 | Nguyễn Thanh | Hoa | K59AA1 | |
| 70 | 23D108020 | Nguyễn Năng | Hưởng | K59AA1 | |
| 71 | 23D108017 | Trần Thị Nho | Huyền | K59AA1 | |
| 72 | 23D108016 | Giáp Thị Mai | Huyền | K59AA1 | |
| 73 | 23D108021 | Lê | Khoa | K59AA1 | |
| 74 | 23D108023 | Phó Mạnh Đường | Lâm | K59AA1 | |
| 75 | 23D108024 | Đào Khánh | Linh | K59AA1 | |
| 76 | 23D108025 | Nguyễn Hải | Linh | K59AA1 | |
| 77 | 23D108026 | Trần Khánh | Linh | K59AA1 | |
| 78 | 23D108034 | Trương Thị | Nguyệt | K59AA1 | |
| 79 | 23D108035 | Nguyễn Thị Yến | Nhi | K59AA1 | |
| 80 | 23D108036 | Khuất Mai | Oanh | K59AA1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 81 | 23D108037 | Đinh Thị Thu | Phương | K59AA1 | |
| 82 | 23D108038 | Trịnh Minh | Phương | K59AA1 | |
| 83 | 23D108044 | Nguyễn Kim | Thoa | K59AA1 | |
| 84 | 23D108051 | Chu Đức | Anh | K59AA2 | |
| 85 | 23D108059 | Phan Quỳnh | Diệp | K59AA2 | |
| 86 | 23D108060 | Nguyễn Thị Thùy | Dung | K59AA2 | |
| 87 | 23D108063 | Phan Thị Thúy | Hằng | K59AA2 | |
| 88 | 23D108064 | Vũ Thị Thu | Hiền | K59AA2 | |
| 89 | 23D108069 | Nguyễn Thu | Hương | K59AA2 | |
| 90 | 23D108067 | Đặng Khánh | Huyền | K59AA2 | |
| 91 | 23D108072 | Nguyễn Trọng | Kiên | K59AA2 | |
| 92 | 23D108073 | Ngô Hoàng Khánh | Linh | K59AA2 | |
| 93 | 23D108077 | Đặng Thị Khánh | Ly | K59AA2 | |
| 94 | 23D108079 | Bùi Văn | Mạnh | K59AA2 | |
| 95 | 23D108081 | Nguyễn Thanh | Ngân | K59AA2 | |
| 96 | 23D108082 | Trần Thị | Ngọc | K59AA2 | |
| 97 | 23D108083 | Đào Thị Yến | Nhi | K59AA2 | |
| 98 | 23D108084 | Đào Thị Thu | Nhung | K59AA2 | |
| 99 | 23D108085 | Nguyễn Hoàng | Oanh | K59AA2 | |
| 100 | 23D108088 | Vũ Minh | Phương | K59AA2 | |
| 101 | 23D108090 | Phạm Thu | Quỳnh | K59AA2 | |
| 102 | 23D108091 | Nguyễn Phương | Thảo | K59AA2 | |
| 103 | 23D108095 | Phạm Thị Hoài | Thương | K59AA2 | |
| 104 | 23D108094 | Đỗ Thị | Thùy | K59AA2 | |
| 105 | 23D108102 | Đỗ Thị Quỳnh | Anh | K59AA3 | |
| 106 | 23D108103 | Nguyễn Phương | Anh | K59AA3 | |
| 107 | 23D108105 | Phạm Mai | Anh | K59AA3 | |
| 108 | 23D108106 | Lê Hoàng | Bắc | K59AA3 | |
| 109 | 23D108107 | Trần Thanh | Bình | K59AA3 | |
| 110 | 23D108108 | Đặng Bảo | Châu | K59AA3 | |
| 111 | 23D108109 | Lê Thanh | Cúc | K59AA3 | |
| 112 | 23D108118 | Vũ Thị Thu | Huyền | K59AA3 | |
| 113 | 23D108120 | Tạ Bảo | Khánh | K59AA3 | |
| 114 | 23D108123 | Nguyễn Khánh | Lâm | K59AA3 | |
| 115 | 23D108125 | Phạm Thị Khánh | Linh | K59AA3 | |
| 116 | 23D108124 | Ngô Phương | Linh | K59AA3 | |
| 117 | 23D108126 | Trần Khánh | Linh | K59AA3 | |
| 118 | 23D108128 | Lưu Ngọc | Mai | K59AA3 | |
| 119 | 23D108130 | Trần Hà | Ngân | K59AA3 | |
| 120 | 23D108132 | Nguyễn Đặng Uyên | Nhi | K59AA3 | |
| 121 | 23D108133 | Lê Trang | Nhung | K59AA3 | |
| 122 | 23D108136 | Phạm Minh | Phương | K59AA3 | |
| 123 | 23D108134 | Đặng Minh | Phương | K59AA3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 124 | 23D108138 | Trần Thị Diễm | Quỳnh | K59AA3 | |
| 125 | 23D108141 | Nguyễn Đăng | Thăng | K59AA3 | |
| 126 | 23D108140 | Trần Thị Phương | Thảo | K59AA3 | |
| 127 | 23D108143 | Nguyễn Thị Anh | Thư | K59AA3 | |
| 128 | 23D108150 | Nguyễn Thị | Xuân | K59AA3 | |
| 129 | 23D109001 | Đồng Hải | Anh | K59AS1 | |
| 130 | 23D109004 | Nguyễn Phan Ngọc | Ánh | K59AS1 | |
| 131 | 23D109012 | Đoàn Lê Thuý | Hiền | K59AS1 | |
| 132 | 23D109015 | Trần Ngọc | Huyền | K59AS1 | |
| 133 | 23D109014 | Nguyễn Thị | Huyền | K59AS1 | |
| 134 | 23D109020 | Trần Thanh Ngọc | Linh | K59AS1 | |
| 135 | 23D109019 | Nguyễn Khánh | Linh | K59AS1 | |
| 136 | 23D109024 | Hoàng Nguyệt | Minh | K59AS1 | |
| 137 | 23D109026 | Đặng Thị Hồng | Ngọc | K59AS1 | |
| 138 | 23D109031 | Hồ Thị Như | Quỳnh | K59AS1 | |
| 139 | 23D109032 | Đỗ Thị Minh | Tâm | K59AS1 | |
| 140 | 23D109034 | Nguyễn Danh | Thái | K59AS1 | |
| 141 | 23D109036 | Leo Thị Thanh | Thu | K59AS1 | |
| 142 | 23D109037 | Trần Thủy | Tiên | K59AS1 | |
| 143 | 23D109038 | Trịnh Văn | Toán | K59AS1 | |
| 144 | 23D109047 | Lê Trâm | Anh | K59AS2 | |
| 145 | 23D109049 | Nguyễn Quỳnh | Chi | K59AS2 | |
| 146 | 23D109051 | Đỗ Thị Trà | Giang | K59AS2 | |
| 147 | 23D109052 | Phạm Thị | Giang | K59AS2 | |
| 148 | 23D109055 | Đỗ Thúy | Hiền | K59AS2 | |
| 149 | 23D109057 | Nguyễn Thị Mỹ | Hoa | K59AS2 | |
| 150 | 23D109059 | Nguyễn Thị Thu | Huyền | K59AS2 | |
| 151 | 23D109061 | Lưu Bảo | Khôi | K59AS2 | |
| 152 | 23D109063 | Phó Hương | Linh | K59AS2 | |
| 153 | 23D109064 | Võ Thị Khánh | Linh | K59AS2 | |
| 154 | 23D109066 | Nguyễn Thị Khánh | Ly | K59AS2 | |
| 155 | 23D109067 | Nguyễn Xuân | Mai | K59AS2 | |
| 156 | 23D109072 | Nguyễn Đức | Phú | K59AS2 | |
| 157 | 23D109076 | Lê Thị Như | Quỳnh | K59AS2 | |
| 158 | 23D109077 | Trần Phương | Thảo | K59AS2 | |
| 159 | 23D109082 | Nguyễn Thị Lưu | Trang | K59AS2 | |
| 160 | 23D109084 | Nguyễn Thị | Trúc | K59AS2 | |
| 161 | 24D100003 | Lại Thị Lan | Anh | K60A1 | |
| 162 | 24D100009 | Trần Thị Kim | Chi | K60A1 | |
| 163 | 24D100010 | Nguyễn Mạnh | Cường | K60A1 | |
| 164 | 24D100015 | Vũ Ngọc | Điệp | K60A1 | |
| 165 | 24D100016 | Đoàn Trung | Đức | K60A1 | |
| 166 | 24D100017 | Phạm Nguyễn Việt | Đức | K60A1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 167 | 24D100018 | Phí Thị | Hà | K60A1 | |
| 168 | 24D100023 | Lê Quỳnh | Hương | K60A1 | |
| 169 | 24D100022 | Nguyễn Văn | Huy | K60A1 | |
| 170 | 24D100027 | Dương Hoài | Linh | K60A1 | |
| 171 | 24D100051 | Lưu Khánh | Vân | K60A1 | |
| 172 | 24D100056 | Nguyễn Ngọc | Anh | K60A2 | |
| 173 | 24D100062 | Nguyễn Thị | Duyên | K60A2 | |
| 174 | 24D100067 | Đào Hồng | Gấm | K60A2 | |
| 175 | 24D100070 | Vũ Thị Thu | Hằng | K60A2 | |
| 176 | 24D100075 | Nguyễn Trọng | Khánh | K60A2 | |
| 177 | 24D100078 | Lương Cẩm | Linh | K60A2 | |
| 178 | 24D100079 | Nguyễn Ngọc | Linh | K60A2 | |
| 179 | 24D100081 | Trần Phương | Ly | K60A2 | |
| 180 | 24D100084 | Phạm Hà | My | K60A2 | |
| 181 | 24D100086 | Nguyễn Thúy | Nga | K60A2 | |
| 182 | 24D100094 | Đặng Phương | Thảo | K60A2 | |
| 183 | 24D100096 | Nguyễn Thu | Thủy | K60A2 | |
| 184 | 24D100097 | Đỗ Thủy | Tiên | K60A2 | |
| 185 | 24D100098 | Nguyễn Thu | Trang | K60A2 | |
| 186 | 24D100100 | Đỗ Văn | Trọng | K60A2 | |
| 187 | 24D100104 | Đỗ Hoàng Phương | Anh | K60A3 | |
| 188 | 24D100108 | Phạm Trương Hà | Anh | K60A3 | |
| 189 | 24D100109 | Nguyễn Thị Ngọc | Ánh | K60A3 | |
| 190 | 24D100113 | Hoàng Mai | Dương | K60A3 | |
| 191 | 24D100118 | Hoàng Ngân | Giang | K60A3 | |
| 192 | 24D100129 | Nguyễn Thị Mai | Linh | K60A3 | |
| 193 | 24D100128 | Lưu Thị | Linh | K60A3 | |
| 194 | 24D100135 | Phạm Lê Trà | My | K60A3 | |
| 195 | 24D100136 | Vi Thị Thúy | Nga | K60A3 | |
| 196 | 24D100140 | Ninh Hoàng | Phúc | K60A3 | |
| 197 | 24D100141 | Lê Hà | Phương | K60A3 | |
| 198 | 24D100142 | Lê Ngọc | Quyên | K60A3 | |
| 199 | 24D100146 | Trần Diệu | Thu | K60A3 | |
| 200 | 24D100148 | Đặng Hoài | Trang | K60A3 | |
| 201 | 24D100153 | Phạm Thị Thanh | Xuân | K60A3 | |
| 202 | 24D100159 | Phùng Thị Lâm | Anh | K60A4 | |
| 203 | 24D100160 | Nguyễn Xuân Minh | Ánh | K60A4 | |
| 204 | 24D100169 | Bùi Thị Thúy | Hà | K60A4 | |
| 205 | 24D100178 | Nguyễn Thị Kim | Liên | K60A4 | |
| 206 | 24D100179 | Mạc Diệu | Linh | K60A4 | |
| 207 | 24D100187 | Chu Linh | Ngân | K60A4 | |
| 208 | 24D100193 | Lê Thị Diễm | Quỳnh | K60A4 | |
| 209 | 24D100199 | Hà Thị Thu | Trang | K60A4 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 210 | 24D100201 | Vương Đình Quang | Trường | K60A4 | |
| 211 | 24D100204 | Đàm Thị Phương | Yến | K60A4 | |
| 212 | 24D100211 | Trần Hà | Anh | K60A5 | |
| 213 | 24D100212 | Nguyễn Quỳnh | Chi | K60A5 | |
| 214 | 24D100219 | Đỗ Hữu | Đức | K60A5 | |
| 215 | 24D100214 | Phan Thị Phương | Dung | K60A5 | |
| 216 | 24D100227 | Bùi Thu | Hương | K60A5 | |
| 217 | 24D100232 | Trần Thị | Linh | K60A5 | |
| 218 | 24D100231 | Nguyễn Diệu | Linh | K60A5 | |
| 219 | 24D100237 | Trần Thị | Mỹ | K60A5 | |
| 220 | 24D100239 | Đồng Nguyễn Bảo | Ngọc | K60A5 | |
| 221 | 24D100243 | Nguyễn Thu | Phương | K60A5 | |
| 222 | 24D100245 | Lê Thị Minh | Tâm | K60A5 | |
| 223 | 24D100254 | Lê Ngọc Tú | Uyên | K60A5 | |
| 224 | 24D106003 | Nguyễn Ngọc Duy | Anh | K60AAI1 | |
| 225 | 24D106002 | Lê Linh | Anh | K60AAI1 | |
| 226 | 24D106004 | Nguyễn Nhật | Anh | K60AAI1 | |
| 227 | 24D106008 | Nguyễn Kim | Chi | K60AAI1 | |
| 228 | 24D106009 | Nguyễn Phương | Chi | K60AAI1 | |
| 229 | 24D106010 | Đào Ngọc | Chiến | K60AAI1 | |
| 230 | 24D106013 | Phan Bùi Gia | Đại | K60AAI1 | |
| 231 | 24D106011 | Nguyễn Thùy | Dung | K60AAI1 | |
| 232 | 24D106021 | Bùi Phi | Hùng | K60AAI1 | |
| 233 | 24D106026 | Nguyễn Diệu | Linh | K60AAI1 | |
| 234 | 24D106031 | Nguyễn Phương | Mai | K60AAI1 | |
| 235 | 24D106036 | Nguyễn Phương Bảo | Ngọc | K60AAI1 | |
| 236 | 24D106039 | Nguyễn Tuấn | Phong | K60AAI1 | |
| 237 | 24D106042 | Phan Thanh | Thanh | K60AAI1 | |
| 238 | 24D106056 | Nguyễn Trâm | Anh | K60AAI2 | |
| 239 | 24D106062 | Nguyễn Quỳnh | Chi | K60AAI2 | |
| 240 | 24D106064 | Nguyễn Thùy | Dung | K60AAI2 | |
| 241 | 24D106067 | Nguyễn Hoàng Hậu | Giang | K60AAI2 | |
| 242 | 24D106068 | Trần Thị Thu | Hằng | K60AAI2 | |
| 243 | 24D106070 | Nguyễn Thị Khánh | Hoài | K60AAI2 | |
| 244 | 24D106075 | Mai Ngọc | Khuê | K60AAI2 | |
| 245 | 24D106078 | Lê Thùy | Linh | K60AAI2 | |
| 246 | 24D106077 | Đàm Khánh | Linh | K60AAI2 | |
| 247 | 24D106084 | Phan Thị Sao | Mai | K60AAI2 | |
| 248 | 24D106088 | Hoàng Minh | Ngọc | K60AAI2 | |
| 249 | 24D106089 | Nguyễn Thị Hồng | Ngọc | K60AAI2 | |
| 250 | 24D106091 | Giáp Thị Tuyết | Như | K60AAI2 | |
| 251 | 24D106093 | Đặng Minh | Quang | K60AAI2 | |
| 252 | 24D106094 | Phạm Yến | Quỳnh | K60AAI2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 253 | 24D106096 | Đào Thanh | Thư | K60AAI2 | |
| 254 | 24D106101 | Phạm Phương | Trinh | K60AAI2 | |
| 255 | 24D106103 | Nguyễn Quốc | Tùng | K60AAI2 | |
| 256 | 24D106105 | Trần Thái Khánh | Vy | K60AAI2 | |
| 257 | 24D106106 | Nguyễn Thị Hải | Yến | K60AAI2 | |
| 258 | 24D106110 | Nguyễn Trần Trúc | Anh | K60AAI3 | |
| 259 | 24D106115 | Nguyễn Linh | Chi | K60AAI3 | |
| 260 | 24D106121 | Nguyễn Thị Hương | Giang | K60AAI3 | |
| 261 | 24D106124 | Trương Huy | Hoàng | K60AAI3 | |
| 262 | 24D106126 | Đỗ Khánh | Huyền | K60AAI3 | |
| 263 | 24D106135 | Vũ Thị Thùy | Linh | K60AAI3 | |
| 264 | 24D106136 | Phạm Khánh | Ly | K60AAI3 | |
| 265 | 24D106137 | Trần Duy | Mạnh | K60AAI3 | |
| 266 | 24D106138 | Quách Đình | Minh | K60AAI3 | |
| 267 | 24D106139 | Trần Nguyễn Thảo | My | K60AAI3 | |
| 268 | 24D106141 | Nguyễn Bích | Ngọc | K60AAI3 | |
| 269 | 24D106144 | Chu Vân | Nhi | K60AAI3 | |
| 270 | 24D106146 | Đặng Trần Minh | Phương | K60AAI3 | |
| 271 | 24D106148 | Nguyễn Phương | Thanh | K60AAI3 | |
| 272 | 24D106153 | Đinh Huyền | Trâm | K60AAI3 | |
| 273 | 24D106156 | Nguyễn Thị Tố | Uyên | K60AAI3 | |
| 274 | 24D109005 | Trần Hồng | Anh | K60AS1 | |
| 275 | 24D109007 | Nguyễn Xuân | Đại | K60AS1 | |
| 276 | 24D109018 | Dương Ngọc | Lan | K60AS1 | |
| 277 | 24D109020 | Trần Đan | Lê | K60AS1 | |
| 278 | 24D109024 | Trần Thị | Mai | K60AS1 | |
| 279 | 24D109023 | Chu Thị | Mai | K60AS1 | |
| 280 | 24D109025 | Dương Duy | Mạnh | K60AS1 | |
| 281 | 24D109034 | Dương Mai | Phương | K60AS1 | |
| 282 | 24D109036 | Lê Phương | Thảo | K60AS1 | |
| 283 | 24D109039 | Nguyễn Thị Minh | Thu | K60AS1 | |
| 284 | 24D109040 | Trần Thu | Trang | K60AS1 | |
| 285 | 24D109043 | Âu Vân | Anh | K60AS2 | |
| 286 | 24D109058 | Mai Quỳnh | Hương | K60AS2 | |
| 287 | 24D109063 | Phan Phương | Linh | K60AS2 | |
| 288 | 24D109075 | Nguyễn Thị Thảo | Phương | K60AS2 | |
| 289 | 24D109086 | Nguyễn Quốc | Anh | K60AS3 | |
| 290 | 24D109085 | Hoàng Phương | Anh | K60AS3 | |
| 291 | 24D109090 | Nguyễn Nam | Dương | K60AS3 | |
| 292 | 24D109097 | Nguyễn Thị Thu | Huyền | K60AS3 | |
| 293 | 24D109101 | Nguyễn Vũ Phúc | Lâm | K60AS3 | |
| 294 | 24D109105 | Phạm Duy | Lợi | K60AS3 | |
| 295 | 24D109107 | Nguyễn Thị Quỳnh | Mai | K60AS3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 296 | 24D109108 | Nguyễn Văn | Mạnh | K60AS3 | |
| 297 | 24D109113 | Cao Thị Kim | Ngân | K60AS3 | |
| 298 | 24D109114 | Trần Bảo | Ngọc | K60AS3 | |
| 299 | 24D109118 | Vũ Thị | Sáng | K60AS3 | |
| 300 | 24D109124 | Đặng Thùy | Trâm | K60AS3 | |
| 301 | 25D100001 | Nguyễn Duy | An | K61A1 | |
| 302 | 25D100002 | Đặng Nguyễn Huyền | Anh | K61A1 | |
| 303 | 25D100015 | Đoàn Hương | Giang | K61A1 | |
| 304 | 25D100020 | Vũ Ngọc | Hiếu | K61A1 | |
| 305 | 25D100031 | Nguyễn Ngọc | Linh | K61A1 | |
| 306 | 25D100040 | Phạm Thị Mỹ | Ngọc | K61A1 | |
| 307 | 25D100046 | Hoàng Như | Phương | K61A1 | |
| 308 | 25D100054 | Nguyễn Thu | Trang | K61A1 | |
| 309 | 25D100066 | Nguyễn Kim | Chi | K61A2 | |
| 310 | 25D100076 | Nguyễn Thanh | Hằng | K61A2 | |
| 311 | 25D100089 | Nguyễn Ngọc Thùy | Linh | K61A2 | |
| 312 | 25D100091 | Dương Phi | Long | K61A2 | |
| 313 | 25D100096 | Trần Kim | Ngân | K61A2 | |
| 314 | 25D100099 | Trần Minh | Nguyệt | K61A2 | |
| 315 | 25D100108 | Trần Lê Phương | Thảo | K61A2 | |
| 316 | 25D100110 | Trần Thị Minh | Thư | K61A2 | |
| 317 | 25D100115 | Phạm Thị Minh | Uyên | K61A2 | |
| 318 | 25D100155 | Nguyễn Minh | Ngọc | K61A3 | |
| 319 | 25D100173 | Đỗ Đình | Văn | K61A3 | |
| 320 | 25D100182 | Phạm Quỳnh | Chi | K61A4 | |
| 321 | 25D100218 | Đinh Đỗ Kiều | Phương | K61A4 | |
| 322 | 25D100229 | Nguyễn Thị Cẩm | Tú | K61A4 | |
| 323 | 25D100230 | Nguyễn Tiểu | Vi | K61A4 | |
| 324 | 25D100236 | Nguyễn Vân | Anh | K61A5 | |
| 325 | 25D100264 | Trần Khánh | Linh | K61A5 | |
| 326 | 25D100262 | Nguyễn Khánh | Linh | K61A5 | |
| 327 | 25D100271 | Nguyễn Thị Anh | Ngọc | K61A5 | |
| 328 | 25D100270 | Lê Thị | Ngọc | K61A5 | |
| 329 | 25D100277 | Đoàn Thị Mai | Phương | K61A5 | |
| 330 | 25D106040 | Cao Ngọc | Trâm | K61AAI1 | |
| 331 | 25D106039 | Đặng Thu | Trang | K61AAI1 | |
| 332 | 25D106061 | Vũ Việt | Hoàng | K61AAI2 | |
| 333 | 25D106064 | Nguyễn Trung | Kiên | K61AAI2 | |
| 334 | 25D106083 | Hà Minh | Trang | K61AAI2 | |
| 335 | 25D106094 | Phạm Quốc | Anh | K61AAI3 | |
| 336 | 25D106091 | Lê Quỳnh | Anh | K61AAI3 | |
| 337 | 25D106109 | Nguyễn Ngọc | Lan | K61AAI3 | |
| 338 | 25D106117 | Nguyễn Thị Hà | My | K61AAI3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 339 | 25D106124 | Nguyễn Văn | Thế | K61AAI3 | |
| 340 | 25D106128 | Phạm Thành | Trung | K61AAI3 | |
| 341 | 25D106139 | Tạ Thị Ngọc | Ánh | K61AAI4 | |
| 342 | 25D106146 | Nguyễn Hương | Giang | K61AAI4 | |
| 343 | 25D106156 | Vũ Thị | Lợi | K61AAI4 | |
| 344 | 25D106167 | Mai Anh | Quân | K61AAI4 | |
| 345 | 25D109017 | Nguyễn Thị | Hằng | K61AS1 | |
| 346 | 25D109024 | Nguyễn Minh | Khải | K61AS1 | |
| 347 | 25D109027 | Đặng Gia | Linh | K61AS1 | |
| 348 | 25D109037 | Hoàng Trà | My | K61AS1 | |
| 349 | 25D109041 | Hoàng Vũ Uyển | Nhi | K61AS1 | |
| 350 | 25D109048 | Bùi Tiến | Thành | K61AS1 | |
| 351 | 25D109090 | Trịnh Hà | Linh | K61AS2 | |
| 352 | 25D109087 | Lê Ngọc | Linh | K61AS2 | |
| 353 | 25D109091 | Đồng Tuấn | Long | K61AS2 | |
| 354 | 25D109093 | Dương Tuấn | Minh | K61AS2 | |
| 355 | 25D109099 | Nguyễn Minh | Nguyệt | K61AS2 | |

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# DANH SÁCH KHEN THƯỞNG SINH VIÊN NĂM HỌC 2025-2026

## KHOA: MARKETING

*(Kèm theo Quyết định số 2501/QĐ-ĐHTM ngày 12 tháng 10 năm 2026)*

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| **I** | **Danh hiệu sinh viên xuất sắc: 89 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D120031 | Đặng Thị Hằng | Nga | K59C1 | |
| 2 | 23D120014 | Tạ Thị Hoàng | Dự | K59C1 | |
| 3 | 23D120050 | Trần Ánh | Xuân | K59C1 | |
| 4 | 23D120084 | Lại Thúy | Nga | K59C2 | |
| 5 | 23D120147 | Đinh Đức | Trọng | K59C3 | |
| 6 | 23D120132 | Đoàn Bảo | Ngân | K59C3 | |
| 7 | 23D120113 | Hoàng Ngọc | Hà | K59C3 | |
| 8 | 23D120172 | Nguyễn Hoàng Khánh | Linh | K59C4 | |
| 9 | 23D120192 | Nguyễn Ngọc Minh | Trang | K59C4 | |
| 10 | 23D120162 | Ngô Ngọc | Hà | K59C4 | |
| 11 | 23D122042 | Nguyễn Thị Tâm | Thư | K59CC1 | |
| 12 | 23D122061 | Nguyễn Ý Mỹ | Đức | K59CC2 | |
| 13 | 23D122067 | Nguyễn Thị Thanh | Huyền | K59CC2 | |
| 14 | 23D122091 | Đỗ Thùy | Trang | K59CC2 | |
| 15 | 23D122134 | Phạm Thị Phương | Thảo | K59CC3 | |
| 16 | 23D122115 | Phan Ngọc | Hiệp | K59CC3 | |
| 17 | 23D122104 | Nguyễn Mai | Chi | K59CC3 | |
| 18 | 23D122097 | Lê Trần Vân | Anh | K59CC3 | |
| 19 | 23D122140 | Đào Thu | Uyên | K59CC3 | |
| 20 | 23D122130 | Lê Yến | Nhi | K59CC3 | |
| 21 | 23D121049 | Nguyễn Thu | Trang | K59CD1 | |
| 22 | 23D121032 | Trần Thị Trà | My | K59CD1 | |
| 23 | 23D121048 | Nguyễn Huyền | Trang | K59CD1 | |
| 24 | 23D121073 | Hà Khánh | Linh | K59CD2 | |
| 25 | 23D121057 | Trần Minh | Ánh | K59CD2 | |
| 26 | 23D121092 | Bùi Thu | Thảo | K59CD2 | |
| 27 | 23D121074 | Nguyễn Lê Khánh | Linh | K59CD2 | |
| 28 | 23D220030 | Nguyễn Mai | Phương | K59T1 | |
| 29 | 23D220021 | Nguyễn Khánh | Linh | K59T1 | |
| 30 | 23D220033 | Phan Thị Mai | Thanh | K59T1 | |
| 31 | 23D220019 | Đặng Mai | Linh | K59T1 | |
| 32 | 23D220064 | Nguyễn Thị Thùy | Linh | K59T2 | |
| 33 | 23D220067 | Đào Thị An | Na | K59T2 | |
| 34 | 23D220065 | Trịnh Ánh | Linh | K59T2 | |
| 35 | 23D220113 | Nguyễn Anh | Thơ | K59T3 | |
| 36 | 23D220092 | Nguyễn Thị | Hà | K59T3 | |
| 37 | 23D220118 | Nguyễn Thị | Tuyết | K59T3 | |
| 38 | 23D220082 | Phạm Thị Quỳnh | Anh | K59T3 | |
| 39 | 23D220084 | Đỗ Thị Phương | Ánh | K59T3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 40 | 23D220136 | Nguyễn Ngọc | Lan | K59T4 | |
| 41 | 23D220131 | Nguyễn Thị Thu | Hà | K59T4 | |
| 42 | 24D120048 | Khuất Hoàng | Việt | K60C1 | |
| 43 | 24D120004 | Lê Thị Lan | Anh | K60C1 | |
| 44 | 24D120014 | Trần Thị Thu | Hà | K60C1 | |
| 45 | 24D120010 | Đào Mai | Chi | K60C1 | |
| 46 | 24D120042 | Bàn Kim | Thu | K60C1 | |
| 47 | 24D120064 | Thái Thị | Hiền | K60C2 | |
| 48 | 24D120055 | Vũ Thị Vân | Anh | K60C2 | |
| 49 | 24D120080 | Phan Thị Thanh | Ngân | K60C2 | |
| 50 | 24D120056 | Dương Viết | Ánh | K60C2 | |
| 51 | 24D120134 | Nguyễn Thị Tố | Quyên | K60C3 | |
| 52 | 24D120135 | Bùi Việt | Thành | K60C3 | |
| 53 | 24D120106 | Đặng Thanh | Bình | K60C3 | |
| 54 | 24D125041 | Nguyễn Ngọc Phương | Uyên | K60CCI1 | |
| 55 | 24D125009 | Đào Thảo | Chi | K60CCI1 | |
| 56 | 24D125032 | Ngô Thị Phương | Thảo | K60CCI1 | |
| 57 | 24D125061 | Nguyễn Mai | Hương | K60CCI2 | |
| 58 | 24D125079 | Lưu Nguyễn Quỳnh | Trang | K60CCI2 | |
| 59 | 24D125105 | Trần Nguyên | Khôi | K60CCI3 | |
| 60 | 24D121010 | Trần Ngân | Hà | K60CD1 | |
| 61 | 24D121023 | Nguyễn Hoàng Diệu | Linh | K60CD1 | |
| 62 | 24D121124 | Nguyễn Tạ Thùy | Trang | K60CD3 | |
| 63 | 24D121102 | Trần Thu | Huyền | K60CD3 | |
| 64 | 24D121086 | Bùi Quỳnh | Anh | K60CD3 | |
| 65 | 24D220030 | Nguyễn Thảo | Nguyên | K60T1 | |
| 66 | 24D220024 | Vũ Thị Thủy | Linh | K60T1 | |
| 67 | 24D220045 | Nguyễn Thị | Uyên | K60T1 | |
| 68 | 24D220015 | Nguyễn Tiến | Huy | K60T1 | |
| 69 | 24D220056 | Nguyễn Thị Thùy | Dung | K60T2 | |
| 70 | 24D220055 | Phùng Ngọc | Bích | K60T2 | |
| 71 | 24D220071 | Nguyễn Nhật | Linh | K60T2 | |
| 72 | 24D220089 | Trương Thanh | Thủy | K60T2 | |
| 73 | 24D220129 | Hà Phạm Hải | Phương | K60T3 | |
| 74 | 24D220100 | Trịnh Quỳnh | Anh | K60T3 | |
| 75 | 24D220128 | Nguyễn Viết | Phú | K60T3 | |
| 76 | 25D120110 | Phạm An | Thương | K61C2 | |
| 77 | 25D120170 | Nguyễn Thu | Trà | K61C3 | |
| 78 | 25D125010 | Trần Thị Ngọc | Dung | K61CCI1 | |
| 79 | 25D125024 | Trần Thái Trúc | Linh | K61CCI1 | |
| 80 | 25D125005 | Trần Mai Hồng | Anh | K61CCI1 | |
| 81 | 25D125065 | Thẩm Phương | Linh | K61CCI2 | |
| 82 | 25D125109 | Ngô Thanh | Mai | K61CCI3 | |
| 83 | 25D125132 | Đỗ Thành | Công | K61CCI4 | |
| 84 | 25D125126 | Bùi Phương | Anh | K61CCI4 | |
| 85 | 25D121032 | Lê Phương | Thảo | K61CD1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 86 | 25D121037 | Hồ Thị Huyền | Trang | K61CD1 | |
| 87 | 25D121074 | Hồ Nguyễn Như | Quỳnh | K61CD2 | |
| 88 | 25D221014 | Nguyễn Thùy | Dương | K61TTI1 | |
| 89 | 25D221036 | Trương Minh | Nguyệt | K61TTI1 | |
| **II** | **Danh hiệu sinh viên giỏi: 642 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D120012 | Nguyễn Tùng | Dương | K59C1 | |
| 2 | 23D120044 | Nguyễn Minh | Thư | K59C1 | |
| 3 | 23D120007 | Phạm Ngọc | Ánh | K59C1 | |
| 4 | 23D120019 | Nguyễn Thị Thu | Huyền | K59C1 | |
| 5 | 23D120046 | Trần Yến | Trang | K59C1 | |
| 6 | 23D120040 | Đặng Đình | Tâm | K59C1 | |
| 7 | 23D120006 | Trần Nguyễn Hồng | Anh | K59C1 | |
| 8 | 23D120005 | Nguyễn Ngọc | Anh | K59C1 | |
| 9 | 23D120020 | Đỗ Đăng | Khôi | K59C1 | |
| 10 | 23D120037 | Trần Thu | Phương | K59C1 | |
| 11 | 23D120018 | Chử Thị | Huyền | K59C1 | |
| 12 | 23D120013 | Triệu Thùy | Dương | K59C1 | |
| 13 | 23D120034 | Nguyễn Lê Thảo | Nguyên | K59C1 | |
| 14 | 23D120002 | Đinh Tuấn | Anh | K59C1 | |
| 15 | 23D120008 | Bùi Thị Kim | Chúc | K59C1 | |
| 16 | 23D120026 | Văn Hương | Mai | K59C1 | |
| 17 | 23D120029 | Nguyễn Huy Anh | Minh | K59C1 | |
| 18 | 23D120072 | Nguyễn Thu | Huyền | K59C2 | |
| 19 | 23D120076 | Nguyễn Thị Hương | Lan | K59C2 | |
| 20 | 23D120083 | Bùi Hà | My | K59C2 | |
| 21 | 23D120086 | Quảng Thị Bích | Ngọc | K59C2 | |
| 22 | 23D120062 | Trần Văn | Dũng | K59C2 | |
| 23 | 23D120064 | Vũ Ánh | Dương | K59C2 | |
| 24 | 23D120090 | Nguyễn Thị Loan | Phượng | K59C2 | |
| 25 | 23D120056 | Vũ Thị Ngọc | Anh | K59C2 | |
| 26 | 23D120069 | Nguyễn Thu | Hằng | K59C2 | |
| 27 | 23D120070 | Trần Thu | Hiền | K59C2 | |
| 28 | 23D120068 | Nguyễn Thị Thúy | Hà | K59C2 | |
| 29 | 23D120088 | Lê Võ Kim | Oanh | K59C2 | |
| 30 | 23D120093 | Trần Minh | Thu | K59C2 | |
| 31 | 23D120060 | Hoàng Phương | Dung | K59C2 | |
| 32 | 23D120057 | Trần Khánh | Bình | K59C2 | |
| 33 | 23D120094 | Bùi Thị | Thư | K59C2 | |
| 34 | 23D120051 | Vũ Thụy | An | K59C2 | |
| 35 | 23D120095 | Nông Thị | Thư | K59C2 | |
| 36 | 23D120098 | Trần Đức | Tùng | K59C2 | |
| 37 | 23D120085 | Mai Ánh | Ngọc | K59C2 | |
| 38 | 23D120087 | Hoàng Thị Thu | Nguyệt | K59C2 | |
| 39 | 23D120079 | Trần Ngọc Khánh | Linh | K59C2 | |
| 40 | 23D120116 | Nguyễn Thị | Hoa | K59C3 | |
| 41 | 23D120134 | Nguyễn Bảo | Ngọc | K59C3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 42 | 23D120122 | Nguyễn Quang | Khánh | K59C3 | |
| 43 | 23D120103 | Nguyễn Mai | Anh | K59C3 | |
| 44 | 23D120112 | Lê Khánh | Giang | K59C3 | |
| 45 | 23D120101 | Đỗ Thảo | Anh | K59C3 | |
| 46 | 23D120102 | Lê Diệp | Anh | K59C3 | |
| 47 | 23D120138 | Nguyễn Thị Mai | Phương | K59C3 | |
| 48 | 23D120100 | Cao Tuấn | Anh | K59C3 | |
| 49 | 23D120119 | Nông Thu | Huyền | K59C3 | |
| 50 | 23D120115 | Phạm Đỗ Thanh | Hằng | K59C3 | |
| 51 | 23D120139 | Dương Tử | Quyên | K59C3 | |
| 52 | 23D120120 | Trịnh Ngọc | Hưng | K59C3 | |
| 53 | 23D120145 | Phạm Thùy | Trang | K59C3 | |
| 54 | 23D120114 | Nguyễn Thị Phương | Hà | K59C3 | |
| 55 | 23D120140 | Hoàng Minh | Tâm | K59C3 | |
| 56 | 23D120136 | Nguyễn Thị Hồng | Nhi | K59C3 | |
| 57 | 23D120135 | Trần Thị Thu | Ngọc | K59C3 | |
| 58 | 23D120125 | Lại Phan Ngọc | Linh | K59C3 | |
| 59 | 23D120148 | Vũ Phương | Uyên | K59C3 | |
| 60 | 23D120108 | Đậu Thùy | Dương | K59C3 | |
| 61 | 23D120118 | Nguyễn Thị | Huyền | K59C3 | |
| 62 | 23D120130 | Lê Quang | Minh | K59C3 | |
| 63 | 23D120124 | Đặng Thị Ngọc | Linh | K59C3 | |
| 64 | 23D120146 | Trần Thị Mỹ | Trinh | K59C3 | |
| 65 | 23D120193 | Trần Huyền | Trang | K59C4 | |
| 66 | 23D120181 | Võ Thị Hồng | Ngọc | K59C4 | |
| 67 | 23D120179 | Vũ Thanh | Ngân | K59C4 | |
| 68 | 23D120174 | Nguyễn Huyền | Ly | K59C4 | |
| 69 | 23D120195 | Nguyễn Thị Hồng | Tươi | K59C4 | |
| 70 | 23D120151 | Nguyễn Mai | Anh | K59C4 | |
| 71 | 23D120152 | Nguyễn Quỳnh | Anh | K59C4 | |
| 72 | 23D120155 | Vũ Thị | Dung | K59C4 | |
| 73 | 23D120183 | Nguyễn Trang | Nhung | K59C4 | |
| 74 | 23D120182 | Ngô Quốc | Nguyên | K59C4 | |
| 75 | 23D120170 | Nguyễn Bảo | Khánh | K59C4 | |
| 76 | 23D120175 | Nguyễn Xuân | Mai | K59C4 | |
| 77 | 23D120180 | Nguyễn Thị Phương | Ngọc | K59C4 | |
| 78 | 23D120150 | Lê Thị Châu | Anh | K59C4 | |
| 79 | 23D120185 | Trần Thị | Phương | K59C4 | |
| 80 | 23D120163 | Nguyễn Thị Thu | Hà | K59C4 | |
| 81 | 23D120171 | Điều Thị Ngọc | Linh | K59C4 | |
| 82 | 23D120161 | Mạc Thị | Giang | K59C4 | |
| 83 | 23D120188 | Đinh Thị Phương | Thảo | K59C4 | |
| 84 | 23D122002 | Hoàng Hữu Tùng | Anh | K59CC1 | |
| 85 | 23D122043 | Đỗ Thị Thu | Trang | K59CC1 | |
| 86 | 23D122026 | Đinh Trọng | Kiên | K59CC1 | |
| 87 | 23D122048 | Bùi Hải | Yến | K59CC1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 88 | 23D122034 | Phạm Thị | Ngân | K59CC1 | |
| 89 | 23D122019 | Nhâm Thị Mỹ | Hạnh | K59CC1 | |
| 90 | 23D122011 | Nguyễn Phương | Chi | K59CC1 | |
| 91 | 23D122035 | Lê Khánh | Ngọc | K59CC1 | |
| 92 | 23D122023 | Nguyễn Thị | Hòa | K59CC1 | |
| 93 | 23D122020 | Nguyễn Ngọc | Hân | K59CC1 | |
| 94 | 23D122005 | Trần Phương | Anh | K59CC1 | |
| 95 | 23D122010 | Lê Diệp | Chi | K59CC1 | |
| 96 | 23D122030 | Phạm Thị Lương | Lương | K59CC1 | |
| 97 | 23D122045 | Vi Nhật | Trang | K59CC1 | |
| 98 | 23D122003 | Nguyễn Diệp | Anh | K59CC1 | |
| 99 | 23D122021 | Lý Thị | Hiền | K59CC1 | |
| 100 | 23D122012 | Nguyễn Thị Thuỳ | Chinh | K59CC1 | |
| 101 | 23D122087 | Chu Thị Phương | Thảo | K59CC2 | |
| 102 | 23D122094 | Đỗ Ánh | Tuyết | K59CC2 | |
| 103 | 23D122082 | Tạ Gia | Phú | K59CC2 | |
| 104 | 23D122071 | Lương Ngọc | Ly | K59CC2 | |
| 105 | 23D122050 | Hoàng Thị Quỳnh | Anh | K59CC2 | |
| 106 | 23D122074 | Nguyễn Ngọc | Minh | K59CC2 | |
| 107 | 23D122059 | Lê Ánh | Dương | K59CC2 | |
| 108 | 23D122070 | Trần Yến | Linh | K59CC2 | |
| 109 | 23D122077 | Tăng Thị Kim | Ngân | K59CC2 | |
| 110 | 23D122083 | Trần Thị | Phương | K59CC2 | |
| 111 | 23D122068 | Nguyễn Thị Thu | Hương | K59CC2 | |
| 112 | 23D122064 | Lê Thị | Hằng | K59CC2 | |
| 113 | 23D122052 | Nguyễn Quỳnh | Anh | K59CC2 | |
| 114 | 23D122084 | Trần Bảo | Quyên | K59CC2 | |
| 115 | 23D122079 | Lê Vũ Thảo | Nguyên | K59CC2 | |
| 116 | 23D122076 | Lê Hoài | Nam | K59CC2 | |
| 117 | 23D122092 | Nguyễn Thị Thuỳ | Trang | K59CC2 | |
| 118 | 23D122096 | Đào Quỳnh | Anh | K59CC3 | |
| 119 | 23D122120 | Nguyễn Giao | Linh | K59CC3 | |
| 120 | 23D122133 | Nguyễn Như | Quỳnh | K59CC3 | |
| 121 | 23D122121 | Vũ Thùy | Linh | K59CC3 | |
| 122 | 23D122128 | Trần Minh | Ngọc | K59CC3 | |
| 123 | 23D122137 | Lê Thị Quỳnh | Trang | K59CC3 | |
| 124 | 23D122132 | Trịnh Như | Phương | K59CC3 | |
| 125 | 23D122109 | Phạm Hương | Giang | K59CC3 | |
| 126 | 23D122112 | Đinh Thúy | Hiền | K59CC3 | |
| 127 | 23D122098 | Nguyễn Hương | Anh | K59CC3 | |
| 128 | 23D121039 | Hoàng Thị Hà | Phương | K59CD1 | |
| 129 | 23D121014 | Nguyễn Minh | Hằng | K59CD1 | |
| 130 | 23D121015 | Cao Thị Thanh | Hoài | K59CD1 | |
| 131 | 23D121042 | Trần Thị Mỹ | Tâm | K59CD1 | |
| 132 | 23D121023 | Nguyễn Thị Hương | Lan | K59CD1 | |
| 133 | 23D121003 | Hoàng Phương | Anh | K59CD1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 134 | 23D121011 | Lưu Thị Thu | Hà | K59CD1 | |
| 135 | 23D121006 | Lê Minh | Ánh | K59CD1 | |
| 136 | 23D121019 | Phạm Thị Thu | Huyền | K59CD1 | |
| 137 | 23D121045 | Nguyễn Anh | Thư | K59CD1 | |
| 138 | 23D121005 | Nguyễn Hải | Anh | K59CD1 | |
| 139 | 23D121046 | Hoàng Chí | Tiên | K59CD1 | |
| 140 | 23D121004 | Lê Ngọc | Anh | K59CD1 | |
| 141 | 23D121041 | Vũ Minh | Quốc | K59CD1 | |
| 142 | 23D121013 | Mai Thị | Hằng | K59CD1 | |
| 143 | 23D121012 | Nguyễn Ngọc | Hải | K59CD1 | |
| 144 | 23D121035 | Nguyễn Trọng Khôi | Nguyên | K59CD1 | |
| 145 | 23D121025 | Nguyễn Phương | Linh | K59CD1 | |
| 146 | 23D121050 | Trần Phương | Trang | K59CD1 | |
| 147 | 23D121044 | Đoàn Ngọc Minh | Thu | K59CD1 | |
| 148 | 23D121063 | Nguyễn Mỹ | Duyên | K59CD2 | |
| 149 | 23D121076 | Nguyễn Khánh | Ly | K59CD2 | |
| 150 | 23D121067 | Giáp Thị Hồng | Hạnh | K59CD2 | |
| 151 | 23D121103 | Lâm Khánh | Vy | K59CD2 | |
| 152 | 23D121088 | Lê Thị | Phương | K59CD2 | |
| 153 | 23D121087 | Đỗ Thu | Phương | K59CD2 | |
| 154 | 23D121054 | Đoàn Thị Lan | Anh | K59CD2 | |
| 155 | 23D121062 | Đào Thùy | Dung | K59CD2 | |
| 156 | 23D121059 | Nguyễn Linh | Chi | K59CD2 | |
| 157 | 23D121096 | Bùi Huyền | Trang | K59CD2 | |
| 158 | 23D121080 | Nguyễn Hoàng | Minh | K59CD2 | |
| 159 | 23D121070 | Phạm Khải | Huyền | K59CD2 | |
| 160 | 23D121091 | Hoàng Thị Minh | Tâm | K59CD2 | |
| 161 | 23D121069 | Trần Quang Phúc | Hoàng | K59CD2 | |
| 162 | 23D121095 | Khuất Cẩm | Thư | K59CD2 | |
| 163 | 23D121081 | Nguyễn Phạm Thảo | My | K59CD2 | |
| 164 | 23D121090 | Nguyễn Minh | Quân | K59CD2 | |
| 165 | 23D121068 | Nguyễn Thanh | Hiền | K59CD2 | |
| 166 | 23D220005 | Nguyễn Thị Vân | Anh | K59T1 | |
| 167 | 23D220002 | Lê Thảo | Anh | K59T1 | |
| 168 | 23D220004 | Nguyễn Thị Hà | Anh | K59T1 | |
| 169 | 23D220015 | Nguyễn Thị | Hoa | K59T1 | |
| 170 | 23D220011 | Nguyễn Thị Hồng | Diễm | K59T1 | |
| 171 | 23D220038 | Vũ Ngọc Thùy | Trang | K59T1 | |
| 172 | 23D220020 | Lê Diệu | Linh | K59T1 | |
| 173 | 23D220017 | Nguyễn Khánh | Huyền | K59T1 | |
| 174 | 23D220008 | Đặng Ngọc | Châu | K59T1 | |
| 175 | 23D220023 | Quách Hà | Linh | K59T1 | |
| 176 | 23D220036 | Lý Minh | Trang | K59T1 | |
| 177 | 23D220012 | Vũ Thùy | Dương | K59T1 | |
| 178 | 23D220037 | Nguyễn Minh | Trang | K59T1 | |
| 179 | 23D220028 | Nguyễn Vũ Thanh | Ngân | K59T1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 180 | 23D220007 | Nguyễn Ngọc | Ánh | K59T1 | |
| 181 | 23D220009 | Trần Minh | Châu | K59T1 | |
| 182 | 23D220032 | Đinh Ngô Đức | Tài | K59T1 | |
| 183 | 23D220010 | Hoàng Minh | Chiến | K59T1 | |
| 184 | 23D220014 | Vũ Đoàn Hương | Giang | K59T1 | |
| 185 | 23D220044 | Nguyễn Thị Huyền | Anh | K59T2 | |
| 186 | 23D220073 | Dương Bích | Thảo | K59T2 | |
| 187 | 23D220061 | Đỗ Diệu | Linh | K59T2 | |
| 188 | 23D220068 | Phạm Thanh | Nga | K59T2 | |
| 189 | 23D220047 | Nguyễn Thị Nguyệt | Ánh | K59T2 | |
| 190 | 23D220075 | Triệu Bích | Thủy | K59T2 | |
| 191 | 23D220071 | Nguyễn Thị Minh | Phương | K59T2 | |
| 192 | 23D220041 | Nguyễn Trần Thụy | An | K59T2 | |
| 193 | 23D220074 | Trịnh Mai | Thi | K59T2 | |
| 194 | 23D220052 | Trần Đức | Dương | K59T2 | |
| 195 | 23D220079 | Ngô Thị Thu | Uyên | K59T2 | |
| 196 | 23D220077 | Trần Thị Nhật | Trang | K59T2 | |
| 197 | 23D220078 | Đặng Thanh | Trà | K59T2 | |
| 198 | 23D220049 | Lưu Mai | Chi | K59T2 | |
| 199 | 23D220093 | Nguyễn Thị Hồng | Hạnh | K59T3 | |
| 200 | 23D220120 | Trần Như | Việt | K59T3 | |
| 201 | 23D220119 | Nguyễn Thị Kim | Vân | K59T3 | |
| 202 | 23D220095 | Dương Huy | Hoàng | K59T3 | |
| 203 | 23D220100 | Hoàng Phương | Linh | K59T3 | |
| 204 | 23D220099 | Bùi Khánh | Linh | K59T3 | |
| 205 | 23D220111 | Nguyễn Quang | Tân | K59T3 | |
| 206 | 23D220114 | Triệu Thị | Thúy | K59T3 | |
| 207 | 23D220116 | Trần Thị Thùy | Trang | K59T3 | |
| 208 | 23D220088 | Nguyễn Trần Thùy | Dương | K59T3 | |
| 209 | 23D220101 | Nguyễn Gia | Linh | K59T3 | |
| 210 | 23D220102 | Nguyễn Phương | Linh | K59T3 | |
| 211 | 23D220094 | Đỗ Trung | Hiếu | K59T3 | |
| 212 | 23D220103 | Nguyễn Thùy | Linh | K59T3 | |
| 213 | 23D220104 | Trần Thị Khánh | Ly | K59T3 | |
| 214 | 23D220110 | Phạm Trường | Sơn | K59T3 | |
| 215 | 23D220112 | Nguyễn Thị Phương | Thảo | K59T3 | |
| 216 | 23D220108 | Bùi Thị | Oanh | K59T3 | |
| 217 | 23D220098 | Hoàng Thị Ánh | Khuyên | K59T3 | |
| 218 | 23D220139 | Hoàng Phương | Linh | K59T4 | |
| 219 | 23D220125 | Nguyễn Thị Phương | Anh | K59T4 | |
| 220 | 23D220132 | Lê Thị | Hiền | K59T4 | |
| 221 | 23D220140 | Nguyễn Hà | Linh | K59T4 | |
| 222 | 23D220154 | Đỗ Minh | Thu | K59T4 | |
| 223 | 23D220126 | Phạm Ngọc Lan | Anh | K59T4 | |
| 224 | 23D220138 | Cao Khánh | Linh | K59T4 | |
| 225 | 23D220144 | Dương Ngọc | Mai | K59T4 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 226 | 23D220157 | Trương Quỳnh | Trang | K59T4 | |
| 227 | 23D220124 | Nguyễn Quỳnh | Anh | K59T4 | |
| 228 | 23D220133 | Nguyễn Trung | Hiếu | K59T4 | |
| 229 | 23D220141 | Nguyễn Phương | Linh | K59T4 | |
| 230 | 23D220159 | Vũ Thị Ánh | Tuyết | K59T4 | |
| 231 | 24D120005 | Nguyễn Thị Xuân | Anh | K60C1 | |
| 232 | 24D120020 | Nguyễn Ngọc | Khánh | K60C1 | |
| 233 | 24D120043 | Nguyễn Thị | Thư | K60C1 | |
| 234 | 24D120003 | Hoàng Hải | Anh | K60C1 | |
| 235 | 24D120045 | Phùng Thị Huyền | Trang | K60C1 | |
| 236 | 24D120025 | Phạm Thị Hoài | Linh | K60C1 | |
| 237 | 24D120035 | Nguyễn Thị Quỳnh | Như | K60C1 | |
| 238 | 24D120040 | Lê Phương | Thảo | K60C1 | |
| 239 | 24D120001 | Bùi Quỳnh | Anh | K60C1 | |
| 240 | 24D120019 | Lê Thị Lan | Hương | K60C1 | |
| 241 | 24D120016 | Cao Văn Lê | Huy | K60C1 | |
| 242 | 24D120078 | Nguyễn Lê Trà | My | K60C2 | |
| 243 | 24D120093 | Trần Thị | Trang | K60C2 | |
| 244 | 24D120094 | Hoàng Anh | Tuấn | K60C2 | |
| 245 | 24D120089 | Nguyễn Phương | Thảo | K60C2 | |
| 246 | 24D120098 | Phạm Hà | Yên | K60C2 | |
| 247 | 24D120075 | Nguyễn Đức | Mạnh | K60C2 | |
| 248 | 24D120062 | Lê Nguyễn Hồng | Hà | K60C2 | |
| 249 | 24D120052 | Lê Thị Mai | Anh | K60C2 | |
| 250 | 24D120079 | Nguyễn Đặng Nhật | Nam | K60C2 | |
| 251 | 24D120063 | Trần Thu | Hà | K60C2 | |
| 252 | 24D120087 | Đỗ Thị | Thanh | K60C2 | |
| 253 | 24D120069 | Ngô Minh | Khuê | K60C2 | |
| 254 | 24D120058 | Lê Thị Mai | Chi | K60C2 | |
| 255 | 24D120081 | Bùi Thị Hồng | Ngọc | K60C2 | |
| 256 | 24D120054 | Trần Ngọc | Anh | K60C2 | |
| 257 | 24D120143 | Vũ Anh | Tuấn | K60C3 | |
| 258 | 24D120137 | Trần Thanh | Thảo | K60C3 | |
| 259 | 24D120099 | Đỗ Thị Lan | Anh | K60C3 | |
| 260 | 24D120139 | Phạm Thị Thu | Thủy | K60C3 | |
| 261 | 24D120113 | Trần Mai Trúc | Hiền | K60C3 | |
| 262 | 24D120104 | Đỗ Ngọc | Ánh | K60C3 | |
| 263 | 24D120110 | Nguyễn Hương | Giang | K60C3 | |
| 264 | 24D120120 | Nguyễn Thị Ngọc | Linh | K60C3 | |
| 265 | 24D120138 | Tô Đức | Thắng | K60C3 | |
| 266 | 24D120112 | Nguyễn Công | Hiệp | K60C3 | |
| 267 | 24D120116 | Hoàng Minh | Khánh | K60C3 | |
| 268 | 24D125018 | Lê Thị Ngọc | Khuê | K60CCI1 | |
| 269 | 24D125036 | Nguyễn Hà | Trang | K60CCI1 | |
| 270 | 24D125043 | Nguyễn Ngọc Thảo | Vy | K60CCI1 | |
| 271 | 24D125044 | Phạm Thị Hải | Yến | K60CCI1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 272 | 24D125015 | Nguyễn Thị Khánh | Huyền | K60CCI1 | |
| 273 | 24D125034 | Nguyễn Thị Minh | Thư | K60CCI1 | |
| 274 | 24D125030 | Phùng Thị Quỳnh | Như | K60CCI1 | |
| 275 | 24D125006 | Vũ Phương | Anh | K60CCI1 | |
| 276 | 24D125026 | Vũ Hoàng | Nam | K60CCI1 | |
| 277 | 24D125037 | Nguyễn Thị Thu | Trang | K60CCI1 | |
| 278 | 24D125023 | Thân Mai | Linh | K60CCI1 | |
| 279 | 24D125008 | Lê Thị Quỳnh | Chang | K60CCI1 | |
| 280 | 24D125051 | Nguyễn Bảo | Châm | K60CCI2 | |
| 281 | 24D125071 | Phạm Hồng | Ngọc | K60CCI2 | |
| 282 | 24D125066 | Trần Khánh | Linh | K60CCI2 | |
| 283 | 24D125059 | Nguyễn Thị Thanh | Huyền | K60CCI2 | |
| 284 | 24D125054 | Nguyễn Thị Hương | Giang | K60CCI2 | |
| 285 | 24D125087 | Trần Hà | Vy | K60CCI2 | |
| 286 | 24D125110 | Trịnh Hưng | Long | K60CCI3 | |
| 287 | 24D125125 | Phạm Minh | Trang | K60CCI3 | |
| 288 | 24D125128 | Trần Võ Thanh | Vân | K60CCI3 | |
| 289 | 24D125088 | Bùi Phương | Anh | K60CCI3 | |
| 290 | 24D125115 | Trương Bích | Ngọc | K60CCI3 | |
| 291 | 24D125106 | Lưu Hương | Lan | K60CCI3 | |
| 292 | 24D125090 | Phạm Thị Vân | Anh | K60CCI3 | |
| 293 | 24D125092 | Trương Thị Phương | Anh | K60CCI3 | |
| 294 | 24D125130 | Nguyễn Hoàng | Yến | K60CCI3 | |
| 295 | 24D125118 | Nguyễn Thị | Phượng | K60CCI3 | |
| 296 | 24D125129 | Nguyễn Vũ Quang | Vinh | K60CCI3 | |
| 297 | 24D125100 | Đàm Thị Linh | Hoa | K60CCI3 | |
| 298 | 24D125117 | Nguyễn Trương Anh | Phương | K60CCI3 | |
| 299 | 24D121014 | Nguyễn Khánh | Hòa | K60CD1 | |
| 300 | 24D121009 | Tạ Tùng | Dương | K60CD1 | |
| 301 | 24D121024 | Hà Kiều | Ly | K60CD1 | |
| 302 | 24D121004 | Lang Thị Yến | Chi | K60CD1 | |
| 303 | 24D121032 | Hoàng Kim | Nhật | K60CD1 | |
| 304 | 24D121034 | Mai Thị Minh | Phương | K60CD1 | |
| 305 | 24D121035 | Bùi Thị | Phượng | K60CD1 | |
| 306 | 24D121033 | Trần Thị Kim | Oanh | K60CD1 | |
| 307 | 24D121043 | Chử Hoàng Hải | Yến | K60CD1 | |
| 308 | 24D121028 | Võ Văn | Minh | K60CD1 | |
| 309 | 24D121037 | Lê Hoàng Phương | Thảo | K60CD1 | |
| 310 | 24D121020 | Nguyễn Vân | Khánh | K60CD1 | |
| 311 | 24D121001 | Lương Phương | Anh | K60CD1 | |
| 312 | 24D121022 | Hoàng Cát | Linh | K60CD1 | |
| 313 | 24D121030 | Hoàng Thị Thanh | Ngân | K60CD1 | |
| 314 | 24D121008 | Nguyễn Ánh | Dương | K60CD1 | |
| 315 | 24D121041 | Vũ Anh | Tuấn | K60CD1 | |
| 316 | 24D121003 | Nguyễn Ngọc Phương | Ánh | K60CD1 | |
| 317 | 24D121075 | Nguyễn Thị Bích | Ngọc | K60CD2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 318 | 24D121070 | Phạm Thị Phương | Mai | K60CD2 | |
| 319 | 24D121054 | Nguyễn Thị | Hải | K60CD2 | |
| 320 | 24D121052 | Lê Tiến | Đạt | K60CD2 | |
| 321 | 24D121045 | Nguyễn Quỳnh | Anh | K60CD2 | |
| 322 | 24D121079 | Phạm Thị Ngọc | Quỳnh | K60CD2 | |
| 323 | 24D121069 | Trương Thị Cẩm | Ly | K60CD2 | |
| 324 | 24D121048 | Vũ Linh | Chi | K60CD2 | |
| 325 | 24D121047 | Nguyễn Thị | Bình | K60CD2 | |
| 326 | 24D121046 | Vũ Thị Phương | Anh | K60CD2 | |
| 327 | 24D121053 | Phan Thị | Giang | K60CD2 | |
| 328 | 24D121078 | Nguyễn Thị Ngọc | Phương | K60CD2 | |
| 329 | 24D121059 | Hà Khánh | Huyền | K60CD2 | |
| 330 | 24D121060 | Nguyễn Thảo | Huyền | K60CD2 | |
| 331 | 24D121083 | Nguyễn Quỳnh | Trang | K60CD2 | |
| 332 | 24D121072 | Trần Trà | My | K60CD2 | |
| 333 | 24D121082 | Bùi Anh | Thư | K60CD2 | |
| 334 | 24D121085 | Nhâm Thị Khánh | Vân | K60CD2 | |
| 335 | 24D121068 | Nguyễn Thị Khánh | Ly | K60CD2 | |
| 336 | 24D121051 | Phạm Lê | Dũng | K60CD2 | |
| 337 | 24D121067 | Phạm Ngọc | Linh | K60CD2 | |
| 338 | 24D121044 | Bùi Lê Mai | Anh | K60CD2 | |
| 339 | 24D121106 | Bùi Thị Khánh | Linh | K60CD3 | |
| 340 | 24D121098 | Dương Minh | Hiếu | K60CD3 | |
| 341 | 24D121095 | Bùi Nguyệt | Hà | K60CD3 | |
| 342 | 24D121097 | Nguyễn Thu | Hằng | K60CD3 | |
| 343 | 24D121088 | Nguyễn Ngọc | Ánh | K60CD3 | |
| 344 | 24D121119 | Vũ Thị Thu | Phương | K60CD3 | |
| 345 | 24D121089 | Hà Kim | Chi | K60CD3 | |
| 346 | 24D121094 | Bùi Hải | Đông | K60CD3 | |
| 347 | 24D121122 | Hoàng Thị Thanh | Thu | K60CD3 | |
| 348 | 24D121101 | Lê Ngọc | Huyền | K60CD3 | |
| 349 | 24D121117 | Cao Thị Hồng | Nhung | K60CD3 | |
| 350 | 24D121114 | Kim Thúy | Nga | K60CD3 | |
| 351 | 24D121123 | Kiều Hoài | Thương | K60CD3 | |
| 352 | 24D121110 | Trần Khánh | Ly | K60CD3 | |
| 353 | 24D121125 | Lâm Văn | Trúc | K60CD3 | |
| 354 | 24D121111 | Đặng Quỳnh | Mai | K60CD3 | |
| 355 | 24D121115 | Lê Bảo | Ngọc | K60CD3 | |
| 356 | 24D121109 | Dương Mai | Ly | K60CD3 | |
| 357 | 24D121126 | Nguyễn Tiến | Việt | K60CD3 | |
| 358 | 24D220007 | Phạm Thị | Bắc | K60T1 | |
| 359 | 24D220041 | Hoàng Thanh | Thủy | K60T1 | |
| 360 | 24D220009 | Nguyễn Mai | Diệu | K60T1 | |
| 361 | 24D220044 | Ngô Thị | Trang | K60T1 | |
| 362 | 24D220010 | Triệu Thị Diệu | Đào | K60T1 | |
| 363 | 24D220008 | Nguyễn Thành | Công | K60T1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 364 | 24D220022 | Lương Lê Ngọc | Linh | K60T1 | |
| 365 | 24D220004 | Phạm Phương | Anh | K60T1 | |
| 366 | 24D220042 | Nguyễn Ngọc Nhã | Thư | K60T1 | |
| 367 | 24D220035 | Bùi Mai | Phương | K60T1 | |
| 368 | 24D220032 | Vương Ánh | Nhi | K60T1 | |
| 369 | 24D220037 | Tạ Thị Hoài | Phương | K60T1 | |
| 370 | 24D220001 | Nguyễn Thành | An | K60T1 | |
| 371 | 24D220018 | Nguyễn Thị Mai | Hương | K60T1 | |
| 372 | 24D220005 | Trần Phương | Anh | K60T1 | |
| 373 | 24D220006 | Tường Duy | Anh | K60T1 | |
| 374 | 24D220013 | Nguyễn Sỹ | Hải | K60T1 | |
| 375 | 24D220036 | Lê Ngọc Linh | Phương | K60T1 | |
| 376 | 24D220002 | Lê Hoàng Vân | Anh | K60T1 | |
| 377 | 24D220073 | Nguyễn Thị Chi | Mai | K60T2 | |
| 378 | 24D220090 | Đỗ Thủy | Tiên | K60T2 | |
| 379 | 24D220068 | Nguyễn Thị Ngọc | Lan | K60T2 | |
| 380 | 24D220066 | Lê Ngọc | Khánh | K60T2 | |
| 381 | 24D220076 | Tô Thị | Ngân | K60T2 | |
| 382 | 24D220092 | Nguyễn Kiều | Trang | K60T2 | |
| 383 | 24D220083 | Nguyễn Bích | Phương | K60T2 | |
| 384 | 24D220080 | Nguyễn Khánh | Nhung | K60T2 | |
| 385 | 24D220070 | Nguyễn Hải | Linh | K60T2 | |
| 386 | 24D220075 | Đỗ Đình | Nam | K60T2 | |
| 387 | 24D220093 | Lê Khánh | Vân | K60T2 | |
| 388 | 24D220059 | Vy Thu | Hà | K60T2 | |
| 389 | 24D220072 | Nguyễn Hà | Ly | K60T2 | |
| 390 | 24D220084 | Lương Minh | Quang | K60T2 | |
| 391 | 24D220061 | Nguyễn Thị Thúy | Hằng | K60T2 | |
| 392 | 24D220054 | Lê Ngọc | Bách | K60T2 | |
| 393 | 24D220105 | Bùi Thu | Hà | K60T3 | |
| 394 | 24D220116 | Lê Khánh | Linh | K60T3 | |
| 395 | 24D220117 | Nguyễn Hải | Linh | K60T3 | |
| 396 | 24D220138 | Trần Thị Ngọc | Trâm | K60T3 | |
| 397 | 24D220127 | Trần Thị Quỳnh | Như | K60T3 | |
| 398 | 24D220098 | Phạm Hải | Anh | K60T3 | |
| 399 | 24D220115 | Bùi Phương | Linh | K60T3 | |
| 400 | 24D220107 | Nguyễn Hoàng Song | Hân | K60T3 | |
| 401 | 24D220121 | Dương Thị Ngọc | Mỹ | K60T3 | |
| 402 | 24D220132 | Mai Thị | Quyên | K60T3 | |
| 403 | 24D220120 | Trần Thanh | Mai | K60T3 | |
| 404 | 24D220118 | Nguyễn Phương | Linh | K60T3 | |
| 405 | 24D220137 | Trương Lê Ngọc | Tiên | K60T3 | |
| 406 | 24D220186 | Hồ Thị Khánh | Vi | K60T4 | |
| 407 | 24D220149 | Hoàng Thị Thu | Cúc | K60T4 | |
| 408 | 24D220174 | Đỗ Thị | Oanh | K60T4 | |
| 409 | 24D220169 | Đào Hồng | Ngọc | K60T4 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 410 | 24D220161 | Đỗ Phương | Linh | K60T4 | |
| 411 | 24D220152 | Nguyễn Thị | Hà | K60T4 | |
| 412 | 24D220154 | Nguyễn Thanh | Hằng | K60T4 | |
| 413 | 24D220164 | Phạm Ngọc | Linh | K60T4 | |
| 414 | 24D220183 | Nguyễn Anh | Thư | K60T4 | |
| 415 | 24D220156 | Thi Thanh | Huệ | K60T4 | |
| 416 | 24D220168 | Nguyễn Khánh | Ngân | K60T4 | |
| 417 | 25D120056 | Nguyễn Thị Thùy | Vân | K61C1 | |
| 418 | 25D120040 | Nguyễn Phương | Nhi | K61C1 | |
| 419 | 25D120022 | Bùi Thị Diệu | Hoa | K61C1 | |
| 420 | 25D120059 | Vũ Thị Hải | Yến | K61C1 | |
| 421 | 25D120048 | Nguyễn Quế Thị Diệu | Thuý | K61C1 | |
| 422 | 25D120052 | Dương Thị Thùy | Trang | K61C1 | |
| 423 | 25D120024 | Hoàng Thanh | Huyền | K61C1 | |
| 424 | 25D120032 | Vũ Phương | Linh | K61C1 | |
| 425 | 25D120038 | Đỗ Yến | Ngọc | K61C1 | |
| 426 | 25D120004 | Lê Vân | Anh | K61C1 | |
| 427 | 25D120039 | Nguyễn Minh | Nguyệt | K61C1 | |
| 428 | 25D120034 | Phạm Thị Thanh | Mai | K61C1 | |
| 429 | 25D120043 | Nguyễn Minh | Phương | K61C1 | |
| 430 | 25D120041 | Trần Hồng | Nhung | K61C1 | |
| 431 | 25D120030 | Nguyễn Thị Thùy | Linh | K61C1 | |
| 432 | 25D120036 | Đặng Thùy | My | K61C1 | |
| 433 | 25D120055 | Vũ Anh | Tú | K61C1 | |
| 434 | 25D120046 | Nguyễn Phương | Thảo | K61C1 | |
| 435 | 25D120010 | Hoàng Khánh | Chi | K61C1 | |
| 436 | 25D120042 | Phạm Hoàng | Phúc | K61C1 | |
| 437 | 25D120045 | Lê Phương | Thảo | K61C1 | |
| 438 | 25D120037 | Nguyễn Thảo | My | K61C1 | |
| 439 | 25D120049 | Nguyễn Thu | Thủy | K61C1 | |
| 440 | 25D120003 | Hà Thị Mai | Anh | K61C1 | |
| 441 | 25D120028 | Ngô Thảo | Linh | K61C1 | |
| 442 | 25D120018 | Hoàng Hương | Giang | K61C1 | |
| 443 | 25D120008 | Trần Thị Vân | Anh | K61C1 | |
| 444 | 25D120031 | Phạm Phương | Linh | K61C1 | |
| 445 | 25D120062 | Đặng Thị Vân | Anh | K61C2 | |
| 446 | 25D120117 | Chu Ngọc Hà | Vy | K61C2 | |
| 447 | 25D120080 | Hà Lê | Hằng | K61C2 | |
| 448 | 25D120070 | Nguyễn Lan | Chi | K61C2 | |
| 449 | 25D120100 | Nguyễn Thị Yến | Nhi | K61C2 | |
| 450 | 25D120067 | Trần Minh | Anh | K61C2 | |
| 451 | 25D120069 | Nguyễn Ngọc Linh | Băng | K61C2 | |
| 452 | 25D120113 | Nguyễn Hồng | Trang | K61C2 | |
| 453 | 25D120108 | Đặng Phương | Thùy | K61C2 | |
| 454 | 25D120086 | Nguyễn Thùy | Liên | K61C2 | |
| 455 | 25D120071 | Phạm Quỳnh | Chi | K61C2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 456 | 25D120090 | Phạm Hà | Linh | K61C2 | |
| 457 | 25D120115 | Nguyễn Tố | Uyên | K61C2 | |
| 458 | 25D120079 | Đoàn Minh | Hải | K61C2 | |
| 459 | 25D120061 | Đỗ Phương | Anh | K61C2 | |
| 460 | 25D120063 | Hoàng Tâm | Anh | K61C2 | |
| 461 | 25D120065 | Nguyễn Minh | Anh | K61C2 | |
| 462 | 25D120098 | Hoàng Minh | Ngọc | K61C2 | |
| 463 | 25D120146 | Chu Nguyễn Phương | Linh | K61C3 | |
| 464 | 25D120158 | Đào Khánh | Nguyên | K61C3 | |
| 465 | 25D120167 | Vũ Minh | Thu | K61C3 | |
| 466 | 25D120122 | Lê Lan | Anh | K61C3 | |
| 467 | 25D120177 | Hà Thúy | Vy | K61C3 | |
| 468 | 25D120123 | Nguyễn Hải | Anh | K61C3 | |
| 469 | 25D120149 | Nguyễn Thị Khánh | Linh | K61C3 | |
| 470 | 25D120176 | Phạm Nguyên | Vũ | K61C3 | |
| 471 | 25D120133 | Nguyễn Thị Mỹ | Duyên | K61C3 | |
| 472 | 25D120156 | Nguyễn Thị Trà | My | K61C3 | |
| 473 | 25D120134 | Đào Thái | Dương | K61C3 | |
| 474 | 25D120159 | Đàm Mai Thảo | Nhi | K61C3 | |
| 475 | 25D120171 | Lê Vũ Huyền | Trang | K61C3 | |
| 476 | 25D120172 | Nguyễn Thu | Trang | K61C3 | |
| 477 | 25D120153 | Nguyễn Ngọc | Mai | K61C3 | |
| 478 | 25D120169 | Nguyễn Thị Thanh | Thúy | K61C3 | |
| 479 | 25D120147 | Đỗ Thảo | Linh | K61C3 | |
| 480 | 25D120130 | Tạ Thị Kim | Chi | K61C3 | |
| 481 | 25D120125 | Nguyễn Thảo | Anh | K61C3 | |
| 482 | 25D120164 | Trần Tiến | Thành | K61C3 | |
| 483 | 25D120157 | Trần Lê | Na | K61C3 | |
| 484 | 25D120141 | Nguyễn Thị Thu | Hoài | K61C3 | |
| 485 | 25D120124 | Nguyễn Quỳnh | Anh | K61C3 | |
| 486 | 25D120152 | Nguyễn Thị Khánh | Ly | K61C3 | |
| 487 | 25D125032 | Trần Thị Ánh | Nguyệt | K61CCI1 | |
| 488 | 25D125041 | Phạm Anh | Tú | K61CCI1 | |
| 489 | 25D125006 | Nguyễn Thị Ngọc | Ánh | K61CCI1 | |
| 490 | 25D125016 | Trần Mỹ | Hạnh | K61CCI1 | |
| 491 | 25D125023 | Phạm Thị Phương | Linh | K61CCI1 | |
| 492 | 25D125012 | Đỗ Thị Thu | Duyên | K61CCI1 | |
| 493 | 25D125022 | Đinh Thị Khánh | Linh | K61CCI1 | |
| 494 | 25D125007 | Đinh Ngọc | Châu | K61CCI1 | |
| 495 | 25D125018 | Lê Ngọc | Huyền | K61CCI1 | |
| 496 | 25D125039 | Lê Phương | Trang | K61CCI1 | |
| 497 | 25D125020 | Đào Thị Mai | Hương | K61CCI1 | |
| 498 | 25D125037 | Trần Thị Phương | Thảo | K61CCI1 | |
| 499 | 25D125019 | Nguyễn Gia | Hưng | K61CCI1 | |
| 500 | 25D125083 | Phạm Ngọc Cẩm | Tú | K61CCI2 | |
| 501 | 25D125047 | Trần Thị Hoài | Anh | K61CCI2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 502 | 25D125074 | Hoàng Yến | Nhi | K61CCI2 | |
| 503 | 25D125073 | Nguyễn Bảo | Ngọc | K61CCI2 | |
| 504 | 25D125043 | Nguyễn Phạm Thanh | An | K61CCI2 | |
| 505 | 25D125046 | Nguyễn Việt | Anh | K61CCI2 | |
| 506 | 25D125052 | Hoàng Tuấn | Dũng | K61CCI2 | |
| 507 | 25D125053 | Nguyễn Trí | Dũng | K61CCI2 | |
| 508 | 25D125054 | Nguyễn Ánh | Dương | K61CCI2 | |
| 509 | 25D125087 | Nguyễn Hoàng | Anh | K61CCI3 | |
| 510 | 25D125119 | Lê Hương | Thảo | K61CCI3 | |
| 511 | 25D125118 | Phạm Đỗ | Quyên | K61CCI3 | |
| 512 | 25D125104 | Nguyễn Thị Mai | Hương | K61CCI3 | |
| 513 | 25D125093 | Nguyễn Thị Bích | Diệp | K61CCI3 | |
| 514 | 25D125085 | Trần Mỹ | An | K61CCI3 | |
| 515 | 25D125099 | Đỗ Ngọc | Hà | K61CCI3 | |
| 516 | 25D125117 | Nguyễn Minh | Phương | K61CCI3 | |
| 517 | 25D125101 | Bùi Thái | Huy | K61CCI3 | |
| 518 | 25D125107 | Trần Phương | Linh | K61CCI3 | |
| 519 | 25D125089 | Trần Thục | Anh | K61CCI3 | |
| 520 | 25D125098 | Nguyễn Hoàng | Giang | K61CCI3 | |
| 521 | 25D125108 | Lê An | Lộc | K61CCI3 | |
| 522 | 25D125124 | Vũ Minh | Tú | K61CCI3 | |
| 523 | 25D125140 | Nguyễn Khánh | Hà | K61CCI4 | |
| 524 | 25D125154 | Bùi Bích | Ngân | K61CCI4 | |
| 525 | 25D125148 | Trần Thị Mỹ | Linh | K61CCI4 | |
| 526 | 25D125128 | Nguyễn Phương | Anh | K61CCI4 | |
| 527 | 25D125160 | Nguyễn Phương | Thảo | K61CCI4 | |
| 528 | 25D125127 | Lê Quỳnh | Anh | K61CCI4 | |
| 529 | 25D125131 | Lê Nguyễn Linh | Chi | K61CCI4 | |
| 530 | 25D125158 | Nguyễn Cao Minh | Quang | K61CCI4 | |
| 531 | 25D125147 | Nguyễn Ngọc | Linh | K61CCI4 | |
| 532 | 25D125144 | Bùi Thu | Hương | K61CCI4 | |
| 533 | 25D125163 | Nguyễn Ngọc Bảo | Trâm | K61CCI4 | |
| 534 | 25D121009 | Nguyễn Thùy | Dương | K61CD1 | |
| 535 | 25D121004 | Vũ Ngọc | Anh | K61CD1 | |
| 536 | 25D121040 | Khiếu Hà | Trung | K61CD1 | |
| 537 | 25D121017 | Nguyễn Minh | Khuê | K61CD1 | |
| 538 | 25D121015 | Nguyễn Trang Vi | Hương | K61CD1 | |
| 539 | 25D121006 | Lê Quỳnh | Chi | K61CD1 | |
| 540 | 25D121042 | Lê Thị Ánh | Tuyết | K61CD1 | |
| 541 | 25D121027 | Lê Nguyễn Yến | Nhi | K61CD1 | |
| 542 | 25D121024 | Đặng Ánh | Ngọc | K61CD1 | |
| 543 | 25D121023 | Nguyễn Trà | My | K61CD1 | |
| 544 | 25D121018 | Đỗ Thị Phương | Linh | K61CD1 | |
| 545 | 25D121044 | Nguyễn Hải | Yến | K61CD1 | |
| 546 | 25D121036 | Tống Thị Phương | Thùy | K61CD1 | |
| 547 | 25D121019 | Lê Thùy | Linh | K61CD1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 548 | 25D121016 | Lê Hải An | Khánh | K61CD1 | |
| 549 | 25D121062 | Hoàng Thị Ngọc | Linh | K61CD2 | |
| 550 | 25D121069 | Võ Bảo | Ngọc | K61CD2 | |
| 551 | 25D121048 | Vũ Tâm | Anh | K61CD2 | |
| 552 | 25D121052 | Nguyễn Hà | Duyên | K61CD2 | |
| 553 | 25D121050 | Nguyễn Đặng Quỳnh | Chi | K61CD2 | |
| 554 | 25D121046 | Nguyễn Hoàng | Anh | K61CD2 | |
| 555 | 25D121070 | Trần Thảo | Nguyên | K61CD2 | |
| 556 | 25D121078 | Vương Phương | Thảo | K61CD2 | |
| 557 | 25D121060 | Trần Trung | Kiên | K61CD2 | |
| 558 | 25D121095 | Nguyễn Phương | Giang | K61CD3 | |
| 559 | 25D121090 | Vũ Hải | Anh | K61CD3 | |
| 560 | 25D121100 | Phạm | Hưng | K61CD3 | |
| 561 | 25D121089 | Nguyễn Phạm Thu | Anh | K61CD3 | |
| 562 | 25D121118 | Nguyễn Đức | Thắng | K61CD3 | |
| 563 | 25D121093 | Nguyễn Thị Linh | Chi | K61CD3 | |
| 564 | 25D121123 | Trần Mai | Trang | K61CD3 | |
| 565 | 25D220014 | Bùi Thị | Hải | K61T1 | |
| 566 | 25D220007 | Hoàng Ngọc | Ánh | K61T1 | |
| 567 | 25D220023 | Nhâm Khánh | Linh | K61T1 | |
| 568 | 25D220028 | Ngô Thị Minh | Ngãi | K61T1 | |
| 569 | 25D220031 | Nguyễn Ánh | Nguyệt | K61T1 | |
| 570 | 25D220039 | Nguyễn Anh | Thư | K61T1 | |
| 571 | 25D220026 | Phạm Hương | Mai | K61T1 | |
| 572 | 25D220040 | Vũ Phan Kim | Thy | K61T1 | |
| 573 | 25D220001 | Nguyễn Ngọc Mai | An | K61T1 | |
| 574 | 25D220032 | Tô Hồng | Nhung | K61T1 | |
| 575 | 25D220021 | Ngô Khánh | Linh | K61T1 | |
| 576 | 25D220043 | Hà | Vy | K61T1 | |
| 577 | 25D220022 | Nguyễn Phương | Linh | K61T1 | |
| 578 | 25D220012 | Lê Thùy | Dương | K61T1 | |
| 579 | 25D220010 | Trần Kim | Chi | K61T1 | |
| 580 | 25D220016 | Lê Phạm Gia | Hân | K61T1 | |
| 581 | 25D220042 | Đào Thị Tố | Uyên | K61T1 | |
| 582 | 25D220006 | Trần Minh | Anh | K61T1 | |
| 583 | 25D220015 | Nguyễn Minh | Hằng | K61T1 | |
| 584 | 25D220063 | Trần Thị Bích | Liên | K61T2 | |
| 585 | 25D220055 | Trịnh Thị Thùy | Dương | K61T2 | |
| 586 | 25D220085 | Tạ Tú | Uyên | K61T2 | |
| 587 | 25D220072 | Đào Khánh | Ngọc | K61T2 | |
| 588 | 25D220067 | Vũ Diệu | Linh | K61T2 | |
| 589 | 25D220044 | Nguyễn Quỳnh | An | K61T2 | |
| 590 | 25D220082 | Nguyễn Minh | Thư | K61T2 | |
| 591 | 25D220053 | Nguyễn Ngọc | Diệp | K61T2 | |
| 592 | 25D220047 | Nguyễn Minh | Anh | K61T2 | |
| 593 | 25D220073 | Phạm Bảo | Ngọc | K61T2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 594 | 25D220069 | Trần Thị | Mến | K61T2 | |
| 595 | 25D220045 | Dương Nguyễn Đức | Anh | K61T2 | |
| 596 | 25D220065 | Nguyễn Thuỳ | Linh | K61T2 | |
| 597 | 25D220049 | Vũ Bảo | Anh | K61T2 | |
| 598 | 25D220106 | Nguyễn Ngọc | Linh | K61T3 | |
| 599 | 25D220117 | Hoàng Quỳnh | Như | K61T3 | |
| 600 | 25D220122 | Nguyễn Thị Vân | Thảo | K61T3 | |
| 601 | 25D220098 | Lý Thu | Hà | K61T3 | |
| 602 | 25D220090 | Trần Bảo | Anh | K61T3 | |
| 603 | 25D220088 | Lê Thị Phương | Anh | K61T3 | |
| 604 | 25D220116 | Phùng Thị Yến | Nhi | K61T3 | |
| 605 | 25D220119 | Trần Hà | Phương | K61T3 | |
| 606 | 25D220092 | Nguyễn Hà | Ánh | K61T3 | |
| 607 | 25D220127 | Trần Công | Vương | K61T3 | |
| 608 | 25D220114 | Nguyễn Phương | Ngọc | K61T3 | |
| 609 | 25D220100 | Trần Thanh | Hằng | K61T3 | |
| 610 | 25D220108 | Phạm Thảo | Linh | K61T3 | |
| 611 | 25D220101 | Nguyễn Tiến | Hiếu | K61T3 | |
| 612 | 25D220099 | Nguyễn Hồng | Hạnh | K61T3 | |
| 613 | 25D220102 | Trần Thanh | Huyền | K61T3 | |
| 614 | 25D221023 | Nguyễn Đăng Phương | Linh | K61TTI1 | |
| 615 | 25D221015 | Hoàng Phương | Hà | K61TTI1 | |
| 616 | 25D221035 | Vũ Ánh | Ngọc | K61TTI1 | |
| 617 | 25D221038 | Bùi Cẩm | Nhung | K61TTI1 | |
| 618 | 25D221045 | Bùi Mai | Trang | K61TTI1 | |
| 619 | 25D221042 | Nguyễn Thị Phương | Thanh | K61TTI1 | |
| 620 | 25D221001 | Chu Huyền | Anh | K61TTI1 | |
| 621 | 25D221019 | Đoàn Huy | Hoàng | K61TTI1 | |
| 622 | 25D221021 | Đặng Kim | Khánh | K61TTI1 | |
| 623 | 25D221047 | Nguyễn Đỗ Thùy | Trang | K61TTI1 | |
| 624 | 25D221046 | Lê Trương Huyền | Trang | K61TTI1 | |
| 625 | 25D221002 | Hoàng Nguyễn Ngọc | Anh | K61TTI1 | |
| 626 | 25D221049 | Phan Doãn Thành | Trung | K61TTI1 | |
| 627 | 25D221031 | Nguyễn Ngọc Hà | My | K61TTI1 | |
| 628 | 25D221043 | Đặng Hưng | Thịnh | K61TTI1 | |
| 629 | 25D221032 | Nguyễn Khánh | Ngọc | K61TTI1 | |
| 630 | 25D221008 | Nguyễn Nhân Gia | Bảo | K61TTI1 | |
| 631 | 25D221041 | Lê Minh | Quang | K61TTI1 | |
| 632 | 25D221096 | Hoàng Thị Huyền | Trang | K61TTI2 | |
| 633 | 25D221059 | Đỗ Minh | Châu | K61TTI2 | |
| 634 | 25D221057 | Trần Phương | Anh | K61TTI2 | |
| 635 | 25D221074 | Nguyễn Đoàn Phương | Linh | K61TTI2 | |
| 636 | 25D221078 | Bùi Phương | Ly | K61TTI2 | |
| 637 | 25D221090 | Dương Đỗ Minh | Phúc | K61TTI2 | |
| 638 | 25D221099 | Nguyễn Thanh | Trúc | K61TTI2 | |
| 639 | 25D221098 | Nguyễn Kiều | Trang | K61TTI2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 640 | 25D221102 | Bùi Khánh | Vy | K61TTI2 | |
| 641 | 25D221087 | Nguyễn Quỳnh | Nhi | K61TTI2 | |
| 642 | 25D221094 | Phạm Phương | Thúy | K61TTI2 | |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# DANH SÁCH KHEN THƯỞNG SINH VIÊN NĂM HỌC 2025-2026
## VIỆN KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN

*(Kèm theo Quyết định số 2501/QĐ-ĐHTM ngày 12 tháng 10 năm 2026)*

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| **I** | **Danh hiệu sinh viên xuất sắc: 49 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D150005 | Trần Vân | Anh | K59D1 | |
| 2 | 23D150036 | Đoàn Diễm | Quỳnh | K59D1 | |
| 3 | 23D150015 | Nguyễn Thị Thúy | Hiền | K59D1 | |
| 4 | 23D150012 | Hoàng Việt | Hà | K59D1 | |
| 5 | 23D150041 | Đào Quỳnh | Trang | K59D1 | |
| 6 | 23D150096 | Viên Quỳnh | Anh | K59D3 | |
| 7 | 23D150113 | Nguyễn Thu | Hường | K59D3 | |
| 8 | 23D150151 | Nguyễn Quang | Huy | K59D4 | |
| 9 | 23D150178 | Phạm Kiều | Trang | K59D4 | |
| 10 | 23D150173 | Nguyễn Thị | Thắm | K59D4 | |
| 11 | 23D150177 | Hoàng Hà | Trang | K59D4 | |
| 12 | 23D270016 | Đỗ Thị Thu | Huyền | K59DC1 | |
| 13 | 23D270026 | Ngô Thị Quỳnh | Mai | K59DC1 | |
| 14 | 23D270079 | Nguyễn Hà | Phương | K59DC2 | |
| 15 | 23D155022 | Nguyễn Thị Thu | Huyền | K59DD1 | |
| 16 | 23D155040 | Đoàn Thị Ánh | Ngọc | K59DD1 | |
| 17 | 23D155024 | Bùi Thị Thu | Hương | K59DD1 | |
| 18 | 23D155066 | Nguyễn Thị Hương | Giang | K59DD2 | |
| 19 | 23D155088 | Bùi Phạm Hà | My | K59DD2 | |
| 20 | 23D155055 | Trịnh Thùy | Anh | K59DD2 | |
| 21 | 23D151047 | Nguyễn Quỳnh | Trâm | K59DI1 | |
| 22 | 23D151048 | Hoàng Thị | Tươi | K59DI1 | |
| 23 | 23D151014 | Bạch Sỹ | Dũng | K59DI1 | |
| 24 | 23D290024 | Ngô Diệu | Linh | K59DK1 | |
| 25 | 23D290015 | Nguyễn Thu | Hà | K59DK1 | |
| 26 | 23D290066 | Nguyễn Hương | Giang | K59DK2 | |
| 27 | 24D150038 | Đỗ Thị Linh | Trang | K60D1 | |
| 28 | 24D150029 | Hoàng Thị Yến | Nhi | K60D1 | |
| 29 | 24D150064 | Nguyễn Thục | Linh | K60D2 | |
| 30 | 24D150094 | Trần Hà | Giang | K60D3 | |
| 31 | 24D270014 | Nguyễn Thị | Hương | K60DC1 | |
| 32 | 24D270027 | Sơn Thị Yến | Nhi | K60DC1 | |
| 33 | 24D270019 | Lâm Khánh | Linh | K60DC1 | |
| 34 | 24D270076 | Đỗ Huyền | Thanh | K60DC2 | |
| 35 | 24D156065 | Nguyễn Thị Hà | Ly | K60DDI2 | |
| 36 | 24D156122 | Tăng Thị Hồng | Vân | K60DDI3 | |
| 37 | 24D290050 | Trần Thị Huyền | Trang | K60DK1 | |
| 38 | 24D290005 | Phạm Thảo | Anh | K60DK1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 39 | 24D290002 | Đoàn Minh | Anh | K60DK1 | |
| 40 | 24D290019 | Dương Thị Thu | Hoài | K60DK1 | |
| 41 | 24D290038 | Nguyễn Thị Bảo | Ngọc | K60DK1 | |
| 42 | 24D290081 | Nguyễn Thùy | Linh | K60DK2 | |
| 43 | 24D290083 | Đào Mai | Ly | K60DK2 | |
| 44 | 24D290124 | Ngô Thị Ngọc | Hoa | K60DK3 | |
| 45 | 24D290118 | Nguyễn Thị Ninh | Giang | K60DK3 | |
| 46 | 24D290122 | Hoàng Thị Thúy | Hằng | K60DK3 | |
| 47 | 24D290120 | Vũ Hải | Hà | K60DK3 | |
| 48 | 25D150076 | Lê Thị Thùy | Trang | K61D2 | |
| 49 | 25D156072 | Nguyễn Hồng | Nhung | K61DDI2 | |
| **II** | **Danh hiệu sinh viên giỏi: 413 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D150022 | Đào Thị Thùy | Linh | K59D1 | |
| 2 | 23D150034 | Cao Thị Thu | Phương | K59D1 | |
| 3 | 23D150023 | Đoàn Thái Ngọc | Linh | K59D1 | |
| 4 | 23D150019 | Nguyễn Thu | Huyền | K59D1 | |
| 5 | 23D150001 | Dương Kiều | Anh | K59D1 | |
| 6 | 23D150016 | Nguyễn Phương | Huế | K59D1 | |
| 7 | 23D150011 | Nguyễn Thị Hương | Giang | K59D1 | |
| 8 | 23D150002 | Hoàng Hà | Anh | K59D1 | |
| 9 | 23D150024 | Nguyễn Ngọc | Linh | K59D1 | |
| 10 | 23D150044 | Đỗ Quang | Trung | K59D1 | |
| 11 | 23D150008 | Nguyễn Ánh | Dương | K59D1 | |
| 12 | 23D150009 | Phạm Thị Tuyết | Đào | K59D1 | |
| 13 | 23D150003 | Nguyễn Hải | Anh | K59D1 | |
| 14 | 23D150014 | Nguyễn Thúy | Hằng | K59D1 | |
| 15 | 23D150040 | Đoàn Thanh | Thủy | K59D1 | |
| 16 | 23D150010 | Nguyễn Tiến | Đạt | K59D1 | |
| 17 | 23D150042 | Hoàng Mai | Trang | K59D1 | |
| 18 | 23D150083 | Lê Thị Anh | Thơ | K59D2 | |
| 19 | 23D150059 | Lê Ngọc | Hân | K59D2 | |
| 20 | 23D150082 | Nguyễn Phương | Thảo | K59D2 | |
| 21 | 23D150046 | Đoàn Thị | Anh | K59D2 | |
| 22 | 23D150067 | Đặng Khánh | Linh | K59D2 | |
| 23 | 23D150057 | Nguyễn Thị Thu | Hà | K59D2 | |
| 24 | 23D150051 | Đặng Thị Ngọc | Ánh | K59D2 | |
| 25 | 23D150052 | Trần Khánh | Chi | K59D2 | |
| 26 | 23D150049 | Nguyễn Thị Vân | Anh | K59D2 | |
| 27 | 23D150086 | Lê Thu | Trang | K59D2 | |
| 28 | 23D150047 | Lê Thị Phương | Anh | K59D2 | |
| 29 | 23D150063 | Dương Thị Thanh | Huệ | K59D2 | |
| 30 | 23D150087 | Nguyễn Thùy | Trâm | K59D2 | |
| 31 | 23D150090 | Nguyễn Thị Hải | Yến | K59D2 | |
| 32 | 23D150080 | Nguyễn Hoài | Phương | K59D2 | |
| 33 | 23D150075 | Nguyễn Quang | Minh | K59D2 | |
| 34 | 23D150056 | Nguyễn Thị Thu | Giang | K59D2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 35 | 23D150068 | Đỗ Thảo | Linh | K59D2 | |
| 36 | 23D150079 | Đỗ Thị | Phương | K59D2 | |
| 37 | 23D150048 | Nguyễn Ngọc | Anh | K59D2 | |
| 38 | 23D150055 | Đỗ Hương | Giang | K59D2 | |
| 39 | 23D150132 | Hà Thùy | Trang | K59D3 | |
| 40 | 23D150092 | Ngô Minh | Anh | K59D3 | |
| 41 | 23D150119 | Vũ Thị Hoài | Linh | K59D3 | |
| 42 | 23D150112 | Nguyễn Mai | Hương | K59D3 | |
| 43 | 23D150094 | Phạm Minh | Anh | K59D3 | |
| 44 | 23D150099 | Lê Thị Kim | Dung | K59D3 | |
| 45 | 23D150095 | Trần Phương | Anh | K59D3 | |
| 46 | 23D150106 | Trần Thị Thu | Hiền | K59D3 | |
| 47 | 23D150118 | Phạm Khánh | Linh | K59D3 | |
| 48 | 23D150130 | Nguyễn Thị Minh | Thu | K59D3 | |
| 49 | 23D150120 | Hoàng Phương | Ly | K59D3 | |
| 50 | 23D150101 | Hoàng Thị | Giang | K59D3 | |
| 51 | 23D150098 | Bùi Thị | Chúc | K59D3 | |
| 52 | 23D150107 | Nguyễn Thị Thu | Hoài | K59D3 | |
| 53 | 23D150114 | Đinh Phương | Linh | K59D3 | |
| 54 | 23D150104 | Phan Thu | Hà | K59D3 | |
| 55 | 23D150126 | Nông Thu | Phương | K59D3 | |
| 56 | 23D150135 | Phan Thị Hải | Yến | K59D3 | |
| 57 | 23D150115 | Lê Thị Ngọc | Linh | K59D3 | |
| 58 | 23D150116 | Nguyễn Phương | Linh | K59D3 | |
| 59 | 23D150125 | Hoàng Thị | Phương | K59D3 | |
| 60 | 23D150131 | Nguyễn Anh | Thư | K59D3 | |
| 61 | 23D150124 | Nguyễn Thị | Như | K59D3 | |
| 62 | 23D150093 | Nguyễn Phương | Anh | K59D3 | |
| 63 | 23D150148 | Nguyễn Thị | Hằng | K59D4 | |
| 64 | 23D150143 | Ngô Thị Thanh | Dung | K59D4 | |
| 65 | 23D150136 | Giang Thu Lan | Anh | K59D4 | |
| 66 | 23D150142 | Nguyễn Thị | Chúc | K59D4 | |
| 67 | 23D150155 | Phạm Thị Vân | Khánh | K59D4 | |
| 68 | 23D150179 | Đào Hồng | Vân | K59D4 | |
| 69 | 23D150180 | Phạm Thị | Yến | K59D4 | |
| 70 | 23D150166 | Bùi Thị | Ngọc | K59D4 | |
| 71 | 23D150162 | Nguyễn Thị | Loan | K59D4 | |
| 72 | 23D150169 | Hoàng Thu | Phương | K59D4 | |
| 73 | 23D150174 | Nguyễn Phương | Thùy | K59D4 | |
| 74 | 23D150141 | Nguyễn Thị Yên | Bình | K59D4 | |
| 75 | 23D150167 | Phương Yến | Nhi | K59D4 | |
| 76 | 23D150137 | Nguyễn Thị Kim | Anh | K59D4 | |
| 77 | 23D150149 | Nguyễn Thị | Hiền | K59D4 | |
| 78 | 23D150146 | Lương Thị | Giao | K59D4 | |
| 79 | 23D150164 | Vũ Thị Xuân | Mai | K59D4 | |
| 80 | 23D270003 | Nguyễn Huyền | Anh | K59DC1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 81 | 23D270033 | Trần Hà | Phương | K59DC1 | |
| 82 | 23D270035 | Đồng Hoàng Phương | Thảo | K59DC1 | |
| 83 | 23D270013 | Trần Thị | Hạnh | K59DC1 | |
| 84 | 23D270030 | Phan Thị Kim | Ngân | K59DC1 | |
| 85 | 23D270044 | Nguyễn Thị Minh | Tuyết | K59DC1 | |
| 86 | 23D270037 | Ngô Thị Thanh | Thủy | K59DC1 | |
| 87 | 23D270038 | Cao Anh | Thư | K59DC1 | |
| 88 | 23D270022 | Lê Thị Ngọc | Linh | K59DC1 | |
| 89 | 23D270045 | Phạm Bích | Vân | K59DC1 | |
| 90 | 23D270015 | Dương Thị Ngọc | Hồng | K59DC1 | |
| 91 | 23D270006 | Mai Kim Chi | Châu | K59DC1 | |
| 92 | 23D270018 | Vũ Thanh | Hương | K59DC1 | |
| 93 | 23D270011 | Trần Hương | Giang | K59DC1 | |
| 94 | 23D270036 | Nguyễn Phương | Thảo | K59DC1 | |
| 95 | 23D270031 | Nguyễn Uyên | Nhi | K59DC1 | |
| 96 | 23D270001 | Đinh Trọng Hoàng | Anh | K59DC1 | |
| 97 | 23D270009 | Lê Quang | Đạo | K59DC1 | |
| 98 | 23D270029 | Đoàn Thị Trà | My | K59DC1 | |
| 99 | 23D270041 | Vũ Huyền | Trang | K59DC1 | |
| 100 | 23D270084 | Tạ Thị Minh | Thúy | K59DC2 | |
| 101 | 23D270066 | Phạm Thị Mai | Hường | K59DC2 | |
| 102 | 23D270075 | Nguyễn Thanh | Nga | K59DC2 | |
| 103 | 23D270067 | Bùi Phương | Linh | K59DC2 | |
| 104 | 23D270064 | Khuất Thị Thanh | Huyền | K59DC2 | |
| 105 | 23D270060 | Lương Mỹ | Hoa | K59DC2 | |
| 106 | 23D270091 | Nguyễn Thanh | Xuân | K59DC2 | |
| 107 | 23D270086 | Đinh Thị | Trang | K59DC2 | |
| 108 | 23D270069 | Nguyễn Mai | Linh | K59DC2 | |
| 109 | 23D270068 | Hoàng Ngọc Thảo | Linh | K59DC2 | |
| 110 | 23D270088 | Trịnh Thị | Trà | K59DC2 | |
| 111 | 23D270053 | Ngô Thị Thùy | Dung | K59DC2 | |
| 112 | 23D270089 | Lã Thanh | Trúc | K59DC2 | |
| 113 | 23D270057 | Nguyễn Thị Hương | Giang | K59DC2 | |
| 114 | 23D270062 | Vũ Thị | Huế | K59DC2 | |
| 115 | 23D270063 | Đỗ Khánh | Huyền | K59DC2 | |
| 116 | 23D155050 | Phù Minh | Tuấn | K59DD1 | |
| 117 | 23D155021 | Lê Nguyễn Như | Hòa | K59DD1 | |
| 118 | 23D155018 | Nguyễn Thị Mỹ | Hạnh | K59DD1 | |
| 119 | 23D155020 | Nguyễn Thị Quỳnh | Hoa | K59DD1 | |
| 120 | 23D155023 | Vũ Sinh | Hùng | K59DD1 | |
| 121 | 23D155052 | Lê Thị | Yến | K59DD1 | |
| 122 | 23D155041 | Phan Vũ Như | Ngọc | K59DD1 | |
| 123 | 23D155010 | Nguyễn Thị Mỹ | Duyên | K59DD1 | |
| 124 | 23D155097 | Nguyễn Hiền | Thảo | K59DD2 | |
| 125 | 23D155095 | Trần Thị Diễm | Quỳnh | K59DD2 | |
| 126 | 23D155090 | Nguyễn Lam | Ngọc | K59DD2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 127 | 23D155065 | Lê Ánh | Dương | K59DD2 | |
| 128 | 23D155093 | Nguyễn Hà | Phương | K59DD2 | |
| 129 | 23D155092 | Lương Hoàng | Phúc | K59DD2 | |
| 130 | 23D155089 | Nguyễn Thị | Nga | K59DD2 | |
| 131 | 23D155082 | Phạm Thị | Linh | K59DD2 | |
| 132 | 23D155058 | Phạm Minh | Ánh | K59DD2 | |
| 133 | 23D155076 | Nguyễn Thị Thu | Hương | K59DD2 | |
| 134 | 23D155081 | Phạm Diệu | Linh | K59DD2 | |
| 135 | 23D155071 | Nguyễn Thị Thu | Hoài | K59DD2 | |
| 136 | 23D151051 | Lê Hải | Yến | K59DI1 | |
| 137 | 23D151050 | Lã Hà | Vy | K59DI1 | |
| 138 | 23D151015 | Nguyễn Thị Thùy | Dương | K59DI1 | |
| 139 | 23D151044 | Lương Thu | Thảo | K59DI1 | |
| 140 | 23D151009 | Nguyễn Thị Minh | Ánh | K59DI1 | |
| 141 | 23D151018 | Lê Hương | Giang | K59DI1 | |
| 142 | 23D151020 | Đào Thị Thanh | Hảo | K59DI1 | |
| 143 | 23D151046 | Vũ Thị Thu | Trang | K59DI1 | |
| 144 | 23D151029 | Lê Phương | Linh | K59DI1 | |
| 145 | 23D151016 | Phạm Ánh | Dương | K59DI1 | |
| 146 | 23D151041 | Nguyễn Thị | Quỳnh | K59DI1 | |
| 147 | 23D151039 | Chu Thúy | Quỳnh | K59DI1 | |
| 148 | 23D151013 | Lê Thị | Duyên | K59DI1 | |
| 149 | 23D151024 | Nguyễn Thị Mai | Hương | K59DI1 | |
| 150 | 23D151027 | Lại Phương | Linh | K59DI1 | |
| 151 | 23D151033 | Nguyễn Thị Thanh | Mai | K59DI1 | |
| 152 | 23D290030 | Đỗ Thị Ngọc | Mai | K59DK1 | |
| 153 | 23D290045 | Ngô Xuân | Thụ | K59DK1 | |
| 154 | 23D290005 | Phạm Quỳnh | Anh | K59DK1 | |
| 155 | 23D290003 | Nguyễn Bích Ngọc | Anh | K59DK1 | |
| 156 | 23D290007 | Đỗ Thùy | Dương | K59DK1 | |
| 157 | 23D290048 | Nguyễn Thị Quỳnh | Trang | K59DK1 | |
| 158 | 23D290009 | Nguyễn Hùng | Đạt | K59DK1 | |
| 159 | 23D290028 | Nguyễn Hữu | Lợi | K59DK1 | |
| 160 | 23D290018 | Ngô Khánh | Huy | K59DK1 | |
| 161 | 23D290006 | Vũ Thị | Dung | K59DK1 | |
| 162 | 23D290027 | Đàm Vũ | Long | K59DK1 | |
| 163 | 23D290041 | Chu Thị Như | Quỳnh | K59DK1 | |
| 164 | 23D290026 | Nguyễn Thùy | Linh | K59DK1 | |
| 165 | 23D290044 | Trương Thu | Thảo | K59DK1 | |
| 166 | 23D290010 | Đàm Văn | Đỗ | K59DK1 | |
| 167 | 23D290014 | Phạm Thị Thu | Giang | K59DK1 | |
| 168 | 23D290023 | Đỗ Thị Thanh | Lam | K59DK1 | |
| 169 | 23D290025 | Nguyễn Mai | Linh | K59DK1 | |
| 170 | 23D290040 | Lê Thị | Phương | K59DK1 | |
| 171 | 23D290037 | Nguyễn Thị Minh | Nguyệt | K59DK1 | |
| 172 | 23D290047 | Nguyễn Anh | Tiến | K59DK1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 173 | 23D290019 | Trần Hoàng Khánh | Huyền | K59DK1 | |
| 174 | 23D290020 | Trịnh Thị Mai | Huyền | K59DK1 | |
| 175 | 23D290021 | Lê Viết | Hưng | K59DK1 | |
| 176 | 23D290034 | Nguyễn Thị | Mơ | K59DK1 | |
| 177 | 23D290008 | Lê Hoàng | Dương | K59DK1 | |
| 178 | 23D290002 | Bùi Phương | Anh | K59DK1 | |
| 179 | 23D290022 | Nguyễn Thị | Hương | K59DK1 | |
| 180 | 23D290016 | Phương Thanh | Hằng | K59DK1 | |
| 181 | 23D290038 | Dương Thị Yến | Nhi | K59DK1 | |
| 182 | 23D290036 | Trần Thị Trà | My | K59DK1 | |
| 183 | 23D290039 | Nguyễn Trâm | Oanh | K59DK1 | |
| 184 | 23D290049 | Đỗ Trân | Trân | K59DK1 | |
| 185 | 23D290029 | Lăng Lưu | Ly | K59DK1 | |
| 186 | 23D290031 | Nguyễn Đức | Mạnh | K59DK1 | |
| 187 | 23D290046 | Trần Anh | Thư | K59DK1 | |
| 188 | 23D290001 | Nguyễn Trần Duy | An | K59DK1 | |
| 189 | 23D290004 | Nguyễn Duy | Anh | K59DK1 | |
| 190 | 23D290097 | Vũ Phương | Thảo | K59DK2 | |
| 191 | 23D290073 | Trần Thu | Huyền | K59DK2 | |
| 192 | 23D290071 | Lê Thị Thu | Huyền | K59DK2 | |
| 193 | 23D290077 | Mạc Khánh | Linh | K59DK2 | |
| 194 | 23D290056 | Tô Ngọc | Anh | K59DK2 | |
| 195 | 23D290101 | Phùng Thế | Vũ | K59DK2 | |
| 196 | 23D290085 | Nguyễn Ngọc Huyền | My | K59DK2 | |
| 197 | 23D290058 | Đinh Hòa | Bình | K59DK2 | |
| 198 | 23D290095 | Nguyễn Phương | Thảo | K59DK2 | |
| 199 | 23D290069 | Hoàng Thị | Hồng | K59DK2 | |
| 200 | 23D290092 | Nguyễn Trần Minh | Quân | K59DK2 | |
| 201 | 23D290080 | Vũ Ngọc | Linh | K59DK2 | |
| 202 | 23D290093 | Nguyễn Mạnh | Tài | K59DK2 | |
| 203 | 23D290064 | Cao Hương | Giang | K59DK2 | |
| 204 | 23D290088 | Nguyễn Mỹ | Nhật | K59DK2 | |
| 205 | 23D290089 | Đỗ Thị | Nhung | K59DK2 | |
| 206 | 23D290059 | Nguyễn Linh | Chi | K59DK2 | |
| 207 | 23D290052 | Nguyễn Văn | An | K59DK2 | |
| 208 | 23D290090 | Giáp Thị Kim | Phương | K59DK2 | |
| 209 | 23D290060 | Đoàn Huyền | Diệu | K59DK2 | |
| 210 | 23D290096 | Sòi Thị Phương | Thảo | K59DK2 | |
| 211 | 23D290091 | Nguyễn Yên | Phương | K59DK2 | |
| 212 | 23D290094 | Tô Mạnh | Tâm | K59DK2 | |
| 213 | 23D290078 | Nguyễn Khánh | Linh | K59DK2 | |
| 214 | 23D290067 | Nguyễn Thị Linh | Giang | K59DK2 | |
| 215 | 23D290072 | Nguyễn Thu | Huyền | K59DK2 | |
| 216 | 24D150024 | Vũ Thị | Loan | K60D1 | |
| 217 | 24D150033 | Nguyễn Bảo | Quyên | K60D1 | |
| 218 | 24D150040 | Nguyễn Thị Huyền | Trang | K60D1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 219 | 24D150002 | Nguyễn Quỳnh | Anh | K60D1 | |
| 220 | 24D150019 | Trần Viết Ngọc | Khánh | K60D1 | |
| 221 | 24D150008 | Ngô Thùy | Dương | K60D1 | |
| 222 | 24D150014 | Phạm Thị Thu | Hiền | K60D1 | |
| 223 | 24D150036 | Nguyễn Hoài | Thu | K60D1 | |
| 224 | 24D150017 | Nguyễn Thị | Hương | K60D1 | |
| 225 | 24D150042 | Nguyễn Thị Phương | Tú | K60D1 | |
| 226 | 24D150025 | Nguyễn Khánh | Ly | K60D1 | |
| 227 | 24D150018 | Nguyễn Mai | Khanh | K60D1 | |
| 228 | 24D150034 | Phạm Thị Minh | Tâm | K60D1 | |
| 229 | 24D150021 | Nguyễn Khánh | Linh | K60D1 | |
| 230 | 24D150003 | Nguyễn Thị Quỳnh | Anh | K60D1 | |
| 231 | 24D150015 | Đặng Thị Thu | Hồng | K60D1 | |
| 232 | 24D150066 | Đinh Thị Cẩm | Ly | K60D2 | |
| 233 | 24D150065 | Vũ Thùy | Linh | K60D2 | |
| 234 | 24D150063 | Nguyễn Thị Diệu | Linh | K60D2 | |
| 235 | 24D150080 | Hồ Hoài | Thương | K60D2 | |
| 236 | 24D150049 | Vũ Thùy | Dung | K60D2 | |
| 237 | 24D150047 | Trịnh Phạm Tuyết | Cầm | K60D2 | |
| 238 | 24D150045 | Nguyễn Thị Ngọc | Anh | K60D2 | |
| 239 | 24D150044 | Cao Thị Quỳnh | Anh | K60D2 | |
| 240 | 24D150052 | Hoàng Ngân | Hà | K60D2 | |
| 241 | 24D150101 | Nguyễn Mai | Huyền | K60D3 | |
| 242 | 24D150103 | Phạm Thị Mai | Hương | K60D3 | |
| 243 | 24D150102 | Nguyễn Thị Ngọc | Huyền | K60D3 | |
| 244 | 24D150092 | Hoàng Thị Hồng | Duyên | K60D3 | |
| 245 | 24D150090 | Nguyễn Thị | Chuyên | K60D3 | |
| 246 | 24D150110 | Nguyễn Thị | Mai | K60D3 | |
| 247 | 24D150114 | Trần Thị Minh | Nguyệt | K60D3 | |
| 248 | 24D150118 | Phạm Thị | Sương | K60D3 | |
| 249 | 24D150127 | Trần Thanh | Tùng | K60D3 | |
| 250 | 24D150091 | Lê Thị Thùy | Dung | K60D3 | |
| 251 | 24D150122 | Hoàng Thị | Tiến | K60D3 | |
| 252 | 24D270001 | Lương Xuân | An | K60DC1 | |
| 253 | 24D270023 | Lương Bích | Ngọc | K60DC1 | |
| 254 | 24D270022 | Lê Thị Ngọc | Minh | K60DC1 | |
| 255 | 24D270033 | Đỗ Thị Thanh | Tâm | K60DC1 | |
| 256 | 24D270010 | Phạm Thị | Hằng | K60DC1 | |
| 257 | 24D270024 | Vũ Khánh | Ngọc | K60DC1 | |
| 258 | 24D270035 | Ngô Mai | Thu | K60DC1 | |
| 259 | 24D270017 | Đặng Thùy | Linh | K60DC1 | |
| 260 | 24D270060 | Kim Thị Diệu | Linh | K60DC2 | |
| 261 | 24D270051 | Trần Hương | Giang | K60DC2 | |
| 262 | 24D270048 | Trần Vũ Hoài | Diệu | K60DC2 | |
| 263 | 24D270049 | Trần Thị Thùy | Dung | K60DC2 | |
| 264 | 24D270067 | Đoàn Thảo | Nguyên | K60DC2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 265 | 24D156028 | Đỗ Minh | Ngọc | K60DDI1 | |
| 266 | 24D156015 | Nguyễn Thị Thu | Hà | K60DDI1 | |
| 267 | 24D156041 | Trần Khánh | Vy | K60DDI1 | |
| 268 | 24D156021 | Nguyễn Thị | Lan | K60DDI1 | |
| 269 | 24D156002 | Lê Phương | Anh | K60DDI1 | |
| 270 | 24D156023 | Nguyễn Phương | Linh | K60DDI1 | |
| 271 | 24D156020 | Trịnh Mai | Hương | K60DDI1 | |
| 272 | 24D156038 | Lê Huyền | Trang | K60DDI1 | |
| 273 | 24D156081 | Dương Huy | Vũ | K60DDI2 | |
| 274 | 24D156068 | Nguyễn Linh | Nga | K60DDI2 | |
| 275 | 24D156067 | Tạ Phương | Nam | K60DDI2 | |
| 276 | 24D156080 | Nguyễn Thảo | Uyên | K60DDI2 | |
| 277 | 24D156064 | Vũ Phương | Linh | K60DDI2 | |
| 278 | 24D156062 | Nguyễn Diệu | Linh | K60DDI2 | |
| 279 | 24D156055 | Hoàng Ngọc | Hà | K60DDI2 | |
| 280 | 24D156071 | Đinh Đoàn Hải | Như | K60DDI2 | |
| 281 | 24D156076 | Trần Thị Phương | Thảo | K60DDI2 | |
| 282 | 24D156069 | Phạm Thị Yến | Ngọc | K60DDI2 | |
| 283 | 24D156078 | Nguyễn Thị Thùy | Trang | K60DDI2 | |
| 284 | 24D156075 | Hoàng Thị Phương | Thảo | K60DDI2 | |
| 285 | 24D156066 | Nguyễn Nguyệt | Minh | K60DDI2 | |
| 286 | 24D156059 | Lương Lan | Hương | K60DDI2 | |
| 287 | 24D156046 | Trần Ngọc | Anh | K60DDI2 | |
| 288 | 24D156058 | Trần Thị Khánh | Huyền | K60DDI2 | |
| 289 | 24D156043 | Nguyễn Phương | Anh | K60DDI2 | |
| 290 | 24D156060 | Nguyễn Thị | Khánh | K60DDI2 | |
| 291 | 24D156045 | Phạm Hoàng | Anh | K60DDI2 | |
| 292 | 24D156123 | Trần Thị Ngọc | Yến | K60DDI3 | |
| 293 | 24D156112 | Đỗ Minh | Phúc | K60DDI3 | |
| 294 | 24D156094 | Nguyễn Thùy | Dương | K60DDI3 | |
| 295 | 24D156097 | Nguyễn Thị | Hà | K60DDI3 | |
| 296 | 24D156083 | Phạm Thu | An | K60DDI3 | |
| 297 | 24D156087 | Trần Nguyễn Mai | Anh | K60DDI3 | |
| 298 | 24D156099 | Hoàng Minh | Huyền | K60DDI3 | |
| 299 | 24D156116 | Lê Hòa | Thảo | K60DDI3 | |
| 300 | 24D156100 | Đỗ Thị Thu | Hương | K60DDI3 | |
| 301 | 24D156098 | Nguyễn Thị Thu | Hiền | K60DDI3 | |
| 302 | 24D156114 | Lê Hồng | Quyên | K60DDI3 | |
| 303 | 24D156091 | Nguyễn Quỳnh | Chi | K60DDI3 | |
| 304 | 24D156089 | Trần Vũ Ngọc | Bảo | K60DDI3 | |
| 305 | 24D290046 | Nhữ Minh | Thu | K60DK1 | |
| 306 | 24D290043 | Phạm Thị Mỹ | Tâm | K60DK1 | |
| 307 | 24D290045 | Trần Bá | Thọ | K60DK1 | |
| 308 | 24D290030 | Trần Phương | Linh | K60DK1 | |
| 309 | 24D290018 | Nguyễn Danh | Hiển | K60DK1 | |
| 310 | 24D290013 | Nguyễn Thu | Giang | K60DK1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 311 | 24D290004 | Nguyễn Ngọc | Anh | K60DK1 | |
| 312 | 24D290023 | Phạm Minh | Khôi | K60DK1 | |
| 313 | 24D290037 | Nguyễn Bảo | Ngọc | K60DK1 | |
| 314 | 24D290001 | Ngô Trần Thùy | An | K60DK1 | |
| 315 | 24D290003 | Nguyễn Duy | Anh | K60DK1 | |
| 316 | 24D290047 | Nguyễn Thị Anh | Thư | K60DK1 | |
| 317 | 24D290021 | Mai Thị Thúy | Hường | K60DK1 | |
| 318 | 24D290014 | Nguyễn Ngọc | Hà | K60DK1 | |
| 319 | 24D290029 | Phương Khánh | Linh | K60DK1 | |
| 320 | 24D290024 | Đặng Thị Ngọc | Lan | K60DK1 | |
| 321 | 24D290049 | Lê Mai | Trang | K60DK1 | |
| 322 | 24D290071 | Phan Thị | Hiền | K60DK2 | |
| 323 | 24D290069 | Nguyễn Thị Mỹ | Hạnh | K60DK2 | |
| 324 | 24D290087 | Trần Mai | Na | K60DK2 | |
| 325 | 24D290102 | Đỗ Xuân | Tiến | K60DK2 | |
| 326 | 24D290098 | Vũ Thị | Thảo | K60DK2 | |
| 327 | 24D290075 | Nguyễn Thị Thúy | Hường | K60DK2 | |
| 328 | 24D290100 | Phạm Anh | Thư | K60DK2 | |
| 329 | 24D290064 | Trần Linh | Đan | K60DK2 | |
| 330 | 24D290090 | Nguyễn Minh | Ngọc | K60DK2 | |
| 331 | 24D290066 | Bùi Thị | Hà | K60DK2 | |
| 332 | 24D290074 | Bùi Thị | Huyên | K60DK2 | |
| 333 | 24D290125 | Hoàng Thị | Hòa | K60DK3 | |
| 334 | 24D290115 | Phạm Thị Thùy | Dung | K60DK3 | |
| 335 | 24D290131 | Tạ Thị Tùng | Lâm | K60DK3 | |
| 336 | 24D290127 | Nguyễn Thị Thu | Huyền | K60DK3 | |
| 337 | 24D290119 | Đào Thị Phương | Hà | K60DK3 | |
| 338 | 24D290158 | Trần Thu | Uyên | K60DK3 | |
| 339 | 24D290152 | Nguyễn Thị | Thúy | K60DK3 | |
| 340 | 24D290144 | Hoàng Yến | Nhi | K60DK3 | |
| 341 | 24D290137 | Nguyễn Thị Quỳnh | Mai | K60DK3 | |
| 342 | 24D290111 | Tăng Tuấn | Anh | K60DK3 | |
| 343 | 24D290147 | Bùi Thu | Quỳnh | K60DK3 | |
| 344 | 25D150037 | Nguyễn Ánh | Tuyết | K61D1 | |
| 345 | 25D150024 | Đỗ Thị Minh | Ngọc | K61D1 | |
| 346 | 25D150013 | Nguyễn Bảo | Hân | K61D1 | |
| 347 | 25D150039 | Nguyễn Phương | Vy | K61D1 | |
| 348 | 25D150023 | Phạm Ngọc Tố | Nga | K61D1 | |
| 349 | 25D150038 | Nguyễn Hoàng | Vân | K61D1 | |
| 350 | 25D150071 | Long Thị | Thanh | K61D2 | |
| 351 | 25D150044 | Đỗ Diệu | Châu | K61D2 | |
| 352 | 25D150073 | Trần Thị | Thu | K61D2 | |
| 353 | 25D150070 | Đoàn Minh | Tâm | K61D2 | |
| 354 | 25D150061 | Nguyễn Quỳnh | Mai | K61D2 | |
| 355 | 25D150090 | Phạm Thị | Hải | K61D3 | |
| 356 | 25D150091 | Cao Bảo | Hân | K61D3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 357 | 25D150110 | Nguyễn Hoài | Thương | K61D3 | |
| 358 | 25D150118 | Mai Thị Ngọc | Ánh | K61D3 | |
| 359 | 25D270005 | Quang Thị Quỳnh | Anh | K61DC1 | |
| 360 | 25D270021 | Nguyễn Vũ Hà | My | K61DC1 | |
| 361 | 25D270017 | Phạm Thị | Linh | K61DC1 | |
| 362 | 25D270003 | Nguyễn Lan | Anh | K61DC1 | |
| 363 | 25D270036 | Vũ Thị Thùy | Trang | K61DC1 | |
| 364 | 25D270032 | Phạm Huyền | Thương | K61DC1 | |
| 365 | 25D270009 | Nguyễn Hương | Giang | K61DC1 | |
| 366 | 25D270024 | Lê Thị Thảo | Nguyên | K61DC1 | |
| 367 | 25D270049 | Nguyễn Hương | Giang | K61DC2 | |
| 368 | 25D270045 | Nguyễn Vân | Anh | K61DC2 | |
| 369 | 25D270078 | Phạm Thu | Trang | K61DC2 | |
| 370 | 25D270059 | Trịnh Thế | Long | K61DC2 | |
| 371 | 25D270080 | Quách Thị Hồng | Vân | K61DC2 | |
| 372 | 25D270063 | Văn Thị Trà | My | K61DC2 | |
| 373 | 25D156035 | Phan Thu | Thảo | K61DDI1 | |
| 374 | 25D156016 | Phạm Ngọc | Huyền | K61DDI1 | |
| 375 | 25D156036 | Phạm Minh | Thu | K61DDI1 | |
| 376 | 25D156039 | Trần Minh | Tú | K61DDI1 | |
| 377 | 25D156032 | Nguyễn Mai | Phương | K61DDI1 | |
| 378 | 25D156007 | Lê Quỳnh | Chi | K61DDI1 | |
| 379 | 25D156009 | Nguyễn Tiến | Dũng | K61DDI1 | |
| 380 | 25D156023 | Đặng Hoàng | Ly | K61DDI1 | |
| 381 | 25D156030 | Đỗ Hồng | Nhung | K61DDI1 | |
| 382 | 25D156012 | Phạm Nguyễn Sơn | Hà | K61DDI1 | |
| 383 | 25D156074 | Phạm Thu | Phương | K61DDI2 | |
| 384 | 25D156122 | Trần Ngọc | Trang | K61DDI3 | |
| 385 | 25D156085 | Dương Quỳnh | Anh | K61DDI3 | |
| 386 | 25D290046 | Lại Thị Minh | Thư | K61DK1 | |
| 387 | 25D290006 | Phạm Thị Quỳnh | Anh | K61DK1 | |
| 388 | 25D290028 | Trần Ngọc | Linh | K61DK1 | |
| 389 | 25D290042 | Hoàng Phương | Thảo | K61DK1 | |
| 390 | 25D290025 | Lê Minh | Khôi | K61DK1 | |
| 391 | 25D290039 | Nguyễn Thị | Phương | K61DK1 | |
| 392 | 25D290044 | Vũ Phương | Thảo | K61DK1 | |
| 393 | 25D290040 | Nguyễn Thế | Quang | K61DK1 | |
| 394 | 25D290001 | Chử Hà | An | K61DK1 | |
| 395 | 25D290058 | Nguyễn Thị Mai | Anh | K61DK2 | |
| 396 | 25D290071 | Trần Thị | Hoa | K61DK2 | |
| 397 | 25D290079 | Ngô Phương | Linh | K61DK2 | |
| 398 | 25D290105 | Bùi Hải | Yến | K61DK2 | |
| 399 | 25D290102 | Nguyễn Minh | Trang | K61DK2 | |
| 400 | 25D290074 | Ngô Thanh | Huyền | K61DK2 | |
| 401 | 25D290087 | Nguyễn Minh | Ngọc | K61DK2 | |
| 402 | 25D290088 | Vũ Trương Long | Nhật | K61DK2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 403 | 25D291005 | Phan Phương | Anh | K61DKI1 | |
| 404 | 25D291051 | Đỗ Ngọc | Hà | K61DKI2 | |
| 405 | 25D291048 | Nguyễn Thùy | Dương | K61DKI2 | |
| 406 | 25D291042 | Nguyễn Kiều | Anh | K61DKI2 | |
| 407 | 25D291055 | Nguyễn Trung | Kiệt | K61DKI2 | |
| 408 | 25D291047 | Uông Thị Thùy | Dung | K61DKI2 | |
| 409 | 25D291090 | Vũ Đức | Huy | K61DKI3 | |
| 410 | 25D291108 | Nguyễn Minh | Thu | K61DKI3 | |
| 411 | 25D291077 | Đặng Châu | Anh | K61DKI3 | |
| 412 | 25D291106 | Phạm Minh | Thành | K61DKI3 | |
| 413 | 25D291088 | Đoàn Thu | Hằng | K61DKI3 | |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# DANH SÁCH KHEN THƯỞNG SINH VIÊN NĂM HỌC 2025-2026
## VIỆN: KINH DOANH QUỐC TẾ & LOGISTICS

*(Kèm theo Quyết định số 2501/QĐ-ĐHTM ngày 12 tháng 10 năm 2026)*

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| I | **Danh hiệu sinh viên xuất sắc: 103 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D130005 | Phan Thị Phương | Anh | K59E1 | |
| 2 | 23D130036 | Khuất Hoàng | Nhi | K59E1 | |
| 3 | 23D130037 | Phan Công | Phúc | K59E1 | |
| 4 | 23D130044 | Dương Trần Mai | Thương | K59E1 | |
| 5 | 23D130066 | Bùi Việt | Hà | K59E2 | |
| 6 | 23D130069 | Đỗ Thị Thu | Hiền | K59E2 | |
| 7 | 23D130075 | Hoàng Thị Mỹ | Linh | K59E2 | |
| 8 | 23D130080 | Nguyễn Thị Kim | Ngân | K59E2 | |
| 9 | 23D130087 | Nguyễn Đình Thành | Tâm | K59E2 | |
| 10 | 23D130094 | Phạm Thùy | Trang | K59E2 | |
| 11 | 23D130108 | Nguyễn Quang | Chính | K59E3 | |
| 12 | 23D130121 | Phạm Thị Thanh | Huyền | K59E3 | |
| 13 | 23D130127 | Hoàng Thị Hiền | Lương | K59E3 | |
| 14 | 23D130136 | Lê Duy | Quang | K59E3 | |
| 15 | 23D131003 | Đỗ Vân | Anh | K59EE1 | |
| 16 | 23D131033 | Đào Thị Ánh | Ngọc | K59EE1 | |
| 17 | 23D131038 | Phạm Thu | Phương | K59EE1 | |
| 18 | 23D131048 | Dương Thùy | Trang | K59EE1 | |
| 19 | 23D131066 | Nguyễn Khánh | Dương | K59EE2 | |
| 20 | 23D260014 | Đoàn Ngọc | Huyền | K59EK1 | |
| 21 | 23D260026 | Đặng Thị Thu | Phương | K59EK1 | |
| 22 | 23D260053 | Tống Trần | Huy | K59EK2 | |
| 23 | 23D260056 | Mai Thảo | Ly | K59EK2 | |
| 24 | 23D260065 | Nguyễn Thị Phương | Thảo | K59EK2 | |
| 25 | 23D260070 | Trương Thùy | Trang | K59EK2 | |
| 26 | 23D260101 | Nguyễn Thị Kim | Oanh | K59EK3 | |
| 27 | 23D300004 | Nguyễn Thị Ngọc | Ánh | K59LQ1 | |
| 28 | 23D300009 | Vũ Tiến | Đạt | K59LQ1 | |
| 29 | 23D300014 | Nguyễn Thị Thanh | Huyền | K59LQ1 | |
| 30 | 23D300020 | Nguyễn Thị Khánh | Linh | K59LQ1 | |
| 31 | 23D300018 | Đào Ngọc Khánh | Linh | K59LQ1 | |
| 32 | 23D300036 | Phùng Minh | Tâm | K59LQ1 | |
| 33 | 23D300042 | Phạm Hồ Thủy | Tiên | K59LQ1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 34 | 23D300048 | Trần Thị Hải | Yến | K59LQ1 | |
| 35 | 23D300057 | Trần Thành | Đạt | K59LQ2 | |
| 36 | 23D300061 | Nguyễn Ánh | Hồng | K59LQ2 | |
| 37 | 23D300063 | Nguyễn Xuân | Hưng | K59LQ2 | |
| 38 | 23D300083 | Nguyễn Hương | Quỳnh | K59LQ2 | |
| 39 | 23D300097 | Đỗ Thị Vân | Anh | K59LQ3 | |
| 40 | 23D300104 | Lê Minh | Đức | K59LQ3 | |
| 41 | 23D300105 | Hoàng Bình | Giang | K59LQ3 | |
| 42 | 23D300123 | Đỗ Tuấn | Ngọc | K59LQ3 | |
| 43 | 23D300140 | Nguyễn Cẩm | Tú | K59LQ3 | |
| 44 | 23D300151 | Trần Thị Hương | Giang | K59LQ4 | |
| 45 | 23D300162 | Nguyễn Thị | Linh | K59LQ4 | |
| 46 | 23D300171 | Nguyễn Thị Quỳnh | Nhung | K59LQ4 | |
| 47 | 23D300176 | Đào Thị | Quỳnh | K59LQ4 | |
| 48 | 23D300177 | Phạm Thanh | Tâm | K59LQ4 | |
| 49 | 24D130030 | Diệp Thị | Luyến | K60E1 | |
| 50 | 24D130039 | Phạm Minh | Phú | K60E1 | |
| 51 | 24D130052 | Phạm Thị Huyền | Trang | K60E1 | |
| 52 | 24D130079 | Lê Duy | Khánh | K60E2 | |
| 53 | 24D130087 | Hoàng Khánh | Ly | K60E2 | |
| 54 | 24D130099 | Vũ Thị | Phương | K60E2 | |
| 55 | 24D130106 | Hoàng Thị Anh | Thư | K60E2 | |
| 56 | 24D130107 | Nguyễn Đào Thuỳ | Trang | K60E2 | |
| 57 | 24D130120 | Đặng Hoàng Quốc | Bảo | K60E3 | |
| 58 | 24D130128 | Phạm Thị Trà | Giang | K60E3 | |
| 59 | 24D130158 | Nguyễn Thanh | Tâm | K60E3 | |
| 60 | 24D130159 | Ngô Thị Phương | Thanh | K60E3 | |
| 61 | 24D130165 | Nguyễn Trần Gia | Trang | K60E3 | |
| 62 | 24D135023 | Trịnh Nguyễn Đức | Long | K60EEI1 | |
| 63 | 24D135045 | Ngô Đài | Việt | K60EEI1 | |
| 64 | 24D135087 | Cù Thu | Trang | K60EEI2 | |
| 65 | 24D135089 | Phạm Trần Cẩm | Tú | K60EEI2 | |
| 66 | 24D135098 | Ngô Thị Kim | Chi | K60EEI3 | |
| 67 | 24D135124 | Lý Phụng | Oanh | K60EEI3 | |
| 68 | 24D260026 | Trần Bình | Minh | K60EK1 | |
| 69 | 24D260044 | Quách Thị Huyền | Trang | K60EK1 | |
| 70 | 24D260065 | Nguyễn Hiếu | Khoa | K60EK2 | |
| 71 | 24D260098 | Vũ Thị Hà | Anh | K60EK3 | |
| 72 | 24D260111 | Nguyễn Quốc | Khánh | K60EK3 | |
| 73 | 24D300004 | Trần Quỳnh | Anh | K60LQ1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 74 | 24D300006 | Chu Thị | Bích | K60LQ1 | |
| 75 | 24D300037 | Trần Bích | Ngọc | K60LQ1 | |
| 76 | 24D300044 | Nguyễn Thị Phương | Thảo | K60LQ1 | |
| 77 | 24D300077 | Đỗ Thị Thu | Hương | K60LQ2 | |
| 78 | 24D300087 | Nguyễn Hà | My | K60LQ2 | |
| 79 | 24D300124 | Ngô Ngân | Hà | K60LQ3 | |
| 80 | 24D300143 | Nguyễn Trà | My | K60LQ3 | |
| 81 | 24D300162 | Lê Thảo | Vân | K60LQ3 | |
| 82 | 24D310011 | Cấn Thị Mỹ | Duyên | K60LXI1 | |
| 83 | 24D310039 | Nguyễn Thị Hồng | Nhung | K60LXI1 | |
| 84 | 24D310055 | Ngô Phương | Anh | K60LXI2 | |
| 85 | 24D310065 | Đỗ Thị Thùy | Dương | K60LXI2 | |
| 86 | 24D310084 | Trần Khánh | Ly | K60LXI2 | |
| 87 | 24D310104 | Nguyễn Thị | Uyên | K60LXI2 | |
| 88 | 24D310106 | Lê Hải | Anh | K60LXI3 | |
| 89 | 24D310114 | Phạm Thùy | Dung | K60LXI3 | |
| 90 | 24D310141 | Mai Thị Thái | Ngọc | K60LXI3 | |
| 91 | 24D310144 | Mai Thị Thanh | Phương | K60LXI3 | |
| 92 | 24D310148 | Nguyễn Trọng Hoàng | Quân | K60LXI3 | |
| 93 | 24D310154 | Mạc Lê Minh | Trang | K60LXI3 | |
| 94 | 25D130016 | Lê Ngọc | Hân | K61E1 | |
| 95 | 25D130077 | Hồ Thanh | Ngân | K61E2 | |
| 96 | 25D135043 | Lại Kiều | Trinh | K61EEI1 | |
| 97 | 25D260075 | Lý Thị Xuân | Mai | K61EK2 | |
| 98 | 25D260080 | Trần Minh | Ngọc | K61EK2 | |
| 99 | 25D300015 | Nguyễn Minh | Đức | K61LQ1 | |
| 100 | 25D300067 | Đỗ Huyền | Hạnh | K61LQ2 | |
| 101 | 25D300125 | Dương Quốc | Khánh | K61LQ3 | |
| 102 | 25D300129 | Đàm Viết | Long | K61LQ3 | |
| 103 | 25D300133 | Vũ Thị Phương | Nga | K61LQ3 | |
| **II** | **Danh hiệu sinh viên giỏi: 615 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D130004 | Nguyễn Phương | Anh | K59E1 | |
| 2 | 23D130007 | Nguyễn Văn | Bảo | K59E1 | |
| 3 | 23D130008 | Nguyễn Thị | Bông | K59E1 | |
| 4 | 23D130010 | Nguyễn Quỳnh | Chi | K59E1 | |
| 5 | 23D130014 | Bùi Đình | Đạt | K59E1 | |
| 6 | 23D130012 | Đỗ Thị Mỹ | Duyên | K59E1 | |
| 7 | 23D130016 | Trần Bảo | Hà | K59E1 | |
| 8 | 23D130018 | Hàn Ngọc | Hằng | K59E1 | |
| 9 | 23D130019 | Cao Thị Thúy | Hiền | K59E1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 10 | 23D130023 | Nguyễn Thị Thu | Hương | K59E1 | |
| 11 | 23D130022 | Nguyễn Thu | Huyền | K59E1 | |
| 12 | 23D130021 | Nguyễn Mai | Huyền | K59E1 | |
| 13 | 23D130026 | Đỗ Diệu | Linh | K59E1 | |
| 14 | 23D130027 | Lê Nguyễn Huyền | Linh | K59E1 | |
| 15 | 23D130028 | Lê Nguyễn Thảo | Linh | K59E1 | |
| 16 | 23D130030 | Phạm Đức | Mạnh | K59E1 | |
| 17 | 23D130035 | Tăng Thị Kim | Ngọc | K59E1 | |
| 18 | 23D130039 | Đỗ Thị Thúy | Quỳnh | K59E1 | |
| 19 | 23D130041 | Hà Lê Giang | Thanh | K59E1 | |
| 20 | 23D130043 | Lê Thị | Thu | K59E1 | |
| 21 | 23D130045 | Nguyễn Khắc | Tình | K59E1 | |
| 22 | 23D130046 | Nguyễn Phương | Trang | K59E1 | |
| 23 | 23D130050 | Đoàn Thị | Vân | K59E1 | |
| 24 | 23D130051 | Nguyễn Thị | Yến | K59E1 | |
| 25 | 23D130053 | Nguyễn Việt | Anh | K59E2 | |
| 26 | 23D130056 | Lương Nguyễn Ngọc | Ánh | K59E2 | |
| 27 | 23D130057 | Phạm Xuân | Bách | K59E2 | |
| 28 | 23D130059 | Đậu Linh | Chi | K59E2 | |
| 29 | 23D130061 | Trương Anh | Cường | K59E2 | |
| 30 | 23D130064 | Đàm Thị Hà | Giang | K59E2 | |
| 31 | 23D130067 | Nguyễn Thu | Hà | K59E2 | |
| 32 | 23D130068 | Nguyễn Thu | Hảo | K59E2 | |
| 33 | 23D130073 | Ngô Trung | Kiên | K59E2 | |
| 34 | 23D130079 | Nguyễn Thảo | My | K59E2 | |
| 35 | 23D130082 | Vũ Hoàng Khánh | Ngọc | K59E2 | |
| 36 | 23D130088 | Nguyễn Thị Minh | Tâm | K59E2 | |
| 37 | 23D130089 | Chu Thị | Thảo | K59E2 | |
| 38 | 23D130090 | Nguyễn Thị Thu | Thảo | K59E2 | |
| 39 | 23D130091 | Nguyễn Thị Thu | Thủy | K59E2 | |
| 40 | 23D130093 | Bùi Thu | Trang | K59E2 | |
| 41 | 23D130100 | Nguyễn Hồng | Vân | K59E2 | |
| 42 | 23D130103 | Lê Thị Phương | Anh | K59E3 | |
| 43 | 22D130024 | Thịnh Quang | Bách | K59E3 | |
| 44 | 23D130105 | Phạm Minh | Châu | K59E3 | |
| 45 | 23D130114 | Đinh Nguyễn Hải | Đăng | K59E3 | |
| 46 | 23D130113 | Tô Thùy | Dương | K59E3 | |
| 47 | 23D130118 | Phan Thu | Hà | K59E3 | |
| 48 | 23D130120 | Nguyễn Thị Thu | Huyền | K59E3 | |
| 49 | 23D130122 | Nguyễn Thị Ngọc | Khánh | K59E3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 50 | 23D130131 | Đỗ Thị Kim | Ngọc | K59E3 | |
| 51 | 23D130134 | Trương Thị Kiều | Oanh | K59E3 | |
| 52 | 23D130138 | Bùi Trung | Sơn | K59E3 | |
| 53 | 23D130140 | Đặng Thị Phương | Thanh | K59E3 | |
| 54 | 23D131001 | Trần Lê Hà | An | K59EE1 | |
| 55 | 23D131006 | Nguyễn Hải | Anh | K59EE1 | |
| 56 | 23D131007 | Nguyễn Thị Vân | Anh | K59EE1 | |
| 57 | 23D131008 | Lê Thị Ngọc | Ánh | K59EE1 | |
| 58 | 23D131009 | Phùng Yến | Chi | K59EE1 | |
| 59 | 23D131013 | Phan Đỗ Hương | Giang | K59EE1 | |
| 60 | 23D131014 | Lê Ngọc | Hà | K59EE1 | |
| 61 | 23D131018 | Trần Thị Thanh | Huyền | K59EE1 | |
| 62 | 23D131021 | Nguyễn Nhật | Lệ | K59EE1 | |
| 63 | 23D131026 | Nguyễn Thị Bảo | Linh | K59EE1 | |
| 64 | 23D131023 | Đặng Ngọc | Linh | K59EE1 | |
| 65 | 23D131022 | Cao Đỗ Trang | Linh | K59EE1 | |
| 66 | 23D131027 | Vũ Diệu | Linh | K59EE1 | |
| 67 | 23D131030 | Bạch Tuyết | Mai | K59EE1 | |
| 68 | 23D131032 | Quản Trọng Quốc | Nam | K59EE1 | |
| 69 | 23D131034 | Phạm Trần Thảo | Nguyên | K59EE1 | |
| 70 | 23D131036 | Đoàn Thị Thu | Phương | K59EE1 | |
| 71 | 23D131040 | Nguyễn Thị Thúy | Quỳnh | K59EE1 | |
| 72 | 23D131043 | Nguyễn Thị Phương | Thảo | K59EE1 | |
| 73 | 23D131051 | Đỗ Lê Ngọc | Trâm | K59EE1 | |
| 74 | 23D131047 | Đỗ Thị Thu | Trang | K59EE1 | |
| 75 | 23D131052 | Hà Ánh | Tuyết | K59EE1 | |
| 76 | 23D131058 | Nguyễn Thị Phương | Anh | K59EE2 | |
| 77 | 23D131059 | Nguyễn Trần Phúc | Anh | K59EE2 | |
| 78 | 23D131056 | Đặng Phương | Anh | K59EE2 | |
| 79 | 23D131062 | Trần Đình | Chính | K59EE2 | |
| 80 | 23D131067 | Nguyễn Thế Hương | Giang | K59EE2 | |
| 81 | 23D131069 | Nguyễn Ngọc | Hà | K59EE2 | |
| 82 | 23D131073 | Nguyễn Thu | Hoài | K59EE2 | |
| 83 | 23D131076 | Nguyễn Thị Minh | Khuê | K59EE2 | |
| 84 | 23D131081 | Nguyễn Thị | Linh | K59EE2 | |
| 85 | 23D131083 | Vũ Mai | Linh | K59EE2 | |
| 86 | 23D131079 | Hồ Mai | Linh | K59EE2 | |
| 87 | 23D131078 | Chu Thị Thuỳ | Linh | K59EE2 | |
| 88 | 23D131084 | Phạm Thị Phương | Ly | K59EE2 | |
| 89 | 23D131085 | Đặng Tuyết | Mai | K59EE2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 90 | 23D131086 | Trần Ngọc Hải | Ngân | K59EE2 | |
| 91 | 23D131090 | Nguyễn Thị Hồng | Nhung | K59EE2 | |
| 92 | 23D131093 | Nguyễn Ái Hạnh | Quyên | K59EE2 | |
| 93 | 23D131094 | Trần Ngọc | Quỳnh | K59EE2 | |
| 94 | 23D131096 | Trần Phương | Thảo | K59EE2 | |
| 95 | 23D131097 | Phạm Thu | Thủy | K59EE2 | |
| 96 | 23D131101 | Nguyễn Lê Đài | Trang | K59EE2 | |
| 97 | 23D131107 | Lưu Thị Khánh | Vy | K59EE2 | |
| 98 | 23D131108 | Nguyễn Thị Hải | Yến | K59EE2 | |
| 99 | 23D260005 | Trịnh Vũ Tú | Anh | K59EK1 | |
| 100 | 23D260009 | Vũ Quốc | Đại | K59EK1 | |
| 101 | 23D260015 | Nguyễn Thị Thanh | Huyền | K59EK1 | |
| 102 | 23D260019 | Vũ Thị Ngọc | Linh | K59EK1 | |
| 103 | 23D260023 | Trần Ánh | Ngọc | K59EK1 | |
| 104 | 23D260024 | Hoàng Thị Cẩm | Nhung | K59EK1 | |
| 105 | 23D260027 | Nguyễn Thị Tố | Phương | K59EK1 | |
| 106 | 23D260030 | Hoàng Thanh | Thảo | K59EK1 | |
| 107 | 23D260038 | Bùi Lan | Anh | K59EK2 | |
| 108 | 23D260039 | Đỗ Minh | Anh | K59EK2 | |
| 109 | 23D260042 | Phan Thị Ngọc | Ánh | K59EK2 | |
| 110 | 23D260043 | Lương Quỳnh | Chi | K59EK2 | |
| 111 | 23D260047 | Lê Quang | Đạo | K59EK2 | |
| 112 | 23D260049 | Nguyễn Thu | Hà | K59EK2 | |
| 113 | 23D260052 | Lò Thị | Hóa | K59EK2 | |
| 114 | 23D260051 | Dương Nhật | Hoàng | K59EK2 | |
| 115 | 23D260054 | Đào Nhật | Lệ | K59EK2 | |
| 116 | 23D260055 | Lê Nhật | Linh | K59EK2 | |
| 117 | 23D260058 | Hỷ Bích | Ngọc | K59EK2 | |
| 118 | 23D260060 | Nguyễn Quỳnh | Nhung | K59EK2 | |
| 119 | 23D260067 | Phạm Thị Anh | Thư | K59EK2 | |
| 120 | 23D260066 | Nguyễn Thanh | Thúy | K59EK2 | |
| 121 | 23D260074 | Đỗ Bảo | Xuyến | K59EK2 | |
| 122 | 23D260084 | Lê Thị Hương | Giang | K59EK3 | |
| 123 | 23D260085 | Nguyễn Thanh | Hà | K59EK3 | |
| 124 | 23D260086 | Võ Thị Thu | Hà | K59EK3 | |
| 125 | 23D260087 | Nguyễn Hồ Mỹ | Hạnh | K59EK3 | |
| 126 | 23D260096 | Hoàng Khánh | Linh | K59EK3 | |
| 127 | 23D260100 | Lê Yến | Nhi | K59EK3 | |
| 128 | 23D260103 | Mai Thị | Thanh | K59EK3 | |
| 129 | 23D260108 | Nguyễn Thị Thu | Trang | K59EK3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 130 | 23D260111 | Phạm Thị | Yến | K59EK3 | |
| 131 | 23D300008 | Nguyễn Đăng Bảo | Đạt | K59LQ1 | |
| 132 | 23D300005 | Nguyễn Thị Phương | Dung | K59LQ1 | |
| 133 | 23D300007 | Nguyễn Tùng | Dương | K59LQ1 | |
| 134 | 23D300006 | Lê Khánh | Duy | K59LQ1 | |
| 135 | 23D300011 | Nguyễn Minh | Hiếu | K59LQ1 | |
| 136 | 23D300016 | Vũ Vân | Khánh | K59LQ1 | |
| 137 | 23D300019 | Lê Khánh | Linh | K59LQ1 | |
| 138 | 23D300030 | Bùi Vân | Oanh | K59LQ1 | |
| 139 | 23D300032 | Nguyễn Thảo | Phương | K59LQ1 | |
| 140 | 23D300035 | Mai Trúc | Quỳnh | K59LQ1 | |
| 141 | 23D300037 | Nguyễn Thị | Thảo | K59LQ1 | |
| 142 | 23D300041 | Trần Thanh | Thủy | K59LQ1 | |
| 143 | 23D300043 | Nguyễn Thị Phương | Trang | K59LQ1 | |
| 144 | 23D300046 | Trịnh Thị | Vinh | K59LQ1 | |
| 145 | 23D300053 | Trịnh Ngọc Quỳnh | Anh | K59LQ2 | |
| 146 | 23D300052 | Nguyễn Thị Lan | Anh | K59LQ2 | |
| 147 | 23D300051 | Lê Minh Châu | Anh | K59LQ2 | |
| 148 | 23D300054 | Lê Thị Kiều | Chang | K59LQ2 | |
| 149 | 23D300068 | Nguyễn Thị Ngọc | Linh | K59LQ2 | |
| 150 | 23D300066 | Hoàng Khánh | Linh | K59LQ2 | |
| 151 | 23D300069 | Lê Thị | Loan | K59LQ2 | |
| 152 | 23D300071 | Nguyễn Anh | Minh | K59LQ2 | |
| 153 | 23D300079 | Nguyễn Thị Quỳnh | Phương | K59LQ2 | |
| 154 | 23D300078 | Hà Thị | Phương | K59LQ2 | |
| 155 | 23D300082 | Vũ Minh | Quân | K59LQ2 | |
| 156 | 23D300085 | Tống Thị | Thảo | K59LQ2 | |
| 157 | 23D300084 | Đàm Phương | Thảo | K59LQ2 | |
| 158 | 23D300089 | Đặng Thùy | Trang | K59LQ2 | |
| 159 | 23D300090 | Nguyễn Thùy | Trang | K59LQ2 | |
| 160 | 23D300094 | Nguyễn Duy Hoàng | Vũ | K59LQ2 | |
| 161 | 23D300098 | Lương Ngọc | Anh | K59LQ3 | |
| 162 | 23D300096 | Bùi Quỳnh | Anh | K59LQ3 | |
| 163 | 23D300099 | Tạ Huyền | Anh | K59LQ3 | |
| 164 | 23D300100 | Trần Thị | Ánh | K59LQ3 | |
| 165 | 23D300101 | Nguyễn Xuân | Dũng | K59LQ3 | |
| 166 | 23D300106 | Nguyễn Thị Thu | Hà | K59LQ3 | |
| 167 | 23D300110 | Lê Thị Thu | Huyền | K59LQ3 | |
| 168 | 23D300113 | Hoàng Minh | Khánh | K59LQ3 | |
| 169 | 23D300115 | Lữ Thị | Lan | K59LQ3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 170 | 23D300117 | Lê Thị Diệu | Linh | K59LQ3 | |
| 171 | 23D300118 | Phan Thái Phương | Linh | K59LQ3 | |
| 172 | 23D300116 | Khà Hoàng | Linh | K59LQ3 | |
| 173 | 23D300119 | Hoàng Nguyễn Phương | Ly | K59LQ3 | |
| 174 | 23D300121 | Vũ Quang | Minh | K59LQ3 | |
| 175 | 23D300122 | Mai Thị Thanh | Ngân | K59LQ3 | |
| 176 | 23D300124 | Nguyễn Thị Ái | Nhi | K59LQ3 | |
| 177 | 23D300125 | Dương Thế | Phong | K59LQ3 | |
| 178 | 23D300129 | Nguyễn Thu | Quyên | K59LQ3 | |
| 179 | 23D300130 | Nguyễn Mai | Quỳnh | K59LQ3 | |
| 180 | 23D300133 | Trần Thị | Thảo | K59LQ3 | |
| 181 | 23D300132 | Đào Phúc | Thảo | K59LQ3 | |
| 182 | 23D300136 | Nguyễn Ngọc Anh | Thư | K59LQ3 | |
| 183 | 23D300143 | Đàm Tuấn | Anh | K59LQ4 | |
| 184 | 23D300149 | Trần Văn | Đạt | K59LQ4 | |
| 185 | 23D300150 | Trần Trung | Đức | K59LQ4 | |
| 186 | 23D300154 | Lương Thị | Huệ | K59LQ4 | |
| 187 | 23D300157 | Đinh Thị Thu | Hương | K59LQ4 | |
| 188 | 23D300159 | Vương Sỹ | Kiên | K59LQ4 | |
| 189 | 23D300163 | Phạm Thùy | Linh | K59LQ4 | |
| 190 | 23D300161 | Lê Hạnh | Linh | K59LQ4 | |
| 191 | 23D300167 | Đặng Hồng | Nam | K59LQ4 | |
| 192 | 23D300169 | Nguyễn Văn | Nguyên | K59LQ4 | |
| 193 | 23D300170 | Phạm Minh | Nguyệt | K59LQ4 | |
| 194 | 23D300173 | Nguyễn Thanh | Phương | K59LQ4 | |
| 195 | 23D300175 | Nguyễn Minh | Quân | K59LQ4 | |
| 196 | 23D300174 | Nguyễn Trọng | Quang | K59LQ4 | |
| 197 | 23D300178 | Hoàng Phúc | Tấn | K59LQ4 | |
| 198 | 23D300180 | Vũ Ngọc | Thắng | K59LQ4 | |
| 199 | 23D300182 | Sa Thị | Thủy | K59LQ4 | |
| 200 | 23D300184 | Lê Thị Thùy | Trang | K59LQ4 | |
| 201 | 23D300185 | Vũ Thị Huyền | Trang | K59LQ4 | |
| 202 | 23D300189 | Hoàng Hải | Yến | K59LQ4 | |
| 203 | 24D130002 | Đinh Phương | Anh | K60E1 | |
| 204 | 24D130003 | Lê Mai | Anh | K60E1 | |
| 205 | 24D130004 | Nguyễn Phương | Anh | K60E1 | |
| 206 | 24D130012 | Phan Thị Thùy | Dương | K60E1 | |
| 207 | 24D130014 | Hoàng Hương | Giang | K60E1 | |
| 208 | 24D130021 | Hùng Thị | Hường | K60E1 | |
| 209 | 24D130020 | Trần Thị Ngọc | Huyền | K60E1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 210 | 24D130019 | Nguyễn Ngọc | Huyền | K60E1 | |
| 211 | 24D130024 | Vũ Hoàng | Lan | K60E1 | |
| 212 | 24D130027 | Nguyễn Ngọc | Linh | K60E1 | |
| 213 | 24D130025 | Đỗ Khánh | Linh | K60E1 | |
| 214 | 24D130028 | Phạm Mai | Linh | K60E1 | |
| 215 | 24D130031 | Nông Thị Khánh | Ly | K60E1 | |
| 216 | 24D130035 | Lâm Hoàng Bảo | Ngọc | K60E1 | |
| 217 | 24D130042 | Trịnh Minh | Phương | K60E1 | |
| 218 | 24D130041 | Nguyễn Hồ Việt | Phương | K60E1 | |
| 219 | 24D130045 | Trương Thị Minh | Tâm | K60E1 | |
| 220 | 24D130047 | Trần Thị | Thu | K60E1 | |
| 221 | 24D130049 | Hà Anh | Thư | K60E1 | |
| 222 | 24D130050 | Kiều Thị Quỳnh | Trang | K60E1 | |
| 223 | 24D130053 | Trần Anh | Tú | K60E1 | |
| 224 | 24D130059 | Đoàn Thị Vân | Anh | K60E2 | |
| 225 | 24D130058 | Đặng Phương | Anh | K60E2 | |
| 226 | 24D130062 | Trần Đức | Anh | K60E2 | |
| 227 | 24D130063 | Nguyễn Hồng | Ánh | K60E2 | |
| 228 | 24D130064 | Nguyễn Quốc | Bảo | K60E2 | |
| 229 | 24D130067 | Đặng Bảo | Diệp | K60E2 | |
| 230 | 24D130068 | Nguyễn Đăng | Dương | K60E2 | |
| 231 | 24D130069 | Phương Thị Thùy | Dương | K60E2 | |
| 232 | 24D130074 | Trần Huy | Hoàng | K60E2 | |
| 233 | 24D130077 | Chu Quỳnh | Hương | K60E2 | |
| 234 | 24D130078 | Nguyễn Thị Bảo | Khanh | K60E2 | |
| 235 | 24D130083 | Lương Thùy | Linh | K60E2 | |
| 236 | 24D130084 | Nguyễn Phương | Linh | K60E2 | |
| 237 | 24D130088 | Đinh Nguyễn Hồng | Minh | K60E2 | |
| 238 | 24D130094 | Trần Thị Quỳnh | Nhi | K60E2 | |
| 239 | 24D130093 | Hoàng Yến | Nhi | K60E2 | |
| 240 | 24D130095 | Phạm Tuấn | Phong | K60E2 | |
| 241 | 24D130098 | Nguyễn Thu | Phương | K60E2 | |
| 242 | 24D130102 | Lê Hưng | Thịnh | K60E2 | |
| 243 | 24D130103 | Vũ Thị | Tho | K60E2 | |
| 244 | 24D130109 | Ngô Thị Ngọc | Trâm | K60E2 | |
| 245 | 24D130115 | Phạm Thị Mai | An | K60E3 | |
| 246 | 24D130119 | Phạm Phương | Anh | K60E3 | |
| 247 | 24D130123 | Nguyễn Ngọc Linh | Chi | K60E3 | |
| 248 | 24D130126 | Nguyễn Trần Khánh | Đan | K60E3 | |
| 249 | 24D130130 | Nguyễn Thị Thu | Hiền | K60E3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 250 | 24D130135 | Vũ Thị Linh | Hương | K60E3 | |
| 251 | 24D130136 | Nguyễn Nam | Khánh | K60E3 | |
| 252 | 24D130145 | Nguyễn Nhật | Minh | K60E3 | |
| 253 | 24D130149 | Đỗ Thị | Ngọc | K60E3 | |
| 254 | 24D130162 | Đào Thị Anh | Thư | K60E3 | |
| 255 | 24D130163 | Hoàng Thị | Thương | K60E3 | |
| 256 | 24D130161 | Lê Thị | Thủy | K60E3 | |
| 257 | 24D130175 | Chu Văn | Vinh | K60E3 | |
| 258 | 24D135005 | Phạm Mai | Anh | K60EEI1 | |
| 259 | 24D135006 | Đỗ Đắc | Bắc | K60EEI1 | |
| 260 | 24D135008 | Nguyễn Thị Thu | Cúc | K60EEI1 | |
| 261 | 24D135011 | Nguyễn Ngọc | Đoàn | K60EEI1 | |
| 262 | 24D135014 | Nguyễn Thị | Hiền | K60EEI1 | |
| 263 | 24D135017 | Bùi Ngọc | Khánh | K60EEI1 | |
| 264 | 24D135020 | Lê Thị | Linh | K60EEI1 | |
| 265 | 24D135022 | Phạm Nguyễn Nhật | Linh | K60EEI1 | |
| 266 | 24D135026 | Phạm Gia | Minh | K60EEI1 | |
| 267 | 24D135027 | Nguyễn Trà | My | K60EEI1 | |
| 268 | 24D135030 | Đỗ Linh | Nhi | K60EEI1 | |
| 269 | 24D135033 | Đỗ Thị Thu | Phương | K60EEI1 | |
| 270 | 24D135041 | Hoàng Nguyễn Hồng | Thương | K60EEI1 | |
| 271 | 24D135042 | Nguyễn Thị Kiều | Trang | K60EEI1 | |
| 272 | 24D135046 | Nguyễn Tường | Vy | K60EEI1 | |
| 273 | 24D135051 | Vũ Thị Lan | Anh | K60EEI2 | |
| 274 | 24D135047 | Đỗ Quỳnh | Anh | K60EEI2 | |
| 275 | 24D135050 | Nguyễn Ngọc Mai | Anh | K60EEI2 | |
| 276 | 24D135054 | Nguyễn Thị | Diệu | K60EEI2 | |
| 277 | 24D135059 | Mạc Xuân | Hòa | K60EEI2 | |
| 278 | 24D135060 | Vũ Thu | Hòa | K60EEI2 | |
| 279 | 24D135061 | Nguyễn Thị Kim | Huệ | K60EEI2 | |
| 280 | 24D135065 | Trần Thị Ngọc | Lan | K60EEI2 | |
| 281 | 24D135072 | Trần Quang | Minh | K60EEI2 | |
| 282 | 24D135075 | Vũ Ánh | Ngọc | K60EEI2 | |
| 283 | 24D135076 | Lê Phương | Nhi | K60EEI2 | |
| 284 | 24D135081 | Vũ Minh | Sang | K60EEI2 | |
| 285 | 24D135084 | Nguyễn Thị Huyền | Thơm | K60EEI2 | |
| 286 | 24D135085 | Phan Ngọc | Thư | K60EEI2 | |
| 287 | 24D135088 | Nguyễn Thu | Trang | K60EEI2 | |
| 288 | 24D135093 | Bùi Phương | Anh | K60EEI3 | |
| 289 | 24D135099 | Phạm Khánh | Chi | K60EEI3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 290 | 24D135102 | Trần Thùy | Dương | K60EEI3 | |
| 291 | 24D135107 | Dương Nhật | Huy | K60EEI3 | |
| 292 | 24D135115 | Vũ Thị Ngọc | Linh | K60EEI3 | |
| 293 | 24D135113 | Nguyễn Diệu | Linh | K60EEI3 | |
| 294 | 24D135118 | Đỗ Phương | Minh | K60EEI3 | |
| 295 | 24D135133 | Đinh Thị Hà | Trang | K60EEI3 | |
| 296 | 24D260004 | Phạm Vân | Anh | K60EK1 | |
| 297 | 24D260002 | Nguyễn Phương | Anh | K60EK1 | |
| 298 | 24D260007 | Nguyễn Thị | Chuyên | K60EK1 | |
| 299 | 24D260009 | Vũ Thùy | Dương | K60EK1 | |
| 300 | 24D260011 | Vũ Thị Hương | Giang | K60EK1 | |
| 301 | 24D260014 | Hoàng Thị Thanh | Hiền | K60EK1 | |
| 302 | 24D260035 | Nguyễn Thu | Phương | K60EK1 | |
| 303 | 24D260041 | Nguyễn Thị Mai | Thu | K60EK1 | |
| 304 | 24D260042 | Nguyễn Anh | Thư | K60EK1 | |
| 305 | 24D260045 | Nguyễn Thị Thanh | Trà | K60EK1 | |
| 306 | 24D260043 | Nguyễn Thị | Trang | K60EK1 | |
| 307 | 24D260052 | Nguyễn Thị Ngọc | Ánh | K60EK2 | |
| 308 | 24D260055 | Trần Thị Mỹ | Duyên | K60EK2 | |
| 309 | 24D260059 | Phạm Hải | Hà | K60EK2 | |
| 310 | 24D260060 | Dương Thu | Hằng | K60EK2 | |
| 311 | 24D260067 | Đoàn Phương | Linh | K60EK2 | |
| 312 | 24D260068 | Nguyễn Thị Mai | Linh | K60EK2 | |
| 313 | 24D260078 | Đồng Thị Thanh | Nhi | K60EK2 | |
| 314 | 24D260081 | Hoàng Thị | Phúc | K60EK2 | |
| 315 | 24D260093 | Lê Việt | Trinh | K60EK2 | |
| 316 | 24D260108 | Cao Thị | Hiền | K60EK3 | |
| 317 | 24D260114 | Hồ Thị Diệu | Linh | K60EK3 | |
| 318 | 24D260115 | Nguyễn Tú | Linh | K60EK3 | |
| 319 | 24D260122 | Nguyễn Hằng | Ngân | K60EK3 | |
| 320 | 24D260126 | Nguyễn Tài | Phát | K60EK3 | |
| 321 | 24D260134 | Trần Thị | Thỏa | K60EK3 | |
| 322 | 24D300008 | Phạm Phú | Chọn | K60LQ1 | |
| 323 | 24D300011 | Nguyễn Tùng | Dương | K60LQ1 | |
| 324 | 24D300016 | Trần Hải | Hiên | K60LQ1 | |
| 325 | 24D300022 | Đỗ Thị Thu | Hương | K60LQ1 | |
| 326 | 24D300023 | Trần Mai | Hương | K60LQ1 | |
| 327 | 24D300021 | Nguyễn Khánh | Huyền | K60LQ1 | |
| 328 | 24D300025 | Tạ Trung | Kiệt | K60LQ1 | |
| 329 | 24D300026 | Đào Xuân | Lan | K60LQ1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 330 | 24D300030 | Phạm Phước | Lộc | K60LQ1 | |
| 331 | 24D300031 | Đinh Thị Quỳnh | Mai | K60LQ1 | |
| 332 | 24D300032 | Nguyễn Bình | Minh | K60LQ1 | |
| 333 | 24D300040 | Nguyễn Anh | Quân | K60LQ1 | |
| 334 | 24D300043 | Đặng Phương | Thảo | K60LQ1 | |
| 335 | 24D300045 | Nguyễn Thị | Thu | K60LQ1 | |
| 336 | 24D300049 | Hoàng Thị Linh | Trang | K60LQ1 | |
| 337 | 24D300051 | Phan Thị Ánh | Tuyết | K60LQ1 | |
| 338 | 24D300052 | Thái Phan Thu | Uyên | K60LQ1 | |
| 339 | 24D300053 | Nguyễn Thị Thảo | Vân | K60LQ1 | |
| 340 | 24D300059 | Võ Thị Quỳnh | Anh | K60LQ2 | |
| 341 | 24D300057 | Nguyễn Mai | Anh | K60LQ2 | |
| 342 | 24D300060 | Tô Long Trọng | Bằng | K60LQ2 | |
| 343 | 24D300061 | Lê Quốc | Bình | K60LQ2 | |
| 344 | 24D300062 | Trần Hoàng | Cúc | K60LQ2 | |
| 345 | 24D300066 | Trần Thị Bích | Đào | K60LQ2 | |
| 346 | 24D300065 | Trần Quí | Dương | K60LQ2 | |
| 347 | 24D300070 | Trần Thị Ngọc | Hân | K60LQ2 | |
| 348 | 24D300071 | Bùi Thu | Hiền | K60LQ2 | |
| 349 | 24D300073 | Đặng Thị | Hoa | K60LQ2 | |
| 350 | 24D300074 | Dương Quang | Huy | K60LQ2 | |
| 351 | 24D300075 | Phạm Thị Thanh | Huyền | K60LQ2 | |
| 352 | 24D300084 | Lý Thị | Liền | K60LQ2 | |
| 353 | 24D300081 | Bạch Thùy | Linh | K60LQ2 | |
| 354 | 24D300085 | Nguyễn Thúy | Mai | K60LQ2 | |
| 355 | 24D300089 | Bùi Thành | Nam | K60LQ2 | |
| 356 | 24D300090 | Nguyễn Xuân | Nam | K60LQ2 | |
| 357 | 24D300091 | Trương Chí | Nguyên | K60LQ2 | |
| 358 | 24D300092 | Nguyễn Yến | Nhi | K60LQ2 | |
| 359 | 24D300094 | Nguyễn Thị Thu | Phương | K60LQ2 | |
| 360 | 24D300099 | Phùng Thị | Thảo | K60LQ2 | |
| 361 | 24D300100 | Bùi Phương | Thủy | K60LQ2 | |
| 362 | 24D300104 | Vũ Thị Phương | Trang | K60LQ2 | |
| 363 | 24D300103 | Lăng Huyền | Trang | K60LQ2 | |
| 364 | 24D300106 | Trần Ánh | Tuyết | K60LQ2 | |
| 365 | 24D300111 | Mai Thuận | An | K60LQ3 | |
| 366 | 24D300113 | Nguyễn Thị Ngọc | Anh | K60LQ3 | |
| 367 | 24D300116 | Hoàng Thanh | Bình | K60LQ3 | |
| 368 | 24D300118 | Vũ Thu | Diệu | K60LQ3 | |
| 369 | 24D300119 | Nguyễn Khánh | Duy | K60LQ3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 370 | 24D300128 | Nguyễn Đức | Hoàng | K60LQ3 | |
| 371 | 24D300131 | Nguyễn Lê | Hưng | K60LQ3 | |
| 372 | 24D300133 | Nguyễn Hoàng Thảo | Hương | K60LQ3 | |
| 373 | 24D300132 | Đinh Thị Quỳnh | Hương | K60LQ3 | |
| 374 | 24D300129 | Nguyễn Hoàng | Huy | K60LQ3 | |
| 375 | 24D300135 | Phạm Thị Thanh | Lam | K60LQ3 | |
| 376 | 24D300137 | Nguyễn Diệu | Linh | K60LQ3 | |
| 377 | 24D300138 | Nguyễn Thị Thuỳ | Linh | K60LQ3 | |
| 378 | 24D300136 | Đặng Thị Phương | Linh | K60LQ3 | |
| 379 | 24D300140 | Lê Thị Cẩm | Ly | K60LQ3 | |
| 380 | 24D300145 | Phan Trung | Nam | K60LQ3 | |
| 381 | 24D300144 | Nguyễn Hoàng | Nam | K60LQ3 | |
| 382 | 24D300147 | Phạm Thị Hồng | Nhung | K60LQ3 | |
| 383 | 24D300149 | Nguyễn Hoàng Bảo | Phúc | K60LQ3 | |
| 384 | 24D300151 | Phạm Ngọc | Quý | K60LQ3 | |
| 385 | 24D300150 | Trần Đỗ Ánh | Quyên | K60LQ3 | |
| 386 | 24D300153 | Nguyễn Ngọc | Thảo | K60LQ3 | |
| 387 | 24D300155 | Bùi Diệu | Thu | K60LQ3 | |
| 388 | 24D300157 | Trần Thị Hoài | Thương | K60LQ3 | |
| 389 | 24D300156 | Đỗ Nguyễn Thu | Thủy | K60LQ3 | |
| 390 | 24D300159 | Nguyễn Thị | Trang | K60LQ3 | |
| 391 | 24D300158 | Hà Thị Thu | Trang | K60LQ3 | |
| 392 | 24D300161 | Nguyễn Thị | Uyên | K60LQ3 | |
| 393 | 24D300164 | Vũ Thị Thanh | Xuân | K60LQ3 | |
| 394 | 24D310002 | Đỗ Mai | Anh | K60LXI1 | |
| 395 | 24D310003 | Nguyễn Phương | Anh | K60LXI1 | |
| 396 | 24D310007 | Trần Thị Thúy | Bảo | K60LXI1 | |
| 397 | 24D310014 | Bùi Quang | Đại | K60LXI1 | |
| 398 | 24D310015 | Hoàng Hải | Đăng | K60LXI1 | |
| 399 | 24D310022 | Phạm Bá Đức | Hùng | K60LXI1 | |
| 400 | 24D310020 | Nguyễn Quang | Huy | K60LXI1 | |
| 401 | 24D310021 | Nguyễn Thanh | Huyền | K60LXI1 | |
| 402 | 24D310024 | Nguyễn Tài An | Khang | K60LXI1 | |
| 403 | 24D310027 | Lê Thị Khánh | Linh | K60LXI1 | |
| 404 | 24D310029 | Nguyễn Khánh | Linh | K60LXI1 | |
| 405 | 24D310030 | Trần Thị Diệu | Linh | K60LXI1 | |
| 406 | 24D310036 | Lê Thị Ly | Na | K60LXI1 | |
| 407 | 24D310038 | Nguyễn Thị Như | Nguyệt | K60LXI1 | |
| 408 | 24D310040 | Lê Xuân | Phúc | K60LXI1 | |
| 409 | 24D310041 | Ngô Mai | Phương | K60LXI1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 410 | 24D310048 | Hà Thị Minh | Thu | K60LXI1 | |
| 411 | 24D310049 | Đỗ Thị Minh | Thư | K60LXI1 | |
| 412 | 24D310052 | Phạm Quang | Tùng | K60LXI1 | |
| 413 | 24D310056 | Nguyễn Thị Lan | Anh | K60LXI2 | |
| 414 | 24D310058 | Hoàng Gia | Bách | K60LXI2 | |
| 415 | 24D310068 | Đỗ Anh | Đức | K60LXI2 | |
| 416 | 24D310063 | Đỗ Hoàng | Dung | K60LXI2 | |
| 417 | 24D310066 | Phạm Thùy | Dương | K60LXI2 | |
| 418 | 24D310071 | Trần Thúy | Hiền | K60LXI2 | |
| 419 | 24D310072 | Nguyễn Minh | Hoàng | K60LXI2 | |
| 420 | 24D310074 | Đoàn Việt | Hùng | K60LXI2 | |
| 421 | 24D310073 | Nguyễn Thị Minh | Huyền | K60LXI2 | |
| 422 | 24D310076 | Nguyễn Anh | Khôi | K60LXI2 | |
| 423 | 24D310077 | Chu Trung | Kiên | K60LXI2 | |
| 424 | 24D310080 | Nguyễn Hà | Linh | K60LXI2 | |
| 425 | 24D310078 | Bùi Thị Diệu | Linh | K60LXI2 | |
| 426 | 24D310087 | Vũ Thị Bình | Minh | K60LXI2 | |
| 427 | 24D310092 | Hoàng Mai | Phương | K60LXI2 | |
| 428 | 24D310094 | Vũ Mai | Phương | K60LXI2 | |
| 429 | 24D310102 | Hà Anh | Thư | K60LXI2 | |
| 430 | 24D310105 | Nguyễn Lại Tuấn | Vũ | K60LXI2 | |
| 431 | 24D310107 | Ngô Quỳnh | Anh | K60LXI3 | |
| 432 | 24D310109 | Tạ Minh | Ánh | K60LXI3 | |
| 433 | 24D310111 | Trần Gia | Bảo | K60LXI3 | |
| 434 | 24D310112 | Đinh Thị Hải | Châu | K60LXI3 | |
| 435 | 24D310118 | Lê Tiến | Đạt | K60LXI3 | |
| 436 | 24D310119 | Đoàn Anh | Đức | K60LXI3 | |
| 437 | 24D310116 | Nguyễn Khắc Đại | Dương | K60LXI3 | |
| 438 | 24D310120 | Lê Thị Hương | Giang | K60LXI3 | |
| 439 | 24D310121 | Nguyễn Minh | Hằng | K60LXI3 | |
| 440 | 24D310122 | Lê Tường Gia | Hiển | K60LXI3 | |
| 441 | 24D310125 | Vũ Thu | Huyền | K60LXI3 | |
| 442 | 24D310124 | Nguyễn Phương | Huyền | K60LXI3 | |
| 443 | 24D310128 | Trần Anh | Khôi | K60LXI3 | |
| 444 | 24D310129 | Nguyễn Mậu | Kiệt | K60LXI3 | |
| 445 | 24D310132 | Nguyễn Hoài | Linh | K60LXI3 | |
| 446 | 24D310133 | Phạm Yến | Linh | K60LXI3 | |
| 447 | 24D310130 | Đỗ Khánh | Linh | K60LXI3 | |
| 448 | 24D310134 | Phạm Tiến | Lộc | K60LXI3 | |
| 449 | 24D310136 | Vũ Lê Ngọc | Mai | K60LXI3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 450 | 24D310140 | Nguyễn Thành | Nam | K60LXI3 | |
| 451 | 24D310142 | Nguyễn Minh | Nguyên | K60LXI3 | |
| 452 | 24D310145 | Nguyễn Thu | Phương | K60LXI3 | |
| 453 | 24D310147 | Phạm Minh | Quang | K60LXI3 | |
| 454 | 24D310149 | Nguyễn Diễm | Quỳnh | K60LXI3 | |
| 455 | 24D310153 | Phan Minh | Thu | K60LXI3 | |
| 456 | 24D310155 | Hoàng Minh | Tùng | K60LXI3 | |
| 457 | 24D310157 | Lê Minh | Vương | K60LXI3 | |
| 458 | 25D130001 | Lường Ngọc | An | K61E1 | |
| 459 | 25D130004 | Nguyễn Phương | Anh | K61E1 | |
| 460 | 25D130005 | Phạm Hà | Anh | K61E1 | |
| 461 | 25D130011 | Nguyễn Thị Kim | Dung | K61E1 | |
| 462 | 25D130020 | Nguyễn Thị Thu | Huyền | K61E1 | |
| 463 | 25D130026 | Bùi Khánh | Ly | K61E1 | |
| 464 | 25D130030 | Tống Thị Thu | Ngân | K61E1 | |
| 465 | 25D130032 | Nguyễn Minh | Nguyệt | K61E1 | |
| 466 | 25D130036 | Nguyễn Lan | Phương | K61E1 | |
| 467 | 25D130029 | Đặng Thị Thu | Ngân | K61E1 | |
| 468 | 25D130037 | Vũ Hà | Phương | K61E1 | |
| 469 | 25D130040 | Phạm Thị Phương | Thảo | K61E1 | |
| 470 | 25D130051 | Nguyễn Đức | Anh | K61E2 | |
| 471 | 25D130050 | Đặng Thái | Anh | K61E2 | |
| 472 | 25D130058 | Vũ Kim | Chi | K61E2 | |
| 473 | 25D130080 | Nguyễn Thị Minh | Nguyệt | K61E2 | |
| 474 | 25D130086 | Lê Vũ Anh | Tài | K61E2 | |
| 475 | 25D130087 | Lê Thị | Thảo | K61E2 | |
| 476 | 25D130090 | Phạm Thanh | Thư | K61E2 | |
| 477 | 25D130089 | Nguyễn Thanh | Thủy | K61E2 | |
| 478 | 25D130095 | Thiều Khánh | Vân | K61E2 | |
| 479 | 25D130096 | Nguyễn Thị Hải | Yến | K61E2 | |
| 480 | 25D130099 | Nguyễn Ngọc | Anh | K61E3 | |
| 481 | 25D130110 | Bùi Thu | Hà | K61E3 | |
| 482 | 25D130111 | Nguyễn Ngọc | Hải | K61E3 | |
| 483 | 25D130136 | Đồng Phương | Thúy | K61E3 | |
| 484 | 25D130162 | Nguyễn Thị Minh | Huyền | K61E4 | |
| 485 | 25D130179 | Hà Thị Thu | Thái | K61E4 | |
| 486 | 25D135002 | Đoàn Thị Ngọc | Anh | K61EEI1 | |
| 487 | 25D135013 | Nguyễn Lê Đan | Hà | K61EEI1 | |
| 488 | 25D135014 | Nguyễn Hồng | Hạnh | K61EEI1 | |
| 489 | 25D135017 | Phạm Khánh | Huyền | K61EEI1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 490 | 25D135047 | Đỗ Phương | Vy | K61EEI1 | |
| 491 | 25D135077 | Tái Minh | Nhật | K61EEI2 | |
| 492 | 25D135107 | Trần Thu | Hà | K61EEI3 | |
| 493 | 25D260003 | Lê Mai | Anh | K61EK1 | |
| 494 | 25D260009 | Đặng Trung | Dũng | K61EK1 | |
| 495 | 25D260032 | Nguyễn Thị Trà | My | K61EK1 | |
| 496 | 25D260041 | Nguyễn Thị | Thảo | K61EK1 | |
| 497 | 25D260042 | Võ Thị | Thủy | K61EK1 | |
| 498 | 25D260051 | Nguyễn Thị Lan | Anh | K61EK2 | |
| 499 | 25D260053 | Vũ Thị Ngọc | Ánh | K61EK2 | |
| 500 | 25D260057 | Hoàng Thùy | Dương | K61EK2 | |
| 501 | 25D260061 | Nguyễn Thu | Hà | K61EK2 | |
| 502 | 25D260063 | Ngô Thu | Hiền | K61EK2 | |
| 503 | 25D260066 | Bùi Minh | Huyền | K61EK2 | |
| 504 | 25D260071 | Hoàng Thị | Liên | K61EK2 | |
| 505 | 25D260077 | Nguyễn Đức | Minh | K61EK2 | |
| 506 | 25D260084 | Tạ Khánh | Phương | K61EK2 | |
| 507 | 25D260086 | Cao Phương | Thảo | K61EK2 | |
| 508 | 25D260087 | Nguyễn Phương | Thảo | K61EK2 | |
| 509 | 25D260095 | Bùi Lan | Anh | K61EK3 | |
| 510 | 25D260103 | Vũ Thị Thùy | Dương | K61EK3 | |
| 511 | 25D260105 | Đậu Phan Tùng | Giang | K61EK3 | |
| 512 | 25D260142 | Đoàn Gia | Hưng | K61EK3 | |
| 513 | 25D260134 | Trần Thị Thu | Thảo | K61EK3 | |
| 514 | 25D260139 | Ngô Thảo | Uyên | K61EK3 | |
| 515 | 25D300007 | Trịnh Trâm | Anh | K61LQ1 | |
| 516 | 25D300005 | Nguyễn Thị Quỳnh | Anh | K61LQ1 | |
| 517 | 25D300009 | Nguyễn Ngọc Khánh | Chi | K61LQ1 | |
| 518 | 25D300014 | Bùi Thái Hải | Đăng | K61LQ1 | |
| 519 | 25D300013 | Phan Sỹ Quang | Đạo | K61LQ1 | |
| 520 | 25D300012 | Chử Hà | Dương | K61LQ1 | |
| 521 | 25D300016 | Khuất Thị Hương | Giang | K61LQ1 | |
| 522 | 25D300019 | Trần Minh | Hằng | K61LQ1 | |
| 523 | 25D300021 | Lê Bá | Hoàng | K61LQ1 | |
| 524 | 25D300024 | Lê Quang | Hưng | K61LQ1 | |
| 525 | 25D300025 | Vũ Minh | Khiết | K61LQ1 | |
| 526 | 25D300028 | Nguyễn Ngọc | Linh | K61LQ1 | |
| 527 | 25D300027 | Đoàn Khánh | Linh | K61LQ1 | |
| 528 | 25D300031 | Ngô Quỳnh | Mai | K61LQ1 | |
| 529 | 25D300034 | Nguyễn Hoàng | Ngân | K61LQ1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 530 | 25D300035 | Đinh Thị Tuệ | Nhi | K61LQ1 | |
| 531 | 25D300039 | Tống Minh | Quân | K61LQ1 | |
| 532 | 25D300040 | Nguyễn Hồng | Sơn | K61LQ1 | |
| 533 | 25D300043 | Bùi Minh | Thắng | K61LQ1 | |
| 534 | 25D300041 | Phạm Ngân | Thanh | K61LQ1 | |
| 535 | 25D300042 | Hoàng Phương | Thảo | K61LQ1 | |
| 536 | 25D300044 | Hoàng Phương | Thùy | K61LQ1 | |
| 537 | 25D300046 | Nguyễn Thị Minh | Trang | K61LQ1 | |
| 538 | 25D300050 | Võ Thị Thảo | Vy | K61LQ1 | |
| 539 | 25D300054 | Nguyễn Lan | Anh | K61LQ2 | |
| 540 | 25D300058 | Nguyễn Minh | Châu | K61LQ2 | |
| 541 | 25D300059 | Nguyễn Yến | Chi | K61LQ2 | |
| 542 | 25D300062 | Dương Tiến | Đạt | K61LQ2 | |
| 543 | 25D300063 | Phạm An Hoa | Đông | K61LQ2 | |
| 544 | 25D300068 | Trần Thúy | Hằng | K61LQ2 | |
| 545 | 25D300069 | Hoàng Trung | Hiếu | K61LQ2 | |
| 546 | 25D300073 | Nguyễn Đình | Hưng | K61LQ2 | |
| 547 | 25D300071 | Trần Vũ Nhật | Huy | K61LQ2 | |
| 548 | 25D300078 | Phạm Thị | Loan | K61LQ2 | |
| 549 | 25D300079 | Nguyễn Mạnh | Long | K61LQ2 | |
| 550 | 25D300080 | Cao Tiến | Minh | K61LQ2 | |
| 551 | 25D300088 | Vũ Hữu | Quý | K61LQ2 | |
| 552 | 25D300091 | Ngô Phương | Thảo | K61LQ2 | |
| 553 | 25D300093 | Lê Phương | Thùy | K61LQ2 | |
| 554 | 25D300095 | Nguyễn Thị Thu | Trang | K61LQ2 | |
| 555 | 25D300103 | Ngô Thị Vân | Anh | K61LQ3 | |
| 556 | 25D300107 | Đặng Nhật | Ánh | K61LQ3 | |
| 557 | 25D300109 | Nguyễn Ngọc Bảo | Châu | K61LQ3 | |
| 558 | 25D300110 | Phạm Linh | Chi | K61LQ3 | |
| 559 | 25D300111 | Phạm Anh | Dũng | K61LQ3 | |
| 560 | 25D300116 | Nguyễn Hà | Giang | K61LQ3 | |
| 561 | 25D300141 | Vũ Hà Phương | Thảo | K61LQ3 | |
| 562 | 25D300123 | Nguyễn Thị Thanh | Huyền | K61LQ3 | |
| 563 | 25D300130 | Nguyễn Thị Phương | Ly | K61LQ3 | |
| 564 | 25D300134 | Nguyễn Trần Thanh | Nhàn | K61LQ3 | |
| 565 | 25D300138 | Dương Minh | Quang | K61LQ3 | |
| 566 | 25D300139 | Tào Thị Lệ | Quyên | K61LQ3 | |
| 567 | 25D300140 | Nguyễn Viết | Thành | K61LQ3 | |
| 568 | 25D300142 | Nguyễn Phương | Thu | K61LQ3 | |
| 569 | 25D300144 | Phan Huyền | Thư | K61LQ3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 570 | 25D300145 | Nguyễn Trọng | Tín | K61LQ3 | |
| 571 | 25D300154 | Nguyễn Thị Phương | Anh | K61LQ4 | |
| 572 | 25D300152 | Hà Mai | Anh | K61LQ4 | |
| 573 | 25D300159 | Nguyễn Phan Bảo | Châu | K61LQ4 | |
| 574 | 25D300160 | Đặng Thị | Chinh | K61LQ4 | |
| 575 | 25D300165 | Đỗ Hồng | Giang | K61LQ4 | |
| 576 | 25D300168 | Nguyễn Thu | Hằng | K61LQ4 | |
| 577 | 25D300169 | Đào Thị | Hiền | K61LQ4 | |
| 578 | 25D300170 | Nguyễn Thị Phương | Hòa | K61LQ4 | |
| 579 | 25D300174 | Đỗ Mai | Hương | K61LQ4 | |
| 580 | 25D300173 | Vũ Ngọc | Huyền | K61LQ4 | |
| 581 | 25D300176 | Ngô Thị | Lệ | K61LQ4 | |
| 582 | 25D300178 | Nguyễn Thị Phương | Linh | K61LQ4 | |
| 583 | 25D300180 | Hoàng Xuân | Mai | K61LQ4 | |
| 584 | 25D300190 | Trịnh Đức | Thành | K61LQ4 | |
| 585 | 25D300192 | Lê Anh | Thư | K61LQ4 | |
| 586 | 25D300193 | Phạm Đức | Toàn | K61LQ4 | |
| 587 | 25D300196 | Ngô Thị | Tuyết | K61LQ4 | |
| 588 | 25D300197 | Nguyễn Đức | Vinh | K61LQ4 | |
| 589 | 25D310004 | Phan Gia | Bình | K61LXI1 | |
| 590 | 25D310007 | Lã Kim | Dung | K61LXI1 | |
| 591 | 25D310015 | Lê Minh | Hòa | K61LXI1 | |
| 592 | 25D310016 | Lê Ngọc | Huấn | K61LXI1 | |
| 593 | 25D310030 | Nguyễn Minh | Ngọc | K61LXI1 | |
| 594 | 25D310042 | Nguyễn Thu | Trang | K61LXI1 | |
| 595 | 25D310048 | Đào Ngọc Diệp | Chi | K61LXI2 | |
| 596 | 25D310058 | Lương Tuấn | Hiển | K61LXI2 | |
| 597 | 25D310066 | Phạm Thị Khánh | Linh | K61LXI2 | |
| 598 | 25D310068 | Nguyễn Phương | Mai | K61LXI2 | |
| 599 | 25D310070 | Thân Đức Anh | Minh | K61LXI2 | |
| 600 | 25D310075 | Nguyễn Thị Như | Ngọc | K61LXI2 | |
| 601 | 25D310074 | Nguyễn Bích | Ngọc | K61LXI2 | |
| 602 | 25D310077 | Đặng Hiếu | Phương | K61LXI2 | |
| 603 | 25D310082 | Hoàng Phương | Thảo | K61LXI2 | |
| 604 | 25D310084 | Vũ Hoàng | Tôn | K61LXI2 | |
| 605 | 25D310086 | Nguyễn Hữu | Trung | K61LXI2 | |
| 606 | 25D310093 | Lê Bùi Minh | Cường | K61LXI3 | |
| 607 | 25D310101 | Vũ Đoàn Minh | Hậu | K61LXI3 | |
| 608 | 25D310108 | Đỗ Ngọc | Linh | K61LXI3 | |
| 609 | 25D310112 | Phạm Ngọc | Mai | K61LXI3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 610 | 25D310118 | Nguyễn Hồng | Ngọc | K61LXI3 | |
| 611 | 25D310123 | Vũ Như | Quỳnh | K61LXI3 | |
| 612 | 25D310133 | Lê Mai | Anh | K61LXI4 | |
| 613 | 25D310137 | Nguyễn Linh | Chi | K61LXI4 | |
| 614 | 25D310141 | Lê Tấn | Đại | K61LXI4 | |
| 615 | 25D310171 | Nguyễn Thị Minh | Thư | K61LXI4 | |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# DANH SÁCH KHEN THƯỞNG SINH VIÊN NĂM HỌC 2025-2026
## KHOA: KINH TẾ

*(Kèm theo Quyết định số 2501/QĐ-ĐHTM ngày 12 tháng 10 năm 2026)*

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| **I** | **Danh hiệu sinh viên xuất sắc: 31 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D160025 | Phạm Diệu | Linh | K59F1 | |
| 2 | 23D160087 | Nguyễn Thị | Ngà | K59F2 | |
| 3 | 23D160080 | Đỗ Mai | Linh | K59F2 | |
| 4 | 23D160069 | Nguyễn Thị | Hằng | K59F2 | |
| 5 | 23D160141 | Hoàng Tuyết | Nhi | K59F3 | |
| 6 | 23D160106 | Nguyễn Thị Phương | Anh | K59F3 | |
| 7 | 23D160119 | Trần Hồng | Hạnh | K59F3 | |
| 8 | 23D160205 | Nguyễn Thanh | Vân | K59F4 | |
| 9 | 23D160187 | Đặng Thị | Mai | K59F4 | |
| 10 | 23D160204 | Phạm Thị Ánh | Tuyết | K59F4 | |
| 11 | 23D160172 | Bùi Thúy | Hiền | K59F4 | |
| 12 | 23D160222 | Hoàng Hồng | Hạnh | K59F5 | |
| 13 | 23D160214 | Hồ Hoàng | Châu | K59F5 | |
| 14 | 23D160258 | Hồ Thị | Xuyến | K59F5 | |
| 15 | 23D160260 | Phan Thị Ngọc | Anh | K59F6 | |
| 16 | 23D160294 | Vũ Thị | Oanh | K59F6 | |
| 17 | 23D160291 | Dương Thị | Nguyên | K59F6 | |
| 18 | 23D160284 | Nguyễn Nhật | Linh | K59F6 | |
| 19 | 24D160043 | Hoàng Thị Phương | Thảo | K60F1 | |
| 20 | 24D160095 | Vũ Thị | Phương | K60F2 | |
| 21 | 24D160136 | Nguyễn Thị Thuỳ | Linh | K60F3 | |
| 22 | 24D160120 | Lê Minh | Dương | K60F3 | |
| 23 | 24D160115 | Vũ Thị Mỹ | Anh | K60F3 | |
| 24 | 24D160121 | Nguyễn Tùng | Dương | K60F3 | |
| 25 | 24D160259 | Ngô Thị Ngọc | Thanh | K60F5 | |
| 26 | 24D160220 | Nguyễn Lan | Anh | K60F5 | |
| 27 | 24D160256 | Nguyễn Thị Kim | Oanh | K60F5 | |
| 28 | 24D160221 | Nguyễn Thị Tâm | Anh | K60F5 | |
| 29 | 25D160049 | Bùi Xuân | Bắc | K61F2 | |
| 30 | 25D160064 | Dương Ngọc | Lan | K61F2 | |
| 31 | 25D160119 | Nguyễn Thu | Phương | K61F3 | |
| **II** | **Danh hiệu sinh viên giỏi: 190 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D160005 | Trần Ngọc Mai | Anh | K59F1 | |
| 2 | 23D160035 | Nguyễn Thị | Nhung | K59F1 | |
| 3 | 23D160033 | Nguyễn Thảo | Nguyên | K59F1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 4 | 23D160004 | Nguyễn Thị Hồng | Anh | K59F1 | |
| 5 | 23D160029 | Hồ Duy | Nam | K59F1 | |
| 6 | 23D160049 | Đoàn Thị Phương | Uyên | K59F1 | |
| 7 | 23D160028 | Nguyễn Đức Hải | Minh | K59F1 | |
| 8 | 23D160040 | Hà Đức | Tâm | K59F1 | |
| 9 | 23D160027 | Lê Thị | Minh | K59F1 | |
| 10 | 23D160044 | Bùi Thị Hạnh | Thư | K59F1 | |
| 11 | 23D160045 | Cam Quỳnh | Trang | K59F1 | |
| 12 | 23D160002 | Hà Phương | Anh | K59F1 | |
| 13 | 23D160019 | Vũ Thị | Huyền | K59F1 | |
| 14 | 23D160068 | Phùng Thị | Hạnh | K59F2 | |
| 15 | 23D160073 | Nguyễn Thị | Huệ | K59F2 | |
| 16 | 23D160065 | Nguyễn Thị Hương | Giang | K59F2 | |
| 17 | 23D160091 | Nguyễn Thị Trang | Nhung | K59F2 | |
| 18 | 23D160094 | Phạm Ngọc | Quỳnh | K59F2 | |
| 19 | 23D160077 | Nguyễn Kim | Khánh | K59F2 | |
| 20 | 23D160081 | Lê Ngọc Phương | Linh | K59F2 | |
| 21 | 23D160103 | Nghiêm Ngọc Hà | Vy | K59F2 | |
| 22 | 23D160060 | Nguyễn Thị Phương | Bắc | K59F2 | |
| 23 | 23D160096 | Nguyễn Thu | Thùy | K59F2 | |
| 24 | 23D160072 | Lê Thị Khánh | Hòa | K59F2 | |
| 25 | 23D160083 | Phạm Khánh | Ly | K59F2 | |
| 26 | 23D160100 | Nguyễn Thị | Tuyết | K59F2 | |
| 27 | 23D160067 | Nguyễn Thu | Hà | K59F2 | |
| 28 | 23D160054 | Ngô Thị Vân | Anh | K59F2 | |
| 29 | 23D160058 | Trần Thị Lan | Anh | K59F2 | |
| 30 | 23D160149 | Lê Thị Hoài | Thương | K59F3 | |
| 31 | 23D160115 | Nguyễn Thùy | Dương | K59F3 | |
| 32 | 23D160142 | Trần Thị Hồng | Nhung | K59F3 | |
| 33 | 23D160151 | Trần Thị | Trang | K59F3 | |
| 34 | 23D160118 | Nguyễn Thu | Hà | K59F3 | |
| 35 | 23D160155 | Phạm Khánh | Vy | K59F3 | |
| 36 | 23D160150 | Lê Huyền | Trang | K59F3 | |
| 37 | 23D160122 | Nguyễn Thị | Hiệp | K59F3 | |
| 38 | 23D160146 | Thạch | Thảo | K59F3 | |
| 39 | 23D160189 | Trần Thị Trà | My | K59F4 | |
| 40 | 23D160183 | Nguyễn Thị | Liên | K59F4 | |
| 41 | 23D160171 | Đỗ Thị | Hạnh | K59F4 | |
| 42 | 23D160198 | Triệu Thị Thanh | Tâm | K59F4 | |
| 43 | 23D160185 | Lương Thùy | Linh | K59F4 | |
| 44 | 23D160203 | Vũ Thị Thu | Trang | K59F4 | |
| 45 | 23D160177 | Nguyễn Thị | Huyên | K59F4 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 46 | 23D160165 | Phạm Thị Bạch | Dương | K59F4 | |
| 47 | 23D160160 | Nguyễn Thị Minh | Ánh | K59F4 | |
| 48 | 23D160169 | Đỗ Thu | Hà | K59F4 | |
| 49 | 23D160168 | Trần Việt | Đức | K59F4 | |
| 50 | 23D160202 | Nguyễn Phương | Trang | K59F4 | |
| 51 | 23D160184 | Đỗ Tú | Linh | K59F4 | |
| 52 | 23D160207 | Vũ Thị | Xuân | K59F4 | |
| 53 | 23D160181 | Ngô Gia | Khánh | K59F4 | |
| 54 | 23D160157 | Đào Thị Thu | Anh | K59F4 | |
| 55 | 23D160254 | Vũ Thị Thùy | Trang | K59F5 | |
| 56 | 23D160236 | Lê Thị Ngọc | Mai | K59F5 | |
| 57 | 23D160215 | Đỗ Thị Kim | Chi | K59F5 | |
| 58 | 23D160235 | Ninh Thị Thu | Loan | K59F5 | |
| 59 | 23D160249 | Đào Thị Phương | Thảo | K59F5 | |
| 60 | 23D160253 | Nguyễn Thị Quỳnh | Trang | K59F5 | |
| 61 | 23D160252 | Nguyễn Thị Thu | Thương | K59F5 | |
| 62 | 23D160213 | Trần Nguyễn Minh | Ánh | K59F5 | |
| 63 | 23D160257 | Nguyễn Thị Thanh | Vân | K59F5 | |
| 64 | 23D160229 | Vũ Thị | Hương | K59F5 | |
| 65 | 23D160216 | Bùi Sỹ | Cường | K59F5 | |
| 66 | 23D160230 | Bùi Thị Ngọc | Lan | K59F5 | |
| 67 | 23D160223 | Đặng Thị Thu | Hoài | K59F5 | |
| 68 | 23D160300 | Vũ Thị | Thủy | K59F6 | |
| 69 | 23D160296 | Lê Thị Như | Quỳnh | K59F6 | |
| 70 | 23D160286 | Nguyễn Thị Tú | Mai | K59F6 | |
| 71 | 23D160262 | Nguyễn Thế | Bảo | K59F6 | |
| 72 | 23D160271 | Trần Ngân | Giang | K59F6 | |
| 73 | 23D160273 | Mai Trúc | Hằng | K59F6 | |
| 74 | 23D160261 | Vương Hoài | Anh | K59F6 | |
| 75 | 23D160283 | Kiều Thị | Linh | K59F6 | |
| 76 | 23D160282 | Cù Nguyễn Thùy | Linh | K59F6 | |
| 77 | 23D160280 | Nguyễn Thị | Lan | K59F6 | |
| 78 | 23D160263 | Giáp Nguyễn Linh | Chi | K59F6 | |
| 79 | 23D160309 | Ngô Hải | Yến | K59F6 | |
| 80 | 23D160270 | Lưu Hoàng | Giang | K59F6 | |
| 81 | 23D160295 | Vi Thị Hoài | Phương | K59F6 | |
| 82 | 23D160259 | Đỗ Hải | Anh | K59F6 | |
| 83 | 23D160264 | Phí Phương | Chi | K59F6 | |
| 84 | 23D160298 | Lê Thị | Thảo | K59F6 | |
| 85 | 23D160266 | Trần Ngọc | Diệp | K59F6 | |
| 86 | 24D160041 | Nguyễn Văn Chí | Quảng | K60F1 | |
| 87 | 24D160019 | Nguyễn Thị Kim | Huệ | K60F1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 88 | 24D160040 | Bùi Minh | Phương | K60F1 | |
| 89 | 24D160053 | Dương Thị Hạnh | Vi | K60F1 | |
| 90 | 24D160031 | Nguyễn Thị Phương | Mai | K60F1 | |
| 91 | 24D160054 | Nguyễn Thị Khánh | Vy | K60F1 | |
| 92 | 24D160055 | Nguyễn Thị Hải | Yến | K60F1 | |
| 93 | 24D160030 | Đào Khánh | Ly | K60F1 | |
| 94 | 24D160015 | Nguyễn Thanh | Hà | K60F1 | |
| 95 | 24D160051 | Nguyễn Thị | Trâm | K60F1 | |
| 96 | 24D160029 | Trần Thị Mai | Linh | K60F1 | |
| 97 | 24D160105 | Phạm Ngọc | Trâm | K60F2 | |
| 98 | 24D160110 | Uông Hải | Yến | K60F2 | |
| 99 | 24D160073 | Nguyễn Thị Kim | Hoa | K60F2 | |
| 100 | 24D160104 | Phạm Kiều | Trang | K60F2 | |
| 101 | 24D160085 | Nguyễn Khánh | Ly | K60F2 | |
| 102 | 24D160094 | Nguyễn Cẩm | Nhung | K60F2 | |
| 103 | 24D160099 | Thiều Phương | Thảo | K60F2 | |
| 104 | 24D160097 | Trần Trọng | Tài | K60F2 | |
| 105 | 24D160059 | Nguyễn Ngọc | Anh | K60F2 | |
| 106 | 24D160108 | Phạm Thị Thảo | Vi | K60F2 | |
| 107 | 24D160083 | Phí Thị Hoài | Linh | K60F2 | |
| 108 | 24D160091 | Kiều Thị Ánh | Ngọc | K60F2 | |
| 109 | 24D160103 | Nguyễn Thị Huyền | Trang | K60F2 | |
| 110 | 24D160092 | Tào Hồng | Ngọc | K60F2 | |
| 111 | 24D160081 | Lường Thị Ngọc | Linh | K60F2 | |
| 112 | 24D160140 | Nguyễn Khánh | Ly | K60F3 | |
| 113 | 24D160161 | Trần Ánh | Tuyết | K60F3 | |
| 114 | 24D160157 | Đỗ Thị Hoài | Trang | K60F3 | |
| 115 | 24D160114 | Nguyễn Nhật | Anh | K60F3 | |
| 116 | 24D160141 | Đỗ Thị | Minh | K60F3 | |
| 117 | 24D160150 | Trịnh Hồng | Quân | K60F3 | |
| 118 | 24D160137 | Trần Khánh | Linh | K60F3 | |
| 119 | 24D160138 | Trịnh Ngọc | Linh | K60F3 | |
| 120 | 24D160148 | Bùi Hải | Ninh | K60F3 | |
| 121 | 24D160119 | Trần Văn | Cường | K60F3 | |
| 122 | 24D160133 | Lê Trung | Kiên | K60F3 | |
| 123 | 24D160144 | Nguyễn Thúy | Ngân | K60F3 | |
| 124 | 24D160111 | Đinh Thị Phương | Anh | K60F3 | |
| 125 | 24D160152 | Quán Xuân | Thái | K60F3 | |
| 126 | 24D160199 | Lưu Thị Minh | Ngọc | K60F4 | |
| 127 | 24D160180 | Nguyễn Ngọc Thanh | Hiền | K60F4 | |
| 128 | 24D160198 | Phạm Phương | Ngân | K60F4 | |
| 129 | 24D160209 | Nguyễn Anh | Thư | K60F4 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 130 | 24D160192 | Phùng Thị Hồng | Loan | K60F4 | |
| 131 | 24D160208 | Cao Quyết | Thắng | K60F4 | |
| 132 | 24D160218 | Nguyễn Thị Ngọc | Xuyến | K60F4 | |
| 133 | 24D160191 | Trần Ngọc | Linh | K60F4 | |
| 134 | 24D160167 | Nguyễn Thị Lan | Anh | K60F4 | |
| 135 | 24D160204 | Nguyễn Văn | Quyền | K60F4 | |
| 136 | 24D160179 | Vũ Bảo | Hân | K60F4 | |
| 137 | 24D160212 | Nguyễn Thị Thùy | Trang | K60F4 | |
| 138 | 24D160178 | Đào Ngọc | Hà | K60F4 | |
| 139 | 24D160174 | Lê Thị Thùy | Dương | K60F4 | |
| 140 | 24D160194 | Trịnh Thị Khánh | Ly | K60F4 | |
| 141 | 24D160202 | Đặng Thị Kim | Oanh | K60F4 | |
| 142 | 24D160219 | Mai Thị Lan | Anh | K60F5 | |
| 143 | 24D160251 | Phạm Thị | Nga | K60F5 | |
| 144 | 24D160266 | Nguyễn Thiên | Trang | K60F5 | |
| 145 | 24D160269 | Phạm Tố | Uyên | K60F5 | |
| 146 | 24D160223 | Hoàng Minh | Ánh | K60F5 | |
| 147 | 24D160233 | Bùi Thị Thu | Hằng | K60F5 | |
| 148 | 24D160260 | Nguyễn Thị Thu | Thảo | K60F5 | |
| 149 | 24D160226 | Cấn Ngọc | Diệp | K60F5 | |
| 150 | 24D160262 | Hoàng Thị Trang | Thơ | K60F5 | |
| 151 | 24D160257 | Phạm Tiến | Quang | K60F5 | |
| 152 | 25D160040 | Nguyễn Thu | Trang | K61F1 | |
| 153 | 25D160003 | Nguyễn Hoàng | Anh | K61F1 | |
| 154 | 25D160013 | Nguyễn Văn | Hiếu | K61F1 | |
| 155 | 25D160014 | Phạm Thị | Huê | K61F1 | |
| 156 | 25D160024 | Chu Huyền | Minh | K61F1 | |
| 157 | 25D160036 | Tạ Minh | Sơn | K61F1 | |
| 158 | 25D160043 | Hà Yến | Vân | K61F1 | |
| 159 | 25D160070 | Phạm Nguyễn Việt | Nam | K61F2 | |
| 160 | 25D160065 | Lê Bảo | Linh | K61F2 | |
| 161 | 25D160084 | Trần Nguyễn Huyền | Trang | K61F2 | |
| 162 | 25D160083 | Đồng Huyền | Trang | K61F2 | |
| 163 | 25D160066 | Nguyễn Trần Khánh | Ly | K61F2 | |
| 164 | 25D160048 | Đào Thị Minh | Ánh | K61F2 | |
| 165 | 25D160073 | Ngô Minh | Nguyệt | K61F2 | |
| 166 | 25D160050 | Đinh Quỳnh | Chi | K61F2 | |
| 167 | 25D160082 | Nguyễn Minh | Thư | K61F2 | |
| 168 | 25D160056 | Nguyễn Thị Hương | Giang | K61F2 | |
| 169 | 25D160093 | Trần Thị Ngọc | Chi | K61F3 | |
| 170 | 25D160091 | Nguyễn Thị Minh | Ánh | K61F3 | |
| 171 | 25D160104 | Trần Thị | Hường | K61F3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 172 | 25D160121 | Hoàng Thị Như | Quỳnh | K61F3 | |
| 173 | 25D160152 | Luyện Thanh | Mai | K61F4 | |
| 174 | 25D160158 | Vũ Minh | Ngọc | K61F4 | |
| 175 | 25D160139 | Lê Thảo | Đan | K61F4 | |
| 176 | 25D160144 | Nguyễn Việt | Hoàng | K61F4 | |
| 177 | 25D160172 | Dương Thị Phương | Uyên | K61F4 | |
| 178 | 25D160146 | Nguyễn Thị Minh | Huyền | K61F4 | |
| 179 | 25D161026 | Nguyễn Trà | My | K61FII1 | |
| 180 | 25D161041 | Nguyễn Yến | Trang | K61FII1 | |
| 181 | 25D161043 | Phan Đàm Phương | Uyên | K61FII1 | |
| 182 | 25D161005 | Nguyễn Thị Hiền | Anh | K61FII1 | |
| 183 | 25D161021 | Nguyễn Hoàng | Lan | K61FII1 | |
| 184 | 25D161066 | Phạm Thị Mai | Linh | K61FII2 | |
| 185 | 25D161081 | Lê Ngọc Hương | Thảo | K61FII2 | |
| 186 | 25D161072 | Nguyễn Thị Bảo | Ngọc | K61FII2 | |
| 187 | 25D161084 | Đào Mai | Trang | K61FII2 | |
| 188 | 25D161050 | Trần Phương Mai | Anh | K61FII2 | |
| 189 | 25D161104 | Bùi Minh | Hoàng | K61FII3 | |
| 190 | 25D161126 | Nguyễn Vũ Anh | Thư | K61FII3 | |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# DANH SÁCH KHEN THƯỞNG SINH VIÊN NĂM HỌC 2025-2026
## KHOA: TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

*(Kèm theo Quyết định số 2501/QĐ-ĐHTM ngày 12 tháng 10 năm 2026)*

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| **I** | **Danh hiệu sinh viên xuất sắc: 51 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D180042 | Đỗ Văn | Tình | K59H1 | |
| 2 | 23D180045 | Đặng Hà | Trinh | K59H1 | |
| 3 | 23D180053 | Nguyễn Văn Tùng | Dương | K59H2 | |
| 4 | 23D180061 | Lê Việt | Hoàng | K59H2 | |
| 5 | 23D180067 | Đào Thị Ngọc | Linh | K59H2 | |
| 6 | 23D180097 | Phạm Thị Minh | Anh | K59H3 | |
| 7 | 23D180102 | Trần Linh | Đan | K59H3 | |
| 8 | 23D180129 | Đỗ Hữu | Phước | K59H3 | |
| 9 | 23D180135 | Phạm Thị Thanh | Thư | K59H3 | |
| 10 | 23D180136 | Phạm Minh | Trang | K59H3 | |
| 11 | 23D180145 | Nguyễn Thị Lan | Anh | K59H4 | |
| 12 | 23D180152 | Phùng Ngân | Hà | K59H4 | |
| 13 | 23D180174 | Nguyễn Thị Khánh | Ngọc | K59H4 | |
| 14 | 23D180180 | Nguyễn Thị | Thoa | K59H4 | |
| 15 | 23D280011 | Nguyễn Thu | Hà | K59HC1 | |
| 16 | 23D280013 | Nguyễn Thị | Hiền | K59HC1 | |
| 17 | 23D280015 | Phạm Thị Kim | Huệ | K59HC1 | |
| 18 | 23D280036 | Đỗ Thị | Quỳnh | K59HC1 | |
| 19 | 23D280041 | Nguyễn Phương | Thảo | K59HC1 | |
| 20 | 23D280083 | Lê Phương | Thảo | K59HC2 | |
| 21 | 23D185009 | Nguyễn Phùng Lan | Chi | K59HH1 | |
| 22 | 23D185016 | Đặng Ngọc | Hoa | K59HH1 | |
| 23 | 23D185034 | Nguyễn Lâm | Phương | K59HH1 | |
| 24 | 23D185059 | Dương Thị | Duyên | K59HH2 | |
| 25 | 23D185115 | Nguyễn Thu | Hương | K59HH3 | |
| 26 | 24D180015 | Đỗ Thanh | Hiền | K60H1 | |
| 27 | 24D180036 | Nguyễn Thị Hương | Thảo | K60H1 | |
| 28 | 24D180061 | Nguyễn Thúy | Hiền | K60H2 | |
| 29 | 24D180089 | Đinh Thị Khánh | Vi | K60H2 | |
| 30 | 24D180096 | Trần Thị Ngọc | Ánh | K60H3 | |
| 31 | 24D180125 | Nguyễn Thị | Thảo | K60H3 | |
| 32 | 24D280021 | Nguyễn Khánh | Linh | K60HC1 | |
| 33 | 24D280031 | Trịnh Hồng | Nhung | K60HC1 | |
| 34 | 24D186021 | Nguyễn Thị Ngọc | Lan | K60HHI1 | |
| 35 | 24D186036 | Hoàng Ngọc Thái | Quảng | K60HHI1 | |
| 36 | 24D186067 | Phạm Thị Thu | Hường | K60HHI2 | |
| 37 | 24D186078 | Đỗ Trà | My | K60HHI2 | |
| 38 | 24D186108 | Nguyễn Anh | Dũng | K60HHI3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 39 | 24D187019 | Lương Phương | Lan | K60HT1 | |
| 40 | 24D187033 | Cao Như | Quỳnh | K60HT1 | |
| 41 | 24D187034 | Hoàng Thị | Sang | K60HT1 | |
| 42 | 24D187036 | Phạm Thị Phương | Thảo | K60HT1 | |
| 43 | 24D187038 | Hoàng Thị Thu | Trang | K60HT1 | |
| 44 | 24D187049 | Hoàng Thị | Diễm | K60HT2 | |
| 45 | 24D187053 | Nguyễn Thị Ngọc | Hân | K60HT2 | |
| 46 | 24D187061 | Nguyễn Mai | Lan | K60HT2 | |
| 47 | 24D187123 | Trần Thị Anh | Thư | K60HT3 | |
| 48 | 25D180024 | Phạm Gia Nhất | Long | K61H1 | |
| 49 | 25D280054 | Nguyễn Ngọc | Bích | K61HC2 | |
| 50 | 25D186090 | Phạm Quỳnh | Anh | K61HHI3 | |
| 51 | 25D186109 | Nguyễn Ngọc | Linh | K61HHI3 | |
| **II** | **Danh hiệu sinh viên giỏi: 288 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D180001 | Nguyễn Đào Thúy | An | K59H1 | |
| 2 | 23D180008 | Cao Minh | Dương | K59H1 | |
| 3 | 23D180009 | Võ Thị Ánh | Dương | K59H1 | |
| 4 | 23D180013 | Phan Thị Mỹ | Hạnh | K59H1 | |
| 5 | 23D180014 | Hà Hải | Hoàng | K59H1 | |
| 6 | 23D180019 | Phạm Hương | Lan | K59H1 | |
| 7 | 23D180020 | Lưu Thị Khánh | Linh | K59H1 | |
| 8 | 23D180022 | Phạm Ngọc | Linh | K59H1 | |
| 9 | 23D180023 | Dương Minh | Lý | K59H1 | |
| 10 | 23D180027 | Trần Trà | My | K59H1 | |
| 11 | 23D180030 | Phạm Thanh | Ngân | K59H1 | |
| 12 | 23D180031 | Bùi Thị | Nguyệt | K59H1 | |
| 13 | 23D180046 | Dương Thị Hồng | Tươi | K59H1 | |
| 14 | 23D180051 | Nguyễn Ngọc | Anh | K59H2 | |
| 15 | 23D180056 | Bùi Thị Ngọc | Hà | K59H2 | |
| 16 | 23D180058 | Lê Thị Bích | Hạnh | K59H2 | |
| 17 | 23D180060 | Trần Thúy | Hiền | K59H2 | |
| 18 | 23D180071 | Trần Phương | Linh | K59H2 | |
| 19 | 23D180072 | Cố Ngọc | Mai | K59H2 | |
| 20 | 23D180074 | Lò Quốc | Mạnh | K59H2 | |
| 21 | 23D180084 | Vũ Diễm | Quỳnh | K59H2 | |
| 22 | 23D180086 | Đỗ Thị Diệu | Thu | K59H2 | |
| 23 | 23D180088 | Lường Thị Huyền | Trang | K59H2 | |
| 24 | 23D180092 | Đào Tú | Uyên | K59H2 | |
| 25 | 23D180098 | Nguyễn Phú | Bình | K59H3 | |
| 26 | 23D180099 | Ma Thị | Diệp | K59H3 | |
| 27 | 23D180100 | Ngô Thị Thùy | Dung | K59H3 | |
| 28 | 23D180107 | Nguyễn Đức | Hào | K59H3 | |
| 29 | 23D180110 | Nguyễn Minh | Hoàng | K59H3 | |
| 30 | 23D180115 | Lê Trần Khánh | Linh | K59H3 | |
| 31 | 23D180117 | Nguyễn Thị Vi | Linh | K59H3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 32 | 23D180118 | Trần Thị Thùy | Linh | K59H3 | |
| 33 | 23D180124 | Bùi Hưng | Nguyên | K59H3 | |
| 34 | 23D180126 | Nguyễn Thị Yến | Nhi | K59H3 | |
| 35 | 23D180128 | Đặng Thu | Phương | K59H3 | |
| 36 | 23D180134 | Nguyễn Thanh | Thuỳ | K59H3 | |
| 37 | 23D180138 | Nguyễn Anh | Tú | K59H3 | |
| 38 | 23D180141 | Phạm Chiều | Xuân | K59H3 | |
| 39 | 23D180143 | Lê Ngọc | Anh | K59H4 | |
| 40 | 23D180144 | Nguyễn Lan | Anh | K59H4 | |
| 41 | 23D180146 | Trần Quỳnh | Anh | K59H4 | |
| 42 | 23D180150 | Đoàn Việt | Hà | K59H4 | |
| 43 | 23D180156 | Nguyễn Minh | Hằng | K59H4 | |
| 44 | 23D180158 | Đặng Quang | Huy | K59H4 | |
| 45 | 23D180159 | Ngô Thị Ngọc | Huyền | K59H4 | |
| 46 | 23D180166 | Phạm Giao | Linh | K59H4 | |
| 47 | 23D180173 | Phạm Bảo | Ngân | K59H4 | |
| 48 | 23D180175 | Hoàng Yến | Nhi | K59H4 | |
| 49 | 23D180176 | Trần Thị | Nhi | K59H4 | |
| 50 | 23D180182 | Huỳnh Thu | Trang | K59H4 | |
| 51 | 23D180184 | Trần Ngọc | Trâm | K59H4 | |
| 52 | 23D280001 | Đinh Quỳnh | Anh | K59HC1 | |
| 53 | 23D280010 | Vũ Thu | Giang | K59HC1 | |
| 54 | 23D280014 | Đỗ Thị | Hồng | K59HC1 | |
| 55 | 23D280017 | Nguyễn Ngọc | Huyền | K59HC1 | |
| 56 | 23D280019 | Ngô Thị Thu | Hường | K59HC1 | |
| 57 | 23D280024 | Lý Thị Mai | Linh | K59HC1 | |
| 58 | 23D280026 | Trần Phương | Linh | K59HC1 | |
| 59 | 23D280027 | Nguyễn Thị Bích | Loan | K59HC1 | |
| 60 | 23D280029 | Vi Ngọc | Lý | K59HC1 | |
| 61 | 23D280033 | Nguyễn Kim | Oanh | K59HC1 | |
| 62 | 23D280040 | Hoàng Thị | Thảo | K59HC1 | |
| 63 | 23D280043 | Hoàng Thị | Trang | K59HC1 | |
| 64 | 23D280044 | Nguyễn Thùy | Trang | K59HC1 | |
| 65 | 23D280045 | Ninh Thị | Trang | K59HC1 | |
| 66 | 23D280046 | Nguyễn Thị Cẩm | Tú | K59HC1 | |
| 67 | 23D280050 | Khương Thị Ngọc | Ánh | K59HC2 | |
| 68 | 23D280057 | Trịnh Ngọc | Hân | K59HC2 | |
| 69 | 23D280058 | Tạ Thị Hoa | Hiên | K59HC2 | |
| 70 | 23D280062 | Đinh Thị Diệu | Huyền | K59HC2 | |
| 71 | 23D280066 | Lê Tùng | Lâm | K59HC2 | |
| 72 | 23D280067 | Nghiêm Hồng | Liên | K59HC2 | |
| 73 | 23D280076 | Nguyễn Thúy | Ngọc | K59HC2 | |
| 74 | 23D280087 | Hoàng Thị Minh | Trang | K59HC2 | |
| 75 | 23D280088 | Nguyễn Vân | Trang | K59HC2 | |
| 76 | 23D185008 | Phan Thị Hà | Châu | K59HH1 | |
| 77 | 23D185011 | Lương Đắc | Đức | K59HH1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 78 | 23D185015 | Nguyễn Minh | Hiếu | K59HH1 | |
| 79 | 23D185024 | Nguyễn Thùy | Linh | K59HH1 | |
| 80 | 23D185031 | Nguyễn Khánh | Nhi | K59HH1 | |
| 81 | 23D185032 | Nguyễn Yến | Nhi | K59HH1 | |
| 82 | 23D185044 | Trần Đức | Trung | K59HH1 | |
| 83 | 23D185046 | Phan Thu | Uyên | K59HH1 | |
| 84 | 23D185051 | Dương Thị Vân | Anh | K59HH2 | |
| 85 | 23D185058 | Hà Mạnh | Cường | K59HH2 | |
| 86 | 23D185062 | Nguyễn Trà | Giang | K59HH2 | |
| 87 | 23D185067 | Trần Gia | Huy | K59HH2 | |
| 88 | 23D185070 | Nguyễn Ngọc | Khánh | K59HH2 | |
| 89 | 23D185079 | Bùi Hà | My | K59HH2 | |
| 90 | 23D185081 | Nguyễn Thị Uyển | Nhi | K59HH2 | |
| 91 | 23D185084 | Nguyễn Kỳ | Phong | K59HH2 | |
| 92 | 23D185088 | Lê Nguyễn Phương | Thảo | K59HH2 | |
| 93 | 23D185091 | Chu Nguyễn Huyền | Trang | K59HH2 | |
| 94 | 23D185101 | Nguyễn Tiến | Anh | K59HH3 | |
| 95 | 23D185103 | Vũ Linh | Anh | K59HH3 | |
| 96 | 23D185105 | Nguyễn Thị Minh | Châu | K59HH3 | |
| 97 | 23D185106 | Nguyễn Duy | Cường | K59HH3 | |
| 98 | 23D185107 | Hoàng Ngọc | Diễm | K59HH3 | |
| 99 | 23D185119 | Hoàng Vũ Thảo | Linh | K59HH3 | |
| 100 | 23D185120 | Nguyễn Thị Khánh | Linh | K59HH3 | |
| 101 | 23D185122 | Đinh Khánh | Ly | K59HH3 | |
| 102 | 23D185129 | Nguyễn Thị Yến | Nhi | K59HH3 | |
| 103 | 23D185130 | Trần Ngọc Yến | Nhi | K59HH3 | |
| 104 | 23D185134 | Nguyễn Thục | Quyên | K59HH3 | |
| 105 | 23D185139 | Hoàng Thu | Trang | K59HH3 | |
| 106 | 23D185143 | Nguyễn Thị Thu | Vân | K59HH3 | |
| 107 | 24D180010 | Nguyễn Văn | Dũng | K60H1 | |
| 108 | 24D180013 | Trần Thu | Hà | K60H1 | |
| 109 | 24D180016 | Ngô Gia | Huệ | K60H1 | |
| 110 | 24D180018 | Trần Thanh | Hương | K60H1 | |
| 111 | 24D180028 | Mai Thị | Ngọc | K60H1 | |
| 112 | 24D180029 | Nguyễn Thị Thảo | Nguyên | K60H1 | |
| 113 | 24D180032 | Vũ Thị Mai | Phương | K60H1 | |
| 114 | 24D180034 | Ly Thị | Sim | K60H1 | |
| 115 | 24D180039 | Phạm Thị Anh | Thư | K60H1 | |
| 116 | 24D180041 | Đỗ Thanh | Trà | K60H1 | |
| 117 | 24D180043 | Phạm Mạnh | Tùng | K60H1 | |
| 118 | 24D180044 | Bùi Thị | Vân | K60H1 | |
| 119 | 24D180045 | Phạm Thị Thúy | Vy | K60H1 | |
| 120 | 24D180059 | Chử Thị Thu | Hằng | K60H2 | |
| 121 | 24D180064 | Nguyễn Thị | Hường | K60H2 | |
| 122 | 24D180079 | Nguyễn Xuân | Sáng | K60H2 | |
| 123 | 24D180080 | Phạm Phương | Thanh | K60H2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 124 | 24D180082 | Nguyễn Thị Ngọc | Thảo | K60H2 | |
| 125 | 24D180105 | Nguyễn Vũ Thảo | Hiền | K60H3 | |
| 126 | 24D180110 | Nguyễn Thị Thu | Lan | K60H3 | |
| 127 | 24D180119 | Lương Hạnh | Nguyên | K60H3 | |
| 128 | 24D180123 | Nguyễn Thị Diễm | Quỳnh | K60H3 | |
| 129 | 24D180127 | Nguyễn Hữu | Thắng | K60H3 | |
| 130 | 24D280001 | Đỗ Lan | Anh | K60HC1 | |
| 131 | 24D280012 | Ngô Thị Ngân | Hà | K60HC1 | |
| 132 | 24D280023 | Đỗ Thị Bạch | Mai | K60HC1 | |
| 133 | 24D280025 | Lê Thị | Nga | K60HC1 | |
| 134 | 24D280033 | Đỗ Kim | Quốc | K60HC1 | |
| 135 | 24D280041 | Lê Hà | Vy | K60HC1 | |
| 136 | 24D280062 | Đinh Khánh | Ly | K60HC2 | |
| 137 | 24D280067 | Đào Khánh | Ngọc | K60HC2 | |
| 138 | 24D280068 | Vũ Thị Hồng | Ngọc | K60HC2 | |
| 139 | 24D280081 | Nguyễn Lê | Vân | K60HC2 | |
| 140 | 24D186012 | Nguyễn Tuấn | Đạt | K60HHI1 | |
| 141 | 24D186013 | Lê Hương | Giang | K60HHI1 | |
| 142 | 24D186023 | Đoàn Diệu | Linh | K60HHI1 | |
| 143 | 24D186024 | Nguyễn Phương | Linh | K60HHI1 | |
| 144 | 24D186025 | Phùng Nguyễn Phương | Linh | K60HHI1 | |
| 145 | 24D186038 | Dương Thị | Thanh | K60HHI1 | |
| 146 | 24D186043 | Chu Thị Thùy | Trang | K60HHI1 | |
| 147 | 24D186048 | Đỗ Lê | Vi | K60HHI1 | |
| 148 | 24D186050 | Phạm Thu | An | K60HHI2 | |
| 149 | 24D186052 | Hoàng Thùy | Anh | K60HHI2 | |
| 150 | 24D186054 | Nguyễn Thị Lan | Anh | K60HHI2 | |
| 151 | 24D186057 | Phạm Đức | Bảo | K60HHI2 | |
| 152 | 24D186058 | Bùi Thị Quỳnh | Chi | K60HHI2 | |
| 153 | 24D186060 | Phạm Thùy | Dương | K60HHI2 | |
| 154 | 24D186061 | Thái Minh | Đạt | K60HHI2 | |
| 155 | 24D186063 | Phạm Thu | Hà | K60HHI2 | |
| 156 | 24D186068 | Nguyễn Nam | Khánh | K60HHI2 | |
| 157 | 24D186070 | Vương Thị Ngọc | Lan | K60HHI2 | |
| 158 | 24D186073 | Nguyễn Phương | Linh | K60HHI2 | |
| 159 | 24D186075 | Trịnh Thị Yến | Linh | K60HHI2 | |
| 160 | 24D186080 | Hoàng Thị Ánh | Ngọc | K60HHI2 | |
| 161 | 24D186081 | Đỗ Lê Yến | Nhi | K60HHI2 | |
| 162 | 24D186085 | Trần Như | Quỳnh | K60HHI2 | |
| 163 | 24D186092 | Đỗ Mai | Trang | K60HHI2 | |
| 164 | 24D186093 | Triệu Thùy | Trang | K60HHI2 | |
| 165 | 24D186094 | Nguyễn Thị Thanh | Tú | K60HHI2 | |
| 166 | 24D186095 | Trần Nguyễn Nhã | Uyên | K60HHI2 | |
| 167 | 24D186097 | Ngô Yến | Vy | K60HHI2 | |
| 168 | 24D186098 | Vũ Hải | Yến | K60HHI2 | |
| 169 | 24D186099 | Hà Ngọc | Anh | K60HHI3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 170 | 24D186101 | Lê Khắc Nguyên | Anh | K60HHI3 | |
| 171 | 24D186103 | Nguyễn Thị Tú | Anh | K60HHI3 | |
| 172 | 24D186107 | Nguyễn Trần Minh | Chiến | K60HHI3 | |
| 173 | 24D186113 | Hà Quang | Huy | K60HHI3 | |
| 174 | 24D186114 | Nguyễn Thu | Huyền | K60HHI3 | |
| 175 | 24D186120 | Nguyễn Ngọc Phương | Linh | K60HHI3 | |
| 176 | 24D186125 | Hoàng Ngọc | Mai | K60HHI3 | |
| 177 | 24D186131 | Đinh Hà | Phương | K60HHI3 | |
| 178 | 24D186135 | Nguyễn Thị Kim | Thanh | K60HHI3 | |
| 179 | 24D186138 | Lê Thị Anh | Thư | K60HHI3 | |
| 180 | 24D186140 | Lê Nguyễn Huyền | Trang | K60HHI3 | |
| 181 | 24D186141 | Khúc Bảo | Trâm | K60HHI3 | |
| 182 | 24D186142 | Nguyễn Hữu | Tuyên | K60HHI3 | |
| 183 | 24D186143 | Chu Thị Phương | Uyên | K60HHI3 | |
| 184 | 24D186144 | Hoàng Thị Ánh | Vân | K60HHI3 | |
| 185 | 24D187003 | Nguyễn Lan | Anh | K60HT1 | |
| 186 | 24D187005 | Đỗ Thị Ngọc | Ánh | K60HT1 | |
| 187 | 24D187006 | Ninh Thị Hà | Chi | K60HT1 | |
| 188 | 24D187007 | Nguyễn Văn | Cương | K60HT1 | |
| 189 | 24D187014 | Phạm Thị | Huyền | K60HT1 | |
| 190 | 24D187018 | Vũ Ngọc | Kiên | K60HT1 | |
| 191 | 24D187020 | Đinh Thị Yến | Linh | K60HT1 | |
| 192 | 24D187024 | Phạm Nguyễn Hồng | Minh | K60HT1 | |
| 193 | 24D187026 | Đỗ Thị Hồng | Ngát | K60HT1 | |
| 194 | 24D187027 | Trịnh Thị Thanh | Ngân | K60HT1 | |
| 195 | 24D187039 | Phạm Thị Thùy | Trang | K60HT1 | |
| 196 | 24D187042 | Vũ Thị Tố | Uyên | K60HT1 | |
| 197 | 24D187043 | Đinh Thị Thảo | Vy | K60HT1 | |
| 198 | 24D187048 | Nguyễn Thị Ngọc | Ánh | K60HT2 | |
| 199 | 24D187054 | Lê Đức | Hoàng | K60HT2 | |
| 200 | 24D187058 | Nguyễn Lan | Hương | K60HT2 | |
| 201 | 24D187062 | Trần Ngọc | Lâm | K60HT2 | |
| 202 | 24D187068 | Lưu Kim | Ngân | K60HT2 | |
| 203 | 24D187070 | Nguyễn Minh | Ngọc | K60HT2 | |
| 204 | 24D187073 | Nguyễn Thị | Phương | K60HT2 | |
| 205 | 24D187074 | Lê Thị Minh | Phượng | K60HT2 | |
| 206 | 24D187075 | Đào Như | Quỳnh | K60HT2 | |
| 207 | 24D187077 | Vũ Thị Hoài | Thanh | K60HT2 | |
| 208 | 24D187078 | Sầm Đức | Thắng | K60HT2 | |
| 209 | 24D187080 | Hà Thị Minh | Thư | K60HT2 | |
| 210 | 24D187082 | Phan Ngọc | Trâm | K60HT2 | |
| 211 | 24D187085 | Dương Bích | Vân | K60HT2 | |
| 212 | 24D187087 | Phùng Thu | An | K60HT3 | |
| 213 | 24D187088 | Lê Quỳnh | Anh | K60HT3 | |
| 214 | 24D187091 | Vũ Thị Ngọc | Ánh | K60HT3 | |
| 215 | 24D187093 | Nguyễn Chí | Đạt | K60HT3 | |
| 216 | 24D187097 | Dương Thu | Hiền | K60HT3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 217 | 24D187099 | Đào Ngọc | Huyền | K60HT3 | |
| 218 | 24D187102 | Nguyễn Thị | Hương | K60HT3 | |
| 219 | 24D187103 | Đào Thị Thu | Hường | K60HT3 | |
| 220 | 24D187110 | Trịnh Trà | My | K60HT3 | |
| 221 | 24D187115 | Trịnh Quỳnh | Như | K60HT3 | |
| 222 | 24D187122 | Nguyễn Thị Bình | Thuận | K60HT3 | |
| 223 | 24D187125 | Nguyễn Văn | Trường | K60HT3 | |
| 224 | 24D187128 | Lê Thảo | Vân | K60HT3 | |
| 225 | 25D180001 | Đào Hòa | An | K61H1 | |
| 226 | 25D180009 | Bùi Tiến Công | Danh | K61H1 | |
| 227 | 25D180017 | Nguyễn Đỗ Nguyệt | Khánh | K61H1 | |
| 228 | 25D180027 | Nguyễn Khánh | Ngọc | K61H1 | |
| 229 | 25D180040 | Nguyễn Hải | Yến | K61H1 | |
| 230 | 25D180052 | Nguyễn Thị Ngọc | Hà | K61H2 | |
| 231 | 25D180061 | Nguyễn Thùy | Linh | K61H2 | |
| 232 | 25D180078 | Đậu Thị Tường | Vy | K61H2 | |
| 233 | 25D180082 | Nguyễn Hoàng Hà | Anh | K61H3 | |
| 234 | 25D180084 | Phạm Phương | Anh | K61H3 | |
| 235 | 25D180085 | Trần Thị Phương | Anh | K61H3 | |
| 236 | 25D180090 | Trần Đức | Đạt | K61H3 | |
| 237 | 25D180117 | Nguyễn Thảo | Vân | K61H3 | |
| 238 | 25D180118 | Lê Thị | Xuân | K61H3 | |
| 239 | 25D280005 | Nguyễn Phương | Anh | K61HC1 | |
| 240 | 25D280038 | Ngô Thị Như | Quỳnh | K61HC1 | |
| 241 | 25D280051 | Nguyễn Quỳnh | Anh | K61HC2 | |
| 242 | 25D280053 | Trần Thị Kim | Anh | K61HC2 | |
| 243 | 25D280061 | Lê Thái | Hà | K61HC2 | |
| 244 | 25D280063 | Nguyễn Thị Thu | Hằng | K61HC2 | |
| 245 | 25D280072 | Nguyễn Gia | Linh | K61HC2 | |
| 246 | 25D280075 | Phạm Thị Khánh | Ly | K61HC2 | |
| 247 | 25D280079 | Nguyễn Duy | Ngọc | K61HC2 | |
| 248 | 25D280082 | Vũ Uyên | Phương | K61HC2 | |
| 249 | 25D280088 | Trần Thị | Thủy | K61HC2 | |
| 250 | 25D186006 | Nguyễn Ngọc | Ánh | K61HHI1 | |
| 251 | 25D186035 | Tăng Danh | Thành | K61HHI1 | |
| 252 | 25D186039 | Nguyễn Minh | Thư | K61HHI1 | |
| 253 | 25D186049 | Nguyễn Nhật | Ánh | K61HHI2 | |
| 254 | 25D186066 | Nguyễn Lưu Thùy | Linh | K61HHI2 | |
| 255 | 25D186069 | Lê Hoàng | Minh | K61HHI2 | |
| 256 | 25D186070 | Phạm Quang | Minh | K61HHI2 | |
| 257 | 25D186077 | Hoàng Hương | Thảo | K61HHI2 | |
| 258 | 25D186079 | Bùi Phương | Thúy | K61HHI2 | |
| 259 | 25D186084 | Đào Thị Tú | Uyên | K61HHI2 | |
| 260 | 25D186122 | Nguyễn Ngọc | Thúy | K61HHI3 | |
| 261 | 25D186124 | Nguyễn Thị Huyền | Trang | K61HHI3 | |
| 262 | 25D186126 | Nguyễn Thanh | Tùng | K61HHI3 | |
| 263 | 25D187001 | Phạm Thị Thúy | An | K61HT1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 264 | 25D187011 | Nguyễn Thị Hồng | Hạnh | K61HT1 | |
| 265 | 25D187012 | Lã Thị Thanh | Hiền | K61HT1 | |
| 266 | 25D187017 | Đỗ Tuấn | Hưng | K61HT1 | |
| 267 | 25D187022 | Chu Thế | Mạnh | K61HT1 | |
| 268 | 25D187030 | Lê Mai | Phương | K61HT1 | |
| 269 | 25D187033 | Lê Nguyễn Quang | Thắng | K61HT1 | |
| 270 | 25D187034 | Nguyễn Thị Anh | Thư | K61HT1 | |
| 271 | 25D187045 | Hà Minh | Châu | K61HT2 | |
| 272 | 25D187059 | Phạm Thành | Lâm | K61HT2 | |
| 273 | 25D187060 | Nguyễn Khánh | Linh | K61HT2 | |
| 274 | 25D187061 | Phan Phương | Linh | K61HT2 | |
| 275 | 25D187062 | Hoàng Văn | Mạnh | K61HT2 | |
| 276 | 25D187067 | Đinh Thu | Ngân | K61HT2 | |
| 277 | 25D187072 | Nguyễn Thị Diệu | Thảo | K61HT2 | |
| 278 | 25D187079 | Nguyễn Thái Thu | Vân | K61HT2 | |
| 279 | 25D187085 | Lê Thảo | Chi | K61HT3 | |
| 280 | 25D187092 | Phạm Thị Thu | Hiền | K61HT3 | |
| 281 | 25D187093 | Nguyễn Minh | Hiếu | K61HT3 | |
| 282 | 25D187094 | Đào Xuân | Huy | K61HT3 | |
| 283 | 25D187098 | Dương Lê Diệp | Khanh | K61HT3 | |
| 284 | 25D187107 | Nguyễn Văn | Nghĩa | K61HT3 | |
| 285 | 25D187115 | Đào Huyền | Trang | K61HT3 | |
| 286 | 25D187116 | Nguyễn Lê Quỳnh | Trang | K61HT3 | |
| 287 | 25D187117 | Trần Nguyễn Bảo | Trân | K61HT3 | |
| 288 | 25D187118 | Đỗ Thị Thanh | Vân | K61HT3 | |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# DANH SÁCH KHEN THƯỞNG SINH VIÊN NĂM HỌC 2025-2026
## KHOA: THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

*(Kèm theo Quyết định số 2501/QĐ-ĐHTM ngày 12 tháng 10 năm 2026)*

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| **I** | **Danh hiệu sinh viên xuất sắc: 73 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D140003 | Vũ Thị Hương | Anh | K59I1 | |
| 2 | 23D140006 | Vũ Mai | Chi | K59I1 | |
| 3 | 23D140011 | Đỗ Thị Kim | Đan | K59I1 | |
| 4 | 23D140014 | Ngô Thị Hà | Giang | K59I1 | |
| 5 | 23D140015 | Chu Khánh | Hà | K59I1 | |
| 6 | 23D140018 | Phạm Thị Thanh | Hảo | K59I1 | |
| 7 | 23D140020 | Phạm Thị | Hoa | K59I1 | |
| 8 | 23D140037 | Vũ Ngọc | Minh | K59I1 | |
| 9 | 23D140049 | Trần Thị Thu | Thuỷ | K59I1 | |
| 10 | 23D140052 | Nguyễn Lê Nhật | Trang | K59I1 | |
| 11 | 23D140057 | Đỗ Huy | Vũ | K59I1 | |
| 12 | 23D140062 | Lệnh Minh | Ánh | K59I2 | |
| 13 | 23D140067 | Dương Thị Kim | Dung | K59I2 | |
| 14 | 23D140074 | Dương Thu | Hà | K59I2 | |
| 15 | 23D140079 | Nguyễn Minh | Hiếu | K59I2 | |
| 16 | 23D140137 | Nguyễn Ngọc | Huyền | K59I3 | |
| 17 | 23D140147 | Quách Diệu | Linh | K59I3 | |
| 18 | 23D140151 | Nguyễn Thị Ngọc | Mai | K59I3 | |
| 19 | 23D140173 | Nguyễn Thị Thu | Uyên | K59I3 | |
| 20 | 23D140191 | Bùi Trung | Hiếu | K59I4 | |
| 21 | 23D140192 | Vũ Huy | Hiếu | K59I4 | |
| 22 | 23D140198 | Nguyễn Thị Mai | Lan | K59I4 | |
| 23 | 23D140215 | Hoàng Quỳnh | Phương | K59I4 | |
| 24 | 23D140227 | Trần Thị Huyền | Trang | K59I4 | |
| 25 | 23D140253 | Phạm Thị Thu | Hường | K59I5 | |
| 26 | 23D140250 | Phạm Thanh | Huyền | K59I5 | |
| 27 | 23D140256 | Phạm Thị Mai | Lan | K59I5 | |
| 28 | 23D140259 | Nguyễn Thị Thùy | Linh | K59I5 | |
| 29 | 23D140260 | Trần Gia | Linh | K59I5 | |
| 30 | 23D140268 | Trần Phương | Nga | K59I5 | |
| 31 | 23D140269 | Nguyễn Bích | Ngọc | K59I5 | |
| 32 | 23D140277 | Nghiêm Thị Thu | Thảo | K59I5 | |
| 33 | 23D140278 | Vũ Ngọc | Thảo | K59I5 | |
| 34 | 24D140047 | An Trung | Thành | K60I1 | |
| 35 | 24D140070 | Nguyễn Khánh | Hà | K60I2 | |
| 36 | 24D140093 | Nguyễn Khánh | Ngọc | K60I2 | |
| 37 | 24D140124 | Quách Đình | Hào | K60I3 | |
| 38 | 24D140138 | Hoàng Ngọc | Linh | K60I3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 39 | 24D140148 | Đỗ Chí | Nguyên | K60I3 | |
| 40 | 24D140157 | Nguyễn Thị Thu | Thủy | K60I3 | |
| 41 | 24D140159 | Nguyễn Quỳnh | Trang | K60I3 | |
| 42 | 24D145035 | Phan Đặng Thảo | Quỳnh | K60IK1 | |
| 43 | 24D145038 | Nguyễn Thị Hoài | Thu | K60IK1 | |
| 44 | 24D145048 | Lê | Vũ | K60IK1 | |
| 45 | 24D145059 | Nguyễn Ngân | Hà | K60IK2 | |
| 46 | 24D145069 | Trần Văn | Khải | K60IK2 | |
| 47 | 24D145073 | Nguyễn Văn | Lực | K60IK2 | |
| 48 | 24D145080 | Nguyễn Quỳnh | Như | K60IK2 | |
| 49 | 24D145086 | Hà Thu | Thảo | K60IK2 | |
| 50 | 24D145088 | Trần Thị | Thúy | K60IK2 | |
| 51 | 24D145102 | Trần Thị Phương | Anh | K60IK3 | |
| 52 | 24D145160 | Nguyễn Trung Thu | Hoài | K60IK4 | |
| 53 | 24D145168 | Ngô Diệu | Linh | K60IK4 | |
| 54 | 24D145174 | Nguyễn Minh | Ngọc | K60IK4 | |
| 55 | 24D145176 | Đinh Thị | Nhung | K60IK4 | |
| 56 | 24D145189 | Tạ Thùy | Trang | K60IK4 | |
| 57 | 25D140002 | Lê Phương | Anh | K61I1 | |
| 58 | 25D140005 | Văn Thị Vân | Anh | K61I1 | |
| 59 | 25D140046 | Nguyễn Bảo | Anh | K61I2 | |
| 60 | 25D140091 | Nguyễn Thị Hiền | Anh | K61I3 | |
| 61 | 25D140096 | Nguyễn Khánh | Chi | K61I3 | |
| 62 | 25D140098 | Phạm Quang | Duy | K61I3 | |
| 63 | 25D140103 | Đào Thanh | Hoàn | K61I3 | |
| 64 | 25D140133 | Lê Hoàng Lan | Anh | K61I4 | |
| 65 | 25D140148 | Phạm Thị Thu | Huyền | K61I4 | |
| 66 | 25D140159 | Nguyễn Minh | Ngân | K61I4 | |
| 67 | 25D140176 | Nguyễn Thị Minh | Thư | K61I4 | |
| 68 | 25D145003 | Trương Quang | Anh | K61IK1 | |
| 69 | 25D145020 | Trần Yến | Ly | K61IK1 | |
| 70 | 25D145117 | Nguyễn Bảo | Quốc | K61IK3 | |
| 71 | 25D145123 | Nguyễn Phương | Trang | K61IK3 | |
| 72 | 25D141029 | Hà Thị | Oanh | K61ISI1 | |
| 73 | 25D141048 | Trương Thị Hà | Anh | K61ISI2 | |
| **II** | **Danh hiệu sinh viên giỏi: 464 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D140004 | Đồng Thị | Ánh | K59I1 | |
| 2 | 23D140007 | Phạm Phương | Diệu | K59I1 | |
| 3 | 23D140009 | Nguyễn Đức | Dũng | K59I1 | |
| 4 | 23D140010 | Lê Hoàng | Dương | K59I1 | |
| 5 | 23D140016 | Hoàng Thị Ngọc | Hà | K59I1 | |
| 6 | 23D140017 | Thiều Văn | Hải | K59I1 | |
| 7 | 23D140021 | Lê Việt | Hoàng | K59I1 | |
| 8 | 23D140022 | Phạm Lại Việt | Hoàng | K59I1 | |
| 9 | 23D140023 | Nguyễn Thị Thuý | Hồng | K59I1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 10 | 23D140024 | Nguyễn Duy | Hưng | K59I1 | |
| 11 | 23D140025 | Nguyễn Ngọc | Hương | K59I1 | |
| 12 | 23D140026 | Nguyễn Lâm | Khoa | K59I1 | |
| 13 | 23D140027 | Hoàng Thị Thu | Khuyên | K59I1 | |
| 14 | 23D140028 | Đinh Trung | Kiên | K59I1 | |
| 15 | 23D140029 | Dương Thị Ngọc | Linh | K59I1 | |
| 16 | 23D140030 | Lê Thùy | Linh | K59I1 | |
| 17 | 23D140031 | Phạm Phương | Linh | K59I1 | |
| 18 | 23D140033 | Vũ Trịnh Mai | Linh | K59I1 | |
| 19 | 23D140040 | Lê Nguyễn Thảo | Nguyên | K59I1 | |
| 20 | 23D140041 | Từ Thị | Nhung | K59I1 | |
| 21 | 23D140042 | Nguyễn Thị | Phương | K59I1 | |
| 22 | 23D140043 | Hoàng Minh | Quang | K59I1 | |
| 23 | 23D140045 | Nguyễn Thị Trúc | Quỳnh | K59I1 | |
| 24 | 23D140047 | Nguyễn Phương | Thảo | K59I1 | |
| 25 | 23D140054 | Dương Thùy | Trâm | K59I1 | |
| 26 | 23D140055 | Đặng Xuân | Tùng | K59I1 | |
| 27 | 23D140060 | Phạm Lê Kim | Anh | K59I2 | |
| 28 | 23D140061 | Trịnh Bảo | Anh | K59I2 | |
| 29 | 23D140063 | Phan Chí | Bách | K59I2 | |
| 30 | 23D140064 | Vũ Thị Diệu | Châu | K59I2 | |
| 31 | 23D140065 | Nguyễn Thúy Kim | Chi | K59I2 | |
| 32 | 23D140066 | Nguyễn Thị Ngọc | Diệp | K59I2 | |
| 33 | 23D140071 | Ngô Duy | Đông | K59I2 | |
| 34 | 23D140072 | Nguyễn Đăng | Đức | K59I2 | |
| 35 | 23D140069 | Nguyễn Đức | Dũng | K59I2 | |
| 36 | 23D140070 | Lê Quỳnh | Dương | K59I2 | |
| 37 | 23D140068 | Ngô Đức | Duy | K59I2 | |
| 38 | 23D140073 | Trương Thị | Giang | K59I2 | |
| 39 | 22D140068 | Hạ Thị Thu | Hà | K59I2 | |
| 40 | 23D140075 | Hoàng Thị Ngọc | Hà | K59I2 | |
| 41 | 23D140076 | Chu Văn | Hạ | K59I2 | |
| 42 | 23D140077 | Nguyễn Thị Thanh | Hằng | K59I2 | |
| 43 | 23D140078 | Nguyễn Thị Thanh | Hiền | K59I2 | |
| 44 | 23D140080 | Lại Thanh Thanh | Hoàn | K59I2 | |
| 45 | 23D140083 | Phạm Thị Thanh | Hương | K59I2 | |
| 46 | 23D140081 | Phạm Thu | Huyền | K59I2 | |
| 47 | 23D140085 | Nguyễn Ngọc | Lan | K59I2 | |
| 48 | 23D140086 | Đào Hà | Linh | K59I2 | |
| 49 | 23D140087 | Mai Thuỳ | Linh | K59I2 | |
| 50 | 23D140089 | Trần Tú | Linh | K59I2 | |
| 51 | 23D140090 | Lê Hoàng | Long | K59I2 | |
| 52 | 23D140091 | Nguyễn Thị | Lương | K59I2 | |
| 53 | 23D140092 | Lê Vũ Khánh | Ly | K59I2 | |
| 54 | 23D140098 | Tăng Minh | Ngọc | K59I2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 55 | 23D140100 | Nguyễn Thị | Ninh | K59I2 | |
| 56 | 23D140101 | Lại Cao | Phong | K59I2 | |
| 57 | 23D140102 | Lê Đình | Quang | K59I2 | |
| 58 | 23D140103 | Nguyễn Thị Lệ | Quyên | K59I2 | |
| 59 | 23D140104 | Nguyễn Thúy | Quỳnh | K59I2 | |
| 60 | 23D140106 | Trịnh Thị | Thắng | K59I2 | |
| 61 | 23D140105 | Phí Thị Thanh | Thảo | K59I2 | |
| 62 | 23D140108 | Nguyễn An | Thư | K59I2 | |
| 63 | 23D140109 | Trần Văn | Tín | K59I2 | |
| 64 | 23D140110 | Đặng Huyền | Trang | K59I2 | |
| 65 | 23D140111 | Nguyễn Quỳnh | Trang | K59I2 | |
| 66 | 23D140112 | Phùng Thị Thùy | Trang | K59I2 | |
| 67 | 23D140113 | Nguyễn Mạnh | Tùng | K59I2 | |
| 68 | 23D140114 | Nguyễn Thị Hồng | Tươi | K59I2 | |
| 69 | 23D140116 | Trần Thị Hồng | Yến | K59I2 | |
| 70 | 23D140117 | Đinh Thị Vân | Anh | K59I3 | |
| 71 | 23D140118 | Nguyễn Phương | Anh | K59I3 | |
| 72 | 23D140119 | Nguyễn Thị Phương | Anh | K59I3 | |
| 73 | 23D140120 | Phạm Ngọc | Anh | K59I3 | |
| 74 | 23D140121 | Tống Gia | Bảo | K59I3 | |
| 75 | 23D140124 | Bùi Thị | Chi | K59I3 | |
| 76 | 23D140126 | Phạm Ngọc | Diệp | K59I3 | |
| 77 | 23D140128 | Bùi Trung | Đức | K59I3 | |
| 78 | 23D140129 | Nguyễn Đắc | Đức | K59I3 | |
| 79 | 23D140127 | Lê Thị Thùy | Dương | K59I3 | |
| 80 | 23D140130 | Đinh Thị Quỳnh | Giang | K59I3 | |
| 81 | 23D140131 | Đàm Thu | Hà | K59I3 | |
| 82 | 23D140132 | Đỗ Thái | Hà | K59I3 | |
| 83 | 23D140133 | Nguyễn Thanh | Hà | K59I3 | |
| 84 | 23D140134 | Đỗ Thị | Hằng | K59I3 | |
| 85 | 23D140135 | Nguyễn Thu | Hằng | K59I3 | |
| 86 | 23D140141 | Chu Thị | Hường | K59I3 | |
| 87 | 23D140142 | Hồ Bá | Khánh | K59I3 | |
| 88 | 23D140144 | Nguyễn Ngọc | Lan | K59I3 | |
| 89 | 23D140145 | Đào Thị Diệu | Linh | K59I3 | |
| 90 | 23D140146 | Nguyễn Khánh | Linh | K59I3 | |
| 91 | 23D140149 | Chu Diệu | Ly | K59I3 | |
| 92 | 23D140150 | Phạm Hương | Ly | K59I3 | |
| 93 | 23D140154 | Nguyễn Tuấn | Minh | K59I3 | |
| 94 | 23D140155 | Triệu Thị Trà | My | K59I3 | |
| 95 | 23D140158 | Phạm Yến | Nhi | K59I3 | |
| 96 | 23D140159 | Tống Gia | Phong | K59I3 | |
| 97 | 23D140160 | Bùi Mai | Phương | K59I3 | |
| 98 | 23D140161 | Lê Thị | Quỳnh | K59I3 | |
| 99 | 23D140162 | Nguyễn Thị Minh | Tâm | K59I3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 100 | 23D140164 | Tạ Thị Thanh | Thảo | K59I3 | |
| 101 | 23D140165 | Trần Thị | Thơ | K59I3 | |
| 102 | 23D140167 | Lê Thị | Thúy | K59I3 | |
| 103 | 23D140174 | Đoàn Phương | Anh | K59I4 | |
| 104 | 23D140175 | Lê Thị Vân | Anh | K59I4 | |
| 105 | 23D140177 | Bá Thị Ngọc | Ánh | K59I4 | |
| 106 | 23D140178 | Nguyễn Duy | Công | K59I4 | |
| 107 | 23D140179 | Đinh Thị | Cúc | K59I4 | |
| 108 | 23D140180 | Hoàng Thị | Diệu | K59I4 | |
| 109 | 23D140186 | Hồ Minh | Đức | K59I4 | |
| 110 | 23D140181 | Trịnh Hoàng | Dung | K59I4 | |
| 111 | 23D140184 | Nguyễn Thùy | Dương | K59I4 | |
| 112 | 23D140185 | Vũ Hồng | Dương | K59I4 | |
| 113 | 23D140187 | Ngô Hà | Giang | K59I4 | |
| 114 | 23D140188 | Nguyễn Thị | Hà | K59I4 | |
| 115 | 23D140189 | Đào Trọng | Hải | K59I4 | |
| 116 | 23D140193 | Nguyễn Huy | Hoàng | K59I4 | |
| 117 | 23D140197 | Hoàng Thị Thúy | Hường | K59I4 | |
| 118 | 23D140199 | Khoa Khánh | Linh | K59I4 | |
| 119 | 23D140201 | Tạ Diệu | Linh | K59I4 | |
| 120 | 23D140204 | Hà Ngọc | Ly | K59I4 | |
| 121 | 23D140205 | Trần Khánh | Ly | K59I4 | |
| 122 | 23D140207 | Âu Thị | Mến | K59I4 | |
| 123 | 23D140208 | Nguyễn Tuấn | Minh | K59I4 | |
| 124 | 23D140210 | Nguyễn Thanh | Nga | K59I4 | |
| 125 | 23D140211 | Bùi Ánh | Ngọc | K59I4 | |
| 126 | 23D140212 | Trìu Ánh | Ngọc | K59I4 | |
| 127 | 23D140216 | Triệu Minh | Quang | K59I4 | |
| 128 | 23D140217 | Lê Thị Diễm | Quỳnh | K59I4 | |
| 129 | 23D140220 | Trương Thị Phương | Thảo | K59I4 | |
| 130 | 23D140221 | Kiều Hoài | Thu | K59I4 | |
| 131 | 23D140223 | Đàm Thị Anh | Thư | K59I4 | |
| 132 | 23D140224 | Kiều Thị Lan | Thương | K59I4 | |
| 133 | 23D140226 | Nguyễn Thị Đoan | Trang | K59I4 | |
| 134 | 23D140229 | Nguyễn Thảo | Vân | K59I4 | |
| 135 | 23D140233 | Vũ Phạm Vân | Anh | K59I5 | |
| 136 | 23D140236 | Nguyễn Thị | Bắc | K59I5 | |
| 137 | 23D140237 | Phạm Việt | Châu | K59I5 | |
| 138 | 23D140241 | Phùng Tiến | Dũng | K59I5 | |
| 139 | 23D140242 | Đỗ Hương | Giang | K59I5 | |
| 140 | 23D140243 | Hà Thu | Hà | K59I5 | |
| 141 | 23D140244 | Vũ Ngọc Thanh | Hà | K59I5 | |
| 142 | 23D140248 | Quách Thị | Huệ | K59I5 | |
| 143 | 23D140251 | Nguyễn Thị | Hưng | K59I5 | |
| 144 | 23D140254 | Vũ Quốc | Khánh | K59I5 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 145 | 23D140257 | Đào Văn Tùng | Lâm | K59I5 | |
| 146 | 23D140258 | Lê Khánh | Linh | K59I5 | |
| 147 | 23D140261 | Vũ Thùy | Linh | K59I5 | |
| 148 | 23D140264 | Nguyễn Duy | Mạnh | K59I5 | |
| 149 | 23D140265 | Giàng Quỳnh | Minh | K59I5 | |
| 150 | 23D140270 | Trương Bảo | Ngọc | K59I5 | |
| 151 | 23D140274 | Nguyễn Ngọc | Quỳnh | K59I5 | |
| 152 | 23D140275 | Nguyễn Đoàn Long | Sơn | K59I5 | |
| 153 | 23D140276 | Nguyễn Văn | Thành | K59I5 | |
| 154 | 23D140282 | Bùi Đức | Tiến | K59I5 | |
| 155 | 23D140285 | Bành Tuyết | Trâm | K59I5 | |
| 156 | 23D140283 | Nguyễn Hà | Trang | K59I5 | |
| 157 | 23D140284 | Nguyễn Thị Huyền | Trang | K59I5 | |
| 158 | 23D140286 | Trần Xuân | Tùng | K59I5 | |
| 159 | 24D140003 | Nguyễn Hoàng Minh | Anh | K60I1 | |
| 160 | 24D140004 | Nguyễn Thị Quỳnh | Anh | K60I1 | |
| 161 | 24D140006 | Nguyễn Thị Nguyệt | Ánh | K60I1 | |
| 162 | 24D140007 | Bùi Nữ Phương | Chi | K60I1 | |
| 163 | 24D140009 | Ngô Tiến | Dũng | K60I1 | |
| 164 | 24D140010 | Nguyễn Thùy | Dương | K60I1 | |
| 165 | 24D140012 | Lê Thị Hương | Giang | K60I1 | |
| 166 | 24D140013 | Đặng An | Hà | K60I1 | |
| 167 | 24D140015 | Nông Xuân | Hải | K60I1 | |
| 168 | 24D140017 | Đỗ Thu | Hiền | K60I1 | |
| 169 | 24D140018 | Đặng Thị Thanh | Hoa | K60I1 | |
| 170 | 24D140022 | Hoàng Khánh | Huyền | K60I1 | |
| 171 | 24D140023 | Vũ Khánh | Huyền | K60I1 | |
| 172 | 24D140026 | Phạm Đức Diên | Khánh | K60I1 | |
| 173 | 24D140029 | Đàm Thị Khánh | Linh | K60I1 | |
| 174 | 24D140031 | Phạm Lê Trúc | Linh | K60I1 | |
| 175 | 24D140032 | Trần Phương | Linh | K60I1 | |
| 176 | 24D140033 | Nguyễn Ngọc | Mai | K60I1 | |
| 177 | 24D140034 | Đoàn Trần | Minh | K60I1 | |
| 178 | 24D140037 | Trần Thị Phương | Nam | K60I1 | |
| 179 | 24D140040 | Lê Thảo | Nguyên | K60I1 | |
| 180 | 24D140042 | Đặng Trúc | Quỳnh | K60I1 | |
| 181 | 24D140045 | Đinh Thị Minh | Tâm | K60I1 | |
| 182 | 24D140046 | Nguyễn Thị | Thanh | K60I1 | |
| 183 | 24D140048 | Đỗ Phương | Thúy | K60I1 | |
| 184 | 24D140050 | Lê Thị | Trang | K60I1 | |
| 185 | 24D140055 | Cao Thảo | Yến | K60I1 | |
| 186 | 24D140056 | Đỗ Lê Châu | Anh | K60I2 | |
| 187 | 24D140057 | Giáp Thế | Anh | K60I2 | |
| 188 | 24D140058 | Nguyễn Đức | Anh | K60I2 | |
| 189 | 24D140062 | Lê Như | Bảo | K60I2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 190 | 24D140063 | Trương Bảo Khánh | Chi | K60I2 | |
| 191 | 24D140066 | Đinh Hải | Đăng | K60I2 | |
| 192 | 24D140065 | Nguyễn Văn | Dũng | K60I2 | |
| 193 | 24D140069 | Lê Thu | Hà | K60I2 | |
| 194 | 24D140073 | Phan Thị | Hiền | K60I2 | |
| 195 | 24D140072 | Phạm Nguyễn Minh | Hiếu | K60I2 | |
| 196 | 24D140074 | Nguyễn Thị Mai | Hoa | K60I2 | |
| 197 | 24D140075 | Bùi Xuân | Hoàng | K60I2 | |
| 198 | 24D140082 | Trần Minh | Khải | K60I2 | |
| 199 | 24D140081 | Kiều Phú | Khánh | K60I2 | |
| 200 | 24D140083 | Trần Ngọc | Khuê | K60I2 | |
| 201 | 24D140086 | Nguyễn Hà | Linh | K60I2 | |
| 202 | 24D140088 | Vũ Thị Thùy | Linh | K60I2 | |
| 203 | 24D140096 | Nguyễn Quốc | Phong | K60I2 | |
| 204 | 24D140097 | Nguyễn Danh | Quân | K60I2 | |
| 205 | 24D140099 | Phan Trúc | Quỳnh | K60I2 | |
| 206 | 24D140101 | Chu Thị | Thanh | K60I2 | |
| 207 | 24D140102 | Nguyễn Gia | Thành | K60I2 | |
| 208 | 24D140103 | Nguyễn Thị Phương | Thảo | K60I2 | |
| 209 | 24D140105 | Lê Thị | Trang | K60I2 | |
| 210 | 24D140106 | Tống Huyền | Trang | K60I2 | |
| 211 | 24D140110 | Hoàng Thị Vân | Anh | K60I3 | |
| 212 | 24D140113 | Nguyễn Thị Phương | Anh | K60I3 | |
| 213 | 24D140114 | Trần Phương | Anh | K60I3 | |
| 214 | 24D140116 | Ngô Văn | Công | K60I3 | |
| 215 | 24D140119 | Đào Tiến | Đạt | K60I3 | |
| 216 | 24D140121 | Bùi Thị Hương | Giang | K60I3 | |
| 217 | 24D140123 | Nguyễn Thị | Hà | K60I3 | |
| 218 | 24D140125 | Lê Thị Thu | Hiên | K60I3 | |
| 219 | 24D140126 | Đàm Trần Huy | Hiệp | K60I3 | |
| 220 | 24D140128 | Đinh Khánh | Hòa | K60I3 | |
| 221 | 24D140132 | Nguyễn Xuân | Hùng | K60I3 | |
| 222 | 24D140134 | Nguyễn Thị | Hường | K60I3 | |
| 223 | 24D140129 | Đinh Sỹ Bảo | Huy | K60I3 | |
| 224 | 24D140136 | Nguyễn Thành | Kiên | K60I3 | |
| 225 | 24D140139 | Nguyễn Hà | Linh | K60I3 | |
| 226 | 24D140140 | Sái Thị Mai | Linh | K60I3 | |
| 227 | 24D140141 | Đỗ Thị Tuyết | Mai | K60I3 | |
| 228 | 24D140142 | Nguyễn Đức | Mạnh | K60I3 | |
| 229 | 24D140143 | Nguyễn Quang | Minh | K60I3 | |
| 230 | 24D140144 | Nguyễn Trà | My | K60I3 | |
| 231 | 24D140147 | Trương Minh | Ngọc | K60I3 | |
| 232 | 24D140151 | Trần Quang | Quân | K60I3 | |
| 233 | 24D140153 | Vũ Như | Quỳnh | K60I3 | |
| 234 | 24D140154 | Trần Văn | Sơn | K60I3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 235 | 24D140155 | Đoàn Thị Phương | Thanh | K60I3 | |
| 236 | 24D140160 | Trần Thị Huyền | Trang | K60I3 | |
| 237 | 24D140163 | Vũ Thị Thanh | Xuân | K60I3 | |
| 238 | 24D145002 | Đoàn Vân | Anh | K60IK1 | |
| 239 | 24D145004 | Nguyễn Ngọc | Anh | K60IK1 | |
| 240 | 24D145006 | Trần Lê Diệp | Chi | K60IK1 | |
| 241 | 24D145009 | Cung Quang | Đạt | K60IK1 | |
| 242 | 24D145012 | Nguyễn Thúy | Hằng | K60IK1 | |
| 243 | 24D145014 | Nguyễn Thị Thanh | Hiền | K60IK1 | |
| 244 | 24D145013 | Lê Trung | Hiếu | K60IK1 | |
| 245 | 24D145015 | Nguyễn Huy | Hoàng | K60IK1 | |
| 246 | 24D145018 | Trần Minh | Hùng | K60IK1 | |
| 247 | 24D145016 | Lê Khánh | Huyền | K60IK1 | |
| 248 | 24D145017 | Vũ Thị Trang | Huyền | K60IK1 | |
| 249 | 24D145019 | Nguyễn Nam | Khánh | K60IK1 | |
| 250 | 24D145021 | Đỗ Tuấn | Kiệt | K60IK1 | |
| 251 | 24D145022 | Đinh Thảo | Linh | K60IK1 | |
| 252 | 24D145023 | Nguyễn Khánh | Linh | K60IK1 | |
| 253 | 24D145024 | Phạm Hoàng | Long | K60IK1 | |
| 254 | 24D145026 | Kiều Lê Thanh | Mai | K60IK1 | |
| 255 | 24D145027 | Vũ Hà | My | K60IK1 | |
| 256 | 24D145029 | Nguyễn Thị Hồng | Ngọc | K60IK1 | |
| 257 | 24D145030 | Nguyễn Thị Yến | Nhi | K60IK1 | |
| 258 | 24D145031 | Phùng Thị Hồng | Nhung | K60IK1 | |
| 259 | 24D145032 | Nguyễn Hữu | Phong | K60IK1 | |
| 260 | 24D145033 | Nguyễn Mai | Phương | K60IK1 | |
| 261 | 24D145040 | Trần Anh | Thư | K60IK1 | |
| 262 | 24D145039 | Nguyễn Thị | Thúy | K60IK1 | |
| 263 | 24D145044 | Tạ Thùy | Trâm | K60IK1 | |
| 264 | 24D145041 | Lê Thị Hoài | Trang | K60IK1 | |
| 265 | 24D145042 | Nguyễn Thị Huyền | Trang | K60IK1 | |
| 266 | 24D145043 | Vũ Thị Kiều | Trang | K60IK1 | |
| 267 | 24D145045 | Vũ Xuân | Trọng | K60IK1 | |
| 268 | 24D145049 | Nguyễn Tường | Vy | K60IK1 | |
| 269 | 24D145052 | Nguyễn Tuấn | Anh | K60IK2 | |
| 270 | 24D145053 | Trần Ngọc Trâm | Anh | K60IK2 | |
| 271 | 24D145054 | Nguyễn Minh | Ánh | K60IK2 | |
| 272 | 24D145055 | Khương Thị Thùy | Dung | K60IK2 | |
| 273 | 24D145057 | Trần Tiến | Dũng | K60IK2 | |
| 274 | 24D145060 | Trần Minh | Hà | K60IK2 | |
| 275 | 24D145065 | Lê Thu | Huyền | K60IK2 | |
| 276 | 24D145068 | Nguyễn Nam | Khánh | K60IK2 | |
| 277 | 24D145070 | Vũ Tuấn | Kiệt | K60IK2 | |
| 278 | 24D145071 | Lê Khánh | Linh | K60IK2 | |
| 279 | 24D145072 | Nguyễn Thảo | Linh | K60IK2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 280 | 24D145074 | Nguyễn Thị Khánh | Ly | K60IK2 | |
| 281 | 24D145075 | Trương Tuyết | Mai | K60IK2 | |
| 282 | 24D145077 | Nguyễn Hoàng | Nam | K60IK2 | |
| 283 | 24D145078 | Vũ Bích | Ngọc | K60IK2 | |
| 284 | 24D145079 | Phùng Yến | Nhi | K60IK2 | |
| 285 | 24D145082 | Nguyễn Thanh | Phương | K60IK2 | |
| 286 | 24D145084 | Phan Thị | Quỳnh | K60IK2 | |
| 287 | 24D145085 | Trần Trung | Thành | K60IK2 | |
| 288 | 24D145089 | Nguyễn Thị Quế | Thương | K60IK2 | |
| 289 | 24D145087 | Nguyễn Thị | Thuý | K60IK2 | |
| 290 | 24D145092 | Nguyễn Thị Hương | Trà | K60IK2 | |
| 291 | 24D145091 | Nguyễn Thùy | Trang | K60IK2 | |
| 292 | 24D145093 | Nguyễn Duy | Trung | K60IK2 | |
| 293 | 24D145096 | Phạm Thị Thảo | Vân | K60IK2 | |
| 294 | 24D145098 | Trần Thị Lệ | Xuân | K60IK2 | |
| 295 | 24D145099 | Đỗ Minh | An | K60IK3 | |
| 296 | 24D145111 | Đặng Thị Thảo | Hiền | K60IK3 | |
| 297 | 24D145115 | Nguyễn Thị Khánh | Huyền | K60IK3 | |
| 298 | 24D145116 | Đào Đức | Khánh | K60IK3 | |
| 299 | 24D145117 | Phạm Quốc | Khánh | K60IK3 | |
| 300 | 24D145126 | Trương Thị | Nam | K60IK3 | |
| 301 | 24D145129 | Trần Yến | Nhi | K60IK3 | |
| 302 | 24D145131 | Đào Bích | Phượng | K60IK3 | |
| 303 | 24D145135 | Trần Văn | Thông | K60IK3 | |
| 304 | 24D145137 | Nguyễn Thị | Thuỷ | K60IK3 | |
| 305 | 24D145138 | Nguyễn Đan | Thùy | K60IK3 | |
| 306 | 24D145139 | Bùi Quỳnh | Trang | K60IK3 | |
| 307 | 24D145140 | Nguyễn Huyền | Trang | K60IK3 | |
| 308 | 24D145144 | Nguyễn Thị Ngọc | Tú | K60IK3 | |
| 309 | 24D145148 | Diệp Thị Kiều | Anh | K60IK4 | |
| 310 | 24D145149 | Nguyễn Lan | Anh | K60IK4 | |
| 311 | 24D145150 | Bùi Thị Ngọc | Ánh | K60IK4 | |
| 312 | 24D145152 | Đỗ Linh | Chi | K60IK4 | |
| 313 | 24D145153 | Nguyễn Việt | Dũng | K60IK4 | |
| 314 | 24D145158 | Đoàn Minh | Hiếu | K60IK4 | |
| 315 | 24D145161 | Nguyễn Đình | Hoàng | K60IK4 | |
| 316 | 24D145163 | Nguyễn Thu | Huyền | K60IK4 | |
| 317 | 24D145164 | Nguyễn Châu | Khánh | K60IK4 | |
| 318 | 24D145167 | Bùi Thị Nhật | Linh | K60IK4 | |
| 319 | 24D145169 | Trịnh Khánh | Linh | K60IK4 | |
| 320 | 24D145170 | Nguyễn Trọng | Long | K60IK4 | |
| 321 | 24D145171 | Đào Thanh | Mai | K60IK4 | |
| 322 | 24D145175 | Bạch Như | Nguyệt | K60IK4 | |
| 323 | 24D145177 | Phạm Ngọc | Phiệt | K60IK4 | |
| 324 | 24D145178 | Nguyễn Diệu | Phương | K60IK4 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 325 | 24D145179 | Trần Việt | Quang | K60IK4 | |
| 326 | 24D145181 | Nguyễn Như | Quỳnh | K60IK4 | |
| 327 | 24D145182 | Sần Giờ | Sử | K60IK4 | |
| 328 | 24D145183 | Nguyễn Diệu | Thu | K60IK4 | |
| 329 | 24D145185 | Nguyễn Anh | Thư | K60IK4 | |
| 330 | 24D145184 | Dương Phương | Thúy | K60IK4 | |
| 331 | 24D145187 | Đinh Quỳnh | Trang | K60IK4 | |
| 332 | 24D145188 | Nguyễn Ngọc Uyên | Trang | K60IK4 | |
| 333 | 24D145193 | Lê Thảo | Vi | K60IK4 | |
| 334 | 25D140003 | Nguyễn Phương | Anh | K61I1 | |
| 335 | 25D140004 | Nguyễn Trần Tâm | Anh | K61I1 | |
| 336 | 25D140006 | Đỗ Nguyễn Gia | Bảo | K61I1 | |
| 337 | 25D140010 | Phạm Lân | Dũng | K61I1 | |
| 338 | 25D140013 | Đào Hương | Giang | K61I1 | |
| 339 | 25D140015 | Lương Thị Thanh | Hiền | K61I1 | |
| 340 | 25D140023 | Nguyễn Thị Yến | Linh | K61I1 | |
| 341 | 25D140027 | Quản Quốc | Minh | K61I1 | |
| 342 | 25D140028 | Phạm Mai Họa | My | K61I1 | |
| 343 | 25D140030 | Bùi Khánh | Ngọc | K61I1 | |
| 344 | 25D140038 | Hoàng Thế | Thuận | K61I1 | |
| 345 | 25D140040 | Đào Hà | Trang | K61I1 | |
| 346 | 25D140041 | Nguyễn Vũ Kiều | Trang | K61I1 | |
| 347 | 25D140042 | Đinh Thị Cẩm | Tú | K61I1 | |
| 348 | 25D140043 | Nguyễn Thị Ánh | Tuyết | K61I1 | |
| 349 | 25D140044 | Nguyễn Hoàng Thảo | Vy | K61I1 | |
| 350 | 25D140048 | Phạm Việt | Anh | K61I2 | |
| 351 | 25D140052 | Lê Thảo | Chi | K61I2 | |
| 352 | 25D140056 | Đoàn Thành | Đông | K61I2 | |
| 353 | 25D140054 | Trần Tiến | Dũng | K61I2 | |
| 354 | 25D140058 | Đỗ Minh | Hằng | K61I2 | |
| 355 | 25D140060 | Đặng Thu | Hồng | K61I2 | |
| 356 | 25D140062 | Vũ Phạm Khánh | Huyền | K61I2 | |
| 357 | 25D140068 | Nguyễn Hương | Ly | K61I2 | |
| 358 | 25D140071 | Vũ Hoàng | Minh | K61I2 | |
| 359 | 25D140072 | Trần Ngọc Trà | My | K61I2 | |
| 360 | 25D140073 | Vũ Thị Thúy | Nga | K61I2 | |
| 361 | 25D140075 | Trần Nguyễn Thảo | Nguyên | K61I2 | |
| 362 | 25D140077 | Nguyễn Thị Phương | Nhung | K61I2 | |
| 363 | 25D140078 | Hoàng Thị Thùy | Phương | K61I2 | |
| 364 | 25D140080 | Lê Minh | Sơn | K61I2 | |
| 365 | 25D140082 | Phạm Hồng | Thăng | K61I2 | |
| 366 | 25D140088 | Hoàng Anh | Thư | K61I2 | |
| 367 | 25D140083 | Nguyễn Phương | Thúy | K61I2 | |
| 368 | 25D140084 | Đoàn Thùy | Trang | K61I2 | |
| 369 | 25D140085 | Nguyễn Quốc | Tuân | K61I2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 370 | 25D140087 | Phong Hoàng | Yến | K61I2 | |
| 371 | 25D140092 | Trần Kiều | Anh | K61I3 | |
| 372 | 25D140093 | Vũ Ngọc | Anh | K61I3 | |
| 373 | 25D140101 | Trần Thị Hà | Giang | K61I3 | |
| 374 | 25D140102 | Nguyễn Thị Thanh | Hằng | K61I3 | |
| 375 | 25D140106 | Đỗ Tuấn | Hưng | K61I3 | |
| 376 | 25D140107 | Dương Thanh | Hường | K61I3 | |
| 377 | 25D140104 | Chu Gia | Huy | K61I3 | |
| 378 | 25D140105 | Ngô Ngọc | Huyền | K61I3 | |
| 379 | 25D140108 | Nguyễn Chúc | Khanh | K61I3 | |
| 380 | 25D140109 | Trần Thị | Lam | K61I3 | |
| 381 | 25D140110 | Lê Mai | Linh | K61I3 | |
| 382 | 25D140111 | Phan Thị Khánh | Linh | K61I3 | |
| 383 | 25D140112 | Nguyễn Khánh | Ly | K61I3 | |
| 384 | 25D140114 | Nguyễn Tuấn | Minh | K61I3 | |
| 385 | 25D140115 | Chu Hà | My | K61I3 | |
| 386 | 25D140117 | Lê Thị | Ngân | K61I3 | |
| 387 | 25D140121 | Thân Trang | Nhung | K61I3 | |
| 388 | 25D140122 | Lê Minh | Phương | K61I3 | |
| 389 | 25D140127 | Nguyễn Thị Anh | Thư | K61I3 | |
| 390 | 25D140130 | Phạm Thế | Tuân | K61I3 | |
| 391 | 25D140131 | Hán Nguyễn Minh | Vũ | K61I3 | |
| 392 | 25D140135 | Nguyễn Thị Vân | Anh | K61I4 | |
| 393 | 25D140138 | Hồ Văn | Bắc | K61I4 | |
| 394 | 25D140139 | Nguyễn Thị Bảo | Châm | K61I4 | |
| 395 | 25D140140 | Nguyễn Thị Quỳnh | Chi | K61I4 | |
| 396 | 25D140143 | Nguyễn Phúc | Đạt | K61I4 | |
| 397 | 25D140144 | Nguyễn Tôn | Đức | K61I4 | |
| 398 | 25D140152 | Đỗ Khánh | Linh | K61I4 | |
| 399 | 25D140153 | Nguyễn Thị Diệu | Linh | K61I4 | |
| 400 | 25D140155 | Đặng Quỳnh | Mai | K61I4 | |
| 401 | 25D140162 | Nguyễn Phương | Nhi | K61I4 | |
| 402 | 25D140165 | Trịnh Lê Minh | Phương | K61I4 | |
| 403 | 25D140169 | Nguyễn Thị Anh | Thơ | K61I4 | |
| 404 | 25D140170 | Phạm Anh | Thư | K61I4 | |
| 405 | 25D140171 | Nguyễn Thị | Thương | K61I4 | |
| 406 | 25D140172 | Nguyễn Thị Thùy | Trang | K61I4 | |
| 407 | 25D140174 | Nguyễn Hà | Vy | K61I4 | |
| 408 | 25D145013 | Đỗ Quang | Huy | K61IK1 | |
| 409 | 25D145019 | Nguyễn Phương | Linh | K61IK1 | |
| 410 | 25D145036 | Lưu Phương | Thảo | K61IK1 | |
| 411 | 25D145038 | Phạm Thanh | Thư | K61IK1 | |
| 412 | 25D145043 | Mai Phương | Yến | K61IK1 | |
| 413 | 25D145046 | Nguyễn Ngọc | Ánh | K61IK2 | |
| 414 | 25D145048 | Nguyễn Quỳnh | Chi | K61IK2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 415 | 25D145054 | Doãn Thị Thu | Hà | K61IK2 | |
| 416 | 25D145059 | Nguyễn Bảo | Lâm | K61IK2 | |
| 417 | 25D145061 | Lý Thu | Linh | K61IK2 | |
| 418 | 25D145062 | Nguyễn Thị Ngọc | Linh | K61IK2 | |
| 419 | 25D145064 | Nguyễn Như Tuấn | Minh | K61IK2 | |
| 420 | 25D145065 | Lê Thị Hà | My | K61IK2 | |
| 421 | 25D145069 | Vũ Thị Hồng | Ngọc | K61IK2 | |
| 422 | 25D145076 | Bùi Tuấn | Tài | K61IK2 | |
| 423 | 25D145078 | Đào Minh | Thảo | K61IK2 | |
| 424 | 25D145079 | Trần Thị Diệu | Thảo | K61IK2 | |
| 425 | 25D145085 | Lã Hà | Vy | K61IK2 | |
| 426 | 25D145090 | Đào Duy | Cường | K61IK3 | |
| 427 | 25D145093 | Lê Quỳnh | Dương | K61IK3 | |
| 428 | 25D145097 | Bùi Quang | Huy | K61IK3 | |
| 429 | 25D145102 | Hà Phương | Linh | K61IK3 | |
| 430 | 25D145104 | Vũ Thùy | Linh | K61IK3 | |
| 431 | 25D145112 | Nguyễn Phạm Bảo | Nhi | K61IK3 | |
| 432 | 25D145113 | Vũ Phương | Nhi | K61IK3 | |
| 433 | 25D145119 | Đào Phương | Thảo | K61IK3 | |
| 434 | 25D145120 | Ngô Quang | Thiện | K61IK3 | |
| 435 | 25D145121 | Lê Thị Thanh | Thuận | K61IK3 | |
| 436 | 25D141007 | Cấn Thị Ngọc | Ánh | K61ISI1 | |
| 437 | 25D141018 | Nguyễn An | Hưng | K61ISI1 | |
| 438 | 25D141027 | Phạm Bảo | Ngọc | K61ISI1 | |
| 439 | 25D141032 | Trần Anh | Quân | K61ISI1 | |
| 440 | 25D141033 | Vũ Huy | Sơn | K61ISI1 | |
| 441 | 25D141034 | Lê Thị Phương | Thảo | K61ISI1 | |
| 442 | 25D141037 | Tống Thị Minh | Trang | K61ISI1 | |
| 443 | 25D141041 | Đoàn Phương | Uyên | K61ISI1 | |
| 444 | 25D141044 | Đỗ Phương | Anh | K61ISI2 | |
| 445 | 25D141052 | Nguyễn Thị | Dịu | K61ISI2 | |
| 446 | 25D141057 | Mai Thị Trúc | Hạ | K61ISI2 | |
| 447 | 25D141058 | Vũ Huy | Hoàng | K61ISI2 | |
| 448 | 25D141063 | Phạm Nguyễn Ngọc | Linh | K61ISI2 | |
| 449 | 25D141068 | Nguyễn Thị Bích | Ngọc | K61ISI2 | |
| 450 | 25D141074 | Trần Thị Thu | Quyên | K61ISI2 | |
| 451 | 25D141075 | Đinh Thị Minh | Tâm | K61ISI2 | |
| 452 | 25D141082 | Nguyễn Đức | Tú | K61ISI2 | |
| 453 | 25D141083 | Phạm Tú | Uyên | K61ISI2 | |
| 454 | 25D141090 | Vũ Hoàng | Anh | K61ISI3 | |
| 455 | 25D141111 | Nguyễn Đình | Nguyên | K61ISI3 | |
| 456 | 25D141112 | Nguyễn Thị Kiều | Nhi | K61ISI3 | |
| 457 | 25D141129 | Nguyễn Hải | Anh | K61ISI4 | |
| 458 | 25D141136 | Nguyễn Minh | Dũng | K61ISI4 | |
| 459 | 25D141141 | Tạ Mai | Hiên | K61ISI4 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 460 | 25D141146 | Nguyễn Phương Ngọc | Linh | K61ISI4 | |
| 461 | 25D141147 | Trịnh Khánh | Linh | K61ISI4 | |
| 462 | 25D141148 | Lê Thu | Minh | K61ISI4 | |
| 463 | 25D141155 | Nguyễn Đức | Phú | K61ISI4 | |
| 464 | 25D141162 | Đỗ Minh | Trang | K61ISI4 | |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# DANH SÁCH KHEN THƯỞNG SINH VIÊN NĂM HỌC 2025-2026
## KHOA: TIẾNG ANH

*(Kèm theo Quyết định số 2501/QĐ-ĐHTM ngày 12 tháng 10 năm 2026)*

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| **I** | **Danh hiệu sinh viên xuất sắc: 29 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D170006 | Phạm Thị Minh | Anh | K59N1 | |
| 2 | 23D170007 | Nguyễn Phương | Chi | K59N1 | |
| 3 | 23D170023 | Đinh Thị | Huế | K59N1 | |
| 4 | 23D170032 | Vũ Ngọc | Linh | K59N1 | |
| 5 | 23D170037 | Nguyễn Việt | Nam | K59N1 | |
| 6 | 23D170057 | Nguyễn Bình | An | K59N2 | |
| 7 | 23D170058 | Đỗ Như | Anh | K59N2 | |
| 8 | 23D170069 | Nguyễn Thị Hương | Giang | K59N2 | |
| 9 | 23D170072 | Phạm Vũ Ngân | Hà | K59N2 | |
| 10 | 23D170074 | Nguyễn Thị | Hiền | K59N2 | |
| 11 | 23D170079 | Nguyễn Lan | Hương | K59N2 | |
| 12 | 23D170085 | Nguyễn Lương Diệu | Linh | K59N2 | |
| 13 | 23D170133 | Đào Thị Minh | Hồng | K59N3 | |
| 14 | 23D170176 | Tống Thị Thuỳ | Dung | K59N4 | |
| 15 | 23D170180 | Nguyễn Thị Quỳnh | Giang | K59N4 | |
| 16 | 23D170243 | Nguyễn Vũ Thanh | Hương | K59N5 | |
| 17 | 23D170261 | Nguyễn Mai | Phương | K59N5 | |
| 18 | 23D170268 | Vũ Thị | Thảo | K59N5 | |
| 19 | 24D170037 | Nguyễn Trang | Nhung | K60N1 | |
| 20 | 24D170053 | Nguyễn Tiến Phúc | An | K60N2 | |
| 21 | 24D170072 | Hà Thu | Hiền | K60N2 | |
| 22 | 24D170162 | Triệu Phương | Anh | K60N4 | |
| 23 | 24D170185 | Nguyễn Khánh | Ly | K60N4 | |
| 24 | 24D170197 | Nguyễn Thị Thu | Thảo | K60N4 | |
| 25 | 24D170199 | Nguyễn Thị | Thùy | K60N4 | |
| 26 | 24D170253 | Bùi Thị Thu | Trang | K60N5 | |
| 27 | 25D170048 | Nguyễn Thúy | Quỳnh | K61N1 | |
| 28 | 25D170113 | Lê Tú | Uyên | K61N2 | |
| 29 | 25D170121 | Nguyễn Phương | Anh | K61N3 | |
| **II** | **Danh hiệu sinh viên giỏi: 214 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D170004 | Nguyễn Ngọc | Anh | K59N1 | |
| 2 | 23D170012 | Nguyễn Tuấn | Đạt | K59N1 | |
| 3 | 23D170009 | Nguyễn Khánh | Duyên | K59N1 | |
| 4 | 23D170016 | Phạm Thu | Hà | K59N1 | |
| 5 | 23D170017 | Nguyễn Thị Phương | Hảo | K59N1 | |
| 6 | 23D170018 | Đặng Thị | Hậu | K59N1 | |
| 7 | 23D170021 | Nguyễn Huy | Hoàng | K59N1 | |
| 8 | 23D170025 | Nguyễn Sơn | Hùng | K59N1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 9 | 23D170026 | Lương Thị Dịu | Hương | K59N1 | |
| 10 | 23D170024 | Nguyễn Khánh | Huyền | K59N1 | |
| 11 | 23D170031 | Nguyễn Thị Yến | Linh | K59N1 | |
| 12 | 23D170029 | Đỗ Thùy | Linh | K59N1 | |
| 13 | 23D170033 | Vũ Thị Hương | Ly | K59N1 | |
| 14 | 23D170034 | Phạm Hoàng | Mai | K59N1 | |
| 15 | 23D170036 | Lê Hà | My | K59N1 | |
| 16 | 23D170040 | Dương Thị Yến | Nhi | K59N1 | |
| 17 | 23D170041 | Lê Thị Hồng | Nhung | K59N1 | |
| 18 | 23D170042 | Cao Minh | Phúc | K59N1 | |
| 19 | 23D170043 | Nguyễn Thị Thu | Phương | K59N1 | |
| 20 | 23D170049 | Vũ Minh | Thư | K59N1 | |
| 21 | 23D170048 | Đặng Thị Thu | Thủy | K59N1 | |
| 22 | 23D170051 | Nguyễn Thị Thu | Trang | K59N1 | |
| 23 | 23D170052 | Nguyễn Thiên | Trang | K59N1 | |
| 24 | 23D170053 | Nhữ Thị Kiều | Trinh | K59N1 | |
| 25 | 23D170060 | Phạm Ngọc | Anh | K59N2 | |
| 26 | 23D170067 | Nguyễn Thị Yến | Chi | K59N2 | |
| 27 | 23D170066 | Hà Cẩm | Chi | K59N2 | |
| 28 | 23D170070 | Lý Việt | Hà | K59N2 | |
| 29 | 23D170073 | Nguyễn Thị | Hằng | K59N2 | |
| 30 | 23D170075 | Trần Trung | Hiếu | K59N2 | |
| 31 | 23D170076 | Khương Thị Thu | Hoài | K59N2 | |
| 32 | 23D170077 | Nguyễn Thanh | Huyền | K59N2 | |
| 33 | 23D170083 | Hoàng Bích | Liên | K59N2 | |
| 34 | 23D170084 | Hồ Thị Thuỳ | Linh | K59N2 | |
| 35 | 23D170086 | Phan Vũ Khánh | Linh | K59N2 | |
| 36 | 23D170088 | Bùi Ngọc | Mai | K59N2 | |
| 37 | 23D170090 | Nguyễn Thị Ngọc | Minh | K59N2 | |
| 38 | 23D170094 | Nguyễn Phương | Nhi | K59N2 | |
| 39 | 23D170095 | Phạm Thị | Nhung | K59N2 | |
| 40 | 23D170100 | Đỗ Đình | Sơn | K59N2 | |
| 41 | 23D170102 | Nguyễn Văn | Thuận | K59N2 | |
| 42 | 23D170103 | Nguyễn Thu | Thủy | K59N2 | |
| 43 | 23D170107 | Nguyễn Thùy | Trang | K59N2 | |
| 44 | 23D170104 | Bạch Nguyễn Quỳnh | Trang | K59N2 | |
| 45 | 23D170109 | Lê Thị Ánh | Tuyết | K59N2 | |
| 46 | 23D170111 | Nguyễn Phan Thảo | Vy | K59N2 | |
| 47 | 23D170112 | Nguyễn Thùy | An | K59N3 | |
| 48 | 23D170118 | Vũ Ngọc | Ánh | K59N3 | |
| 49 | 23D170125 | Ngô Ngọc | Hà | K59N3 | |
| 50 | 23D170127 | Trần Ngọc Khánh | Hà | K59N3 | |
| 51 | 23D170130 | Đinh Thu | Hiền | K59N3 | |
| 52 | 23D170131 | Phạm Thu | Hiền | K59N3 | |
| 53 | 23D170134 | Quản Thị | Huệ | K59N3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 54 | 23D170144 | Vũ Thị Thùy | Linh | K59N3 | |
| 55 | 23D170142 | Nguyễn Ngọc | Linh | K59N3 | |
| 56 | 23D170151 | Vũ Thanh | Ngọc | K59N3 | |
| 57 | 23D170171 | Nguyễn Việt Thảo | Anh | K59N4 | |
| 58 | 23D170170 | Nguyễn Thị Quỳnh | Anh | K59N4 | |
| 59 | 23D170169 | Nguyễn Mai | Anh | K59N4 | |
| 60 | 23D170172 | Đỗ Gia | Bảo | K59N4 | |
| 61 | 23D170173 | Đỗ Ngọc Minh | Châu | K59N4 | |
| 62 | 23D170178 | Nguyễn Tiến | Đạt | K59N4 | |
| 63 | 23D170177 | Trần Ánh | Dương | K59N4 | |
| 64 | 23D170183 | Trịnh Thu | Hà | K59N4 | |
| 65 | 23D170186 | Nguyễn Đức Minh | Hiếu | K59N4 | |
| 66 | 23D170188 | Khổng Thị Kim | Hồng | K59N4 | |
| 67 | 23D170189 | Nguyễn Thu | Hương | K59N4 | |
| 68 | 23D170190 | Nguyễn Bảo | Khanh | K59N4 | |
| 69 | 23D170191 | Vũ Ngọc | Khuê | K59N4 | |
| 70 | 23D170194 | Lê Thị Hồng | Linh | K59N4 | |
| 71 | 23D170202 | Mai Ánh | Ngọc | K59N4 | |
| 72 | 23D170203 | Nguyễn Thị Thanh | Nhàn | K59N4 | |
| 73 | 23D170204 | Trần Nguyễn Yến | Nhi | K59N4 | |
| 74 | 23D170209 | Nguyễn Hồng | Sơn | K59N4 | |
| 75 | 23D170210 | Nguyễn Thị Mỹ | Tâm | K59N4 | |
| 76 | 23D170215 | Nguyễn Thị Thu | Trang | K59N4 | |
| 77 | 23D170218 | Nguyễn Thanh | Vân | K59N4 | |
| 78 | 23D170228 | Nguyễn Thị An | Bình | K59N5 | |
| 79 | 23D170231 | Đỗ Khương | Duy | K59N5 | |
| 80 | 23D170239 | Phạm Thị Thuý | Hồng | K59N5 | |
| 81 | 23D170249 | Nguyễn Thị Khánh | Linh | K59N5 | |
| 82 | 23D170247 | Đỗ Mai | Linh | K59N5 | |
| 83 | 23D170277 | Đào Lưu Khánh | Linh | K59N5 | |
| 84 | 23D170252 | Phạm Hoa | Mai | K59N5 | |
| 85 | 23D170259 | Hoàng Đỗ An | Nhân | K59N5 | |
| 86 | 23D170260 | Trần Thị Yến | Nhi | K59N5 | |
| 87 | 23D170262 | Nguyễn Minh | Quang | K59N5 | |
| 88 | 23D170264 | Nguyễn Thị Như | Quỳnh | K59N5 | |
| 89 | 23D170273 | Đỗ Huyền | Trâm | K59N5 | |
| 90 | 23D170270 | Hoàng Thị Đoan | Trang | K59N5 | |
| 91 | 23D170271 | Nguyễn Diệu | Trang | K59N5 | |
| 92 | 23D170275 | Nguyễn Hoàng | Việt | K59N5 | |
| 93 | 24D170007 | Duy Thị Ngọc | Ánh | K60N1 | |
| 94 | 24D170010 | Nguyễn Thị Mai | Chi | K60N1 | |
| 95 | 24D170011 | Bùi Thị Huyền | Dịu | K60N1 | |
| 96 | 24D170013 | Nguyễn Tùng | Dương | K60N1 | |
| 97 | 24D170015 | Đồng Thu | Giang | K60N1 | |
| 98 | 24D170016 | Đỗ Cát Khánh | Hà | K60N1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 99 | 24D170017 | Nguyễn Thị Thu | Hà | K60N1 | |
| 100 | 24D170019 | Đặng Thị | Hiền | K60N1 | |
| 101 | 24D170034 | Tạ Hồng | Ngọc | K60N1 | |
| 102 | 24D170036 | Nguyễn Minh | Nhi | K60N1 | |
| 103 | 24D170039 | Lâm Thị Lệ | Quyên | K60N1 | |
| 104 | 24D170040 | Lê Phương | Thảo | K60N1 | |
| 105 | 24D170045 | Trịnh Thị Ánh | Thư | K60N1 | |
| 106 | 24D170047 | Nguyễn Huyền | Trang | K60N1 | |
| 107 | 24D170046 | Đặng Thị Thu | Trang | K60N1 | |
| 108 | 24D170052 | Nguyễn Trần Ngân | Vy | K60N1 | |
| 109 | 24D170054 | Trần Thị Tâm | An | K60N2 | |
| 110 | 24D170056 | Nguyễn Hà Kiều | Anh | K60N2 | |
| 111 | 24D170087 | Trần Thị Bảo | Ngọc | K60N2 | |
| 112 | 24D170093 | Lục Thị Phương | Thảo | K60N2 | |
| 113 | 24D170095 | Đàm Minh | Thông | K60N2 | |
| 114 | 24D170098 | Đỗ Thị Thu | Thương | K60N2 | |
| 115 | 24D170103 | Trịnh Thị Hồng | Vân | K60N2 | |
| 116 | 24D170110 | Trần Phương | Anh | K60N3 | |
| 117 | 24D170108 | Nguyễn Ngọc | Anh | K60N3 | |
| 118 | 24D170112 | Nguyễn Thị Ngọc | Ánh | K60N3 | |
| 119 | 24D170114 | Trần Thị Linh | Chi | K60N3 | |
| 120 | 24D170115 | Phí Thị Phương | Dung | K60N3 | |
| 121 | 24D170118 | Bùi Phương | Giang | K60N3 | |
| 122 | 24D170121 | Triệu Thị | Hà | K60N3 | |
| 123 | 24D170120 | Dương Ngọc | Hà | K60N3 | |
| 124 | 24D170124 | Lê Thu | Hiền | K60N3 | |
| 125 | 24D170128 | Bùi Thị Phương | Lan | K60N3 | |
| 126 | 24D170131 | Nguyễn Thị Thùy | Linh | K60N3 | |
| 127 | 24D170141 | Nguyễn Yến | Nhi | K60N3 | |
| 128 | 24D170142 | Nguyễn Thu | Phương | K60N3 | |
| 129 | 24D170149 | Chu Thủy | Tiên | K60N3 | |
| 130 | 24D170151 | Lê Quỳnh | Trang | K60N3 | |
| 131 | 24D170155 | Thái Hà | Vi | K60N3 | |
| 132 | 24D170156 | Lê Phạm Hải | Yến | K60N3 | |
| 133 | 24D170161 | Phạm Phương | Anh | K60N4 | |
| 134 | 24D170158 | Lê Thị Ngọc | Anh | K60N4 | |
| 135 | 24D170160 | Nguyễn Thị Mai | Anh | K60N4 | |
| 136 | 24D170166 | Trần Yến | Chi | K60N4 | |
| 137 | 24D170165 | Nguyễn Linh | Chi | K60N4 | |
| 138 | 24D170169 | Trần Tiến | Đạt | K60N4 | |
| 139 | 24D170167 | Dương Thị | Duyên | K60N4 | |
| 140 | 24D170170 | Đỗ Hương | Giang | K60N4 | |
| 141 | 24D170172 | Hoàng Thanh | Hà | K60N4 | |
| 142 | 24D170176 | Nguyễn Thị | Hoa | K60N4 | |
| 143 | 24D170177 | Nguyễn Thị Thu | Huyền | K60N4 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 144 | 24D170179 | Nguyễn Thị Hồng | Len | K60N4 | |
| 145 | 24D170191 | Bùi Thị Minh | Nguyệt | K60N4 | |
| 146 | 24D170210 | Lê Vũ Phương | Anh | K60N5 | |
| 147 | 24D170215 | Phùng Minh | Ánh | K60N5 | |
| 148 | 24D170217 | Nguyễn Ngọc Linh | Chi | K60N5 | |
| 149 | 24D170226 | Bùi Thị Thu | Hiền | K60N5 | |
| 150 | 24D170230 | Đào Thu | Hường | K60N5 | |
| 151 | 24D170229 | Trần Thị Thanh | Huyền | K60N5 | |
| 152 | 24D170231 | Lê Thị Mai | Liên | K60N5 | |
| 153 | 24D170232 | Hà Tường | Linh | K60N5 | |
| 154 | 24D170237 | Nguyễn Đình | Mạnh | K60N5 | |
| 155 | 24D170239 | Đào Thị Diễm | My | K60N5 | |
| 156 | 24D170242 | Đỗ Thị Minh | Nguyệt | K60N5 | |
| 157 | 24D170250 | Nguyễn Thị Hoài | Thu | K60N5 | |
| 158 | 24D170258 | Hoàng Lê Nguyên | Vũ | K60N5 | |
| 159 | 25D170001 | Ngô Hòa | An | K61N1 | |
| 160 | 25D170004 | Lê Thị Phương | Anh | K61N1 | |
| 161 | 25D170012 | Lê Thị Thanh | Bình | K61N1 | |
| 162 | 25D170018 | Ngô Tuấn | Đạt | K61N1 | |
| 163 | 25D170021 | Đỗ Thị An | Hải | K61N1 | |
| 164 | 25D170022 | Võ Thúy | Hằng | K61N1 | |
| 165 | 25D170030 | Đỗ Khánh | Linh | K61N1 | |
| 166 | 25D170031 | Lê Thị Ngọc | Linh | K61N1 | |
| 167 | 25D170040 | Đặng Khánh | Ngân | K61N1 | |
| 168 | 25D170046 | Lương Thu | Phương | K61N1 | |
| 169 | 25D170047 | Đinh Văn | Quân | K61N1 | |
| 170 | 25D170053 | Trần Thu | Trang | K61N1 | |
| 171 | 25D170054 | Vương Sỹ | Trường | K61N1 | |
| 172 | 25D170055 | Phạm Đăng | Tuấn | K61N1 | |
| 173 | 25D170057 | Nguyễn Hương | Vy | K61N1 | |
| 174 | 25D170058 | Nguyễn Thị Hải | Yến | K61N1 | |
| 175 | 25D170061 | Hà Huyền | Anh | K61N2 | |
| 176 | 25D170070 | Bùi Mai | Chi | K61N2 | |
| 177 | 25D170083 | Võ Trần | Huy | K61N2 | |
| 178 | 25D170099 | Vũ Thị Hoài | Ngọc | K61N2 | |
| 179 | 25D170102 | Hoàng Viên | Như | K61N2 | |
| 180 | 25D170115 | Nguyễn Minh Khánh | Vy | K61N2 | |
| 181 | 25D170123 | Phạm Phương | Anh | K61N3 | |
| 182 | 25D170119 | Ngô Vũ Phương | Anh | K61N3 | |
| 183 | 25D170136 | Nguyễn Thị | Hằng | K61N3 | |
| 184 | 25D170138 | Mai Thị Hồng | Hoa | K61N3 | |
| 185 | 25D170139 | Đinh Vũ | Huy | K61N3 | |
| 186 | 25D170142 | Trần Thị Kim | Khánh | K61N3 | |
| 187 | 25D170145 | Hoàng Phương | Linh | K61N3 | |
| 188 | 25D170152 | Đỗ Quang | Minh | K61N3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 189 | 25D170158 | Phạm Thị Dung | Nhi | K61N3 | |
| 190 | 25D170159 | Võ Khánh | Như | K61N3 | |
| 191 | 25D170162 | Hồ Phạm Khánh | Quỳnh | K61N3 | |
| 192 | 25D170169 | Chu Bảo | Trâm | K61N3 | |
| 193 | 25D170168 | Phạm Ngọc Minh | Trang | K61N3 | |
| 194 | 25D170171 | Hoàng Việt | Vương | K61N3 | |
| 195 | 25D170180 | Phạm Phương | Anh | K61N4 | |
| 196 | 25D170176 | Nguyễn Bảo | Anh | K61N4 | |
| 197 | 25D170173 | Bùi Ngọc Phương | Anh | K61N4 | |
| 198 | 25D170185 | Lê Thị Kiều | Chinh | K61N4 | |
| 199 | 25D170186 | Hồ Phương | Dung | K61N4 | |
| 200 | 25D170187 | Đặng Quốc | Duy | K61N4 | |
| 201 | 25D170191 | Cấn Hồng | Giang | K61N4 | |
| 202 | 25D170195 | Nguyễn Thị Kim | Hồng | K61N4 | |
| 203 | 25D170208 | Trần Thị Hồng | Mai | K61N4 | |
| 204 | 25D170209 | Đặng Thị Trúc | Minh | K61N4 | |
| 205 | 25D170213 | Trần Khánh | Nguyên | K61N4 | |
| 206 | 25D170214 | Nguyễn Lê Yến | Nhi | K61N4 | |
| 207 | 25D170239 | Nguyễn Thị Ngọc | Ánh | K61N5 | |
| 208 | 25D170250 | Nguyễn Thanh | Hằng | K61N5 | |
| 209 | 25D170260 | Ngô Phương | Linh | K61N5 | |
| 210 | 25D170265 | Trịnh Thị Ngọc | Mai | K61N5 | |
| 211 | 25D170267 | Hoàng Hà | My | K61N5 | |
| 212 | 25D170269 | Phạm Hồng | Ngọc | K61N5 | |
| 213 | 25D170273 | Phan Kiều | Oanh | K61N5 | |
| 214 | 25D170276 | Nguyễn Thị | Quỳnh | K61N5 | |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# DANH SÁCH KHEN THƯỞNG SINH VIÊN NĂM HỌC 2025-2026
## KHOA: LUẬT

*(Kèm theo Quyết định số 2501/QĐ-ĐHTM ngày 12 tháng 10 năm 2026)*

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| **I** | **Danh hiệu sinh viên xuất sắc: 27 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D200024 | Nguyễn Thị Phương | Linh | K59P1 | |
| 2 | 23D200031 | Hoàng Minh | Quý | K59P1 | |
| 3 | 23D200053 | Lại Hải | Hà | K59P2 | |
| 4 | 23D200047 | Hoàng Ngọc | Châu | K59P2 | |
| 5 | 23D200045 | Phạm Lan | Anh | K59P2 | |
| 6 | 23D200057 | Lê Tuấn | Huy | K59P2 | |
| 7 | 23D200076 | Đặng Thị Thuỳ | Trang | K59P2 | |
| 8 | 23D200075 | Trần Thị | Thúy | K59P2 | |
| 9 | 23D200103 | Nguyễn Khánh | Linh | K59P3 | |
| 10 | 23D201017 | Dương Vân | Khánh | K59PQ1 | |
| 11 | 23D201007 | Nguyễn Thị Thu | Chang | K59PQ1 | |
| 12 | 23D201039 | Nguyễn Thảo | Vy | K59PQ1 | |
| 13 | 23D201071 | Lê Bảo | Thư | K59PQ2 | |
| 14 | 23D201059 | Nguyễn Diệu | Linh | K59PQ2 | |
| 15 | 23D201046 | Trương Thị Mỹ | Dung | K59PQ2 | |
| 16 | 24D200037 | Đinh Thị Thùy | Trang | K60P1 | |
| 17 | 24D200078 | Nguyễn Thị Thu | Trang | K60P2 | |
| 18 | 24D200099 | Nguyễn Thị Ngọc | Khánh | K60P3 | |
| 19 | 24D201045 | Nguyễn Ngọc Tú | Uyên | K60PQ1 | |
| 20 | 24D201053 | Nguyễn Thị Thùy | Dung | K60PQ2 | |
| 21 | 24D201088 | Nguyễn Thị Thảo | Trang | K60PQ2 | |
| 22 | 24D201059 | Nguyễn Thị | Hoài | K60PQ2 | |
| 23 | 25D200052 | Nguyễn Khánh Minh | Anh | K61P2 | |
| 24 | 25D200125 | Phạm Thị Xuân | Mai | K61P3 | |
| 25 | 25D200144 | Phạm Thùy | Trang | K61P3 | |
| 26 | 25D205006 | Nguyễn Hương | Chi | K61PPI1 | |
| 27 | 25D205114 | Nguyễn Vĩnh | Thành | K61PPI3 | |
| **II** | **Danh hiệu sinh viên giỏi: 164 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D200004 | Nguyễn Ngọc Phương | Anh | K59P1 | |
| 2 | 23D200010 | Nguyễn Thị Ngọc | Diễm | K59P1 | |
| 3 | 23D200018 | Đỗ Diệu | Hương | K59P1 | |
| 4 | 23D200002 | Hoàng Phan Quỳnh | Anh | K59P1 | |
| 5 | 23D200016 | Đào Thị | Hảo | K59P1 | |
| 6 | 23D200007 | Nguyễn Thị Khánh | Chi | K59P1 | |
| 7 | 23D200029 | Trịnh Ngọc | Oanh | K59P1 | |
| 8 | 23D200036 | Nguyễn Thị Huyền | Trang | K59P1 | |
| 9 | 23D200019 | Đỗ Thu | Hường | K59P1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 10 | 23D200028 | Phan Thị Yến | Nhi | K59P1 | |
| 11 | 23D200023 | Nguyễn Khánh | Linh | K59P1 | |
| 12 | 23D200034 | Nguyễn Thị Thu | Thủy | K59P1 | |
| 13 | 23D200033 | Lại Thị | Thu | K59P1 | |
| 14 | 23D200062 | Hoàng Lê Bảo | Lam | K59P2 | |
| 15 | 23D200074 | Nguyễn Hoàng Phương | Thuỳ | K59P2 | |
| 16 | 23D200059 | Nguyễn Duy | Hùng | K59P2 | |
| 17 | 23D200069 | Nguyễn Thị | Nhiên | K59P2 | |
| 18 | 23D200055 | Nguyễn Thị | Hạnh | K59P2 | |
| 19 | 23D200050 | Nguyễn Thùy | Dương | K59P2 | |
| 20 | 23D200061 | Lương Thị | Hường | K59P2 | |
| 21 | 23D200077 | Nguyễn Thu | Trà | K59P2 | |
| 22 | 23D200060 | Nguyễn Thị Khánh | Hương | K59P2 | |
| 23 | 23D200064 | Nguyễn Lê Thuỳ | Linh | K59P2 | |
| 24 | 23D200065 | Nịnh Thị Mai | Linh | K59P2 | |
| 25 | 23D200070 | Nguyễn Lan | Phương | K59P2 | |
| 26 | 23D200046 | Tô Minh | Ánh | K59P2 | |
| 27 | 23D200080 | Trần Thảo | Vi | K59P2 | |
| 28 | 23D200086 | Phan Thiên | Bình | K59P3 | |
| 29 | 23D200096 | Phan Kim | Huệ | K59P3 | |
| 30 | 23D200090 | Phan Thùy | Dương | K59P3 | |
| 31 | 23D200094 | Nguyễn Thị Thu | Hoài | K59P3 | |
| 32 | 23D200088 | Vũ Thị | Cúc | K59P3 | |
| 33 | 23D200110 | Nguyễn Yến | Nhi | K59P3 | |
| 34 | 23D200084 | Nguyễn Ngọc Linh | Anh | K59P3 | |
| 35 | 23D200095 | Nguyễn Xuân | Hoàng | K59P3 | |
| 36 | 23D200108 | Nguyễn Thảo | Nguyên | K59P3 | |
| 37 | 23D200098 | Nguyễn Thanh | Huyền | K59P3 | |
| 38 | 23D200093 | Nguyễn Minh | Hiền | K59P3 | |
| 39 | 23D200101 | Ma Bảo | Khánh | K59P3 | |
| 40 | 23D200115 | Nguyễn Minh | Thảo | K59P3 | |
| 41 | 23D200118 | Đỗ Huyền | Trang | K59P3 | |
| 42 | 23D200102 | Đỗ Thị Diệu | Linh | K59P3 | |
| 43 | 23D200112 | Nguyễn Thùy | Phương | K59P3 | |
| 44 | 23D200083 | Nguyễn Đình | Anh | K59P3 | |
| 45 | 23D200087 | Nguyễn Thị Thảo | Chi | K59P3 | |
| 46 | 23D200099 | Nguyễn Thị Thu | Hương | K59P3 | |
| 47 | 22D201002 | Lê Vân | Anh | K59PQ1 | |
| 48 | 23D201008 | Ngô Hương | Giang | K59PQ1 | |
| 49 | 23D201015 | Tạ Thị Kim | Huệ | K59PQ1 | |
| 50 | 23D201035 | Nguyễn Thị Huyền | Trang | K59PQ1 | |
| 51 | 23D201009 | Phạm Hương | Giang | K59PQ1 | |
| 52 | 23D201023 | Phạm Nhật | Long | K59PQ1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 53 | 23D201001 | Cao Thị Hiền | Anh | K59PQ1 | |
| 54 | 23D201003 | Nguyễn Phương | Anh | K59PQ1 | |
| 55 | 23D201034 | Nguyễn Hoàng Anh | Thư | K59PQ1 | |
| 56 | 23D201013 | Nguyễn Thu | Hiền | K59PQ1 | |
| 57 | 23D201069 | Nguyễn Phương | Thảo | K59PQ2 | |
| 58 | 23D201061 | Vũ Hiền | Lương | K59PQ2 | |
| 59 | 23D201078 | Nguyễn Hoàng | Yến | K59PQ2 | |
| 60 | 23D201048 | Nguyễn Trà | Giang | K59PQ2 | |
| 61 | 23D201074 | Nguyễn Gia | Trinh | K59PQ2 | |
| 62 | 23D201068 | Đinh Thị | Quế | K59PQ2 | |
| 63 | 23D201047 | Nguyễn Phương | Đông | K59PQ2 | |
| 64 | 23D201051 | Ngụy Thị Hồng | Hạnh | K59PQ2 | |
| 65 | 23D201053 | Đặng Mai | Hoa | K59PQ2 | |
| 66 | 23D201065 | Lưu Thị Thanh | Nhàn | K59PQ2 | |
| 67 | 23D201055 | Phạm Hòa | Hợp | K59PQ2 | |
| 68 | 23D201077 | Nguyễn Thị Thảo | Vi | K59PQ2 | |
| 69 | 23D201075 | Trần Tiến | Trung | K59PQ2 | |
| 70 | 23D201070 | Chu Thị Thu | Thúy | K59PQ2 | |
| 71 | 23D201060 | Lưu Hải | Long | K59PQ2 | |
| 72 | 23D201054 | Lê Thị | Hồng | K59PQ2 | |
| 73 | 24D200004 | Phạm Quỳnh | Anh | K60P1 | |
| 74 | 24D200034 | Nguyễn Trịnh Thu | Phương | K60P1 | |
| 75 | 24D200029 | Nguyễn Đào Bảo | Ngọc | K60P1 | |
| 76 | 24D200002 | Nguyễn Huyền | Anh | K60P1 | |
| 77 | 24D200027 | Vũ Thị | Nga | K60P1 | |
| 78 | 24D200008 | Trần Thị Thùy | Dung | K60P1 | |
| 79 | 24D200021 | Nguyễn Mai | Linh | K60P1 | |
| 80 | 24D200076 | Ngô Thị | Thủy | K60P2 | |
| 81 | 24D200074 | Trần Thụy | Quyên | K60P2 | |
| 82 | 24D200123 | Phạm Ngọc | Linh | K60P2 | |
| 83 | 24D200067 | Vương Sĩ Thúy | Mị | K60P2 | |
| 84 | 24D200068 | Hoàng Thị Kim | Ngân | K60P2 | |
| 85 | 24D200065 | Nguyễn Ánh | Ly | K60P2 | |
| 86 | 24D200085 | Trần Vũ Quỳnh | Anh | K60P3 | |
| 87 | 24D200114 | Lê Thúy | Quỳnh | K60P3 | |
| 88 | 24D200087 | Phạm Hồng | Diệp | K60P3 | |
| 89 | 24D200096 | Nguyễn Thu | Huyền | K60P3 | |
| 90 | 24D200110 | Phạm Thị Hoàng | Ngọc | K60P3 | |
| 91 | 24D200113 | Nguyễn Thu | Phương | K60P3 | |
| 92 | 24D200092 | Đỗ Thị Thái | Hà | K60P3 | |
| 93 | 24D200101 | Nguyễn Phương | Linh | K60P3 | |
| 94 | 24D200102 | Nguyễn Vũ Phương | Linh | K60P3 | |
| 95 | 24D200108 | Nguyễn Thị Kim | Ngân | K60P3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 96 | 24D200100 | Lê Hoàng Khánh | Linh | K60P3 | |
| 97 | 24D200103 | Vũ Hà | Linh | K60P3 | |
| 98 | 24D200093 | Đỗ Ngọc | Hân | K60P3 | |
| 99 | 24D201015 | Phạm Hà | Hồng | K60PQ1 | |
| 100 | 24D201042 | Nguyễn Thị Huyền | Trang | K60PQ1 | |
| 101 | 24D201046 | Nguyễn Thị Thanh | Vân | K60PQ1 | |
| 102 | 24D201038 | Trần Thanh | Thảo | K60PQ1 | |
| 103 | 24D201036 | Phạm Như | Quỳnh | K60PQ1 | |
| 104 | 24D201019 | Bùi Gia | Khánh | K60PQ1 | |
| 105 | 24D201028 | Nguyễn Thị Lê | My | K60PQ1 | |
| 106 | 24D201011 | Đào Thị | Hảo | K60PQ1 | |
| 107 | 24D201025 | Vũ Thùy | Linh | K60PQ1 | |
| 108 | 24D201035 | Hà Lưu | Quyên | K60PQ1 | |
| 109 | 24D201065 | Nguyễn Trung | Kiên | K60PQ2 | |
| 110 | 24D201060 | Đào Nhất | Huy | K60PQ2 | |
| 111 | 24D201050 | Bùi Gia | Bách | K60PQ2 | |
| 112 | 24D201067 | Hoàng Phương | Linh | K60PQ2 | |
| 113 | 24D201054 | Nguyễn Hương | Giang | K60PQ2 | |
| 114 | 24D201056 | Nguyễn Phương | Hạnh | K60PQ2 | |
| 115 | 24D201069 | Vũ Thị Diệu | Linh | K60PQ2 | |
| 116 | 24D201084 | Bùi Đức | Thiện | K60PQ2 | |
| 117 | 24D201066 | Đặng Thùy | Linh | K60PQ2 | |
| 118 | 24D201089 | Nguyễn Thị Ánh | Tuyết | K60PQ2 | |
| 119 | 25D200026 | Trương Nguyễn Mai | Linh | K61P1 | |
| 120 | 25D200003 | Hoàng Trung | Anh | K61P1 | |
| 121 | 25D200047 | Đào Quỳnh | Trâm | K61P1 | |
| 122 | 25D200055 | Trần Quỳnh | Anh | K61P2 | |
| 123 | 25D200083 | Nguyễn Phương | Nhi | K61P2 | |
| 124 | 25D200068 | Nguyễn Thị | Hường | K61P2 | |
| 125 | 25D200090 | Nguyễn Phương | Thảo | K61P2 | |
| 126 | 25D200071 | Lê Nguyễn Minh | Khuê | K61P2 | |
| 127 | 25D200095 | Nguyễn Thị Kim | Trang | K61P2 | |
| 128 | 25D200112 | Ngô Thị | Hiền | K61P3 | |
| 129 | 25D200119 | Phan Thanh | Lam | K61P3 | |
| 130 | 25D200147 | Đặng Nhật Hoàng | Yến | K61P3 | |
| 131 | 25D200105 | Hoàng Khánh | Chi | K61P3 | |
| 132 | 25D200143 | Nguyễn Quỳnh | Trang | K61P3 | |
| 133 | 25D200110 | Nguyễn Thị Hương | Giang | K61P3 | |
| 134 | 25D200140 | Nguyễn Thị Tài | Thu | K61P3 | |
| 135 | 25D200145 | Trần Tuấn | Trung | K61P3 | |
| 136 | 25D205031 | Đàm Minh | Phương | K61PPI1 | |
| 137 | 25D205004 | Nguyễn Thị Lâm | Anh | K61PPI1 | |
| 138 | 25D205005 | Vũ Đức | Anh | K61PPI1 | |
| 139 | 25D205035 | Phan Kim Phương | Thảo | K61PPI1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 140 | 25D205009 | Dương Thị Thùy | Dung | K61PPI1 | |
| 141 | 25D205030 | Đỗ Thị Hồng | Nhung | K61PPI1 | |
| 142 | 25D205003 | Nguyễn Minh | Anh | K61PPI1 | |
| 143 | 25D205033 | Ngô Duy | Thái | K61PPI1 | |
| 144 | 25D205061 | Lê Thùy | Linh | K61PPI2 | |
| 145 | 25D205056 | Nguyễn Vũ Thảo | Hương | K61PPI2 | |
| 146 | 25D205042 | Bùi Phạm Thùy | Anh | K61PPI2 | |
| 147 | 25D205060 | Hoàng Khánh | Linh | K61PPI2 | |
| 148 | 25D205076 | Nguyễn Phương | Thu | K61PPI2 | |
| 149 | 25D205050 | Nguyễn Bình Hạnh | Dung | K61PPI2 | |
| 150 | 25D205075 | Nguyễn Thị Phương | Thảo | K61PPI2 | |
| 151 | 25D205095 | Chu Tuấn | Hưng | K61PPI3 | |
| 152 | 25D205116 | Trần Thị Minh | Thu | K61PPI3 | |
| 153 | 25D205087 | Nguyễn Phan Yến | Chi | K61PPI3 | |
| 154 | 25D205107 | Đỗ Thị Trà | My | K61PPI3 | |
| 155 | 25D205102 | Nguyễn Phương | Linh | K61PPI3 | |
| 156 | 25D205099 | Bùi Thị Ngọc | Linh | K61PPI3 | |
| 157 | 25D205119 | Nguyễn Mạnh | Tuấn | K61PPI3 | |
| 158 | 25D205122 | Nguyễn Hoàng | An | K61PPI3 | |
| 159 | 25D201017 | Phương Thị | Dinh | K61PQ1 | |
| 160 | 25D201072 | Ngô Yến | Chi | K61PQ2 | |
| 161 | 25D201094 | Nguyễn Minh | Lý | K61PQ2 | |
| 162 | 25D201091 | Nguyễn Phương | Linh | K61PQ2 | |
| 163 | 25D201089 | Lê Nguyễn Trúc | Linh | K61PQ2 | |
| 164 | 25D201063 | Nguyễn Phương | Anh | K61PQ2 | |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# DANH SÁCH KHEN THƯỞNG SINH VIÊN NĂM HỌC 2025-2026
## KHOA TIẾNG TRUNG QUỐC

*(Kèm theo Quyết định số 2501/QĐ-ĐHTM ngày 12 tháng 10 năm 2026)*

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| **I** | **Danh hiệu sinh viên xuất sắc: 44 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D107028 | Đoàn Khánh | Linh | K59QT1 | |
| 2 | 23D107045 | Vũ Đức | Tâm | K59QT1 | |
| 3 | 23D107009 | Trần Thị Mai | Chi | K59QT1 | |
| 4 | 23D107037 | Nguyễn Thị Hải | Ngân | K59QT1 | |
| 5 | 23D107089 | Đỗ Thị Cẩm | Ly | K59QT2 | |
| 6 | 23D107097 | Phạm Lê Trang | Nhung | K59QT2 | |
| 7 | 23D107103 | Nguyễn Bùi Phương | Thảo | K59QT2 | |
| 8 | 23D107129 | Ngô Thị Ngọc | Hà | K59QT3 | |
| 9 | 23D107170 | Vũ Quỳnh | Trang | K59QT3 | |
| 10 | 23D107162 | Nguyễn Diệu | Thảo | K59QT3 | |
| 11 | 23D107223 | Đỗ Thị | Thư | K59QT4 | |
| 12 | 23D107212 | Lương Minh | Nhung | K59QT4 | |
| 13 | 23D107187 | Vũ Châu | Giang | K59QT4 | |
| 14 | 23D107194 | Nguyễn Thị | Huyền | K59QT4 | |
| 15 | 24D107016 | Nguyễn Thị Ngọc | Hoà | K60QT1 | |
| 16 | 24D107015 | Hà Thị Thu | Hiền | K60QT1 | |
| 17 | 24D107003 | Nguyễn Phương | Anh | K60QT1 | |
| 18 | 24D107040 | Nguyễn Thị Thu | Quế | K60QT1 | |
| 19 | 24D107028 | Đào Huyền | Lương | K60QT1 | |
| 20 | 24D107018 | Phan Quang | Hưng | K60QT1 | |
| 21 | 24D107079 | Nguyễn Phương | Linh | K60QT2 | |
| 22 | 24D107059 | Vũ Phương | Anh | K60QT2 | |
| 23 | 24D107077 | Dương Hoàng Mai | Linh | K60QT2 | |
| 24 | 24D107087 | Hà Bích | Ngọc | K60QT2 | |
| 25 | 24D107073 | Lê Nam | Khánh | K60QT2 | |
| 26 | 24D107154 | Nguyễn Phúc Thanh | Trà | K60QT3 | |
| 27 | 24D107120 | Bùi Thị | Hiền | K60QT3 | |
| 28 | 24D107148 | Nguyễn Thị | Thảo | K60QT3 | |
| 29 | 24D107155 | Vũ Duy Quốc | Tuấn | K60QT3 | |
| 30 | 24D107114 | Trần Thị Quỳnh | Chi | K60QT3 | |
| 31 | 24D107108 | Lý Kim | Anh | K60QT3 | |
| 32 | 24D107156 | Nguyễn Cẩm | Tú | K60QT3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 33 | 24D107150 | Hoàng Ngọc Anh | Thư | K60QT3 | |
| 34 | 24D107194 | Nguyễn Minh | Nhật | K60QT4 | |
| 35 | 24D107185 | Tô Huyền | Linh | K60QT4 | |
| 36 | 24D107199 | Phan Thanh | Thanh | K60QT4 | |
| 37 | 24D107160 | Bùi Ngọc | Anh | K60QT4 | |
| 38 | 24D107197 | Phạm Xuân | Phương | K60QT4 | |
| 39 | 24D107183 | Nguyễn Khánh | Linh | K60QT4 | |
| 40 | 25D107155 | Nguyễn Thị Minh | Nhật | K61QT3 | |
| 41 | 25D104085 | Đặng Hoài | Thư | K61QTI2 | |
| 42 | 25D104074 | Đỗ Thu | Nga | K61QTI2 | |
| 43 | 25D104086 | Đỗ Mai | Trang | K61QTI2 | |
| 44 | 25D104107 | Nguyễn Thu | Hiền | K61QTI3 | |
| **II** | **Danh hiệu sinh viên giỏi: 298 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D107019 | Hồ Tô | Hoài | K59QT1 | |
| 2 | 23D107018 | Lê Diệu | Hiền | K59QT1 | |
| 3 | 23D107058 | Đồng Thị Hải | Yến | K59QT1 | |
| 4 | 23D107020 | Đào Thị Minh | Huế | K59QT1 | |
| 5 | 23D107017 | Đàm Thị Thúy | Hiền | K59QT1 | |
| 6 | 23D107027 | Vũ Ngọc | Lan | K59QT1 | |
| 7 | 23D107048 | Đoàn Thị | Thắm | K59QT1 | |
| 8 | 23D107002 | Lương Thị Lan | Anh | K59QT1 | |
| 9 | 23D107005 | Phạm Quỳnh | Anh | K59QT1 | |
| 10 | 23D107007 | Vũ Thị Phương | Anh | K59QT1 | |
| 11 | 23D107047 | Nguyễn Thị | Thảo | K59QT1 | |
| 12 | 23D107029 | Nguyễn Khánh | Linh | K59QT1 | |
| 13 | 23D107046 | Đỗ Thị | Thanh | K59QT1 | |
| 14 | 23D107014 | Vũ Hương | Giang | K59QT1 | |
| 15 | 23D107003 | Nguyễn Minh | Anh | K59QT1 | |
| 16 | 23D107056 | Nguyễn Phương | Uyên | K59QT1 | |
| 17 | 23D107031 | Tống Khánh | Linh | K59QT1 | |
| 18 | 23D107049 | Hoàng Thu | Thủy | K59QT1 | |
| 19 | 23D107012 | Phạm Khánh | Dương | K59QT1 | |
| 20 | 23D107050 | Trịnh Thanh | Thủy | K59QT1 | |
| 21 | 23D107010 | Trần Thị | Diệu | K59QT1 | |
| 22 | 23D107032 | Dương Thị Hoàng | Ly | K59QT1 | |
| 23 | 23D107080 | Trần Thị Thu | Huyền | K59QT2 | |
| 24 | 23D107106 | Chu Thị Thu | Thủy | K59QT2 | |
| 25 | 23D107101 | Vũ Thị | Sen | K59QT2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 26 | 23D107065 | Nghiêm Hồng | Ánh | K59QT2 | |
| 27 | 23D107082 | Vùi Ngọc | Khánh | K59QT2 | |
| 28 | 23D107085 | Lê Thị Mai | Linh | K59QT2 | |
| 29 | 23D107059 | Đoàn Vân | Anh | K59QT2 | |
| 30 | 23D107072 | Đặng Thanh | Hà | K59QT2 | |
| 31 | 23D107078 | Đỗ Minh | Huế | K59QT2 | |
| 32 | 23D107092 | Trần Hà | My | K59QT2 | |
| 33 | 23D107088 | Trịnh Ngọc Bảo | Linh | K59QT2 | |
| 34 | 23D107073 | Nguyễn Thị Minh | Hải | K59QT2 | |
| 35 | 23D107093 | Đỗ Đoàn Kim | Ngân | K59QT2 | |
| 36 | 23D107083 | Đặng Trần Hoàng | Lan | K59QT2 | |
| 37 | 23D107064 | Trịnh Vũ Ngọc | Anh | K59QT2 | |
| 38 | 23D107074 | Hoàng Thị | Hằng | K59QT2 | |
| 39 | 23D107071 | Trần Thị Hà | Giang | K59QT2 | |
| 40 | 23D107114 | Đoàn Minh | Việt | K59QT2 | |
| 41 | 23D107099 | Phạm Lan | Phương | K59QT2 | |
| 42 | 23D107068 | Đức Thị | Dịu | K59QT2 | |
| 43 | 23D107096 | Vũ Phan Yến | Nhi | K59QT2 | |
| 44 | 23D107070 | Đoàn Hương | Giang | K59QT2 | |
| 45 | 23D107079 | Nguyễn Ngọc | Huyền | K59QT2 | |
| 46 | 23D107061 | Nguyễn Mỹ | Anh | K59QT2 | |
| 47 | 23D107105 | Nguyễn Thị | Thoa | K59QT2 | |
| 48 | 23D107067 | Nguyễn Kim | Cúc | K59QT2 | |
| 49 | 23D107076 | Lục Thị Thảo | Hiền | K59QT2 | |
| 50 | 23D107116 | Lê Thị Hải | Yến | K59QT2 | |
| 51 | 23D107100 | Phạm Thị Lệ | Quyên | K59QT2 | |
| 52 | 23D107094 | Trần Thị Thanh | Ngân | K59QT2 | |
| 53 | 23D107087 | Nguyễn Thị Thùy | Linh | K59QT2 | |
| 54 | 23D107136 | Nguyễn Thanh | Huyền | K59QT3 | |
| 55 | 23D107157 | Hoàng Thị Thu | Phương | K59QT3 | |
| 56 | 23D107155 | Đặng Thị | Nhung | K59QT3 | |
| 57 | 23D107150 | Đinh Thị Trà | My | K59QT3 | |
| 58 | 23D107165 | Lê Thanh | Thủy | K59QT3 | |
| 59 | 23D107154 | Trần Hồng | Ngọc | K59QT3 | |
| 60 | 23D107167 | Lê Thị Thủy | Tiên | K59QT3 | |
| 61 | 23D107123 | Nguyễn Hồng | Ánh | K59QT3 | |
| 62 | 23D107161 | Trần Thị Thanh | Tâm | K59QT3 | |
| 63 | 23D107173 | Dương Triều | Xuân | K59QT3 | |
| 64 | 23D107140 | Bao Thị Thu | Hường | K59QT3 | |
| 65 | 23D107171 | Nguyễn Thị Thanh | Trúc | K59QT3 | |
| 66 | 23D107152 | Nguyễn Kim | Ngân | K59QT3 | |
| 67 | 23D107141 | Nguyễn Hà Minh | Khuê | K59QT3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 68 | 23D107138 | Vũ Ngọc | Huyền | K59QT3 | |
| 69 | 23D107166 | Bùi Thị Minh | Thư | K59QT3 | |
| 70 | 23D107130 | Nguyễn Hồng | Hạnh | K59QT3 | |
| 71 | 23D107169 | Nguyễn Thu | Trang | K59QT3 | |
| 72 | 23D107126 | Vũ Thị Phương | Duyên | K59QT3 | |
| 73 | 23D107151 | Vũ Phương | My | K59QT3 | |
| 74 | 23D107144 | Lương Thùy | Linh | K59QT3 | |
| 75 | 23D107168 | Nguyễn Kiều | Trang | K59QT3 | |
| 76 | 23D107174 | Nguyễn Hải | Yến | K59QT3 | |
| 77 | 23D107143 | Bùi Phương | Linh | K59QT3 | |
| 78 | 23D107153 | Trịnh Thị | Ngoan | K59QT3 | |
| 79 | 23D107172 | Trần Thị Cẩm | Vân | K59QT3 | |
| 80 | 23D107164 | Nguyễn Thị | Thoa | K59QT3 | |
| 81 | 23D107149 | Nguyễn Ngọc Diệu | Mi | K59QT3 | |
| 82 | 23D107120 | Nguyễn Thị Lan | Anh | K59QT3 | |
| 83 | 23D107124 | Phạm Lương Hương | Chi | K59QT3 | |
| 84 | 23D107135 | Trần Minh | Huệ | K59QT3 | |
| 85 | 23D107131 | Đỗ Thị Phương | Hiền | K59QT3 | |
| 86 | 23D107127 | Nguyễn Hương | Giang | K59QT3 | |
| 87 | 23D107142 | Nguyễn Thị Ngọc | Lan | K59QT3 | |
| 88 | 23D107139 | Nguyễn Duy | Hưng | K59QT3 | |
| 89 | 23D107163 | Vũ Thị Phương | Thảo | K59QT3 | |
| 90 | 23D107158 | Tạ Lan | Phương | K59QT3 | |
| 91 | 23D107201 | Ngô Thị Thùy | Linh | K59QT4 | |
| 92 | 23D107230 | Nguyễn Thị Ngọc | Viên | K59QT4 | |
| 93 | 23D107195 | Phạm Khánh | Huyền | K59QT4 | |
| 94 | 23D107205 | Nguyễn Phương | Mai | K59QT4 | |
| 95 | 23D107204 | Nguyễn Thị | Loan | K59QT4 | |
| 96 | 23D107190 | Trần Nguyệt | Hằng | K59QT4 | |
| 97 | 23D107192 | Nguyễn Thị Thanh | Hoa | K59QT4 | |
| 98 | 23D107196 | Nguyễn Thị | Hương | K59QT4 | |
| 99 | 23D107202 | Nguyễn Mai | Linh | K59QT4 | |
| 100 | 23D107175 | Lê Thị Phương | Anh | K59QT4 | |
| 101 | 23D107177 | Nguyễn Phương | Anh | K59QT4 | |
| 102 | 23D107221 | Đặng Hà | Thu | K59QT4 | |
| 103 | 23D107191 | Nguyễn Thị Thu | Hiền | K59QT4 | |
| 104 | 23D107189 | Trần Thị | Hạnh | K59QT4 | |
| 105 | 23D107193 | Đào Thị | Huyền | K59QT4 | |
| 106 | 23D107227 | Phạm Nguyễn Kiều | Trang | K59QT4 | |
| 107 | 23D107183 | Nguyễn Huyền | Diệu | K59QT4 | |
| 108 | 23D107188 | Nguyễn Linh | Hà | K59QT4 | |
| 109 | 23D107197 | Nguyễn Thu | Hường | K59QT4 | |
| 110 | 23D107226 | Nguyễn Thị | Trang | K59QT4 | |
| 111 | 23D107199 | Quách Thị | Lan | K59QT4 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 112 | 23D107215 | Vũ Thanh | Phương | K59QT4 | |
| 113 | 23D107200 | Đinh Thị Ngọc | Linh | K59QT4 | |
| 114 | 23D107229 | Vũ Thị | Tươi | K59QT4 | |
| 115 | 23D107213 | Lê Thị Kim | Oanh | K59QT4 | |
| 116 | 23D107198 | Nguyễn Thị Ngọc | Khuê | K59QT4 | |
| 117 | 23D107220 | Đinh Thị Hồng | Thắm | K59QT4 | |
| 118 | 23D107225 | Đào Huyền | Trang | K59QT4 | |
| 119 | 23D107185 | Nguyễn Thị Thùy | Dương | K59QT4 | |
| 120 | 23D107217 | Nguyễn Vũ Hoàng | Sơn | K59QT4 | |
| 121 | 23D107203 | Phạm Thùy | Linh | K59QT4 | |
| 122 | 23D107219 | Nguyễn Thanh | Thảo | K59QT4 | |
| 123 | 24D107009 | Lê Thị | Chung | K60QT1 | |
| 124 | 24D107043 | Đoàn Thị Thu | Thúy | K60QT1 | |
| 125 | 24D107051 | Nguyễn Khánh | Uyên | K60QT1 | |
| 126 | 24D107042 | Nguyễn Thị | Thiết | K60QT1 | |
| 127 | 24D107020 | Đỗ Thị | Hường | K60QT1 | |
| 128 | 24D107022 | Tô Thị Mỹ | Lệ | K60QT1 | |
| 129 | 24D107026 | Nguyễn Thị Thùy | Linh | K60QT1 | |
| 130 | 24D107035 | Nguyễn Thị Minh | Nguyệt | K60QT1 | |
| 131 | 24D107024 | Ngô Khánh | Linh | K60QT1 | |
| 132 | 24D107008 | Lê Quỳnh | Chi | K60QT1 | |
| 133 | 24D107019 | Nguyễn Linh | Hương | K60QT1 | |
| 134 | 24D107039 | Phạm Minh | Quang | K60QT1 | |
| 135 | 24D107029 | Phan Thị | Lý | K60QT1 | |
| 136 | 24D107044 | Vi Thị Minh | Thư | K60QT1 | |
| 137 | 24D107041 | Hoàng Thị Phương | Thảo | K60QT1 | |
| 138 | 24D107021 | Ngô Hồng | Lâm | K60QT1 | |
| 139 | 24D107007 | Phạm Ngọc | Ánh | K60QT1 | |
| 140 | 24D107011 | Phạm Thùy | Dung | K60QT1 | |
| 141 | 24D107014 | Vũ Trần Bảo | Hân | K60QT1 | |
| 142 | 24D107023 | Đới Vũ Nhật | Linh | K60QT1 | |
| 143 | 24D107025 | Nguyễn Nhật | Linh | K60QT1 | |
| 144 | 24D107098 | Nguyễn Thị | Thương | K60QT2 | |
| 145 | 24D107090 | Ngô Thị Khánh | Nhi | K60QT2 | |
| 146 | 24D107067 | Lê Hương | Giang | K60QT2 | |
| 147 | 24D107082 | Dương Khánh | Ly | K60QT2 | |
| 148 | 24D107093 | Bùi Mạnh | Quân | K60QT2 | |
| 149 | 24D107078 | Nguyễn Diệu | Linh | K60QT2 | |
| 150 | 24D107069 | Lê Nhật | Hiền | K60QT2 | |
| 151 | 24D107058 | Phan Phương | Anh | K60QT2 | |
| 152 | 24D107101 | Hoàng Ngọc | Trà | K60QT2 | |
| 153 | 24D107064 | Phạm Thị Hồng | Diệu | K60QT2 | |
| 154 | 24D107100 | Nguyễn Thùy | Trang | K60QT2 | |
| 155 | 24D107099 | Nguyễn Quỳnh | Trang | K60QT2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 156 | 24D107089 | Hoàng Thanh | Nhàn | K60QT2 | |
| 157 | 24D107061 | Nguyễn Trí | Cao | K60QT2 | |
| 158 | 24D107055 | Hứa Quỳnh | Anh | K60QT2 | |
| 159 | 24D107070 | Đỗ Phương | Hoài | K60QT2 | |
| 160 | 24D107083 | Lại Thị | Mai | K60QT2 | |
| 161 | 24D107095 | Nguyễn Phương | Thảo | K60QT2 | |
| 162 | 24D107072 | Phạm Thủy | Hương | K60QT2 | |
| 163 | 24D107071 | Nguyễn Thị | Huyền | K60QT2 | |
| 164 | 24D107103 | Trương Thị | Tuyên | K60QT2 | |
| 165 | 24D107104 | Vũ Phương | Uyên | K60QT2 | |
| 166 | 24D107086 | Đào Thị Kim | Ngân | K60QT2 | |
| 167 | 24D107065 | Thân Thị | Duyên | K60QT2 | |
| 168 | 24D107113 | Nguyễn Ngọc | Bích | K60QT3 | |
| 169 | 24D107135 | Nguyễn Thị | Mai | K60QT3 | |
| 170 | 24D107124 | Vũ Thị Thanh | Huyền | K60QT3 | |
| 171 | 24D107111 | Trần Thị Châu | Anh | K60QT3 | |
| 172 | 24D107159 | Trần Hải | Yến | K60QT3 | |
| 173 | 24D107127 | Lý Mai | Lan | K60QT3 | |
| 174 | 24D107130 | Nguyễn Khánh | Linh | K60QT3 | |
| 175 | 24D107112 | Nguyễn Ngọc | Ánh | K60QT3 | |
| 176 | 24D107117 | Phạm Thị | Dịu | K60QT3 | |
| 177 | 24D107125 | Phan Thu | Hương | K60QT3 | |
| 178 | 24D107144 | Dương Thị | Nin | K60QT3 | |
| 179 | 24D107137 | Đặng Hà | My | K60QT3 | |
| 180 | 24D107147 | Lê Tất | Thanh | K60QT3 | |
| 181 | 24D107138 | Vũ Huyền | My | K60QT3 | |
| 182 | 24D107141 | Vũ Hồng | Ngọc | K60QT3 | |
| 183 | 24D107153 | Nguyễn Thùy | Trang | K60QT3 | |
| 184 | 24D107115 | Phạm Minh | Cường | K60QT3 | |
| 185 | 24D107128 | Đinh Ngọc | Linh | K60QT3 | |
| 186 | 24D107152 | Nguyễn Thị Huyền | Trang | K60QT3 | |
| 187 | 24D107119 | Vũ Hà | Giang | K60QT3 | |
| 188 | 24D107123 | Thân Đức | Huy | K60QT3 | |
| 189 | 24D107129 | Dương Thị Ngọc | Linh | K60QT3 | |
| 190 | 24D107212 | Bùi Thảo | Vi | K60QT4 | |
| 191 | 24D107162 | Nguyễn Thị Vân | Anh | K60QT4 | |
| 192 | 24D107201 | Nguyễn Hà | Thu | K60QT4 | |
| 193 | 24D107196 | Lường Thị Kim | Oanh | K60QT4 | |
| 194 | 24D107190 | Triệu Lê | Na | K60QT4 | |
| 195 | 24D107192 | Lương Yến | Ngọc | K60QT4 | |
| 196 | 24D107177 | Ngô Thu | Hương | K60QT4 | |
| 197 | 24D107176 | Nguyễn Tuấn | Hưng | K60QT4 | |
| 198 | 24D107208 | Nguyễn Bá | Tung | K60QT4 | |
| 199 | 24D107174 | Lý Thị | Hoa | K60QT4 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 200 | 24D107202 | Lương Thanh | Thư | K60QT4 | |
| 201 | 24D107165 | Nguyễn Thị Ngọc | Ánh | K60QT4 | |
| 202 | 24D107178 | Nguyễn Thị | Hướng | K60QT4 | |
| 203 | 24D107161 | Nguyễn Đoàn Phương | Anh | K60QT4 | |
| 204 | 24D107198 | Lê Thị | Phượng | K60QT4 | |
| 205 | 24D107191 | Nguyễn Phương | Ngân | K60QT4 | |
| 206 | 24D107186 | Nguyễn Phương | Loan | K60QT4 | |
| 207 | 24D107175 | Lục Thị | Huệ | K60QT4 | |
| 208 | 24D107166 | Lành Linh | Chi | K60QT4 | |
| 209 | 24D107164 | Trần Thị Lan | Anh | K60QT4 | |
| 210 | 24D107167 | Đặng Thị | Chung | K60QT4 | |
| 211 | 24D107193 | Nguyễn Thảo | Nguyên | K60QT4 | |
| 212 | 24D107170 | Nguyễn Tấn | Dũng | K60QT4 | |
| 213 | 24D107209 | Hoàng Thị | Tươi | K60QT4 | |
| 214 | 24D107173 | Đỗ Thị Thảo | Hiền | K60QT4 | |
| 215 | 24D107181 | Đỗ Thị Hà | Linh | K60QT4 | |
| 216 | 24D107195 | Bùi Thị Hồng | Nhung | K60QT4 | |
| 217 | 24D107187 | Phan Khánh | Ly | K60QT4 | |
| 218 | 24D107203 | Nguyễn Đoàn Việt | Tôn | K60QT4 | |
| 219 | 24D107184 | Nguyễn Thị Ngọc | Linh | K60QT4 | |
| 220 | 24D107211 | Nguyễn Khánh | Vy | K60QT4 | |
| 221 | 24D107200 | Quàng Lê Phương | Thảo | K60QT4 | |
| 222 | 24D107207 | Hoàng Ngọc Bảo | Trân | K60QT4 | |
| 223 | 25D107017 | Nguyễn Hương | Giang | K61QT1 | |
| 224 | 25D107044 | Nguyễn Ngọc | Phương | K61QT1 | |
| 225 | 25D107012 | Lê Bích | Diệp | K61QT1 | |
| 226 | 25D107008 | Tạ Thị Hồng | Anh | K61QT1 | |
| 227 | 25D107025 | Nguyễn Thị Thu | Huyền | K61QT1 | |
| 228 | 25D107049 | Nông Thị Anh | Thơ | K61QT1 | |
| 229 | 25D107032 | Trịnh Thị | Linh | K61QT1 | |
| 230 | 25D107002 | Đặng Vũ Phương | Anh | K61QT1 | |
| 231 | 25D107027 | Trần Mai | Hương | K61QT1 | |
| 232 | 25D107056 | Lê Tường | Vy | K61QT1 | |
| 233 | 25D107045 | Vũ Thị Minh | Phương | K61QT1 | |
| 234 | 25D107029 | Nguyễn Khánh | Linh | K61QT1 | |
| 235 | 25D107036 | Bùi Thị Lê | Na | K61QT1 | |
| 236 | 25D107026 | Nguyễn Minh | Hương | K61QT1 | |
| 237 | 25D107010 | Dương Thị Minh | Châu | K61QT1 | |
| 238 | 25D107031 | Trần Ngọc Thùy | Linh | K61QT1 | |
| 239 | 25D107039 | Nguyễn Thị Ánh | Nguyệt | K61QT1 | |
| 240 | 25D107011 | Phan Đoàn Diệp | Chi | K61QT1 | |
| 241 | 25D107053 | Tạ Thị Thu | Trang | K61QT1 | |
| 242 | 25D107006 | Nguyễn Thị Lan | Anh | K61QT1 | |
| 243 | 25D107041 | Trần Nguyễn Thảo | Nhi | K61QT1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 244 | 25D107043 | Nguyễn Hà | Phương | K61QT1 | |
| 245 | 25D107054 | Hoàng Ngọc | Trâm | K61QT1 | |
| 246 | 25D107046 | Đào Minh | Sơn | K61QT1 | |
| 247 | 25D107007 | Nguyễn Vân | Anh | K61QT1 | |
| 248 | 25D107058 | Lương Thị Kim | Liễu | K61QT1 | |
| 249 | 25D107018 | Nguyễn Thị Mai | Giang | K61QT1 | |
| 250 | 25D107038 | Lê Minh | Ngọc | K61QT1 | |
| 251 | 25D107098 | Trần Minh | Nguyệt | K61QT2 | |
| 252 | 25D107068 | Lê Ngọc Minh | Châu | K61QT2 | |
| 253 | 25D107082 | Cao Ngọc | Huyền | K61QT2 | |
| 254 | 25D107094 | Cún Gia Hải | My | K61QT2 | |
| 255 | 25D107087 | Dương Phương | Linh | K61QT2 | |
| 256 | 25D107102 | Nguyễn Lan | Phương | K61QT2 | |
| 257 | 25D107114 | Kiều Cẩm | Tú | K61QT2 | |
| 258 | 25D107071 | Phan Thùy | Dung | K61QT2 | |
| 259 | 25D107081 | Nguyễn Kan | Hồng | K61QT2 | |
| 260 | 25D107063 | Nguyễn Thị Hải | Anh | K61QT2 | |
| 261 | 25D107080 | Đinh Phương | Hoa | K61QT2 | |
| 262 | 25D107106 | Vũ Hữu | Thành | K61QT2 | |
| 263 | 25D107088 | Nguyễn Lê Phương | Linh | K61QT2 | |
| 264 | 25D107163 | Nguyễn Thị Phương | Thanh | K61QT3 | |
| 265 | 25D107133 | Dương Thu | Hà | K61QT3 | |
| 266 | 25D107153 | Chu Thế | Ngọc | K61QT3 | |
| 267 | 25D107158 | Lê Hà | Phương | K61QT3 | |
| 268 | 25D107171 | Mai Thị Thu | Uyên | K61QT3 | |
| 269 | 25D107162 | Triệu Như | Quỳnh | K61QT3 | |
| 270 | 25D107159 | Nguyễn Minh | Phương | K61QT3 | |
| 271 | 25D107157 | Đào Thị Thu | Phương | K61QT3 | |
| 272 | 25D107130 | Đặng Hương | Giang | K61QT3 | |
| 273 | 25D107141 | Nguyễn Thị Lan | Hương | K61QT3 | |
| 274 | 25D107122 | Nguyễn Thị Vân | Anh | K61QT3 | |
| 275 | 25D107147 | Trần Thị Khánh | Linh | K61QT3 | |
| 276 | 25D107125 | Nguyễn Diệp | Chi | K61QT3 | |
| 277 | 25D107151 | Phạm Huyền | My | K61QT3 | |
| 278 | 25D107170 | Đặng Thị Thùy | Trâm | K61QT3 | |
| 279 | 25D107119 | Lại Phương | Anh | K61QT3 | |
| 280 | 25D107124 | Nguyễn Ngọc | Ánh | K61QT3 | |
| 281 | 25D107127 | Hứa Lê Mỹ | Dung | K61QT3 | |
| 282 | 25D107128 | Vũ Hoàng | Duy | K61QT3 | |
| 283 | 25D107137 | Trần Khánh | Hoà | K61QT3 | |
| 284 | 25D107129 | Đoàn Minh | Đức | K61QT3 | |
| 285 | 25D104017 | Đỗ Thị Bích | Hường | K61QTI1 | |
| 286 | 25D104011 | Phùng Việt | Hà | K61QTI1 | |
| 287 | 25D104003 | Nguyễn Thị Minh | Anh | K61QTI1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 288 | 25D104073 | Hoàng Thị Trà | My | K61QTI2 | |
| 289 | 25D104075 | Nguyễn Minh | Ngọc | K61QTI2 | |
| 290 | 25D104077 | Ngô Lê Tuệ | Nhi | K61QTI2 | |
| 291 | 25D104106 | Nguyễn Thuý | Hằng | K61QTI3 | |
| 292 | 25D104109 | Đỗ Thị | Huyền | K61QTI3 | |
| 293 | 25D104096 | Nguyễn Kiều Nguyệt | Anh | K61QTI3 | |
| 294 | 25D104113 | Hà Hồng | Liên | K61QTI3 | |
| 295 | 25D104139 | Trần Tường | Uyên | K61QTI3 | |
| 296 | 25D104135 | Thân Thị Thu | Trang | K61QTI3 | |
| 297 | 25D104129 | Nguyễn Hương | Thảo | K61QTI3 | |
| 298 | 25D104140 | Trần Khánh | Vi | K61QTI3 | |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# DANH SÁCH KHEN THƯỞNG SINH VIÊN NĂM HỌC 2025-2026
## KHOA TOÁN KINH TẾ

*(Kèm theo Quyết định số 2501/QĐ-ĐHTM ngày 12 tháng 10 năm 2026)*

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| **I** | **Danh hiệu sinh viên xuất sắc: 14 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D400042 | Trần Thị | Vân | K59V1 | |
| 2 | 23D400019 | Nguyễn Thị Lan | Hương | K59V1 | |
| 3 | 23D400072 | Ngô Trần Thanh | Ngân | K59V2 | |
| 4 | 23D400053 | Nguyễn Thu | Hằng | K59V2 | |
| 5 | 23D400087 | Đặng Hải | Yến | K59V2 | |
| 6 | 23D400048 | Nguyễn Mai | Chi | K59V2 | |
| 7 | 23D400073 | Bùi Trịnh Minh | Ngọc | K59V2 | |
| 8 | 23D400082 | Lưu Huyền | Trang | K59V2 | |
| 9 | 24D400017 | Vũ Tuấn Tùng | Dương | K60V1 | |
| 10 | 24D400106 | Phạm Thanh | Tâm | K60V2 | |
| 11 | 24D400061 | Nguyễn Quế | Anh | K60V2 | |
| 12 | 24D400098 | Trần Thanh | Ngân | K60V2 | |
| 13 | 25D400098 | Nguyễn Thị Kim | Nhung | K61V2 | |
| 14 | 25D400087 | Nhâm Khánh | Linh | K61V2 | |
| **II** | **Danh hiệu sinh viên giỏi: 107 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D400005 | Vũ Thị Phương | Diệu | K59V1 | |
| 2 | 23D400030 | Nguyễn Thị Hà | Phương | K59V1 | |
| 3 | 23D400022 | Nguyễn Thị Ngọc | Linh | K59V1 | |
| 4 | 23D400002 | Nguyễn Kim | Anh | K59V1 | |
| 5 | 23D400028 | Hoàng Thảo | Nhi | K59V1 | |
| 6 | 23D400043 | Nguyễn Trần Minh | Vũ | K59V1 | |
| 7 | 23D400013 | Hoàng Thanh | Hoa | K59V1 | |
| 8 | 23D400017 | Nguyễn Thị Thu | Huyền | K59V1 | |
| 9 | 23D400026 | Đỗ Thị Thanh | Mai | K59V1 | |
| 10 | 23D400044 | Lê Thị Hải | Yến | K59V1 | |
| 11 | 23D400029 | Đặng Hà | Phương | K59V1 | |
| 12 | 23D400020 | Phạm Ngọc | Khuê | K59V1 | |
| 13 | 23D400036 | Lê Thị Phương | Trang | K59V1 | |
| 14 | 23D400021 | Nguyễn Hải | Linh | K59V1 | |
| 15 | 23D400034 | Trần Bảo | Thắng | K59V1 | |
| 16 | 23D400037 | Ngô Thị | Trang | K59V1 | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 17 | 23D400038 | Nguyễn Ngọc Minh | Trang | K59V1 | |
| 18 | 23D400023 | Vũ Bảo | Linh | K59V1 | |
| 19 | 23D400025 | Nguyễn Hương | Ly | K59V1 | |
| 20 | 23D400058 | Nguyễn Thị Thanh | Huyền | K59V2 | |
| 21 | 23D400062 | Vũ Thị Minh | Hường | K59V2 | |
| 22 | 23D400088 | Phạm Thị Hải | Yến | K59V2 | |
| 23 | 23D400074 | Nguyễn Thị Quỳnh | Nhi | K59V2 | |
| 24 | 23D400059 | Trần Thị Thúy | Huyền | K59V2 | |
| 25 | 23D400078 | Bùi Thị Thu | Thảo | K59V2 | |
| 26 | 23D400084 | Nguyễn Minh | Tuệ | K59V2 | |
| 27 | 23D400050 | Trịnh Thị Huyền | Diệu | K59V2 | |
| 28 | 24D400030 | Nguyễn Đan | Khuê | K60V1 | |
| 29 | 24D400010 | Kiều Thị Ngọc | Ánh | K60V1 | |
| 30 | 24D400028 | Nguyễn Thị Thu | Hương | K60V1 | |
| 31 | 24D400020 | Trịnh Thị Thanh | Hải | K60V1 | |
| 32 | 24D400013 | Nguyễn Hà | Chi | K60V1 | |
| 33 | 24D400040 | Dương Thị Trà | My | K60V1 | |
| 34 | 24D400044 | Lê Ngọc Yến | Nhi | K60V1 | |
| 35 | 24D400003 | Lê Ngọc | Anh | K60V1 | |
| 36 | 24D400053 | Cao Thị Bích | Thùy | K60V1 | |
| 37 | 24D400046 | Bùi Thu | Phương | K60V1 | |
| 38 | 24D400021 | Nguyễn Thanh | Hằng | K60V1 | |
| 39 | 24D400038 | Nguyễn Thị Ngọc | Mai | K60V1 | |
| 40 | 24D400007 | Nguyễn Vân | Anh | K60V1 | |
| 41 | 24D400019 | Phạm Anh | Đức | K60V1 | |
| 42 | 24D400004 | Nghiêm Thị Phương | Anh | K60V1 | |
| 43 | 24D400043 | Phạm Thị Minh | Ngọc | K60V1 | |
| 44 | 24D400051 | Thái Thị Thanh | Tâm | K60V1 | |
| 45 | 24D400055 | Phan Thị Thu | Trang | K60V1 | |
| 46 | 24D400001 | Lê Công | An | K60V1 | |
| 47 | 24D400047 | Nguyễn Thị | Phương | K60V1 | |
| 48 | 24D400018 | Lê Quốc | Đạt | K60V1 | |
| 49 | 24D400032 | Đỗ Thị Mai | Liên | K60V1 | |
| 50 | 24D400025 | Chu Gia | Huy | K60V1 | |
| 51 | 24D400093 | Trần Ngọc | Ly | K60V2 | |
| 52 | 24D400066 | Nguyễn Kim | Bắc | K60V2 | |
| 53 | 24D400070 | Lò Thùy | Dung | K60V2 | |
| 54 | 24D400062 | Nguyễn Thị Phương | Anh | K60V2 | |
| 55 | 24D400111 | Đại Thị | Tuyền | K60V2 | |
| 56 | 24D400075 | Đỗ Lưu | Hà | K60V2 | |
| 57 | 24D400073 | Đinh Tiến | Đạt | K60V2 | |
| 58 | 24D400094 | Lê Đức | Mạnh | K60V2 | |
| 59 | 24D400064 | Trần Thị Phương | Anh | K60V2 | |
| 60 | 24D400087 | Trần Minh | Khuê | K60V2 | |
| 61 | 24D400077 | Hà Thu | Hằng | K60V2 | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 62 | 24D400083 | Lê Thị | Hương | K60V2 | |
| 63 | 24D400088 | Hoàng Quỳnh | Liên | K60V2 | |
| 64 | 24D400108 | Lưu Thị Thu | Thúy | K60V2 | |
| 65 | 24D400110 | Nguyễn Thị Mai | Trang | K60V2 | |
| 66 | 24D400063 | Phạm Quỳnh | Anh | K60V2 | |
| 67 | 24D400103 | Nguyễn Mai | Phương | K60V2 | |
| 68 | 24D400074 | Nguyễn Thành | Đạt | K60V2 | |
| 69 | 24D400069 | Lê Cẩm | Chi | K60V2 | |
| 70 | 24D400078 | Ngô Thị Thu | Hiền | K60V2 | |
| 71 | 24D400104 | Trịnh Lan | Phương | K60V2 | |
| 72 | 25D400049 | Lê Thị Phương | Thúy | K61V1 | |
| 73 | 25D400056 | Đào Công | Vinh | K61V1 | |
| 74 | 25D400032 | Lê Phương | Mai | K61V1 | |
| 75 | 25D400018 | Nguyễn Đắc Ngọc | Hà | K61V1 | |
| 76 | 25D400050 | Nguyễn Minh | Thư | K61V1 | |
| 77 | 25D400013 | Nguyễn Thùy | Dung | K61V1 | |
| 78 | 25D400007 | Trương Quang | Anh | K61V1 | |
| 79 | 25D400002 | Chu Quỳnh | Anh | K61V1 | |
| 80 | 25D400025 | Hoàng Thu | Hương | K61V1 | |
| 81 | 25D400051 | Nguyễn Thị Yến | Trang | K61V1 | |
| 82 | 25D400038 | Hoàng Thị Minh | Ngọc | K61V1 | |
| 83 | 25D400008 | Lê Thị Ngọc | Ánh | K61V1 | |
| 84 | 25D400023 | Đỗ Khánh | Huyền | K61V1 | |
| 85 | 25D400029 | Nguyễn Diệu | Linh | K61V1 | |
| 86 | 25D400080 | Hoàng Khánh | Huyền | K61V2 | |
| 87 | 25D400093 | Nguyễn Tâm | Ngân | K61V2 | |
| 88 | 25D400096 | Nguyễn Thị Hồng | Ngọc | K61V2 | |
| 89 | 25D400106 | Bùi Thị Anh | Thư | K61V2 | |
| 90 | 25D400088 | Đào Quỳnh | Ly | K61V2 | |
| 91 | 25D400086 | Nguyễn Phương | Linh | K61V2 | |
| 92 | 25D400105 | Nguyễn Đức | Thuận | K61V2 | |
| 93 | 25D400107 | Phạm Nguyễn Minh | Thư | K61V2 | |
| 94 | 25D400076 | Đỗ Mỹ | Hằng | K61V2 | |
| 95 | 25D400089 | Trần Ngọc Xuân | Mai | K61V2 | |
| 96 | 25D400069 | Phan Ngọc | Diệp | K61V2 | |
| 97 | 25D400155 | Trần Thị | Oanh | K61V3 | |
| 98 | 25D400162 | Trần Thị | Thủy | K61V3 | |
| 99 | 25D400122 | Vũ Thị Ngọc | Ánh | K61V3 | |
| 100 | 25D400118 | Nguyễn Hồng Mai | Anh | K61V3 | |
| 101 | 25D400137 | Phạm Khánh | Huyền | K61V3 | |
| 102 | 25D400123 | Lê Minh | Chi | K61V3 | |
| 103 | 25D400153 | Phạm Ánh | Ngọc | K61V3 | |
| 104 | 25D400163 | Ngô Minh | Thư | K61V3 | |
| 105 | 25D400128 | Nguyễn Tiến | Dương | K61V3 | |
| 106 | 25D400166 | Trịnh Chu Quỳnh | Trang | K61V3 | |
| 107 | 25D400168 | Phạm Thiên | Tú | K61V3 | |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# DANH SÁCH KHEN THƯỞNG SINH VIÊN NĂM HỌC 2024-2025
## KHOA: CÔNG NGHỆ SỐ ỨNG DỤNG

*(Kèm theo Quyết định số 2501/QĐ-ĐHTM ngày 12 tháng 10 năm 2026)*

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| **I** | **Danh hiệu sinh viên xuất sắc: 63 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D190043 | Phạm Văn | Tiến | K59S1 | |
| 2 | 23D190047 | Bùi Thị Hồng | Vân | K59S1 | |
| 3 | 23D190023 | Lê Thị | Lan | K59S1 | |
| 4 | 23D190028 | Trần Thị | Lý | K59S1 | |
| 5 | 23D190024 | Đinh Thị Mai | Linh | K59S1 | |
| 6 | 23D190003 | Nguyễn Thị Lan | Ánh | K59S1 | |
| 7 | 23D190020 | Nguyễn Thị Nhung | Huyền | K59S1 | |
| 8 | 23D190026 | Nguyễn Thị Ngọc | Linh | K59S1 | |
| 9 | 23D190087 | Nguyễn Ngọc Minh | Tâm | K59S2 | |
| 10 | 23D190094 | Trần Quốc | Tuấn | K59S2 | |
| 11 | 23D190080 | Trần Trà | My | K59S2 | |
| 12 | 23D190095 | Hoàng Thị Phương | Uyên | K59S2 | |
| 13 | 23D190076 | Phạm Quang Duy | Linh | K59S2 | |
| 14 | 23D190072 | Nguyễn Thị Ngọc | Lan | K59S2 | |
| 15 | 23D190119 | Đồng Thị | Hường | K59S3 | |
| 16 | 23D190104 | Đặng Thị Thùy | Dung | K59S3 | |
| 17 | 23D190099 | Nguyễn Mai | Anh | K59S3 | |
| 18 | 23D190102 | Phùng Thị Minh | Chi | K59S3 | |
| 19 | 23D190184 | Cao Thanh | Thu | K59S4 | |
| 20 | 23D190176 | Đinh Thị | Nhung | K59S4 | |
| 21 | 23D190170 | Nguyễn Quang | Minh | K59S4 | |
| 22 | 23D192007 | Nguyễn Việt | Dũng | K59SN1 | |
| 23 | 23D192034 | Đặng Thị Anh | Thơ | K59SN1 | |
| 24 | 23D192048 | Đặng Văn | Đan | K59SN2 | |
| 25 | 23D192046 | Bùi Thị | Duyên | K59SN2 | |
| 26 | 23D192080 | Nguyễn Thị Thảo | Yến | K59SN2 | |
| 27 | 23D192047 | Vũ Bùi Thùy | Dương | K59SN2 | |
| 28 | 24D190012 | Ngụy Trọng | Hiếu | K60S1 | |
| 29 | 24D190038 | Nguyễn Thị Thanh | Thương | K60S1 | |
| 30 | 24D190023 | Nguyễn Thuỳ | Linh | K60S1 | |
| 31 | 24D190030 | Đặng Nguyễn Yến | Ngọc | K60S1 | |
| 32 | 24D190036 | Đỗ Khánh | Thảo | K60S1 | |
| 33 | 24D190005 | Nguyễn Thị Ngọc | Bích | K60S1 | |
| 34 | 24D190045 | Vũ Thanh | Vân | K60S1 | |
| 35 | 24D190074 | Trần Xuân Phúc | Minh | K60S2 | |
| 36 | 24D190087 | Trần Thị | Trang | K60S2 | |
| 37 | 24D190069 | Ngô Phương | Linh | K60S2 | |
| 38 | 24D190060 | Đàm Huy | Hoàng | K60S2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 39 | 24D190108 | Phùng Thị | Huê | K60S3 | |
| 40 | 24D190126 | Hoàng Thu | Phương | K60S3 | |
| 41 | 24D190134 | Vũ Thị Huyền | Trang | K60S3 | |
| 42 | 24D190175 | Nguyễn Phương | Thảo | K60S4 | |
| 43 | 24D190143 | Lê Ngọc | Ánh | K60S4 | |
| 44 | 24D190157 | Trần Đình | Khải | K60S4 | |
| 45 | 24D190153 | Hoàng Thị Hồng | Huế | K60S4 | |
| 46 | 24D192001 | Bùi Thị Lan | Anh | K60SN1 | |
| 47 | 24D192006 | Trần Thị An | Bình | K60SN1 | |
| 48 | 24D192031 | Nguyễn Thị Hồng | Ngọc | K60SN1 | |
| 49 | 24D192013 | Trần Hương | Giang | K60SN1 | |
| 50 | 24D192022 | Hoàng Trung | Kiên | K60SN1 | |
| 51 | 24D192070 | Nguyễn Trà | My | K60SN2 | |
| 52 | 24D192048 | Trần Ngọc | Ánh | K60SN2 | |
| 53 | 24D192052 | Nguyễn Mỹ | Duyên | K60SN2 | |
| 54 | 24D192049 | Nguyễn Minh | Châu | K60SN2 | |
| 55 | 24D192043 | Bùi Thị Hoàng | Anh | K60SN2 | |
| 56 | 24D192047 | Vũ Kim | Anh | K60SN2 | |
| 57 | 24D192044 | Dương Thị Hải | Anh | K60SN2 | |
| 58 | 24D192080 | Nguyễn Thị Quỳnh | Trang | K60SN2 | |
| 59 | 24D192055 | Vũ Quỳnh | Giang | K60SN2 | |
| 60 | 25D190040 | Nguyễn Thị Thanh | Thúy | K61S1 | |
| 61 | 25D190004 | Nguyễn Thị Ngọc | Anh | K61S1 | |
| 62 | 25D190137 | Đỗ Tuấn | Anh | K61S4 | |
| 63 | 25D193029 | Phạm Thị Phương | Linh | K61SSI1 | |
| **II** | **Danh hiệu sinh viên giỏi: 326 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D190009 | Nguyễn Ngọc | Đạt | K59S1 | |
| 2 | 23D190013 | Nguyễn Thị | Hậu | K59S1 | |
| 3 | 23D190035 | Lò Thị Tuyết | Nhung | K59S1 | |
| 4 | 23D190033 | Trần Thị | Nguyên | K59S1 | |
| 5 | 23D190016 | Nguyễn Thị | Huế | K59S1 | |
| 6 | 23D190030 | Trần Lê Hà | My | K59S1 | |
| 7 | 23D190039 | Mai Thị Thanh | Tâm | K59S1 | |
| 8 | 23D190042 | Lưu Thị | Thùy | K59S1 | |
| 9 | 23D190011 | Nguyễn Thị | Giang | K59S1 | |
| 10 | 23D190049 | Phạm Tô Thiên | Ý | K59S1 | |
| 11 | 23D190018 | Trần Quốc | Huy | K59S1 | |
| 12 | 23D190007 | Nguyễn Vũ Tiến | Dũng | K59S1 | |
| 13 | 23D190025 | Lương Thị Cao | Linh | K59S1 | |
| 14 | 23D190045 | Trần Thị Quỳnh | Trang | K59S1 | |
| 15 | 23D190046 | Phùng Thị Ánh | Tươi | K59S1 | |
| 16 | 23D190036 | Hà Văn | Phong | K59S1 | |
| 17 | 23D190019 | Lê Khánh | Huyền | K59S1 | |
| 18 | 23D190005 | Đỗ Thùy | Dung | K59S1 | |
| 19 | 23D190015 | Trần Trung | Hiếu | K59S1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 20 | 23D190004 | Đào Linh | Chi | K59S1 | |
| 21 | 23D190012 | Nguyễn Thúy | Hạnh | K59S1 | |
| 22 | 23D190014 | Trần Thúy | Hiền | K59S1 | |
| 23 | 23D190034 | Trần Thị Tuyết | Nhi | K59S1 | |
| 24 | 23D190037 | Chu Ngọc Mai | Phương | K59S1 | |
| 25 | 23D190079 | Phạm Quang | Minh | K59S2 | |
| 26 | 23D190074 | Nguyễn Ngọc | Linh | K59S2 | |
| 27 | 23D190082 | Phạm Yến | Nhi | K59S2 | |
| 28 | 23D190058 | Vũ Hoài | Giang | K59S2 | |
| 29 | 23D190070 | Vũ Thị Lan | Hương | K59S2 | |
| 30 | 23D190085 | Trần Thị Minh | Phương | K59S2 | |
| 31 | 23D190090 | Nguyễn Xuân | Thuần | K59S2 | |
| 32 | 23D190066 | Trần Thị Thu | Hồng | K59S2 | |
| 33 | 23D190053 | Hoàng Ngọc | Ánh | K59S2 | |
| 34 | 23D190059 | Nguyễn Thị Thu | Hà | K59S2 | |
| 35 | 23D190051 | Nguyễn Trịnh Lan | Anh | K59S2 | |
| 36 | 23D190088 | Vũ Thị Thanh | Thảo | K59S2 | |
| 37 | 23D190078 | Nguyễn Thu | Minh | K59S2 | |
| 38 | 23D190069 | Vũ Đức | Huy | K59S2 | |
| 39 | 23D190073 | Hoàng Thị Ngọc | Linh | K59S2 | |
| 40 | 23D190075 | Nguyễn Thị Thùy | Linh | K59S2 | |
| 41 | 23D190057 | Nguyễn Quốc | Đạt | K59S2 | |
| 42 | 23D190062 | Đào Thị | Hiền | K59S2 | |
| 43 | 23D190091 | Trịnh Phương | Thủy | K59S2 | |
| 44 | 23D190052 | Trần Đoàn Minh | Anh | K59S2 | |
| 45 | 23D190061 | Cấn Minh | Hằng | K59S2 | |
| 46 | 23D190142 | Nguyễn Thị | Tuyết | K59S3 | |
| 47 | 23D190144 | Lê Thị Phương | Uyên | K59S3 | |
| 48 | 23D190127 | Nguyễn Thị | Ngọc | K59S3 | |
| 49 | 23D190110 | Bùi Châu | Giang | K59S3 | |
| 50 | 23D190132 | Nguyễn Minh | Quân | K59S3 | |
| 51 | 23D190139 | Mai Ngọc | Toàn | K59S3 | |
| 52 | 23D190130 | Trần Thị Hồng | Nhung | K59S3 | |
| 53 | 23D190128 | Phạm Yến | Nhi | K59S3 | |
| 54 | 23D190131 | Trần Thu | Phương | K59S3 | |
| 55 | 23D190120 | Nguyễn Thị Nhật | Lệ | K59S3 | |
| 56 | 23D190112 | Đoàn Thị Thu | Hà | K59S3 | |
| 57 | 23D190133 | Nguyễn Khắc | Quyết | K59S3 | |
| 58 | 23D190106 | Hà Văn Đại | Dũng | K59S3 | |
| 59 | 23D190135 | Nguyễn Phương | Thảo | K59S3 | |
| 60 | 23D190138 | Hoàng Anh | Thư | K59S3 | |
| 61 | 23D190118 | Nguyễn Thị Thu | Huyền | K59S3 | |
| 62 | 23D190111 | Vũ Thị Hương | Giang | K59S3 | |
| 63 | 23D190115 | Phan Trung | Hiếu | K59S3 | |
| 64 | 23D190105 | Lê Thị Mỹ | Duyên | K59S3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 65 | 23D190122 | Nguyễn Thị Khánh | Linh | K59S3 | |
| 66 | 23D190109 | Trần Minh | Đức | K59S3 | |
| 67 | 23D190117 | Nguyễn Lam | Hồng | K59S3 | |
| 68 | 23D190121 | Lê Ngọc | Linh | K59S3 | |
| 69 | 23D190101 | Nguyễn Mai | Chi | K59S3 | |
| 70 | 23D190123 | Vũ Thị Ngọc | Linh | K59S3 | |
| 71 | 23D190140 | Nguyễn Thu | Trang | K59S3 | |
| 72 | 23D190114 | Nguyễn Thị Mỹ | Hạnh | K59S3 | |
| 73 | 23D190157 | Đào Thu | Hải | K59S4 | |
| 74 | 23D190171 | Phạm Trà | My | K59S4 | |
| 75 | 23D190174 | Trần Thị Bích | Ngọc | K59S4 | |
| 76 | 23D190182 | Nguyễn Thị Phương | Thảo | K59S4 | |
| 77 | 23D190192 | Bùi Quang | Vinh | K59S4 | |
| 78 | 23D190148 | Nguyễn Thị Hồng | Ánh | K59S4 | |
| 79 | 23D190190 | Phạm Thị | Tươi | K59S4 | |
| 80 | 23D190177 | Trần Thị Kim | Oanh | K59S4 | |
| 81 | 23D190151 | Đỗ Thị Thùy | Dung | K59S4 | |
| 82 | 23D190178 | Lê Thị An | Phượng | K59S4 | |
| 83 | 23D190153 | Nguyễn Thị | Duyên | K59S4 | |
| 84 | 23D190186 | Nguyễn Ngọc | Tiến | K59S4 | |
| 85 | 23D190149 | Phạm Bảo | Châu | K59S4 | |
| 86 | 23D190183 | Hoàng Văn | Thịnh | K59S4 | |
| 87 | 23D190165 | Lê Thùy | Linh | K59S4 | |
| 88 | 23D190185 | Lục Thị | Thư | K59S4 | |
| 89 | 23D190162 | Đỗ Thị Khánh | Huyền | K59S4 | |
| 90 | 23D190146 | Tạ Quỳnh | Anh | K59S4 | |
| 91 | 23D190163 | Nguyễn Vân | Khánh | K59S4 | |
| 92 | 23D190164 | Bùi Thị Yến | Linh | K59S4 | |
| 93 | 23D192009 | Đào Hữu Tuấn | Đạt | K59SN1 | |
| 94 | 23D192002 | Hà Thị Lan | Anh | K59SN1 | |
| 95 | 23D192004 | Vũ Thị Hải | Anh | K59SN1 | |
| 96 | 23D192024 | Trần Thị Khánh | Ly | K59SN1 | |
| 97 | 23D192014 | Lê Thị Thu | Hiền | K59SN1 | |
| 98 | 23D192029 | Nguyễn Phương | Oanh | K59SN1 | |
| 99 | 23D192030 | Nguyễn Thị Diễm | Quỳnh | K59SN1 | |
| 100 | 23D192015 | Nguyễn Minh | Hiếu | K59SN1 | |
| 101 | 23D192018 | Vũ Thị Ánh | Hồng | K59SN1 | |
| 102 | 23D192020 | Đồng Thị Thu | Hường | K59SN1 | |
| 103 | 23D192011 | Đoàn Ngọc | Hải | K59SN1 | |
| 104 | 23D192005 | Nguyễn Thị | Diệu | K59SN1 | |
| 105 | 23D192037 | Nghiêm Thị Huyền | Trang | K59SN1 | |
| 106 | 23D192003 | Phạm Mai | Anh | K59SN1 | |
| 107 | 23D192013 | Vũ Thị Thu | Hằng | K59SN1 | |
| 108 | 23D192019 | Đồng Diệu | Hương | K59SN1 | |
| 109 | 23D192028 | Trần Ánh | Ngọc | K59SN1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 110 | 23D192021 | Đặng Thùy | Linh | K59SN1 | |
| 111 | 23D192035 | Trần Anh | Thư | K59SN1 | |
| 112 | 23D192036 | Uông Thị Hoài | Thương | K59SN1 | |
| 113 | 23D192001 | Doãn Hà | Anh | K59SN1 | |
| 114 | 23D192027 | Nguyễn Thu | Nga | K59SN1 | |
| 115 | 23D192042 | Nguyễn Hoài | Anh | K59SN2 | |
| 116 | 23D192043 | Nguyễn Thị Lan | Anh | K59SN2 | |
| 117 | 23D192061 | Nguyễn Khánh | Linh | K59SN2 | |
| 118 | 23D192051 | Lương Thị | Hạnh | K59SN2 | |
| 119 | 23D192052 | Nguyễn Thị Phương | Hiền | K59SN2 | |
| 120 | 23D192056 | Hồ Minh | Huyền | K59SN2 | |
| 121 | 23D192064 | Nguyễn Văn Hoàng | Nam | K59SN2 | |
| 122 | 23D192059 | Trịnh Thu | Hương | K59SN2 | |
| 123 | 23D192077 | Vi Hoàng Thủy | Tiên | K59SN2 | |
| 124 | 23D192065 | Nguyễn Thị | Nga | K59SN2 | |
| 125 | 23D192066 | Ngô Thị Kim | Ngân | K59SN2 | |
| 126 | 23D192055 | Ngô Thị | Hoa | K59SN2 | |
| 127 | 23D192075 | Trần Thị Phương | Thư | K59SN2 | |
| 128 | 23D192078 | Trần Thị Thùy | Trang | K59SN2 | |
| 129 | 24D190031 | Khuất Minh | Nguyệt | K60S1 | |
| 130 | 24D190013 | Nguyễn Đình Ngọc | Hoài | K60S1 | |
| 131 | 24D190014 | Hoàng Huy | Hoàn | K60S1 | |
| 132 | 24D190040 | Phan Thị Thu | Trang | K60S1 | |
| 133 | 24D190032 | Nguyễn Thị Tuyết | Nhung | K60S1 | |
| 134 | 24D190039 | Nguyễn Văn | Tiến | K60S1 | |
| 135 | 24D190034 | Nguyễn Thị Thu | Phương | K60S1 | |
| 136 | 24D190010 | Lê Thị Hương | Giang | K60S1 | |
| 137 | 24D190033 | Lê Hoàng | Phúc | K60S1 | |
| 138 | 24D190043 | Phạm Ngọc | Tú | K60S1 | |
| 139 | 24D190016 | Hoàng Thị | Huyền | K60S1 | |
| 140 | 24D190019 | Đỗ Duy | Kiên | K60S1 | |
| 141 | 24D190024 | Hoàng Thúy | Loan | K60S1 | |
| 142 | 24D190041 | Bùi Đức | Trọng | K60S1 | |
| 143 | 24D190084 | Vũ Thị Thu | Thảo | K60S2 | |
| 144 | 24D190061 | Ngô Ngọc Phương | Hồng | K60S2 | |
| 145 | 24D190067 | Bùi Khánh | Linh | K60S2 | |
| 146 | 24D190066 | Phạm Ngọc | Lan | K60S2 | |
| 147 | 24D190086 | Hồ Quỳnh | Trang | K60S2 | |
| 148 | 24D190079 | Vũ Thị | Nhung | K60S2 | |
| 149 | 24D190062 | Lương Thu | Huệ | K60S2 | |
| 150 | 24D190050 | Phạm Thị Kim | Anh | K60S2 | |
| 151 | 24D190090 | Nguyễn Mạnh | Tùng | K60S2 | |
| 152 | 24D190056 | Trần Danh | Đức | K60S2 | |
| 153 | 24D190091 | Đỗ Thu | Uyên | K60S2 | |
| 154 | 24D190053 | Nguyễn Tiến | Dũng | K60S2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 155 | 24D190051 | Lục Thị Kim | Chi | K60S2 | |
| 156 | 24D190068 | Đồng Hà | Linh | K60S2 | |
| 157 | 24D190077 | Lê Bảo | Ngọc | K60S2 | |
| 158 | 24D190072 | Trần Thị Hiền | Lương | K60S2 | |
| 159 | 24D190075 | Nguyễn Diệu | My | K60S2 | |
| 160 | 24D190058 | Nguyễn Thị | Hằng | K60S2 | |
| 161 | 24D190054 | Đỗ Tùng | Dương | K60S2 | |
| 162 | 24D190093 | Thân Đỗ Hà | Vy | K60S2 | |
| 163 | 24D190083 | Lê Phương | Thảo | K60S2 | |
| 164 | 24D190052 | Hà Minh | Chiến | K60S2 | |
| 165 | 24D190088 | Lê Đức | Trung | K60S2 | |
| 166 | 24D190089 | Nguyễn Chung | Tú | K60S2 | |
| 167 | 24D190082 | Phạm Công | Thành | K60S2 | |
| 168 | 24D190122 | Ngô Thị Kim | Ngân | K60S3 | |
| 169 | 24D190119 | Hoàng Thị Khánh | Ly | K60S3 | |
| 170 | 24D190101 | Nguyễn Hoàng | Dương | K60S3 | |
| 171 | 24D190098 | Phí Thị Linh | Chi | K60S3 | |
| 172 | 24D190125 | Ngô Thị | Nhung | K60S3 | |
| 173 | 24D190113 | Vũ Thị Hồng | Lan | K60S3 | |
| 174 | 24D190094 | Đào Bùi Châu | Anh | K60S3 | |
| 175 | 24D190106 | Nguyễn Minh | Hiền | K60S3 | |
| 176 | 24D190124 | Phạm Hồng | Ngọc | K60S3 | |
| 177 | 24D190117 | Trần Thị Diệu | Linh | K60S3 | |
| 178 | 24D190116 | Nguyễn Diệu | Linh | K60S3 | |
| 179 | 24D190107 | Đặng Thân | Hoàng | K60S3 | |
| 180 | 24D190114 | Bùi Thị Thùy | Linh | K60S3 | |
| 181 | 24D190131 | Lê Vũ Thanh | Thúy | K60S3 | |
| 182 | 24D190135 | Nguyễn Hải | Trung | K60S3 | |
| 183 | 24D190128 | Cáp Minh | Sơn | K60S3 | |
| 184 | 24D190104 | Trần Thị Thanh | Hảo | K60S3 | |
| 185 | 24D190111 | Nguyễn Tuấn | Khải | K60S3 | |
| 186 | 24D190103 | Nguyễn Công | Hào | K60S3 | |
| 187 | 24D190121 | Ngô Đại | Nam | K60S3 | |
| 188 | 24D190136 | Vũ Công | Tú | K60S3 | |
| 189 | 24D190139 | Hoàng Hải | Yến | K60S3 | |
| 190 | 24D190129 | Hoàng Vũ Ngọc | Thảo | K60S3 | |
| 191 | 24D190164 | Đỗ Đình | Luấn | K60S4 | |
| 192 | 24D190160 | Đỗ Phương | Linh | K60S4 | |
| 193 | 24D190159 | Trần Thị | Liên | K60S4 | |
| 194 | 24D190176 | Trương Thị Kim | Thúy | K60S4 | |
| 195 | 24D190177 | Ngô Quang | Tiến | K60S4 | |
| 196 | 24D190155 | Đoàn Khánh | Huyền | K60S4 | |
| 197 | 24D190152 | Nguyễn Thị Thúy | Hiền | K60S4 | |
| 198 | 24D190161 | Hoàng Thị Thùy | Linh | K60S4 | |
| 199 | 24D190185 | Lê Hải | Yến | K60S4 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 200 | 24D190179 | Chu Thị Thanh | Trà | K60S4 | |
| 201 | 24D190145 | Vũ Phạm Bảo | Duy | K60S4 | |
| 202 | 24D190180 | Nguyễn Minh | Trí | K60S4 | |
| 203 | 24D190141 | Nguyễn Thị Phương | Anh | K60S4 | |
| 204 | 24D190174 | Nguyễn Thị Mỹ | Tâm | K60S4 | |
| 205 | 24D190149 | Nguyễn Hồng | Hạnh | K60S4 | |
| 206 | 24D190173 | Phạm Minh | Sơn | K60S4 | |
| 207 | 24D190148 | Trần Tiến | Đạt | K60S4 | |
| 208 | 24D190172 | Nguyễn Thị Lan | Phương | K60S4 | |
| 209 | 24D190169 | Phạm Thị Bích | Ngọc | K60S4 | |
| 210 | 24D190166 | Lê Đinh Đức | Minh | K60S4 | |
| 211 | 24D190171 | Lê Hồng | Phong | K60S4 | |
| 212 | 24D190146 | Phùng Tấn | Dũng | K60S4 | |
| 213 | 24D190168 | Trần Thị Kim | Ngân | K60S4 | |
| 214 | 24D190140 | Hoàng Quỳnh | Anh | K60S4 | |
| 215 | 24D192003 | Nguyễn Phương | Anh | K60SN1 | |
| 216 | 24D192025 | Nguyễn Ngọc | Linh | K60SN1 | |
| 217 | 24D192007 | Vũ Linh | Chi | K60SN1 | |
| 218 | 24D192035 | Chu Thị Mỹ | Tâm | K60SN1 | |
| 219 | 24D192014 | Nguyễn Phạm Nguyên | Hà | K60SN1 | |
| 220 | 24D192038 | Nguyễn Thị Thùy | Trang | K60SN1 | |
| 221 | 24D192030 | Hà Phương | Ngân | K60SN1 | |
| 222 | 24D192023 | Đào Mai | Linh | K60SN1 | |
| 223 | 24D192019 | Đỗ Phương | Huyền | K60SN1 | |
| 224 | 24D192024 | Lưu Thùy | Linh | K60SN1 | |
| 225 | 24D192017 | Nguyễn Thị Mai | Hoa | K60SN1 | |
| 226 | 24D192021 | Nguyễn Thị | Khánh | K60SN1 | |
| 227 | 24D192032 | Nguyễn Thị Tuyết | Nhung | K60SN1 | |
| 228 | 24D192034 | Trần Bích | Phương | K60SN1 | |
| 229 | 24D192041 | Đinh Thị Phương | Uyên | K60SN1 | |
| 230 | 24D192009 | Nguyễn Thị Vân | Dung | K60SN1 | |
| 231 | 24D192015 | Trần Nam | Hải | K60SN1 | |
| 232 | 24D192033 | Nguyễn Đình Gia | Phong | K60SN1 | |
| 233 | 24D192037 | Bùi Thu | Trang | K60SN1 | |
| 234 | 24D192042 | Lò Thị Ngọc | Vy | K60SN1 | |
| 235 | 24D192010 | Mai Nguyễn Thùy | Dương | K60SN1 | |
| 236 | 24D192036 | Nguyễn Vân | Thảo | K60SN1 | |
| 237 | 24D192039 | Nguyễn Anh | Tú | K60SN1 | |
| 238 | 24D192005 | Nguyễn Ngọc | Ánh | K60SN1 | |
| 239 | 24D192083 | Nguyễn Thị | Uyên | K60SN2 | |
| 240 | 24D192050 | Trần Thị Bích | Diệp | K60SN2 | |
| 241 | 24D192078 | Bùi Phương | Thảo | K60SN2 | |
| 242 | 24D192073 | Lương Quang | Nguyên | K60SN2 | |
| 243 | 24D192065 | Lê Hoài | Linh | K60SN2 | |
| 244 | 24D192059 | Nguyễn Trung | Hiếu | K60SN2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 245 | 24D192074 | Lê Giang | Nhi | K60SN2 | |
| 246 | 24D192056 | Lương Công | Hà | K60SN2 | |
| 247 | 24D192072 | Phan Hà | Ngân | K60SN2 | |
| 248 | 24D192060 | Ngô Thị Thanh | Hoài | K60SN2 | |
| 249 | 24D192045 | Nguyễn Phương | Anh | K60SN2 | |
| 250 | 24D192066 | Nguyễn Hoàng | Linh | K60SN2 | |
| 251 | 24D192053 | Đào Duy | Đức | K60SN2 | |
| 252 | 24D192054 | Nguyễn Châu | Giang | K60SN2 | |
| 253 | 24D192069 | Khúc Nguyễn Bình | Minh | K60SN2 | |
| 254 | 25D190014 | Phạm Thị Thanh | Hoa | K61S1 | |
| 255 | 25D190012 | Nguyễn Thị Thu | Hà | K61S1 | |
| 256 | 25D190022 | Nguyễn Khánh | Linh | K61S1 | |
| 257 | 25D190016 | Đỗ Thị Thu | Huyền | K61S1 | |
| 258 | 25D190041 | Bùi Thị Hà | Trang | K61S1 | |
| 259 | 25D190046 | Phạm Thị Hải | Yến | K61S1 | |
| 260 | 25D190042 | Phạm Thị Mai | Trang | K61S1 | |
| 261 | 25D190019 | Kiều Vũ Việt | Khoa | K61S1 | |
| 262 | 25D190031 | Đặng Vũ Yến | Nhi | K61S1 | |
| 263 | 25D190017 | Nguyễn Ngọc | Huyền | K61S1 | |
| 264 | 25D190044 | Đặng Bảo | Vân | K61S1 | |
| 265 | 25D190024 | Bạch Phương | Mai | K61S1 | |
| 266 | 25D190021 | Lã Thị Thùy | Linh | K61S1 | |
| 267 | 25D190063 | Trần Thị | Huyền | K61S2 | |
| 268 | 25D190077 | Nguyễn Thị Hồng | Nhung | K61S2 | |
| 269 | 25D190072 | Chu My | Na | K61S2 | |
| 270 | 25D190053 | Nguyễn Mai | Chi | K61S2 | |
| 271 | 25D190047 | Đỗ Quế | Anh | K61S2 | |
| 272 | 25D190062 | Hoàng Khánh | Huyền | K61S2 | |
| 273 | 25D190080 | Nguyễn Lê Ngọc | Quyên | K61S2 | |
| 274 | 25D190048 | Đinh Thị Ngọc | Anh | K61S2 | |
| 275 | 25D190064 | Nguyễn Thu | Hương | K61S2 | |
| 276 | 25D190078 | Dương Mai | Phương | K61S2 | |
| 277 | 25D190058 | Vũ Thu | Hà | K61S2 | |
| 278 | 25D190085 | Nguyễn Anh | Thư | K61S2 | |
| 279 | 25D190060 | Ngô Thanh | Hòa | K61S2 | |
| 280 | 25D190069 | Trần Thị Tuyết | Mai | K61S2 | |
| 281 | 25D190076 | Lê Thị Hoài | Nhi | K61S2 | |
| 282 | 25D190057 | Nguyễn Hương | Giang | K61S2 | |
| 283 | 25D190066 | Nguyễn Đỗ Khánh | Linh | K61S2 | |
| 284 | 25D190075 | Phan Thanh | Nhàn | K61S2 | |
| 285 | 25D190090 | Nguyễn Thị Yến | Vy | K61S2 | |
| 286 | 25D190123 | Võ Thị | Nhung | K61S3 | |
| 287 | 25D190096 | Trịnh Thị Minh | Ánh | K61S3 | |
| 288 | 25D190108 | Lê Quang | Hưng | K61S3 | |
| 289 | 25D190125 | Nguyễn Khắc | Quân | K61S3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 290 | 25D190093 | Hà Thị Ngọc | Anh | K61S3 | |
| 291 | 25D190098 | Nguyễn Nữ Bảo | Châu | K61S3 | |
| 292 | 25D190119 | Nguyễn Thúy | Ngân | K61S3 | |
| 293 | 25D190103 | Khúc Đình | Hải | K61S3 | |
| 294 | 25D190120 | Nguyễn Phương | Ngọc | K61S3 | |
| 295 | 25D190105 | Nguyễn Thị | Hoan | K61S3 | |
| 296 | 25D190109 | Mai Thu | Hường | K61S3 | |
| 297 | 25D190094 | Nguyễn Ngọc | Anh | K61S3 | |
| 298 | 25D190124 | Nguyễn Hoàng | Phương | K61S3 | |
| 299 | 25D190092 | Đỗ Thị Ngọc | Anh | K61S3 | |
| 300 | 25D190138 | Nguyễn Bảo | Anh | K61S4 | |
| 301 | 25D190150 | Bùi Thị | Hồng | K61S4 | |
| 302 | 25D190139 | Nguyễn Ngọc | Anh | K61S4 | |
| 303 | 25D190165 | Vũ Thị Minh | Ngọc | K61S4 | |
| 304 | 25D190149 | Nguyễn Thị Mai | Hoa | K61S4 | |
| 305 | 25D190154 | Trần Thị | Hường | K61S4 | |
| 306 | 25D190140 | Tưởng Thị Hải | Anh | K61S4 | |
| 307 | 25D190181 | Phạm Thị Hải | Yến | K61S4 | |
| 308 | 25D190172 | Hoàng Thị Thanh | Thảo | K61S4 | |
| 309 | 25D190174 | Hà Nguyễn Như | Thùy | K61S4 | |
| 310 | 25D190157 | Nguyễn Hoàng | Linh | K61S4 | |
| 311 | 25D190159 | Phạm Phương | Ly | K61S4 | |
| 312 | 25D190144 | Trương Khánh | Chi | K61S4 | |
| 313 | 25D193009 | Nguyễn Quỳnh | Chi | K61SSI1 | |
| 314 | 25D193041 | Ngô Thị Lâm | Phương | K61SSI1 | |
| 315 | 25D193035 | Nguyễn Thị | Nga | K61SSI1 | |
| 316 | 25D193042 | Nguyễn Minh | Sơn | K61SSI1 | |
| 317 | 25D193006 | Nguyễn Ngọc | Ánh | K61SSI1 | |
| 318 | 25D193030 | Trịnh Hà | Ly | K61SSI1 | |
| 319 | 25D193048 | Vũ Thành | Trung | K61SSI1 | |
| 320 | 25D193036 | Ngô Phương | Ngân | K61SSI1 | |
| 321 | 25D193059 | Trần Thị Thanh | Bình | K61SSI2 | |
| 322 | 25D193063 | Bùi Khánh | Duyên | K61SSI2 | |
| 323 | 25D193072 | Trần Thị Mỹ | Hoa | K61SSI2 | |
| 324 | 25D193073 | Nguyễn Như | Huế | K61SSI2 | |
| 325 | 25D193080 | Phạm Mai | Linh | K61SSI2 | |
| 326 | 25D193100 | Trương Minh | Tú | K61SSI2 | |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# DANH SÁCH KHEN THƯỞNG SINH VIÊN NĂM HỌC 2025-2026
## KHOA: QUẢN TRỊ NHÂN LỰC

*(Kèm theo Quyết định số 2501/QĐ-ĐHTM ngày 12 tháng 10 năm 2026)*

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| **I** | **Danh hiệu sinh viên xuất sắc: 30 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D210027 | Nguyễn Đinh Hà | My | K59U1 | |
| 2 | 23D210037 | Trần Thị | Tâm | K59U1 | |
| 3 | 23D210078 | Nguyễn Hà | Phương | K59U2 | |
| 4 | 23D210129 | Phạm Thị | Sen | K59U3 | |
| 5 | 23D210107 | Nguyễn Thị Quỳnh | Hoa | K59U3 | |
| 6 | 23D210130 | Đào Thị Thanh | Thảo | K59U3 | |
| 7 | 23D210170 | Trần Thị Huyền | Nhi | K59U4 | |
| 8 | 23D210172 | Đỗ Quỳnh | Phương | K59U4 | |
| 9 | 23D210198 | Nguyễn Thị Hương | Giang | K59U5 | |
| 10 | 23D210192 | Đỗ Thị | Ánh | K59U5 | |
| 11 | 23D210204 | Đinh Thị Thu | Hương | K59U5 | |
| 12 | 23D210201 | Hoàng Thị Bích | Hậu | K59U5 | |
| 13 | 23D211061 | Bùi Thùy | Linh | K59UU2 | |
| 14 | 23D211047 | Lê Đức | Anh | K59UU2 | |
| 15 | 24D210018 | Phạm Mai | Hương | K60U1 | |
| 16 | 24D210129 | Nguyễn Thị Lan | Phượng | K60U3 | |
| 17 | 24D210162 | Lê Thu | Hương | K60U4 | |
| 18 | 24D210165 | Đoàn Thị Khánh | Linh | K60U4 | |
| 19 | 24D210172 | Đoàn Thị | Nga | K60U4 | |
| 20 | 24D210158 | Tạ Việt | Hoàng | K60U4 | |
| 21 | 24D212044 | Nguyễn Ngọc | Trúc | K60UUI1 | |
| 22 | 24D212027 | Nguyễn Thị Ngọc | Mai | K60UUI1 | |
| 23 | 24D212081 | Bùi Thị Thanh | Phương | K60UUI2 | |
| 24 | 24D212052 | Bùi Dương Ngọc | Ánh | K60UUI2 | |
| 25 | 25D210064 | Nguyễn Hạ | Điệp | K61U2 | |
| 26 | 25D210060 | Nguyễn Mai | Chi | K61U2 | |
| 27 | 25D210062 | Đỗ Văn | Dương | K61U2 | |
| 28 | 25D210158 | Ngô Hải | Yến | K61U3 | |
| 29 | 25D210145 | Vũ Yến | Nhi | K61U3 | |
| 30 | 25D212044 | Nguyễn Quỳnh | Trang | K61UUI1 | |
| **II** | **Danh hiệu sinh viên giỏi: 332 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D210030 | Phạm Thị Tân | Nhàn | K59U1 | |
| 2 | 23D210017 | Nguyễn Thu | Huyền | K59U1 | |
| 3 | 23D210008 | Vũ Thị | Dung | K59U1 | |
| 4 | 23D210031 | Nguyễn Thị Hồng | Nhung | K59U1 | |
| 5 | 23D210043 | Vũ Huyền | Trang | K59U1 | |
| 6 | 23D210029 | Trần Thị | Ngà | K59U1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 7 | 23D210003 | Lê Lan | Anh | K59U1 | |
| 8 | 23D210040 | Nguyễn Thị Như | Thuỷ | K59U1 | |
| 9 | 23D210046 | Nguyễn Hà | Vy | K59U1 | |
| 10 | 23D210039 | Phạm Thu | Thảo | K59U1 | |
| 11 | 23D210014 | Đỗ Thị | Huế | K59U1 | |
| 12 | 23D210044 | Phạm Minh | Tú | K59U1 | |
| 13 | 23D210032 | Nguyễn Thị Phương | Oanh | K59U1 | |
| 14 | 23D210010 | Lại Thị Mỹ | Hạnh | K59U1 | |
| 15 | 23D210047 | Nguyễn Hải | Yến | K59U1 | |
| 16 | 23D210022 | Nguyễn Khánh | Linh | K59U1 | |
| 17 | 23D210035 | Đặng Thị | Quyên | K59U1 | |
| 18 | 23D210024 | Phan Thị Khánh | Ly | K59U1 | |
| 19 | 23D210025 | Vũ Thị | Mến | K59U1 | |
| 20 | 23D210042 | Nguyễn Thị Thùy | Trang | K59U1 | |
| 21 | 23D210023 | Phan Thùy | Linh | K59U1 | |
| 22 | 23D210036 | Hoàng Thị Quỳnh | Sang | K59U1 | |
| 23 | 23D210016 | Lê Khánh | Huyền | K59U1 | |
| 24 | 23D210011 | Nguyễn Duy | Hiệp | K59U1 | |
| 25 | 23D210001 | Nguyễn Bình | An | K59U1 | |
| 26 | 23D210013 | Đinh Thị Thu | Hoàn | K59U1 | |
| 27 | 23D210038 | Nguyễn Phương | Thảo | K59U1 | |
| 28 | 23D210076 | Phạm Thị Tuyết | Nhung | K59U2 | |
| 29 | 23D210074 | Nguyễn Trịnh Kim | Ngân | K59U2 | |
| 30 | 23D210088 | Nguyễn Thu | Trang | K59U2 | |
| 31 | 23D210081 | Nguyễn Thị | Sâm | K59U2 | |
| 32 | 23D210067 | Dương Thị Diệu | Linh | K59U2 | |
| 33 | 23D210058 | Nguyễn Thị Thu | Hà | K59U2 | |
| 34 | 23D210057 | Bùi Hải | Hà | K59U2 | |
| 35 | 23D210082 | Bùi Thị Phương | Thảo | K59U2 | |
| 36 | 23D210091 | Phạm Thị Hồng | Tươi | K59U2 | |
| 37 | 23D210072 | Đặng Thị | Minh | K59U2 | |
| 38 | 23D210054 | Lê Thị Mỹ | Duyên | K59U2 | |
| 39 | 23D210089 | Vương Thu | Trang | K59U2 | |
| 40 | 23D210069 | Nguyễn Thùy | Linh | K59U2 | |
| 41 | 23D210066 | Trương Nhật | Lệ | K59U2 | |
| 42 | 23D210053 | Nguyễn Thị Hồng | Cúc | K59U2 | |
| 43 | 23D210094 | Nguyễn Thị Hồng | Yến | K59U2 | |
| 44 | 23D210083 | Nguyễn Phương | Thảo | K59U2 | |
| 45 | 23D210059 | Nguyễn Bích | Hạnh | K59U2 | |
| 46 | 23D210065 | Trần Thị Mai | Hương | K59U2 | |
| 47 | 23D210064 | Phạm Thị Thanh | Huyền | K59U2 | |
| 48 | 23D210071 | Hoàng Thị Tuyết | Mai | K59U2 | |
| 49 | 23D210061 | Lương Thanh | Hoa | K59U2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 50 | 23D210075 | Nguyễn Yến | Nhi | K59U2 | |
| 51 | 23D210093 | Nguyễn Thị Hà | Vy | K59U2 | |
| 52 | 23D210079 | Trần Hữu | Quân | K59U2 | |
| 53 | 23D210087 | Phùng Anh | Thư | K59U2 | |
| 54 | 23D210086 | Lê Hương | Thủy | K59U2 | |
| 55 | 23D210092 | Nghiêm Thị Hà | Vi | K59U2 | |
| 56 | 23D210056 | Bùi Thị Ngân | Giang | K59U2 | |
| 57 | 23D210050 | Tống Vân | Anh | K59U2 | |
| 58 | 23D210104 | Dương Thị Thu | Hà | K59U3 | |
| 59 | 23D210117 | Vàng Thị Diệu | Linh | K59U3 | |
| 60 | 23D210099 | Bùi Ngọc Khánh | Chi | K59U3 | |
| 61 | 23D210103 | Nguyễn Hương | Giang | K59U3 | |
| 62 | 23D210121 | Nguyễn Thị Thúy | Ngần | K59U3 | |
| 63 | 23D210141 | Phạm Thị Phương | Yến | K59U3 | |
| 64 | 23D210140 | Vũ Hà | Vy | K59U3 | |
| 65 | 23D210125 | Đinh Thị | Phương | K59U3 | |
| 66 | 23D210100 | Phạm Hồng | Diệp | K59U3 | |
| 67 | 23D210109 | Lê Linh | Huệ | K59U3 | |
| 68 | 23D210095 | Nguyễn Ngọc Hà | An | K59U3 | |
| 69 | 23D210135 | Nguyễn Thùy | Trang | K59U3 | |
| 70 | 23D210118 | Lê Phương | Mai | K59U3 | |
| 71 | 23D210133 | Nguyễn Thị Hải | Thủy | K59U3 | |
| 72 | 23D210114 | Dương Thị Thùy | Linh | K59U3 | |
| 73 | 23D210123 | Phạm Thị Hồng | Nhi | K59U3 | |
| 74 | 23D210111 | Trương Thị | Hường | K59U3 | |
| 75 | 23D210116 | Nguyễn Thùy | Linh | K59U3 | |
| 76 | 23D210162 | Đặng Thị Thùy | Linh | K59U4 | |
| 77 | 23D210180 | Nguyễn Thị | Thúy | K59U4 | |
| 78 | 23D210169 | Trương Thị Bích | Ngọc | K59U4 | |
| 79 | 23D210150 | Nguyễn Thị Thùy | Dương | K59U4 | |
| 80 | 23D210184 | Nguyễn Ngọc Bảo | Trâm | K59U4 | |
| 81 | 23D210142 | Nguyễn Thái | An | K59U4 | |
| 82 | 23D210156 | Chử Ngọc | Huyền | K59U4 | |
| 83 | 23D210155 | Vương Thị Thanh | Hoa | K59U4 | |
| 84 | 23D210177 | Hoàng Phương | Thảo | K59U4 | |
| 85 | 23D210160 | Phạm Ngọc | Khuê | K59U4 | |
| 86 | 23D210188 | Trịnh Hải | Yến | K59U4 | |
| 87 | 23D210163 | Nguyễn Đỗ Diệu | Linh | K59U4 | |
| 88 | 23D210144 | Ngô Thị Mai | Anh | K59U4 | |
| 89 | 23D210173 | Nguyễn Thị Ngọc | Phương | K59U4 | |
| 90 | 23D210175 | Phạm Như | Quỳnh | K59U4 | |
| 91 | 23D210149 | Lê Kim | Chi | K59U4 | |
| 92 | 23D210183 | Trần Thị Thùy | Trang | K59U4 | |

14

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 93 | 23D210181 | Đỗ Thuỷ | Tiên | K59U4 | |
| 94 | 23D210179 | Phùng Thị Anh | Thơ | K59U4 | |
| 95 | 23D210154 | Đặng Thị | Hậu | K59U4 | |
| 96 | 23D210171 | Lê Thị | Nụ | K59U4 | |
| 97 | 23D210152 | Lê Phạm Ngọc | Hà | K59U4 | |
| 98 | 23D210158 | Bùi Quỳnh | Hương | K59U4 | |
| 99 | 23D210228 | Nguyễn Thị Huyền | Trang | K59U5 | |
| 100 | 23D210233 | Lê Thanh Thảo | Vy | K59U5 | |
| 101 | 23D210202 | Nguyễn Thị | Hồng | K59U5 | |
| 102 | 23D210193 | Vũ Minh | Ánh | K59U5 | |
| 103 | 23D210223 | Lê Thị | Thảo | K59U5 | |
| 104 | 23D210214 | Vũ Quỳnh | Nga | K59U5 | |
| 105 | 23D210216 | Chu Thị | Nhung | K59U5 | |
| 106 | 23D210203 | Hoàng Thị Thanh | Huyền | K59U5 | |
| 107 | 23D210213 | Phí Ngọc | Minh | K59U5 | |
| 108 | 23D210227 | Hà Minh | Thư | K59U5 | |
| 109 | 23D210226 | Hoàng Thị Hà | Thu | K59U5 | |
| 110 | 23D210234 | Lê Hải | Yến | K59U5 | |
| 111 | 23D210221 | Sái Thị Diễm | Quỳnh | K59U5 | |
| 112 | 23D210209 | Nguyễn Khánh | Linh | K59U5 | |
| 113 | 22D210035 | Phạm Thị Ngọc | Ánh | K59U5 | |
| 114 | 23D210195 | Nguyễn Bảo | Chi | K59U5 | |
| 115 | 23D210210 | Nguyễn Thùy | Linh | K59U5 | |
| 116 | 23D210229 | Trần Thu | Trang | K59U5 | |
| 117 | 23D210197 | Nguyễn Thùy | Dương | K59U5 | |
| 118 | 23D210222 | Phạm Thanh | Tâm | K59U5 | |
| 119 | 23D210231 | Bùi Anh | Tú | K59U5 | |
| 120 | 23D211005 | Nguyễn Thị Hồng | Ánh | K59UU1 | |
| 121 | 23D211020 | Nguyễn Thị Trang | Linh | K59UU1 | |
| 122 | 23D211035 | Đinh Thu | Thủy | K59UU1 | |
| 123 | 23D211027 | Đào Thị Bích | Ngọc | K59UU1 | |
| 124 | 23D211030 | Nguyễn Lan | Phương | K59UU1 | |
| 125 | 23D211042 | Vũ Thị Ánh | Tuyết | K59UU1 | |
| 126 | 23D211014 | Đỗ Thị Kim | Hồng | K59UU1 | |
| 127 | 23D211006 | Nguyễn Hữu Minh | Duy | K59UU1 | |
| 128 | 23D211033 | Bùi Thu | Thảo | K59UU1 | |
| 129 | 23D211038 | Trần Kim | Thương | K59UU1 | |
| 130 | 23D211011 | Nguyễn Ngọc | Hà | K59UU1 | |
| 131 | 23D211040 | Nguyễn Thảo | Trang | K59UU1 | |
| 132 | 23D211043 | Trần Thanh | Tùng | K59UU1 | |
| 133 | 23D211032 | Đoàn Như | Quỳnh | K59UU1 | |
| 134 | 23D211052 | Trần Hải | Đăng | K59UU2 | |
| 135 | 23D211046 | Hà Kiều | Anh | K59UU2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 136 | 23D211084 | Nguyễn Thị Huyền | Trang | K59UU2 | |
| 137 | 23D211050 | Đinh Ngô Huế | Chi | K59UU2 | |
| 138 | 23D211077 | Đỗ Thị Phương | Thảo | K59UU2 | |
| 139 | 23D211055 | Hoàng Ngọc | Hà | K59UU2 | |
| 140 | 23D211087 | Nguyễn Thanh | Tuyết | K59UU2 | |
| 141 | 23D211090 | Nguyễn Khánh | Vy | K59UU2 | |
| 142 | 23D211073 | Nguyễn Thị Kiều | Oanh | K59UU2 | |
| 143 | 23D211079 | Nguyễn Thị Thanh | Thủy | K59UU2 | |
| 144 | 23D211068 | Nguyễn Khánh | Minh | K59UU2 | |
| 145 | 23D211082 | Bùi Thùy | Trang | K59UU2 | |
| 146 | 23D211059 | Bùi Minh | Hằng | K59UU2 | |
| 147 | 23D211078 | Đinh Thị Thanh | Thủy | K59UU2 | |
| 148 | 23D211053 | Ngô Khánh | Giang | K59UU2 | |
| 149 | 24D210014 | Nguyễn Thị Thu | Hằng | K60U1 | |
| 150 | 24D210017 | Trần Thị | Huyền | K60U1 | |
| 151 | 24D210028 | Lê Hoàng Hà | My | K60U1 | |
| 152 | 24D210042 | Trần Minh | Thư | K60U1 | |
| 153 | 24D210040 | Vũ Thị | Thuý | K60U1 | |
| 154 | 24D210024 | Nguyễn Thục | Linh | K60U1 | |
| 155 | 24D210004 | Lê Ngọc | Ánh | K60U1 | |
| 156 | 24D210041 | Phạm Thanh | Thúy | K60U1 | |
| 157 | 24D210002 | Nguyễn Huyền | Anh | K60U1 | |
| 158 | 24D210008 | Thân Thùy | Dương | K60U1 | |
| 159 | 24D210047 | Nguyễn Thị Kim | Uyên | K60U1 | |
| 160 | 24D210013 | Hà Thị | Hạnh | K60U1 | |
| 161 | 24D210015 | Đào Thị | Huyên | K60U1 | |
| 162 | 24D210016 | Nguyễn Thị Thanh | Huyền | K60U1 | |
| 163 | 24D210034 | Nguyễn Thị Thu | Phương | K60U1 | |
| 164 | 24D210036 | Khương Như | Quỳnh | K60U1 | |
| 165 | 24D210001 | Đoàn Vũ Ngọc | Anh | K60U1 | |
| 166 | 24D210048 | Hoàng Thị Hải | Yến | K60U1 | |
| 167 | 24D210023 | Ngô Ngọc | Linh | K60U1 | |
| 168 | 24D210037 | Nguyễn Thị | Thanh | K60U1 | |
| 169 | 24D210022 | Hà Lâm Khánh | Linh | K60U1 | |
| 170 | 24D210026 | Nguyễn Thị Phương | Mai | K60U1 | |
| 171 | 24D210007 | Đỗ Xuân Hà | Dũng | K60U1 | |
| 172 | 24D210032 | Hà Ngọc | Oanh | K60U1 | |
| 173 | 24D210062 | Phạm Thu | Hằng | K60U2 | |
| 174 | 24D210066 | Lê Thị | Hường | K60U2 | |
| 175 | 24D210070 | Hà Thị Diệu | Linh | K60U2 | |
| 176 | 24D210064 | Nguyễn Thị Thanh | Huyền | K60U2 | |
| 177 | 24D210093 | Lê Thanh | Tuệ | K60U2 | |
| 178 | 24D210096 | Nguyễn Thị Hải | Yến | K60U2 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 179 | 24D210092 | Phan Thị Quỳnh | Trang | K60U2 | |
| 180 | 24D210089 | Đỗ Phương | Thủy | K60U2 | |
| 181 | 24D210069 | Đinh Thị Ngọc | Linh | K60U2 | |
| 182 | 24D210086 | Nguyễn Hiền | Thảo | K60U2 | |
| 183 | 24D210050 | Nguyễn Nhật | Anh | K60U2 | |
| 184 | 24D210078 | Đỗ Bảo | Nhi | K60U2 | |
| 185 | 24D210049 | Giáp Thị Ngọc | Anh | K60U2 | |
| 186 | 24D210085 | Đặng Thị | Thảo | K60U2 | |
| 187 | 24D210052 | Nguyễn Thị Ngọc | Ánh | K60U2 | |
| 188 | 24D210061 | Lê Thị Thu | Hậu | K60U2 | |
| 189 | 24D210068 | Nguyễn Hoàng | Lan | K60U2 | |
| 190 | 24D210076 | Lê Thị Trà | My | K60U2 | |
| 191 | 24D210091 | Lưu Đoan | Trang | K60U2 | |
| 192 | 24D210072 | Nguyễn Trần Ngọc | Linh | K60U2 | |
| 193 | 24D210133 | Nguyễn Phương | Thảo | K60U3 | |
| 194 | 24D210099 | Nguyễn Thị Ngọc | Ánh | K60U3 | |
| 195 | 24D210102 | Nguyễn Thị | Duyên | K60U3 | |
| 196 | 24D210135 | Đỗ Thị | Thu | K60U3 | |
| 197 | 24D210131 | Hà Minh | Tâm | K60U3 | |
| 198 | 24D210132 | Đặng Thị Phương | Thảo | K60U3 | |
| 199 | 24D210144 | Vũ Thị Hải | Yến | K60U3 | |
| 200 | 24D210121 | Lê Hoàng Khánh | Ly | K60U3 | |
| 201 | 24D210120 | Phạm Thùy | Linh | K60U3 | |
| 202 | 24D210125 | Hoàng Bùi Bảo | Ngọc | K60U3 | |
| 203 | 24D210141 | Nguyễn Ánh | Tuyết | K60U3 | |
| 204 | 24D210139 | Ngô Thanh | Trang | K60U3 | |
| 205 | 24D210106 | Lê Dương | Hà | K60U3 | |
| 206 | 24D210098 | Nguyễn Thị Quỳnh | Anh | K60U3 | |
| 207 | 24D210114 | Đào Thị Vân | Khánh | K60U3 | |
| 208 | 24D210126 | Nguyễn Hoàng Phương | Nhi | K60U3 | |
| 209 | 24D210107 | Trương Thị Lâm | Hà | K60U3 | |
| 210 | 24D210111 | Dương Thị Thu | Huyền | K60U3 | |
| 211 | 24D210115 | Nguyễn Trung | Kiên | K60U3 | |
| 212 | 24D210174 | Nguyễn Thị Diệu | Ngọc | K60U4 | |
| 213 | 24D210148 | Nguyễn Hoàng Bảo | Châu | K60U4 | |
| 214 | 24D210189 | Nguyễn Thế | Trường | K60U4 | |
| 215 | 24D210177 | Ngô Hoài | Phương | K60U4 | |
| 216 | 24D210190 | Lâm Tiên Tố | Uyên | K60U4 | |
| 217 | 24D210180 | Nguyễn Thị Minh | Tâm | K60U4 | |
| 218 | 24D210163 | Dương Thu | Lan | K60U4 | |
| 219 | 24D210159 | Nguyễn Ánh | Hồng | K60U4 | |
| 220 | 24D210149 | Đỗ Thùy | Dung | K60U4 | |
| 221 | 24D210179 | Vũ Bảo | Quyên | K60U4 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 222 | 24D210171 | Thái Thị Quỳnh | Mai | K60U4 | |
| 223 | 24D210151 | Phạm Thùy | Dương | K60U4 | |
| 224 | 24D210156 | Nguyễn Thị | Hảo | K60U4 | |
| 225 | 24D210169 | Phạm Trúc | Linh | K60U4 | |
| 226 | 24D210175 | Phạm Yến | Nhi | K60U4 | |
| 227 | 24D210181 | Đoàn Phương | Thảo | K60U4 | |
| 228 | 24D210176 | Đặng Hải | Ninh | K60U4 | |
| 229 | 24D212042 | Nguyễn Minh | Thu | K60UUI1 | |
| 230 | 24D212023 | Nguyễn Khánh | Linh | K60UUI1 | |
| 231 | 24D212043 | Vũ Thị Huyền | Trang | K60UUI1 | |
| 232 | 24D212041 | Phan Vi | Thảo | K60UUI1 | |
| 233 | 24D212001 | Nguyễn Văn | An | K60UUI1 | |
| 234 | 24D212029 | Đặng Thị Bích | Ngọc | K60UUI1 | |
| 235 | 24D212020 | Trần Nam | Khánh | K60UUI1 | |
| 236 | 24D212025 | Trần Thị Khánh | Linh | K60UUI1 | |
| 237 | 24D212030 | Nguyễn Hữu | Ngọc | K60UUI1 | |
| 238 | 24D212021 | Nguyễn Minh | Khuê | K60UUI1 | |
| 239 | 24D212024 | Nguyễn Thùy | Linh | K60UUI1 | |
| 240 | 24D212012 | Nguyễn Thị | Đoan | K60UUI1 | |
| 241 | 24D212016 | Kiều Hồng | Hạnh | K60UUI1 | |
| 242 | 24D212015 | Nguyễn Thị Thu | Hà | K60UUI1 | |
| 243 | 24D212032 | Nguyễn Thị Thanh | Nhàn | K60UUI1 | |
| 244 | 24D212087 | Vũ Hoàng | Thương | K60UUI2 | |
| 245 | 24D212079 | Ngô Tiên | Phong | K60UUI2 | |
| 246 | 24D212090 | Ngô Ngọc | Vân | K60UUI2 | |
| 247 | 24D212065 | Nguyễn Trần Minh | Hương | K60UUI2 | |
| 248 | 24D212049 | Ngô Vân | Anh | K60UUI2 | |
| 249 | 24D212050 | Nguyễn Lan | Anh | K60UUI2 | |
| 250 | 24D212060 | Nguyễn Thanh | Hải | K60UUI2 | |
| 251 | 24D212084 | Phan Lan | Tâm | K60UUI2 | |
| 252 | 24D212077 | Lê Nữ Uyển | Nhi | K60UUI2 | |
| 253 | 24D212066 | Phùng Duy | Khôi | K60UUI2 | |
| 254 | 24D212073 | Lê | Minh | K60UUI2 | |
| 255 | 24D212055 | Chu Hà | Chi | K60UUI2 | |
| 256 | 24D212063 | Nguyễn Hải | Hồng | K60UUI2 | |
| 257 | 24D212080 | Bùi Minh | Phúc | K60UUI2 | |
| 258 | 24D212109 | Nguyễn Thị Khánh | Huyền | K60UUI3 | |
| 259 | 24D212132 | Nguyễn Ngọc Minh | Thi | K60UUI3 | |
| 260 | 24D212107 | Hoàng Nguyệt | Hoa | K60UUI3 | |
| 261 | 24D212105 | Nguyễn Thị Thái | Hà | K60UUI3 | |
| 262 | 24D212110 | Nguyễn Đức | Khánh | K60UUI3 | |
| 263 | 24D212120 | Phạm Nguyễn Thảo | Ngân | K60UUI3 | |
| 264 | 24D212098 | Nguyễn Hồng | Ánh | K60UUI3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 265 | 24D212096 | Ninh Nhật | Anh | K60UUI3 | |
| 266 | 24D212135 | Đỗ Mạnh | Tùng | K60UUI3 | |
| 267 | 24D212092 | Phạm Thị Thúy | An | K60UUI3 | |
| 268 | 24D212124 | Lại Kim | Oanh | K60UUI3 | |
| 269 | 24D212121 | Nguyễn Phạm Khánh | Ngọc | K60UUI3 | |
| 270 | 24D212129 | Lưu Thị Thanh | Tâm | K60UUI3 | |
| 271 | 24D212116 | Lê Tuấn | Long | K60UUI3 | |
| 272 | 24D212094 | Nguyễn Gia Thảo | Anh | K60UUI3 | |
| 273 | 24D212118 | Vũ Thị Xuân | Mai | K60UUI3 | |
| 274 | 24D212102 | Nguyễn Thùy | Dương | K60UUI3 | |
| 275 | 24D212099 | Phạm Minh | Châu | K60UUI3 | |
| 276 | 24D212126 | Chu Nam | Phương | K60UUI3 | |
| 277 | 24D212093 | Lê Thị Phương | Anh | K60UUI3 | |
| 278 | 24D212100 | Nguyễn Thị Bảo | Chi | K60UUI3 | |
| 279 | 24D212104 | Trần Thị Hương | Giang | K60UUI3 | |
| 280 | 24D212134 | Nguyễn Lê Ngọc | Trâm | K60UUI3 | |
| 281 | 24D212128 | Đặng Thái | Sơn | K60UUI3 | |
| 282 | 24D212117 | Vương Thị | Ly | K60UUI3 | |
| 283 | 24D212122 | Phạm Thị Minh | Nguyệt | K60UUI3 | |
| 284 | 24D212095 | Nguyễn Thị Kiều | Anh | K60UUI3 | |
| 285 | 25D210018 | Nguyễn Thị Thu | Huyền | K61U1 | |
| 286 | 25D210004 | Trần Quỳnh | Anh | K61U1 | |
| 287 | 25D210026 | Nguyễn Thùy | Linh | K61U1 | |
| 288 | 25D210014 | Nguyễn Thị | Hảo | K61U1 | |
| 289 | 25D210030 | Vũ Hương | Mai | K61U1 | |
| 290 | 25D210100 | Đỗ Anh | Thư | K61U2 | |
| 291 | 25D210075 | Hà Thị Hoàng | Linh | K61U2 | |
| 292 | 25D210088 | Nguyễn Tiến Quỳnh | Nga | K61U2 | |
| 293 | 25D210081 | Hà Linh | Mai | K61U2 | |
| 294 | 25D210106 | Nguyễn Thanh | Vân | K61U2 | |
| 295 | 25D210063 | Nguyễn Thùy | Dương | K61U2 | |
| 296 | 25D210065 | Phạm Hương | Giang | K61U2 | |
| 297 | 25D210104 | Sầm Thị Huyền | Trang | K61U2 | |
| 298 | 25D210090 | Nguyễn Minh | Ngọc | K61U2 | |
| 299 | 25D210076 | Nguyễn Gia | Linh | K61U2 | |
| 300 | 25D210097 | Nguyễn Minh | Thanh | K61U2 | |
| 301 | 25D210144 | Nguyễn Thị Yến | Nhi | K61U3 | |
| 302 | 25D210116 | Nguyễn Thùy | Dương | K61U3 | |
| 303 | 25D210139 | Bùi Hà | My | K61U3 | |
| 304 | 25D210131 | Nguyễn Thị Thùy | Linh | K61U3 | |
| 305 | 25D210112 | Hà Trúc | Chi | K61U3 | |
| 306 | 25D210134 | Hoàng Chi | Mai | K61U3 | |
| 307 | 25D210149 | Đào Phương | Thảo | K61U3 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 308 | 25D210160 | Dương Thị Ngọc | Mai | K61U3 | |
| 309 | 25D210107 | Hoàng Phương | Anh | K61U3 | |
| 310 | 25D210123 | Đinh Khánh | Huyền | K61U3 | |
| 311 | 25D210142 | Nguyễn Minh | Ngọc | K61U3 | |
| 312 | 25D210117 | Trịnh Trần Xuân | Đức | K61U3 | |
| 313 | 25D210114 | Nguyễn Thị Mỹ | Doanh | K61U3 | |
| 314 | 25D210110 | Ngọ Ngọc | Ánh | K61U3 | |
| 315 | 25D212033 | Nguyễn Bảo | Ngân | K61UUI1 | |
| 316 | 25D212045 | Bùi Ngọc | Trâm | K61UUI1 | |
| 317 | 25D212020 | Phạm Quỳnh | Hương | K61UUI1 | |
| 318 | 25D212041 | Trần Minh | Thành | K61UUI1 | |
| 319 | 25D212026 | Trần Phương | Linh | K61UUI1 | |
| 320 | 25D212019 | Nguyễn Tiến Lâm | Huy | K61UUI1 | |
| 321 | 25D212027 | Vũ Thị | Linh | K61UUI1 | |
| 322 | 25D212024 | Đỗ Thị Mai | Linh | K61UUI1 | |
| 323 | 25D212023 | Cao Phương | Linh | K61UUI1 | |
| 324 | 25D212004 | Nguyễn Mai | Anh | K61UUI1 | |
| 325 | 25D212040 | Nguyễn Hồng | Quân | K61UUI1 | |
| 326 | 25D212052 | Nguyễn Minh | Anh | K61UUI2 | |
| 327 | 25D212066 | Vũ Thu | Hiền | K61UUI2 | |
| 328 | 25D212079 | Nguyễn Thị Trà | My | K61UUI2 | |
| 329 | 25D212128 | Đỗ Thị Quỳnh | Nga | K61UUI3 | |
| 330 | 25D212131 | Phạm Thanh | Nhàn | K61UUI3 | |
| 331 | 25D212101 | Trần Bảo Phương | Anh | K61UUI3 | |
| 332 | 25D212109 | Khúc Phạm Hải | Đăng | K61UUI3 | |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# DANH SÁCH KHEN THƯỞNG SINH VIÊN NĂM HỌC 2025-2026
## VIỆN ĐÀO TẠO QUỐC TẾ

*(Kèm theo Quyết định số 2501/QĐ-ĐHTM ngày 12 tháng 10 năm 2026)*

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| **I** | **Danh hiệu sinh viên xuất sắc: 08 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D105005 | Nguyễn Thị Thùy | Dung | K59Q1 | |
| 2 | 23D105027 | Dương Thị Minh | Nguyệt | K59Q1 | |
| 3 | 23D105025 | Nguyễn Thị Trà | My | K59Q1 | |
| 4 | 23D105041 | Phan Linh Trang | Anh | K59Q2 | |
| 5 | 23D105067 | Lê Uyên | Nhi | K59Q2 | |
| 6 | 24D105032 | Lê Diệu | Linh | K60Q1 | |
| 7 | 24D105039 | Nguyễn Thị Cẩm | Ly | K60Q1 | |
| 8 | 25D420031 | Nguyễn Thị Thùy | Trang | K61QCM1 | |
| **II** | **Danh hiệu sinh viên giỏi: 54 sinh viên** | | | | |
| 1 | 23D105002 | Trần Đức Việt | Anh | K59Q1 | |
| 2 | 22D105028 | Nguyễn Thị Thùy | Linh | K59Q1 | |
| 3 | 23D105031 | Phùng Thị Mai | Phương | K59Q1 | |
| 4 | 23D105004 | Nguyễn Minh | Châu | K59Q1 | |
| 5 | 23D105039 | Phan Thị Kim | Yến | K59Q1 | |
| 6 | 23D105034 | Phạm Đức | Tài | K59Q1 | |
| 7 | 23D105038 | Lê Phương | Uyên | K59Q1 | |
| 8 | 23D105001 | Mai Phương | Anh | K59Q1 | |
| 9 | 23D105060 | Nguyễn Thị Hải | Linh | K59Q2 | |
| 10 | 23D105062 | Vũ Khánh | Linh | K59Q2 | |
| 11 | 23D105052 | Phan Thị | Hân | K59Q2 | |
| 12 | 23D105070 | Nguyễn Thị Khánh | Phương | K59Q2 | |
| 13 | 23D105059 | Nguyễn Nhật | Linh | K59Q2 | |
| 14 | 23D105055 | Nguyễn Thị | Huyền | K59Q2 | |
| 15 | 23D105077 | Nguyễn Thị Thanh | Xuân | K59Q2 | |
| 16 | 23D105046 | Dương Việt | Chung | K59Q2 | |
| 17 | 23D105042 | Ngô Thị Minh | Ánh | K59Q2 | |
| 18 | 23D105074 | Nguyễn Duy | Thành | K59Q2 | |
| 19 | 23D105061 | Trần Bảo | Linh | K59Q2 | |
| 20 | 23D105072 | Nguyễn Như | Quỳnh | K59Q2 | |
| 21 | 24D105022 | Đỗ Thị Thu | Huyền | K60Q1 | |
| 22 | 24D105053 | Võ Thị Hiền | Vi | K60Q1 | |
| 23 | 24D105046 | Đỗ Thị Phương | Thảo | K60Q1 | |
| 24 | 24D105008 | Đỗ Ngọc | Chinh | K60Q1 | |
| 25 | 24D105034 | Nguyễn Nhật | Linh | K60Q1 | |

| TT | MSV | Họ và tên | | Lớp HC | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 26 | 24D105015 | Đinh Thanh | Hà | K60Q1 | |
| 27 | 24D105044 | Ngô Thị Mai | Phương | K60Q1 | |
| 28 | 24D105027 | Đỗ Huy Bảo | Khanh | K60Q1 | |
| 29 | 24D105035 | Nguyễn Thị Ngọc | Linh | K60Q1 | |
| 30 | 25D105002 | Cao Ngọc | Anh | K61Q1 | |
| 31 | 25D105023 | Hoàng Phương | Ly | K61Q1 | |
| 32 | 25D105012 | Ngô Hương | Giang | K61Q1 | |
| 33 | 25D105026 | Lê Trà | My | K61Q1 | |
| 34 | 25D105040 | Nguyễn Bảo | Trang | K61Q1 | |
| 35 | 25D105031 | Nguyễn Mai | Phương | K61Q1 | |
| 36 | 25D105022 | Tạ Bảo | Lộc | K61Q1 | |
| 37 | 25D105019 | Hoàng Mai Phương | Linh | K61Q1 | |
| 38 | 25D105021 | Trần Hương | Linh | K61Q1 | |
| 39 | 25D105046 | Nguyễn Ngọc | Ý | K61Q1 | |
| 40 | 25D105035 | Nguyễn Phương | Thùy | K61Q1 | |
| 41 | 25D105024 | Nguyễn Thị Phương | Mai | K61Q1 | |
| 42 | 25D105006 | Nguyễn Thị Hiền | Anh | K61Q1 | |
| 43 | 25D105003 | Ngô Phương | Anh | K61Q1 | |
| 44 | 25D105010 | Trần Minh | Chiến | K61Q1 | |
| 45 | 25D105038 | Nguyễn Sông | Thương | K61Q1 | |
| 46 | 25D105017 | Nguyễn Ngọc | Huy | K61Q1 | |
| 47 | 25D105044 | Phạm Thị | Vinh | K61Q1 | |
| 48 | 25D105011 | Nguyễn Kim | Duyên | K61Q1 | |
| 49 | 25D410037 | Lưu Thảo | Nguyên | K61QAS1 | |
| 50 | 25D410044 | Nguyễn Đăng | Quân | K61QAS1 | |
| 51 | 25D410033 | Phan Thanh | Lương | K61QAS1 | |
| 52 | 25D420018 | Vũ Tùng | Lâm | K61QCM1 | |
| 53 | 25D420020 | Lê Thanh | Mai | K61QCM1 | |
| 54 | 25D420068 | Nguyễn Thị | Xiêm | K61QCM2 | |